

ANATOLI KÓGIEPNIH CÔP

NHUNG PHI ĐỘI BAY VỀ PHÍA TÂY



NHÀ XUẤT BẢN
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

- Tên sách: Những phi đội bay về phía tây
- Tác giả: Anatôli Kôgiepnhicốp
- Người dịch: đại tá Nguyễn Công Huy
- NXB: Quân đội nhân dân 2003
- Số hóa: Giangtvx. Nguồn VnMilitaryHistory.Net

MỤC LỤC

1. Trên sân bay nhà trường
2. Nẻo đường chiến tranh
3. Chiến thắng và tổn thất
4. Bắn rơi chiếc đầu tiên
5. Bay cùng biên đội với Cuzomin
6. Hạnh phúc chiến đấu
7. Chuyển sang thể tấn công
8. Bỏ sung lực lượng
9. Phi đội dũng cảm
10. Đối mặt với cái chết
11. Chiến đấu đến viên đạn cuối cùng
12. Cuộc chiến giành Đnhepr
13. Vùng đất xa lạ
14. Ở Phương diện quân Ucraina-1
15. Trong bệnh viện
16. Trên đất địch
17. Sào huyệt Beclin



Kozhevnikov Anatoly Leonidovich

A.L.Kozhevnikov sinh ngày 12 tháng 3 năm 1917 tại làng Bazaikha (nay thuộc thành phố Krasnoyarsk), trong một gia đình nông dân. Ông tốt nghiệp trường cao đẳng nông nghiệp Krasnoyarsk, làm việc như một nhân viên trắc địa trong quá trình xây dựng nhà máy chế biến gỗ Krasnoyarsk. Kể từ năm 1938, tham gia Hồng quân Liên Xô. Năm 1940 ông tốt nghiệp khóa huấn luyện tại phi trường hàng không quân sự Bataisk và trở thành giảng viên.

Từ tháng 6 năm 1941 Trung sĩ A.L. Kozhevnikov chiến đấu trong quân đội. Sau đó trở về trường hàng không quân sự Bataisk. Năm 1942, ông tiếp tục ra mặt trận chiến đấu. Vào tháng năm 1945, là Trung đoàn phó trung đoàn cận vệ 212 (sư đoàn không quân cận vệ 22, tập đoàn không quân 2, phương diện quân Ukraina 1). A.L. Kozhevnikov đã thực hiện 211 phi vụ tấn công, trinh sát, yểm hộ máy bay ném bom, hỗ trợ cho lực lượng bộ binh. Sau khi trải qua 62 trận chiến trên không, tự mình bắn hạ 25 máy bay kẻ thù và 2 cùng với các đồng đội. Phá hủy rất nhiều trang thiết bị khác nhau của kẻ thù trên mặt đất.

Ngày 27 tháng 6 năm 1945 ông đã được trao danh hiệu Anh hùng Liên Xô cho lòng can đảm và dũng cảm thể hiện trong các trận chiến với kẻ thù.

Năm 1950 ông tốt nghiệp Học viện Không quân, năm 1958 - Học viện Quân sự Bộ Tổng tham mưu. Trung tướng Không quân. Tác giả của nhiều cuốn sách.

Ông đã được trao Huân chương Lenin, huân chương Cờ đỏ (năm lần), huân chương Alexander Nevsky, huân chương Chiến tranh thế giới hạng nhất, huân chương Sao đỏ (ba lần); nhiều huy chương và giải thưởng của nước ngoài.

1- Trên sân bay nhà trường

Thảo nguyên trên vùng sông Đông trải dài vô tận. Bầu trời tháng Sáu mênh mang xanh đến chói chang. Không khí nồng nực, trong suốt, run rẩy chảy tràn trên thảm cỏ úa vàng. Thật chẳng muốn làm gì, chỉ ước được xuống sông Đông ngâm mình cho mát mẻ. Ngày nay là ngày chủ nhật, nhưng sân bay nhà trường này ngay từ sáng sớm đã ầm ĩ bởi hàng chục động cơ máy bay với công suất mạnh nổ máy. Những chiếc tiêm kích cất cánh lao vút lên không trung, sau khi để lại trên mặt đất những cuộn lốc bụi. Những chiếc khác, sau khi hạ cánh lại lăn về sân đỗ. Các học viên không tắt máy, thay nhau vào buồng lái bay những chuyến bay mới. Kỳ thi sát hạch sắp tới rồi và họ cố gắng gấp gáp kết thúc kế hoạch bay.

Tôi cùng với giáo viên bay của tổ bay đầu tiên- Nhicôlai Nhexcherencô để lại chiếc máy bay huấn luyện hai buồng lái trên sân đỗ, đi bộ hướng "căn nhà vuông" (căn nhà kẻ những ô vuông sơn màu đen trắng, làm chỗ nghỉ sau khi bay).

- Thế là kết thúc!- Nhexcherencô nói khi bước vào nhà và tháo mũ bay.- Ngày hôm nay tôi đã làm đến 7 lần cất hạ cánh rồi, không hề bước ra khỏi buồng lái tí nào... Còn anh thì sao?

- Tôi ít hơn anh một chút, - tôi trả lời. Chỉ còn một học viên với một chuyến bay nữa là xong. Chúng ta cùng theo dõi chứ?

Các nhóm bay của chúng tôi thi đua với nhau, vì vậy, khi kết thúc ngày bay, chúng tôi đều thông báo cho nhau biết thành tích của mình.

- Giá mà bây giờ được xuống tắm dưới sông Đông nhỉ! - Nhicôlai ước ao, ưỡn đôi vai rộng.

- Chính ủy đã hứa chiều nay sẽ dẫn ra bãi tắm kia mà...

- Có nghĩa là chúng ta sắp được tắm rồi!

Trong "căn nhà vuông" không khí luôn luôn sôi động. Các học viên thì sôi nổi thảo luận về những chuyến bay đơn, đặc biệt là những lần hạ cánh. Trên tường treo những bức tranh biếm họa nhẹ nhàng và những bức tranh vui, ở đó người ta mô tả những khuyết điểm và viết tên những người vượt trội hơn số khác bằng mực màu đỏ.

Một chàng trai với vóc người cân đối và nước da rám nắng chạy đến chỗ tôi:

- Báo cáo đồng chí giáo viên, - cậu ta nói, - học viên Gutrêch đã sẵn sàng cho chuyến bay.

- Ngày hôm nay đây là chuyến bay chót, và cũng là chuyến bay sát hạch đây, - tôi nhắc cho Gutrêch biết.- Hãy cố gắng điều khiển cho thật chuẩn. Hiểu nhiệm vụ rồi chứ?

- Báo cáo rõ! - Cậu ta trả lời một cách tin tưởng và lần lượt trình bày cách thực hiện các động tác nhào lộn một cách dứt khoát.

- Đừng quá tập trung căng thẳng, thời gian những 30 phút cơ mà, - tôi nhắc cậu ta trước khi bay và cho phép thực hiện chuyến bay.

Sau khi buộc chặt mũ bay trên đường đi, cậu ta khéo léo khoác dù vào người và trèo vào buồng lái máy bay. Thật thú vị khi quan sát những động tác không chê vào đâu được của cậu ấy. Và máy bay đã từ từ tách đất, lấy tốc độ rồi kéo lên lấy độ cao.

Trong không vực bay, chiếc tiêm kích ngoan ngoãn nghe theo sự điều khiển của Gutrêch lần lượt vòng mặt bằng với độ nghiêng lớn hết vòng này đến vòng khác, rồi lật bay ngửa, ghì xuống bay sát mặt đất, lượn nửa vòng ê-lip. Trong tích tắc, ở điểm cuối của động tác nhào lộn, máy bay bỗng giật theo phương thẳng đứng với đường cong khép kín rất nhanh.

- Thật là cừ khôi! Một tay tiêm kích thực sự! Hãy nhìn xem, cậu ấy cảm nhận không gian như thế chứ - Nhexcherencô hồ hởi nhận xét, - cậu ấy sẽ nên được bắt kẻ thù nào cho mà xem. Có một học trò như vậy, anh sẽ không cảm thấy xấu hổ đâu.

Hoàn thành động tác nhào lộn cuối cùng, giảm độ cao bằng cách xoắn gấp xuống, học viên tiến vào hạ cánh.

- Giỏi lắm! - Tiếng ai đó trong số những người quan sát chuyến bay khen, - xác định tâm và hướng, tiếp đất chuẩn đấy.

Máy bay giữ hướng xả đà thẳng tắp, dừng lại giây lát, giảm vòng quay và lần thoát ly khỏi đường cất hạ cánh. Học viên tắt máy và nhanh nhẹn rời khỏi buồng lái.

Trên khuôn mặt của cậu ta sáng ngời niềm vui không giấu giếm - rằng tôi đã đạt được mục đích của mình rồi!

Tôi nhìn ngắm Gutrêch mà thấy lẫn lộn cả vui, buồn. Tôi nghĩ, chẳng bao lâu nữa cậu ta sẽ nhận quyết định phong quân hàm sĩ quan lần đầu tiên, rồi nhận trang phục phi công chiến đấu và sẽ được đưa về đơn vị chiến đấu. Thế là bắt đầu cuộc sống độc lập của đời tiêm kích. Còn tôi, lại vẫn như xưa, tiếp tục huấn luyện cho các học viên mới, trẻ như cậu ta về cách thức nhào lộn, khơi dậy trong họ tình yêu nghề bay và sự phục vụ quân đội. Vẫn biết - đây là công việc vinh quang đấy, nhưng tôi vẫn mong muốn mình được trực tiếp phục vụ trong trung đoàn Không quân tiêm kích, ở nơi nào đó gần biên giới. Ước mơ ấy làm cho tôi thấp thỏm không yên. Thèm muốn làm sao khi được trở thành phi công với nhiệm vụ bảo vệ không phận của Tổ quốc!

Phát pháo hiệu đỏ vút lên báo hiệu đã kết thúc kế hoạch bay của ban bay đầu tiên. Lá cờ không quân được hạ xuống. Chúng tôi lăn tất cả máy bay về sân đỗ

và về nghỉ ngơi.

Các học viên của ban bay thứ hai đã ra sân bay. Họ bước đi trong im lặng, trên khuôn mặt họ - hiện lên nỗi lo lắng không bình thường, mọi người lại còn đeo theo cả mặt nạ phòng độc nữa. Điều đó làm cho chúng tôi ngạc nhiên và lo ngại.

Đồng chí chủ nhiệm kỹ thuật của phi đội sai những bước dài đi cạnh đội hình. Đồng chí cũng đang có điều gì phải tập trung, suy nghĩ đăm chiêu.

- Điều gì đã xảy ra vậy, chủ nhiệm? - Chúng tôi hỏi - Có lệnh báo động hay sao?

- Đúng là báo động, - đồng chí miễn cưỡng trả lời, - khi nào xuống cấp thì bấy giờ sẽ biết.

Khi thấy chúng tôi băn khoăn, đồng chí liền hỏi lại - chẳng lẽ các anh lại không biết gì hay sao? - Trời đất ơi! Các anh mù tịt thật. Cũng không thèm nghe đài nữa chứ?

- Chúng tôi lấy đâu ra đài... những chuyến bay cuối cùng, chúng tôi còn không đứng được trên đôi chân của mình nữa kia, lấy đâu giây phút nghỉ ngơi, - Nhexcherencô nói.

- Tai họa lớn lao lắm, - chủ nhiệm kỹ thuật giải thích kèm theo tiếng thở dài. - Từ sáng sớm, lực lượng ở biên giới của chúng ta đã phải chiến đấu rồi. Bọn phát xít Đức đã tấn công chúng ta...

- Sự thể như thế đây các cậu ạ. Hiểu chưa?- Rồi đồng chí chạy đuổi theo đoàn học viên.

- Các thầy đã huấn luyện em kịp thời hạn- Gutrêch hồi hộp nói sau khi nghe cái tin bất ngờ kia. - Em cảm ơn các thầy! Nếu được tin tưởng, chắc em không phải quay về trường Bataisk nữa!

- Vâng, thưa đồng chí Gutrêch, - tôi nói với cậu học viên - cậu thật gặp may, từ trường huấn luyện được đưa thẳng ra đơn vị chiến đấu.

- Cho là vậy thôi, nhưng mà còn lâu đây, - Nhexcherencô nghi ngờ - Khi có đoàn của ủy ban kiểm tra đến lập danh sách, lại đợi được lệnh thì chiến tranh cũng đã kết thúc rồi.

Gutrêch im lặng, chìm đắm vào trong suy nghĩ. Có thể, lúc này cậu ta đang nghĩ về Mẹ của mình đang sống ở làng quê thân yêu gần biên giới phía Tây, và cậu ta mừng rỡ ra những mối hiểm nguy mà Mẹ đang phải gánh chịu, cũng có thể, đơn giản chỉ là cậu cảm thấy buồn vì sắp tới đây thôi phải chia tay với trường, với bạn...

Chẳng biết cần phải làm gì, chúng tôi lại quay trở lại khu bay và ở đó nghe thấy giọng của người chỉ huy vang lên:

- Che phủ các máy bay lại! Tất cả tập trung đi dự mít tinh!

Và rồi, chúng tôi nghe được những lời nói đầu tiên về chiến tranh. Chính trị viên tiểu đoàn Malôletcôp - người Đảng viên kỳ cựu, người từng tham gia Đại hội Đảng X, từng được tặng thưởng Huân chương Cờ Đỏ trong trận công kích Krônstat cất giọng nói với sự hồi hộp nhưng đầy tin tưởng. Vóc người cao, gầy, với khuôn mặt mệt mỏi và cái nhìn hiền từ, đồng chí đứng ở giữa sân đồ ô tô, và những lời nói chân tình, nóng bỏng của đồng chí đã vang khắp hàng quân. Đồng chí kể về cuộc chiến tranh nội chiến, về Hồng quân đã chiến thắng bọn Đức ở Narva và ở Ucraina trong khi số lượng rất ít ỏi, trang bị thì kém cỏi và còn non trẻ. Bây giờ thì không còn nghi ngờ được gì nữa về việc bọn phát xít Đức xâm lược sẽ bị đập tan. Ngày nay, - đồng chí nói, - Liên Xô đã có quân đội hùng mạnh, được trang bị những xe tăng, máy bay, pháo binh hiện đại nhất thế giới. Nhân dân Xôviết đảm bảo cung cấp mọi thứ để giành chiến thắng. Còn chúng ta thì sao đây? - Những người con trung thành với nhân dân, với Tổ quốc, với Đảng cộng sản chẳng lẽ lại không hiểu điều đó. Chúng ta, muôn người như một, hãy giờ ngực ra bảo vệ Tổ quốc thân yêu và sẽ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng.

Chúng ta không trao thành quả Cách mạng tháng Mười vào bất kể tay ai cả.

- Nhưng chiến thắng, thừa các đồng chí, nó không thể tự đến, - chính ủy tiểu đoàn nói thẳng thắn và cảnh báo một cách nghiêm túc, - chúng ta cần phải tìm kiếm nó. Không thể tránh khỏi những trận không chiến ác liệt với kẻ thù hùng mạnh, rồi sẽ có những tổn thất...

Tất cả phi công và học viên chăm chú lắng nghe chính ủy. Nhưng bây giờ chúng tôi đều có cảm giác rằng, tất cả mọi việc trong chiến tranh chắc sẽ đơn giản, nhẹ nhàng hơn nhiều so với những lời phát biểu của người cựu chiến binh, chính ủy, chỉ huy của chúng tôi. Chúng tôi cho rằng chiến tranh sẽ kết thúc nhanh chóng và muốn được tham gia trực tiếp đến cùng.

Chiều hôm đó, tôi và Nhicôlai Nhexcherencô viết đơn đề nghị được ra tiền tuyến.

Thật là đủ mọi loại tin đồn đại. Số này thì nói là bọn phát xít đã chọc thủng phòng tuyến, đang tiến hành trận chiến ở Bêlarutxia, số khác, ngược lại thì khẳng định rằng Hồng quân đã bẻ gãy đợt tấn công của phát xít và đang phản công đến Vacxava.

Từ đâu mà lại có những tin đồn ấy - thì không ai hiểu nổi. Và chỉ đến khi chúng tôi nghe đài phát thanh, được Vụ thông tin Xôviết thông báo, thì mới biết được rằng Tổ quốc thực sự đang đứng trước hiểm nguy. Quân đội chúng ta phải tiến hành những trận đánh khốc liệt trên tuyến phòng thủ dài hàng ngàn cây số, quyết không để cho kẻ thù chọc sâu vào hậu phương.

- Không thể để cho bọn Đức tiến sâu nữa, - Nhexcherencô khẳng định - những lực lượng chính đã được điều động, bọn phát xít sẽ phải tháo chạy thôi! Sẽ rất căng thẳng đấy!

Được như vậy thì tốt quá, Côlia ạ, nhưng cho đến bây giờ chưa thấy nguồn tin nào đáng an ủi cả, - tôi nói với bạn mình. - Chỉ khi nào người ta phê chuẩn đơn tình nguyện của mình thật nhanh chóng, bây giờ chúng ta mới thấy được tất cả mà thôi...

Chúng tôi không hề nghi ngờ gì về chuyện chúng tôi sẽ được ra tiền tuyến sớm.

- Tôi hiểu rõ ràng rằng, chiến tranh sẽ đến bất ngờ, - Nhexcherencô mỉm cười cay đắng. Mùa xuân này tôi vừa mới đưa vợ và con gái tôi về ở với các cụ nhà tôi. Tôi bây giờ không bị ràng buộc gì hết. Khi có lệnh, tôi có thể lên đường bất kể lúc nào.

Ngày qua ngày, những tin tức về diễn biến ngoài tiền tuyến được thông báo đều đều. Lần nào chúng tôi cũng vội vàng chạy đến chỗ loa phóng thanh với hy vọng sẽ nghe được những tin tốt lành, nhưng phát thanh viên vẫn cứ thông báo quân đội chúng ta tiếp tục rút lui vào sâu trong hậu phương. Họ không thể chặn đứng bọn xâm lược ngoại bang ngay một lúc được. Nhưng Đảng cộng sản đã tổ chức trận giáng trả quyết liệt. Nghe theo lời kêu gọi của Đảng, toàn dân đã đồng loạt đứng lên chống lại kẻ thù không đội trời chung.

Vùng sông Đông đã gửi ra chiến trường những người dân Côdắc, những thanh niên từng sống trong tuổi ấu thơ thanh bình chưa hề biết đến đói khổ là gì. Trong phòng tuyến quân, còn xuất hiện những chàng trai chưa đến tuổi nhập ngũ nhưng vẫn cố giải thích rằng họ hoàn toàn có thể chiến đấu tiêu diệt được lũ phát xít, như cha anh họ đã từng chiến đấu.

- Vào thành phố thì ngượng lắm, - Nhexcherencô phàn nàn với tôi - mọi người ra mặt trận cả, còn mình, những phi công lão luyện thì lại ở lại hậu phương, cứ như gà nằm ấp trứng ấy. Giải thích làm sao cho từng người hiểu được là mình ở lại đây cũng là chấp hành mệnh lệnh.

Giờ đây, những chuyến bay huấn luyện được tổ chức hàng ngày, từ sáng sớm đến tận chiều tối. Máy bay thì được chuẩn bị vào ban đêm. Các đồng chí thợ máy ở luôn ngoài sân bay.

Một lần, sau những chuyến bay, tôi và Nhexcherencô được phi đội trưởng gọi lên giao nhiệm vụ chuẩn bị chiến đấu.

Thoạt đầu, chúng tôi nghĩ rằng đấy chẳng qua là những chuyến bay trực chiến bình thường để đề phòng sự xuất hiện của kẻ địch trong khu vực của chúng tôi mà thôi, nhưng khi ra đến sân đỗ máy bay, chúng tôi mới hiểu rằng nhà trường đã tổ chức thành lập một nhóm máy bay tiêm kích để ra mặt trận.

- Máy bay không đủ cho cơ sở chiến đấu - chủ nhiệm kỹ thuật nói.
- Cuối cùng thì "lời cầu nguyện" của chúng ta cũng đã được ứng đến rồi! - Nhexcherencô mừng rỡ nói. Có điều đừng để lỡ những chuyển xuất kích.

Còn trong tôi lại có điều gì đó chưa thật yên tâm: tại sao phi đội trưởng lại không đả động tý gì đến chiến trường nhỉ?

- Có nghĩa là các anh không cần phải biết, thế thôi, - chủ nhiệm kỹ thuật tranh luận, - về vấn đề ấy thì tôi đã từng được biết, - đấy là bí mật quân sự.

Chúng tôi cùng với thợ máy chuẩn bị máy bay đến tận sáng tối. Các chuyên gia rất chú trọng đến việc kiểm tra vũ khí, xem xét các băng đạn và từng viên đạn một.

Cuối cùng, máy bay được phủ bạt và niêm phong.

- Máy bay chuẩn bị tốt, - thợ máy khẳng định một cách chắc chắn, - chỉ có phía đằng lưng là không bọc thép mà thôi. Đây là điểm yếu đấy!

- Không sao, tôi trả lời, - bọn phát xít không thể bám vào sau đuôi chúng tôi được nên cũng chẳng cần đến bọc thép làm gì.

Sáng ra, chúng tôi nhận được lệnh bay chuyển sân về sân bay trung tâm. Trước khi bay, tôi tạt vào lán của các học viên. Tôi thấy họ ngồi với vẻ mặt ủ rũ.

- Sao lại buồn bã thế, các bạn?

- Thưa thầy, tại sao lại như thế ạ, mọi người thì vẫn tiếp tục được bay, còn chúng em thì thầy lại bỏ, không dạy nữa...

- Hãy bình tĩnh, sẽ có thầy mới đến thay tôi, - tôi cam đoan, - chúng ta rồi sẽ cùng gặp nhau ngoài chiến trường.

Nhưng thật khó mà thuyết phục được họ.

- Chỉ những ai kịp hoàn thành chương trình huấn luyện là gặp may thôi, - họ sẽ được chiến đấu. Còn lũ chúng tôi thành ra thất nghiệp, lấy đâu ra máy bay mà bay, - họ than phiền.

Tôi rất muốn nói điều gì đó với đồng đội của mình trước lúc lên đường để còn nhớ đến nhau và làm cho họ tươi tỉnh lên. Tôi chợt nhớ lại một trường hợp của tôi hồi ấu thơ. Ngay từ khi tôi nói những lời đầu tiên, các học viên đã ngồi sát lại với nhau thành một nhóm, lặng im để nghe.

- Tôi sinh ra và lớn lên ở một làng quê nằm bên bờ phải của sông Enhixây, cách Krasnoyarsk không xa lắm, - tôi mở đầu câu chuyện của mình. Chúng tôi là những cậu bé rất thích đi câu cá. Rồi có một lần đã xảy ra thảm họa như thế này.

Lần ấy, tôi cùng các bạn Vanhia và Pêchia đi ngược lên vùng thượng lưu sông Bazaikhe. Chúng tôi vượt chặng đường khoảng 8 cây số. Khu vực này rất nhiều cá. Chúng tôi mê mải câu, không chú ý đến thời gian. Chiều đã đến tự

lúc nào mà không ai nhận thấy. Phải quay về nhà thôi. Chúng tôi làm một chiếc bè. Nước sông cuộn tung bọt cuốn chúng tôi đi với tốc độ kinh khủng. Chúng tôi lái tránh được qua những mỏm đá nhọn giữa hai bờ hẹp. Còn cách làng chừng hơn 2 cây số nữa thôi. Chúng tôi mừng rỡ. Nhưng thật bất ngờ, chúng tôi phát hiện thấy những cành cây của một cây to bị đổ. Cây nằm vắt ngang sông. Những cành cây gãy nằm chìm sâu tận đáy, cò phần ở trên thì xoà ra che kín khắp mọi hướng. Chúng tôi đang bị nước đẩy thẳng vào đấy. Không kịp suy nghĩ, tôi hét: "Lao xuống nước ngay!". Pêchia lập tức lao theo tôi, còn Vanhia thì chần chừ, chưa dám quyết định. Cậu ta chuẩn bị tóm lấy cành cây để nhảy lên phía trên cây, nhưng chiếc bè bị lật. Vanhia rơi vào chỗ nước xoáy và bị kéo tụt xuống phía dưới cây. Tôi bỏ đến để cứu bạn, nhưng không làm được gì cả. Tôi cùng Vanhia vụng vầy giữa đám bọt, đuối sức dần. Bây giờ Pêchia cũng lao xuống giúp. Cậu ta trẻ hơn chúng tôi nên còn đủ sức. Chúng tôi bò được lên bờ rồi vắt những bộ quần áo đã ướt sũng.

Như vậy đấy, - tôi kết thúc, - các bạn không bao giờ được tách ra đi lẻ một mình. Kỷ luật và sự hiệp đồng trợ giúp bao giờ cũng đảm bảo cho sự thành công. Trong không chiến cũng vậy. Nếu anh tin tưởng vào đồng đội, sẵn sàng hy sinh cho đồng đội thì không phải sợ hãi trước bất kỳ thử thách nào.

Câu chuyện tôi kể rõ ràng phần nào đã làm cho các bạn trẻ vui vẻ hơn. Thật luyến tiếc khi phải chia tay với họ, nhưng giờ cất cánh đã đến mất rồi. Đã đến lúc phải giã từ những người bạn trẻ hết như những người thân yêu của mình. Trong suốt quá trình huấn luyện căng thẳng, tôi đã truyền đạt lại cho họ tất cả những hiểu biết và kinh nghiệm bay của tôi.

- Chúc các bạn tốt nghiệp với thành tích cao và trở thành những phi công tiêm kích cừ khôi! - Tôi chúc khi chia tay.

- Chúng em chúc thầy có những chuyến hạ cánh tuyệt vời, - các học viên đồng thanh đáp lại, ra khỏi lán và tiễn tôi đến tận máy bay.

Nhexcherencô đang đứng cạnh máy bay. Cạnh anh ấy là nhóm học viên của anh. Họ cũng đi tiễn thầy bay của mình.

Chúng tôi ôm hôn thăm thiết những người ở lại và sau vài ba phút - chúng tôi đã ở trên trời. Chúng tôi vòng một vòng truyền thống trên sân bay. Dưới cánh chúng tôi là dải lụa thắm của sông Đông, cánh đồng cỏ xanh, những cánh đồng vuông vức màu vàng tươi của nông trường, những làn khói mỏng manh của thành phố Rôxtôp xinh đẹp, còn tí trên cao, trong nền trời thẳm xanh - là những đám mây trắng như bông.

Chúng tôi bay đến gần sân bay huấn luyện. Thấy dãy dài những máy bay tiêm kích đồ gàn hăng-ga, xa hơn một chút là các phi công mặc áo bay bằng da màu đen, thợ máy thì trong những bộ áo liền quần màu xanh và thấy cả những

người phụ nữ trong những bộ váy áo màu sắc sỡ sất theo lũ trẻ con. Từ trước tới giờ chưa hề có hiện tượng này: những người lạ không được phép vào trong sân bay. Có lẽ ngày nay là ngày tiễn đưa những người ra mặt trận nên có ngoại lệ.

Sau khi tiếp đất, chúng tôi lăn vào vị trí được chỉ dẫn.

- Thật là cự phách! - Nhexcherencô thán phục. Khó mà chống chọi lại lực lượng như thế này.

Rồi chúng tôi được phát bản đồ bay và được thông báo mọi tín hiệu hiệp đồng.

- Tập ho...ọp! Bất ngờ vang lên một giọng chỉ huy.

Các phi công vội vã đứng vào hàng. Chủ nhiệm chính trị - đại tá Marmaz bước đến. Đây là người đã luống tuổi với khuôn mặt dễ mến. Đồng chí kể vắn tắt về tình hình chính trị thế giới, về sự man rợ của lũ phát xít xâm lược trên mảnh đất Xôviết, kêu gọi sự cảnh giác và không khoan nhượng đối với kẻ thù.

- Cha ông chúng ta đã chiến đấu cho chiến thắng của Cách mạng tháng Mười, - chính ủy nói, - họ đã cho các bạn những quyền lợi vĩ đại của người Xôviết. Bây giờ, trước giờ phút Tổ quốc bị lâm nguy, các bạn đã vinh dự được đứng trong đội ngũ bảo vệ đất nước. Bộ chỉ huy và Đảng ủy tin tưởng rằng, trong bất kỳ trận chiến đấu nào các bạn cũng sẽ tỏ rõ lòng trung thành vô hạn với sự nghiệp vĩ đại của Lênin.

Sau chính ủy là hiệu trưởng trường - đại tá Kutaxin lên phát biểu. Người phi công từng trải im lặng trong giây phút, nhúu đôi lông mày đen rậm nhìn đội ngũ, rồi hít căng lồng ngực rộng, nói nhỏ nhẹ:

- Ngày hôm nay, chúng tôi tiễn các bạn tham chiến vào những trận đánh vinh quang để tiêu diệt lũ sói phát xít. Chúng ta chia tay nhau với niềm tin tưởng rằng các bạn với danh dự của mình không phụ lòng tin của Tổ quốc vĩ đại của chúng ta. Hãy tiêu diệt kẻ thù, hỡi những phi công tiếm kích thân yêu của tôi, hãy đánh bọn chúng dù chúng ở dưới đất hay trên trời, làm cho ngày ngày lực lượng chúng càng bị tiêu hao. Hãy lao vào trận chiến, và hãy nhớ rằng những người cha, người mẹ, người vợ, người em gái, chị gái của các bạn đang chờ đón những chiến công của các bạn. Tôi xin chúc các bạn cứng cỏi và không hề dao động trước những trận đấu sống mái!

Chúc có những chuyến hạ cánh hạnh phúc!

Kutaxin bước xuống đội hình, ôm hôn từng người một. Lệnh cuối cùng vang lên:

- Lên máy bay!

Tôi khoác dù. Một đám mây nhỏ treo trên đỉnh sân bay, rắc xuống những giọt mưa to, nặng, nóng hổi, hiểm hoi.

- Thật là điềm lành, - người thợ máy luống tuổi nhận xét trong lúc giúp tôi kéo các dây đai dù. Người ta vẫn thường nói: gặp mưa lúc lên đường là gặp may.- Đồng chí chỉ huy ạ, hãy nên bọn phát xít thay cho cả tôi nữa, nếu khi nào cần có sự giúp đỡ, tôi luôn luôn sẵn sàng.

Tôi xiết chặt tay đồng chí ấy và trèo vào buồng lái của máy bay tiêm kích.

- Mở máy! - Giọng của chủ nhiệm kỹ thuật vang lên.

Động cơ nổ ầm ầm. Các máy bay lặn ra tuyến xuất phát và sau khi để lại những trận bão bụi đen, cất cánh tập hợp đội hình mật tập theo từng biên đội. Từng người giữ vị trí của mình trong đội hình bay ở độ cao thấp, sau đó cả nhóm vòng lấy hướng về phía Tây.

Phía trước - là chặng đường rộng lớn và đầy gian nguy của chiến tranh. Những ai sẽ vượt được chặng đường ấy, để đi đến tận cùng?

Cả nhóm bay theo đội hình chiến đấu 9 chiếc, từng biên đội bay theo đội hình 3 chiếc. Chúng tôi bay như đi duyệt binh, - với đội hình mật tập. Những làng xóm, những cánh đồng chạy ngược lại phía chúng tôi và trôi vụt qua dưới những cánh bay. Chà, làm sao để có thể che chở cho tất cả ở dưới cánh chúng tôi như thế này!

Phía trước là những dải bụi của những con đường. Quan sát phía dưới đã thấy khó khăn hơn. Chúng tôi bay đến gần những dải bụi, cả một cảnh tượng thật nặng nề bày ra trước mắt chúng tôi, không bao giờ có thể quên được: những đoàn người chạy tản cư gồm những phụ nữ, những cụ già, trẻ con. Họ mệt mỏi lê bước cùng những đàn gia súc. Lời kêu gọi của Đảng đã biến thành hành động: "Không để lại một tí gì cho kẻ thù!".

Phía bên phải là thành phố Druzcôpca. Số 2 bay bên trái tôi là Côlia Nhexcherencô làm động tác lắc cánh máy lần, nhìn sang phía tôi, lấy tay chỉ vào mình, sau đó chỉ xuống phía dưới. Hiểu rồi: đây là thành phố mỏ, đồng chí sinh ra ở đây, đi trên những đường phố ấy, từ nơi ấy đồng chí vào trường đào tạo phi công và mùa Xuân vừa rồi, gia đình đồng chí ấy đã trở về đây. Cũng có thể, vợ và con gái đồng chí ấy đang có mặt trong đoàn người mà chúng tôi vừa thấy cách đây vài phút cũng nên!

Druzcôpca đã khuất phía sau. Một lần nữa lại xuất hiện những con đường bụi, những con người kiệt sức, những đoàn xe vô tận... Những dòng chảy sang phía Đông, vào sâu trong hậu phương của đất nước.

Tâm trạng thật nặng nề, rất muốn làm điều gì đó để giúp cho mọi người bớt phần đau khổ, chặn đứng chiến tranh lại...

Số 1 làm động tác ra hiệu chuyển biên đội tập hợp về bên phải. Nhexcherencô chuyển sang phía phải, bay ngay sau máy bay tôi. Tốp 9 chiếc máy bay đầu tiên hạ độ cao, lập hàng tuyến vào hạ cánh. Tôi thận trọng quan

sát tìm sân bay, nhưng chỉ thấy cánh đồng với thảm cỏ màu vàng. Khi biên đội đầu tiên tiếp đất, tôi mới phát hiện được đường cất hạ cánh. Đúng là chẳng có dấu hiệu nào của sân bay, duy nhất chỉ thấy một chữ "T" đặt trước lúc tiếp đất (thường là bằng vải hoặc vôi trắng trải ở phía bên trái đường cất hạ cánh tại khu vực tiếp đất để phi công làm chuẩn) và cạnh đó có một người đứng cầm hai lá cờ đỏ làm hiệu.

Chúng tôi hạ cánh với giãn cách giữa các biên đội ngắn nhất, cố gắng thể hiện trình độ đẳng cấp của mình.

Hạ cánh xong, chúng tôi lặn máy bay sắp thành một hàng thẳng tắp, chính xác đến từng xăngtimét, hài lòng về công việc của mình và tập hợp gần đài chỉ huy.

- Như vậy là không ổn rồi, - trung đoàn trưởng trung đoàn không quân chiến đấu nghiêm khắc nhận xét khi đi đến chỗ chúng tôi. Các đồng chí nên nhớ rằng đây không phải là sân bay của nhà trường mà là bãi hạ cánh dã chiến gần mặt trận. Hãy nhanh chóng sơ tán máy bay và nguy trang cho cẩn thận vào.

Chúng tôi vội vã thực hiện mệnh lệnh của người chỉ huy.

Trong lúc các đồng chí thợ máy nạp nhiên liệu cho máy bay thì trung đoàn trưởng tập hợp chúng tôi lại phía rìa sân bay.

- Các đồng chí hạ cánh rất tốt, - đồng chí mở đầu, - cần phải như vậy, nhưng hàng tuyến rộng quá. Vào hạ cánh cần phải ở độ cao thấp. Đội hình chiến đấu cần phải đáp ứng mọi nhu cầu cho cơ động bất ngờ, còn điều cốt lõi - là phải cảnh giác. Dừng khoảng một phút, trung đoàn trưởng nói thêm: cần phải giữ gìn từng máy bay một. Không có máy bay - phi công không còn là phi công nữa.

Đồng chí thiếu tá đi rồi mà chúng tôi vẫn nhớ rõ khuôn mặt sạm gió sương, râu ria không cạo sạch và cái nhìn mệt mỏi. Nỗi cay đắng của sự rút lui và những trận chiến đầu tiên không thành công đã để lại dấu ấn riêng cho mình như vậy!

Ở đây, ở sân bay dã chiến này, tất cả mọi thứ không hề có dáng dấp chút nào giống như trường huấn luyện của chúng tôi. Tất cả đều gợi nhớ đến chiến tranh. Từ thiếu tá mệt mỏi vì sự rút lui, từ sự yên ắng lạ thường ở xung quanh, đến những chiếc máy bay được nguy trang, tất cả trông thật giống như những đống cỏ khô của nông trường...

Tiêm kích I-16. Trên một máy bay như vậy A.L. Kozhevnikov bắt đầu chiến đấu



2- Nẻo đường chiến tranh

Trên chiến trường đã diễn ra tình huống phức tạp. Kẻ thù chiếm được khá nhiều vùng lãnh thổ phía Tây của đất nước. Cần phải làm cho bọn chúng kiệt sức và chặn đứng sự liều lĩnh của chúng lại. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi chúng tôi được đưa thẳng vào cuộc chiến.

Và rồi nhiệm vụ đầu tiên được giao... Thật biết bao nhiêu là ý định, là dự đoán và những lời đề nghị diễn biến trong đầu! Mệnh lệnh chiến đấu rất ngắn gọn: "Phải oanh kích đoàn quân địch cùng những khí tài của chúng đang di chuyển trên tuyến đường quốc lộ".

Thoạt đầu, tôi ngợp trong niềm vui khôn tả, nhưng rồi sau đó lại nhường chỗ cho sự hồi hộp. Điều đó cũng dễ hiểu thôi: chúng tôi được tin cậy, được giao cho vũ khí để bảo vệ mảnh đất thân yêu, bảo vệ những người đang đi dưới làn bom đạn địch để sơ tán sang phía Đông. Và mặc dù không một ai trong số chúng tôi được ném mùi chiến trận, được thử lửa, cũng chưa hề có khái niệm cụ thể thế nào là đòn oanh kích - chúng tôi không hề sợ hãi những điều ấy. Khí thế chiến đấu đang hùng hực, không cảm thấy chút gọn nào lo lắng.

Chúng tôi lập hành trình bay, vị trí của đoàn quân địch trên bản đồ được đánh dấu bằng những khoanh tròn màu xanh, rồi xác định thứ tự công kích. Vài phút sau, cả nhóm chúng tôi đã ở trên trời. Bây giờ thì mọi sự chú ý đều tập trung vào việc điều khiển máy bay. Tôi đem hết tinh lực ra quan sát, tìm kiếm những giao thông hào, những ụ súng, những xe tăng, muốn sao bãi chiến trường giống hệt như trí tưởng tượng của mình, nhưng dưới cánh máy bay lại là những cánh đồng, những con đường không còn sự sống, những làng quê âm đạm, tiêu điều như những hoang mạc, đường phố thì vắng tanh không một bóng người.

Phía trước chừng như có đám cháy lớn. Tôi lấy bản đồ bay ra so sánh. Chúng tôi đang bay qua vùng giáp ranh giữa các cụm quân. Kẻ địch ở đâu nhỉ?, "Sẽ ra sao nếu bây giờ bọn tiêm kích địch xuất hiện, chúng có ưu thế về độ cao lao vào tấn công chúng tôi? - Tôi thoáng nghĩ - chúng tôi sẽ chiến đấu thế nào đây?".

Những ý nghĩ của tôi bị cắt đứt bởi tín hiệu của số 1: chuẩn bị tấn công. Phía trước phát hiện thấy một dải bụi dài của con đường đầy bụi bốc lên.

Tôi lật chốt bảo hiểm, kiểm tra kính ngắm. Trên đường đã thấy rõ những chiếc xe được tháo bớt, kéo những cỗ súng và cuối đoàn là những xe chở nhiên liệu.

Biên đội đầu tiên lượn vòng vào công kích, theo sau họ là những biên đội còn lại.

Tôi đưa thẳng vào kính ngắm chiếc xe đi đầu, tôi còn thấy rất rõ bọn lính chạy dạt sang hai bên đường. Giữ tâm kính ngắm vào mục tiêu, tôi ấn cò súng. Tôi nghe thấy những tiếng nổ khô giòn của các khẩu súng trên máy bay.

Thoát ly khỏi công kích ở độ cao thấp, tôi thấy rõ mồn một trước mắt mình cả đường viền trắng của chữ thập ngoặc đen trên thành xe. Tôi kéo máy bay lấy độ cao và đến bảy giờ mới nhận thấy chúng tôi không còn giữ đội hình chặt chẽ như trước nữa, các tiêm kích lập hàng tuyến chung rồi tự chọn mục tiêu tấn công.

Chiếc nọ nối tiếp chiếc kia công kích. Chúng tôi dội màn lửa dày đặc từ các họng súng liên thanh xuống đoàn quân địch đang ách tắc trên đường. Những chiếc xe bốc cháy. Tất cả chìm trong biển lửa. Chúng tôi không quan tâm đến dầu liệu và đạn dược trên máy bay mình còn nhiều hay ít, mà đồng loạt vào công kích bọn lính địch đang chạy tán loạn cho tới khi hết đạn mới thôi. Cần phải nhanh chóng quay về sân bay. Đã có tín hiệu tập hợp đội hình của số 1 rồi.

Chúng tôi tập hợp biên đội. Mặt trời đã xuống thấp dưới đường chân trời. Vậy là kết thúc ngày đầu tiên đầy ấn tượng ở ngoài mặt trận.

Chỉ mãi sau này, khi chúng tôi đã có chút ít kinh nghiệm chiến đấu, chúng tôi mới hiểu được cái niềm hạnh phúc thật hiếm hoi đã đến với chúng tôi ở lần xuất kích ấy. Bọn phát xít bị bất ngờ, không kịp đối phó tý nào, vì vậy mà chúng tôi công kích đoàn quân kia không vấp phải một sự kháng cự nào cả. Giả dụ như có một vài tốp tiêm kích địch xuất hiện thì chắc đội hình của chúng tôi cũng không thể trở về nguyên vẹn được.

Trận chiến thắng đầu tiên này đã khích lệ chúng tôi. Sau khi hạ cánh, các phi công tranh nhau kể lại cảm tưởng của mình về trận đánh đầu tiên.

- Tôi nện vào xe chở dầu mới khiếp nhé, - một phi công nói, - nó bốc lửa ngay lập tức, bản thân mình cũng thấy ghê...

- Còn anh thấy không, bọn Đức ở trên xe thật không khác gì lũ chuột, cứ chạy tán loạn, - người khác chen vào, - lại còn những thập ngoặc trên thành xe nữa chứ...

- Những thập ngoặc tôi cũng nhìn thấy, - Nhexcherencô hưởng ứng, - nhưng mà, nếu chúng ta cứ bay với đội hình mật tập như vậy thì rồi bọn Đức sẽ cho chúng ta bài học đấy.

- Không thể như thế được, - ai đó phản đối một cách tự tin.

- Nhexcherencô nói đúng đấy, - biên đội trưởng Philatôp - người từ này tới giờ ngồi im lặng lên tiếng khẳng định. Đội hình của chúng ta vừa rồi bay tựa như đàn ruồi ấy. Ai muốn làm gì thì tùy ý. Tự chọn, tự công kích bất kỳ mục tiêu nào tùy thích. Cứ nói là hiệp đồng tác chiến, yểm hộ lẫn nhau, nhưng nào có ai quan tâm đến ai đâu. Chẳng có gì gọi là bảo vệ nhau cả!

Phân tích trận xuất kích đầu tiên của mình, chúng tôi rút ra rằng, bay trong đội hình mật tập, các cơ động rất bị hạn chế, hoàn toàn loại bỏ mất khả năng cảnh giới và không thể phản công được nếu bị kẻ địch tấn công.

Thế đấy, chúng tôi, những huấn luyện viên kỳ cựu bắt đầu được học bài học mới với những định luật khắc nghiệt của trường học chiến tranh là thế đấy.

Sáng sớm ngày hôm sau, chúng tôi lại xuất kích tiếp. Lần này chúng tôi đi oanh kích cụm quân địch đang ở khu tập kết. Bay gần đến mục tiêu, tôi chuẩn bị vòng vào công kích. Bất ngờ, tôi phát hiện thấy phía trước có 4 cụm khói đen. Chúng xuất hiện tức thì và treo trên nền trời xanh thẳm, còn từ phía dưới đất là những vệt lửa kéo dài từ các nòng pháo cao xạ. Những điểm nổ nhiều vô cùng, vây chặt quanh máy bay.

Khi tôi đưa máy bay vào bờ nhào, tôi có cảm giác là tất cả các luồng lửa kia đều hướng về phía tôi cảm giác về mối hiểm nguy chết chóc chột bao trùm. Muốn nhanh chóng thoát ly khỏi công kích, tránh khỏi các luồng lửa đạn. Nhưng máy bay thì vẫn bổ thẳng vào mục tiêu. Tôi ấn cò súng. Những khẩu súng trên máy bay nhả đạn xối xả, cảm giác lo lắng lại ập đến. Tôi kéo máy bay thoát ly, cơ động giữa các làn lửa đạn, sau đó lại tiếp tục chọn mục tiêu vào công kích lần nữa.

Chúng tôi oanh kích, và cũng như ngày hôm trước, đến viên đạn cuối cùng, về đến sân bay, chúng tôi mới thấy thiếu một chiếc máy bay. Vị trí trên sân đồ trống rỗng, chỉ còn sót lại vành cỏ khô ngụy trang báo hiệu điềm chẳng lành.

Không một ai thấy được sự hy sinh của đồng đội. Chính điều ấy tạo cho một sự bí hiểm nào đó bao trùm toàn nhóm bay. Cần phải phân tích trận đánh, thay đổi lại chiến thuật, nhưng chúng tôi lại tiếp tục nhận nhiệm vụ mới, vội vã nạp nhiên liệu cho máy bay rồi lao vào trận chiến. Lửa đạn của những chiếc máy bay tiêm kích "La" mang hình ngôi sao đỏ trên cánh lại trùm lên bọn phát xít. Chúng tôi trừng trị kẻ thù để trả thù cho những thành phố và làng mạc bị chúng thiêu hủy, trả thù cho những nỗi đau đớn, khổ hạnh mà người dân Xôviết phải gánh chịu, trả thù cho sự hy sinh của đồng đội...

Những chuyến xuất kích liên tục, hết chuyến nọ đến chuyến kia. Chúng tôi bay từ sáng sớm đến tận tối mịt. Chúng tôi tiến hành những cuộc trinh sát các lực lượng quân địch, oanh kích những nơi địch vượt sông và những đoàn quân cơ giới của địch trên đường hành quân, đồng thời yểm hộ những máy bay ném bom của ta. Chúng tôi học cách tiếp cận kẻ thù từ độ cao cực thấp và bất ngờ công kích chúng bằng tất cả các loại súng có trên máy bay. Đôi khi, nhất là ở tuyến địch vượt sông, chúng tôi bắn vào đội hình dày đặc những tên lính phát xít, những xe cộ, khí tài của chúng cho đến viên đạn cuối cùng mới thôi.

Chúng tôi cùng với các đồng chí thợ máy cùng nạp nhiên liệu, bổ sung đạn dược để rút ngắn thời gian chuẩn bị bay. Chúng tôi rất vội. Cần phải bay nhiều hơn nữa, tiêu diệt lũ phát xít nhiều hơn nữa.

Kẻ địch hứng chịu tổn thất nặng nề, nhưng còn lâu chúng mới kiệt sức. Những cụm quân lớn của địch vẫn đầy lui được quân đội Xôviết.

Nhóm tiêm kích của chúng tôi giảm đi khá nhiều. Lưới lửa phòng không của địch loại khỏi vòng chiến đấu lúc thì phi công này, lúc thì phi công khác. Vào tháng Tám, bạn của tôi - Côlia Nhexcherencô đã không trở về sau chiến đấu. Chúng tôi đi hộ tống toán máy bay ném bom. Máy bay của đồng chí ấy bị một viên đạn pháo cao xạ bắn cháy. Tôi hy vọng dù sẽ mở, nhưng Côlia không nhảy dù. Thật khó mà trả lời được là đồng chí đã hy sinh ngay từ trên không hay là hy sinh khi các thùng nhiên liệu nổ vào thời điểm máy bay đâm xuống đất. Chỉ rõ một điều là - Côlia không còn sống nữa...

Kể từ chiều hôm đó, mãi lâu sau tôi mới vững tâm được. Nỗi đau sắc nhọn và nỗi buồn khôn tả đã đâm, cứa vào tim. Tôi không thể nào chấp nhận được chuyện tôi không bao giờ còn nghe thấy giọng nói đầy tự tin của Côlia nữa. Nhớ lại cảnh chúng tôi cùng ngồi đọc thư nhà với Côlia. Mẹ thông báo về sự hy sinh của người anh cả. Bây giờ bà lại mất tiếp đứa con trai thứ hai. Xót thương đến ứa máu khi nghĩ đến Liudă - đứa con gái bé bỏng của Nhexcherencô. Nó không bao giờ còn được gặp lại người cha tuyệt vời của mình nữa!

Ngày hôm sau chúng tôi lại để mất người phi công gan dạ Misa Kruglôp. Đồng chí nhận lệnh cất cánh một mình và đã giao chiến với bốn tên "Metxersmit". Sự việc xảy ra thế này, - tất cả số máy bay vừa đi chiến đấu về chưa kịp nạp nhiên liệu, nên không ai có thể cất cánh lên giúp đồng chí ấy được. Các phi công đều nghiêng rằng, tức giận, nắm chặt nắm đấm khi theo dõi trận chiến đấu không cân sức ấy. Kruglôp chiến đấu ngoan cường.

Đồng chí khéo léo tránh những luồng đạn của kẻ thù, lựa thế để tấn công, nhưng rồi cuối cùng máy bay của đồng chí ấy vẫn bị bắn cháy. Tất cả mọi người theo dõi trận đánh đều thở phào nhẹ nhõm khi thấy phi công đã nhảy dù, nhưng vòm dù lại quệt đúng vào luồng lửa của máy bay và bùng cháy.

Chúng tôi chôn cất Misa gần thành phố Zapôrôgie, cạnh làng Ivanôpca.

Đầu mùa Thu, chiến tuyến đã chuyển đến gần Rôxtôp. Nhóm bay của tôi còn lại độc có hai máy bay - của tôi và của Philatôp. Một lần, đồng chí Thiếu tướng cho gọi chúng tôi lên.

- Cảm ơn sự phục vụ của các bạn, - đồng chí ấy nói. Các bạn là những chiến binh dũng cảm. Tôi rất hài lòng về các bạn. Nhưng tình thế đã thay đổi. Nhà trường rất cần những giáo viên bay. Các bạn hãy quay về trường Bataixk.

Chống lại mệnh lệnh thì không có lợi chút nào.

- Lại không được chiến đấu nữa, - Philatôp lúng búng, không hài lòng, mình vừa mới rời nhà trường xong. - Thật chẳng gặp may tý nào!

... Trong trường tồn tại hai cuộc sống. Chúng tôi, một mặt phải đào tạo các phi công, mặt khác vì ở gần chiến trường nên phải lo trực chiến. Máy bay địch xuất hiện trên vùng sông Đông thường xuyên hơn. Vì vậy, các giáo viên bay phải tổ chức trực ban chiến đấu dưới mặt đất và tiến hành bay tuần tiễu ở trên không. Rồi chúng tôi lại nhận được lệnh cơ động trường đến Zacapcador. Tôi cùng Philatôp ở lại bay bảo vệ cho đoàn quân cơ động rời Bataixk.

Một hoặc có khi cả hai chúng tôi cùng cất cánh để xua bọn "Hâyken" và "Junker", không cho chúng vào thành phố. Thường thì các máy bay ném bom của phát xít hay bất ngờ xuất hiện sau các đám mây. Chặn kích và tiêu diệt được chúng chỉ là tình cờ. Trong một lần xuất kích, tôi đã kịp tấn công thẳng "Junker", nã một loạt đạn dài. Thằng địch lập tức quăng hết bom và chui tụt ngay vào mây lẫn trốn.

Có một lần, sau khi hạ cánh, lặn vào sân đỗ xong, tôi tháo dù, chuẩn bị vào nhà nghỉ thì thấy trên đường chân trời xuất hiện thẳng "Hâyken-111". Nó nhanh chóng tiếp cận, lập hàng tuyến và chuẩn bị ném bom.

Tôi xác định điểm rơi. Nó sẽ ở đây đây... Trong nháy mắt, các quả bom nối tiếp nhau chui ra khỏi bụng chiếc máy bay sơn màu vàng.

- Chạy lại đây mau! - Tôi hét Philatôp và nhào sang một phía. Đồng chí ấy lao theo tôi. Chúng tôi lặn xuống đất, mặt áp sát cỏ. Vang lên những tiếng nổ. Một quả bom rơi trúng "con kền kền" của tôi làm nó tan ra từng mảnh.

- Thôi rồi! Xênhia ạ, bây giờ chỉ còn lại anh, tham mưu trưởng và trung đoàn trưởng thôi, tôi đành về đơn vị bộ binh vậy, - tôi nói với Philatôp, chẳng giấu giếm gì sự hờn giận của mình. Đào đâu ra máy bay bây giờ. Các nhà máy thì đều đặt trên những bánh xe rồi.

Như để khẳng định cho những lời nói của tôi, thời điểm ấy, theo các tuyến đường sắt, các nhà máy chế tạo máy bay đều đi sơ tán cả. Trên các sân ga, xếp đầy những thân, những cánh, những bánh lái của máy bay.

Còn đang đánh giá tình thế của mình, tôi không để ý thấy một chiếc ô tô loại nhẹ đã phóng đến. Trợ lý của Hiệu trưởng trường từ trên xe nhảy xuống. Tin chắc rằng mình đã tìm đúng người cần tìm, đồng chí chuyển cho tôi lệnh gấp tham mưu trưởng.

- Vào xe đi, tôi chờ cho nhanh.

Bộ tham mưu đang chuẩn bị đi sơ tán. Gió lùa qua những ô kính vỡ trên cửa sổ làm giấy tờ bay tứ tung. Để chặn chúng, thư ký phải nằm đè lên đóng giấy cao như núi ấy.

Trung tá Tham mưu trưởng là người đã luống tuổi với mái đầu bạc, bứt ra khỏi công việc của mình trong phút chốc, cau có nhìn tôi và nói ngắn gọn:

- Hãy bay cùng đoàn quân sơ tán của trường. Những sân bay phải hạ cánh và điểm chót sẽ được đánh dấu trên bản đồ bay. Có hỏi gì nữa không?

- Thừa trung tá, xin được phép báo cáo, - tôi rụt rè - tôi không có máy bay ạ...

- Sẽ được nhận, - trung tá cắt ngang - máy bay đang sửa chữa, sắp xong đến nơi rồi.

Tham mưu trưởng nghiêng đầu trên bản đồ, cho biết rằng cuộc nói chuyện đã kết thúc.

Về đến đơn vị, tôi nhận được mệnh lệnh của chỉ huy, bản đồ bay và kế hoạch bay.

- Bây giờ thì đâu lại vào đấy rồi, - Philatôp nói, - chỉ còn chờ máy bay của anh thôi.

Với sự giúp đỡ của chủ nhiệm kỹ thuật, tôi nhanh chóng nhận được máy bay. Đây là loại máy bay dành cho huấn luyện, khá cũ kỹ, - loại "I-16". Nó bị thương trong đợt oanh kích. Phải đợi đến sáng thì mới sửa xong. Philatôp không thể chờ tôi được. Đồng chí đã cất cánh bay đi cùng phi đội đầu tiên.

- Hãy đuổi theo nhé, - đồng chí nói khi chia tay. Hẹn gặp nhau!

Từ sáng sớm, tôi cùng với thiếu úy Xôcôlôp cất cánh bay qua Armavir đến Grôznui. Sau đó mấy tiếng đồng hồ, chúng tôi đến hạ cánh ở sân bay

của Makhachcan. Nghỉ ngơi một chút, nạp nhiên liệu xong xuôi thì đã quá muộn, chúng tôi không được phép cất cánh nữa.

Thời tiết về ban đêm xấu đi nhiều. Gió lạnh từ ngoài biển thổi vào và những bông tuyết ẩm phủ lên những con đường của thành phố gây nên sự bẩn thỉu. Cả ngày hôm sau chúng tôi phải ngồi chờ trong ký túc.

Chúng tôi ăn tối trong khách sạn. Các quân nhân gần như chiếm kín chỗ - nào các phi công, các lính tăng, lính bộ binh... đều đến đầy cả. Chúng tôi nghe thấy họ kể về những trận không chiến, những trận tấn công bằng xe tăng, những hy sinh của đồng đội...

Thật khó tìm được chỗ trống. Lập tức, có một người còn trẻ, không quen biết, dịch chỗ cho chúng tôi ngồi. Anh ta tự giới thiệu là phi công, đã từng bị bắn rơi trong thời gian đi oanh kích. Anh ta khoác chiếc áo bành tô bằng da dài lạ thường ngoài chiếc áo lông. Hình dạng anh ta không giống phi công và tôi thoáng nghi ngờ về ngoài của anh ta với những gì anh ta nói.

- Anh bay trên loại máy bay nào? - Tôi quan tâm.

- Trên loại mới, IL-2, - anh ta trả lời nhanh. Máy bay cường kích. Các anh có biết loại ấy không?

Anh ta nhấn mạnh vào những từ "mới" và "cường kích". Tôi không thích sự khoe khoang, khoác lác ấy.

Tôi và Xôcôlôp trao đổi với nhau qua cái nhìn mang nhiều ý nghĩa. Còn anh bạn thì bắt đầu thận trọng dẫn dắt câu chuyện về hành trình bay của chúng tôi. Chúng tôi cứ tảng lờ như không biết gì. Khi anh ta hỏi chúng tôi có biết những trung đoàn cường kích đóng quân ở đâu không, chúng tôi lập tức khuyến cáo rằng những chuyện ấy không nên nói ở đây.

- Ôi, sao thế - các bạn trẻ, sao lại cảnh giác ghê gớm thế? - Anh ta lộ vẻ ngạc nhiên trên nét mặt. - Tất cả ở đây đều là người của mình mà, đều là những chiến hữu cả, làm gì có người lạ. Còn tôi hỏi, là bởi vì tôi cần tìm về trung đoàn của tôi mà. Anh ta rót rượu nho vào các cốc. - Nào, thôi tốt nhất là ta uống. Tôi mời các anh về thăm căn hộ của tôi. Tôi cùng với một người bạn ở cách đây không xa. Phải cần có căn hộ chứ - anh ta mỉm cười ranh mãnh.

Xôcôlôp không kìm nén được. Đồng chí đẩy ghế, đứng dậy nắm lấy ngực áo cậu thanh niên không quen biết kia.

- Xuất trình giấy tờ! - Đồng chí ra lệnh.

Tôi nhanh chóng lật nắp bao súng ngắn. Sự hãnh diện biến mất trên khuôn mặt "phi công".

- Gì thế, các bạn trẻ? Chẳng lẽ lại không tin người của mình à? Những người cùng ngành với nhau ai lại xử sự thế! - Đây, giấy tờ của tôi đây - và anh ta lôi trong túi ra cả một tập giấy tờ.

Một người đàn ông ước chừng khoảng 40 - 50 tuổi nhanh chóng đến chỗ chúng tôi. Ông ta cười vang:

- Pêchia! - Ông ta thốt lên, nắm lấy tay "chàng phi công cường kích" - Con đây ư? Thật hạnh phúc làm sao! Thừa các đồng chí, tôi đã gặp được con trai mình! Các đồng chí thấy không! Bao nhiêu năm tháng không thấy nhau, không thư từ, - bỗng dưng thế đấy. Tôi xúc động vô cùng...

Nhưng những lời diễn "của người cha" không gây ấn tượng chút nào cho chúng tôi, chúng tôi không đếm xỉa gì đến lời ấy. Tôi đã để ý đến con người này rồi, mặc dù người ấy ngồi ở một phía khác. Tôi để ý bởi vì người ấy kín đáo quan sát chúng tôi, và nhất là lại làm những dấu hiệu gì đó cho "người con" đang nói chuyện với chúng tôi nữa.

- Diễn thế đủ rồi! - Tôi ngắt lời và hướng nòng súng ngấn vào hắn. Chúng tôi hiểu các người ruột thịt với nhau kiểu gì rồi...

Mọi người vây quanh chúng tôi. Ai đó đề nghị khám xét lữ gián điệp. Từ trong túi của bọn chúng đã lôi ra được những khẩu súng ngắn "Vante" mới toanh, rồi dao găm cũng cùng chủng loại và đương nhiên, tất cả giấy tờ đều là giả mạo.

- Kết liễu lữ đề tiện này đi! - Xôcôlôp tuyên bố dứt khoát.

Khó khăn lắm mới thuyết phục nổi đồng chí ấy từ bỏ ý định tự xét xử. Những "vị khách không mời" đã được đưa đến ban quân quản.

Một đêm qua đi với những ấn tượng khó quên trong khách sạn.

- Cần phải xem xét đủ mọi góc cạnh, kéo không sẽ lâm vào tình thế khó xử, - chúng tôi nói với nhau, - trong chiến tranh - có những đạo luật rất khắt khe. Một trong số ấy - là phải thường xuyên cảnh giác.

Sáng sớm, chúng tôi cất cánh, lấy hướng bay về Bacu. Chúng tôi bay ở độ cao cực thấp trong suốt cả hành trình bay. Trên tuyến đường sắt - là các đoàn tàu chở bộ đội, trên sân ga là súng đạn. Các chiến sĩ nhô người ra ngoài các cửa sổ vẫy tay. Cuộc sống hậu phương của miền duyên hải Caxpiên là thế! Chúng tôi bay khá lâu. Cuối cùng, rồi cũng thấy xuất hiện vùng bán đảo nằm thẳng hướng với đường bay. Sau khi kéo lên lấy độ cao, chúng tôi quan sát được thành phố Bacu - đấy là điểm cuối của hành trình bay.

Chúng tôi chú ý quan sát thành phố vàng đen này. Tôi đã được nghe quá nhiều về nó từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, vậy mà hôm nay đây, nó ở

ngay phía trước chúng tôi, cạnh sân bay. Xôcôlôp lập hàng tuyến và xuống hạ cánh trước tiên.

Trường ở Bacu đã đi sơ tán. Chúng tôi lưu lại đây vài ngày cốt để xác định rõ địa điểm sơ tán của nó. Thời gian trôi đi thật buồn tẻ, chán ngắt. Xôcôlôp sốt ruột, nôn nóng muốn được biên chế vào ngay một phi đội nào đấy để được ra chiến trường.

- Cứ ngồi mãi ở bờ biển và đợi thời tiết thế này a!- đồng chí cau có.

Rồi chúng tôi cũng được trực ban tác chiến gặp. Đồng chí thông báo vị trí đóng quân của trường và chúc chúng tôi lên đường may mắn.

Chúng tôi giờ bản đồ, tính toán cho đường bay.

- Nào, ta bay qua núi chứ, - tôi đề nghị, - tôi muốn được ngắm dãy Capcador từ trên cao xuống.

Xôcôlôp đành phải đồng ý. Và trên bản đồ bay- một đường thẳng bằng bằng chì đỏ được kẻ nối hai điểm của hành trình.

Ngày thật là u ám. Mây 10 phần tạo thành một lớp màn che trên Bacu và biển (trong không quân và hàng không, người ta tính lượng mây che bầu trời bằng "phần". Nếu mây 10 phần là bầu trời bị mây che kín hết). Không có kinh nghiệm bay trên núi, chúng tôi không thể lường trước được những hiểm nguy có thể xảy ra trên đường bay của chúng tôi.

Lần đầu tiên tôi được thấy dãy Capcador. Với sự thích thú tột độ, tôi quan sát những bờ dốc dựng đứng, những khe đá sâu thẳm, những bản làng nằm trên những sườn núi quanh co - tất cả những gì trước kia tôi chỉ biết qua sách vở.

Chúng tôi tiếp tục bay vào vùng núi cao với cuộc hành trình qua giữa các đỉnh núi của chúng. Lẽ ra thì chúng tôi phải quay về mới đúng, nhưng chúng tôi đã không làm điều ấy. Chẳng mấy chốc chúng tôi bay lọt vào trong khe núi hẹp. Trên đầu thì mây giăng đầy, phía dưới thì tứ phía thấy toàn những mỏm đá sắc nhọn dựng đứng.

Bất ngờ, Xôcôlôp chui vào mây với độ nghiêng lớn. Chắc là, đồng chí ấy quyết định bay trở lại Bacu. Còn tôi, tôi quyết định xuyên thẳng lên trên mây, giữ đúng hướng đang bay. Tôi ổn định tốc độ, kéo máy bay ngóc lên, tập trung vào quan sát bảng đồng hồ. Cuối cùng, thấy đồng hồ độ cao chỉ con số 4000m - độ cao an toàn rồi, có thể yên tâm không sợ máy bay va vào đỉnh núi nào cả.

Đến độ cao 5500m, máy bay chui ra khỏi màn mây xám ẩm ướt. Dưới cánh máy bay trải dài cánh đồng mây trắng như tuyết, trên cao là vòm trời xanh thăm thẳm. Đã đến thời gian phải xuyên xuống để tìm đến thung lũng.

Việc này không được phép sai sót, dù chỉ là một phút, vì nếu khác đi là sẽ đâm vào sườn núi ngay. Để cho chắc ăn, tôi bay thêm hai phút nữa ở trên mây, sau đó mới thu cửa dầu, từ từ đặt góc lao cần thiết và chui vào mây.

Thời gian cảm thấy như dài vô tận. Cái gì sẽ chờ đón tôi ở phía trước nhỉ - núi hay thung lũng? Tôi không còn tính bằng phút nữa mà là tính từng giây một. Tôi nhìn đồng hồ chỉ độ cao. 1600m... Không thấy mặt đất đâu cả. Làm gì bây giờ? Không lao xuống nữa chăng? Cuối cùng, đến độ cao 400m thì mây chuyển sang màu tối sẫm - đấy là dấu hiệu đầu tiên của sự sắp ra khỏi mây, sắp thấy đất. Thoát cái- mặt đất đã hiện ra. Tôi thở phào nhẹ nhõm!

Dưới cánh máy bay là đồng cỏ bằng phẳng. Tôi đang ở đâu nhỉ? Dầu liệu chỉ còn đủ bay được vài phút nữa thôi. Cứ như trên ngưi, bây giờ lại không có lấy một vật chuẩn nào đặc trưng để có thể xác định được hướng về sân bay. Không thể nào hiểu nổi vị trí khi tôi chui ra khỏi mây. Tôi quyết định vòng về hướng bên trái, bởi thấy gió thổi từ phía bên phải lại. Tôi lấy hướng bay về phía Nam và thoát ra chỗ cắt ngang giữa sông Curn với đường sắt. Chắc chắn mấy phút nữa thôi là phải thấy sân bay. Thế chứ, nó đây rồi!

Tôi vào hạ cánh trực tiếp. Cuối đường xả đà, cánh quạt bỗng ngừng quay - dầu không còn lấy một giọt.

Tôi trèo ra khỏi buồng lái, tháo dù. Một cảm giác mệt mỏi ập đến, tới mức tôi có cảm tưởng như không thể nhấc chân lên nổi. Đến bây giờ tôi vẫn khiếp khi nghĩ lại cái chuyến bay đầy khó khăn ấy. Không phải vì các điều kiện phức tạp, mà vì tôi hoàn toàn không chuẩn bị gì cho chuyến bay ấy cả.

- Xôcôlôp đến chưa? - Tôi hỏi các phi công khi họ đến chỗ tôi.

- Chưa, - mấy giọng nói lập tức trả lời.

Đồng chí ấy ở đâu nhỉ? Dầu liệu của máy bay đồng chí ấy chắc cũng cạn. Đồng chí có quay về được chỗ cũ không? Lo lắng cho đồng đội, tôi kể hết cho các phi công nghe những gì đã xảy ra với chuyến bay của chúng tôi, nhưng họ cũng chẳng giúp được gì. Đành phải chịu đựng và chờ đợi, không được để mất hy vọng về việc đồng chí ấy sẽ về hạ cánh ở Bacu.

Chiều đến, chúng tôi nhận được bức điện báo với nội dung như sau: "Thiếu úy phi công Mikhain Xôcôlôp đã hy sinh ở phía Bắc thành phố Sêmakh". Thông báo ấy đã giáng cho tôi một đòn nặng nề. Tôi nhận thấy tôi mắc sai lầm không thể tha thứ được vì tôi đã đề nghị bay qua núi. Đây là sự liều mạng vô nghĩa.

Nhớ lại những phút trước chuyến bay, Misa đi đến chỗ tôi, đầu không đội mũ bay. Một tay đồng chí sửa lại những mớ tóc quần màu vàng buống bính, còn tay kia cầm lọ nước hoa.

- Anh cầm lấy, tôi có thể làm vỡ mất, - đồng chí ấy bối rối nói, nhìn tôi với cặp mắt xanh u buồn. - Chúng ta còn cần đến nó đấy.

Suốt đời tôi, tôi không bao giờ quên được chàng trai khiêm tốn, dũng cảm ấy.

... Trường đóng ở một thành phố nhỏ của Azecbaigiăng. Các gia đình của các phi công và thợ máy được bố trí ở trong phòng câu lạc bộ địa phương. Nhà ăn của phi công bố trí trong kho khí tài hàng không. Mọi người nghỉ ở đâu tùy ý: trong lều bạt, trên trần nhà..., nhưng không một ai than phiền về việc ấy.

Sân bay trung tâm rất chật hẹp, chỉ có thể bố trí được một phi đội huấn luyện mà thôi. Cần phải thành lập mạng lưới sân bay cho nhà trường. Bắt đầu tiến hành sự tìm kiếm các bãi hạ cánh.

Phi đội chúng tôi được bố trí ở một vị trí thuận lợi gần thành phố Nukha. Từ sáng sớm, chúng tôi đã phải vác rìu, xẻng lên ô tô. Đoàn ô tô bò theo con đường núi, chậm chạp tiến về phía trước, lúc thì leo ngược dốc, lúc thì xuống khe sâu. Các lái xe đã dày dạn kinh nghiệm đi đường núi, thận trọng lái trên những đoạn đường nguy hiểm. Phải qua 6 giờ đồng hồ chúng tôi mới tới được thung lũng xanh. Phía trước là thành phố Nukha xinh đẹp.

Sau mấy ngày lao động, chúng tôi đã xây dựng được nơi ăn ở và dọn sạch bãi hạ cánh tạm. Chúng tôi huy động toàn bộ lực lượng - từ các giáo viên bay đến các học viên, thợ máy. Chúng tôi lao động từ sáng sớm đến tận chiều tối cốt để dọn sạch những cây cối, những dây leo có gai, những bụi mâm xôi... Tiếp đến là đánh bật những gốc cây còn lại, chọn hướng cất hạ cánh, nghiên cứu việc tiếp cận đến bãi hạ cánh. Công việc hoàn tất. Ngày chủ nhật, chúng tôi quay về trường. Tất cả đều hân hoan đón chúng tôi. Thợ máy của máy bay tôi - đồng chí Vốpchencô - một người đứng tuổi nhưng năng động, từ lâu đã gắn bó với chiếc "UTI-4", bây giờ như không tìm được chỗ đứng cho mình, trở nên buồn bã.

Khi được phép bay, Vốpchencô báo cáo việc chuẩn bị máy bay, giúp tôi mọi việc sau đó khoác dù và hài lòng ngồi vào máy bay.

Lựa thời điểm thích hợp, đồng chí nói với tôi, giọng lịch thiệp:

- Thưa đồng chí chỉ huy, đồng chí có thể biểu diễn động tác khoan được không ạ?

Tôi hiểu rằng, đây không phải là sự nghịch ngợm. Trong các động tác nhào lộn phức tạp, máy móc được thử thách tốt nhất, và tương tự như vậy, chất lượng công việc sẽ thử thách thợ máy.

Tôi đồng ý, không hề nghĩ rằng hành động bất hợp pháp ấy có thể gây ra những hậu quả khó chịu.

Khi phi đội cất cánh, lấy độ cao và tập hợp đội hình theo hình bàn tay xoè với từng biên đội một, tôi đã tự ý làm động tác khoan lần thứ nhất, rồi lại tiếp lần hai. Khi đến gần thành phố Nukha, tôi tách khỏi đội hình, bay ở độ cao cực thấp, dùng tốc độ lớn lướt trên thành phố từ đầu này tới đầu kia. Rồi tôi kéo vọt lên lấy độ cao, làm động tác khoan chậm hai lần, sau đó mới về hạ cánh.

Hành động ấy không đem lại cho tôi điều gì hay ho cả. Vì sự tách đội khi đi làm nhiệm vụ, tôi đã bị kỷ luật nghiêm khắc.

- Cũng còn may, không phải vào nhà giam là được rồi, - thợ máy Vốpchencô an ủi tôi. - Không sao đâu, qua lần ấy đầu sao máy bay cũng được thử nghiệm. Có thể mạnh dạn hơn khi bay trên nó đấy.

Chẳng bao lâu sau, các chuyến bay bắt đầu được tổ chức. Những ngày ấy thật vất vả, tất cả đều muốn chất thêm nhiều nữa, căng thẳng hơn nữa vốn cuộc sống nhà trường ở thời chiến đã quá căng thẳng rồi. Tôi còn nhớ, phi công nào đã được chuẩn bị cho chiến đấu thì tất cả tâm hồn đều hướng ra chiến trường.

Tôi liên tục gửi đơn xin về đơn vị chiến đấu, nhưng không có hồi âm. Tôi viết thẳng về Tổng cục Chính trị quân đội Xôviết. Tiếp đến là những ngày chờ đợi đến khổ sở.

- Đồng chí chỉ huy, có vấn đề gì mà thời gian này thấy đồng chí không mấy vui vẻ? - Có lần Vốpchencô hỏi tôi vậy. Đã có chuyện gì xảy ra hay sao?

- Tôi nóng lòng đề nghị ra mặt trận mà chẳng nhận được câu trả lời. Bực thật đấy! - Tôi thú nhận.

- Còn tôi thì chắc là sẽ bị lãng quên chứ gì? Tôi sẽ cùng đồng chí ra mặt trận, - Vốpchencô nóng nảy nói. Gia đình tôi ở cả Ucraina, cần phải cứu giúp họ chứ.

Ồi "ông già" thân yêu của tôi! Tôi yêu quý ông quá! - Vốpchencô lớn gấp đôi tuổi tôi, tôi luôn lắng nghe những lời khuyên bảo của đồng chí ấy. Đồng chí chuẩn bị máy bay rất kỹ càng, chỉ rời khỏi máy bay khi hoàn toàn tin tưởng nó không còn gì phải để ý đến nữa.

Mấy ngày đã trôi qua. Cuối cùng, qua điện thoại, tôi được thông báo rằng đề nghị của tôi đã được chấp nhận. Cần phải đến Ban tham mưu của trường nhận lệnh.

Khi biết được tin ấy, thợ máy Vốpchencô giận dữ:

- Chẳng lẽ lại không có tên tôi sao? - Tôi cầu xin anh đấy...

Tôi lại phải giải thích là không phải tại tôi gây ra chuyện ấy.

- Thôi được rồi, - đồng chí trả lời ngoan ngoãn. Đành phải chấp nhận thế vậy. Tôi- lão già đành ở lại đây làm việc, còn anh - thì ra chiến trường. Thật tiếc, khi phải chia tay nhau, vì chúng ta đã quá gắn bó với nhau rồi. Nào, theo đúng phong tục của người Nga, chúng ta hãy ngồi với nhau mấy phút trước lúc lên đường...

Tháo mũ bay, đồng chí ngồi xuống cạnh máy bay. Tôi làm theo đồng chí ấy. Tôi không hề muốn chia tay với người thợ máy giàu kinh nghiệm và hiền hậu ấy. Nếu được cùng đồng chí ấy ra chiến trường thì mọi chuyện sẽ nhẹ nhõm hơn biết bao...

Nhưng mà làm thế nào được bây giờ!

Vốpchencô đứng dậy trước tiên. Chúng tôi ôm hôn nhau như cha và con, rồi chia tay.

Tôi theo chiếc xe thuận đường đi suốt đêm để đến Ban tham mưu. Lại những đèo dốc, những khe lạch, những góc khuất và những cua vòng nguy hiểm suốt chặng đường. Cuối cùng rồi cũng đến được Evlac.

Tôi gặp Xênhia Philatôp ở Ban tham mưu. Đồng chí hoan hỉ giờ các giấy tờ lên:

- Đây, nó đây rồi! Được đi thẳng ra mặt trận nhé! Cậu cũng có tên trong danh sách đấy...

- Có nghĩa là, chúng ta lại được ở cùng với nhau!- Tôi mừng rỡ ôm lấy đồng chí ấy.

Buổi sáng hôm sau, chúng tôi rời khỏi trường.

Và lần này là mãi mãi.

3 - Chiến thắng và tổn thất

Chúng tôi đi ngang qua Bacu, Đerbent, rời khỏi Grôznui... Trên các nhà ga là những đoàn quân, trên sân ga là những khẩu pháo phòng không và súng máy với những người lính cao xạ. Chiến tranh đã dạy cho cách phải biết chống chọi lại những trận công kích bằng đường không. Mới 3 tháng trước đây thôi, các đoàn tàu chạy không cần đến sự bảo vệ, còn bây giờ thì các máy bay tiêm kích phải tuần tiễu trên các tuyến đường sắt.

Chúng tôi đến Matxcova vào buổi chiều. Tuyết rơi kéo theo cái lạnh của tháng Giêng. Thủ đô lúc trời mờ tối trở nên yên lặng, cảnh giặc, nhưng các nhà máy vẫn làm việc, thành phố vẫn chu cấp cho mặt trận.

Chúng tôi đi tàu điện đến Nheglinaia. Mọi người đều im lặng, dăm chiêu. Họ nhìn chúng tôi với thái độ rất tôn trọng những người bảo vệ Matxcova. Chúng tôi cố tìm cách thoát khỏi tình trạng lúng túng. A, bến đỗ ở gần nhà Philatôp đây rồi. Chúng tôi lên tầng bốn, bước vào phòng. Ngay từ những lời đầu tiên, tôi đã thấu hiểu nỗi đau không thể hàn gắn nổi. Anh trai của Xênhia cùng trung đoàn đi chiến đấu bảo vệ Matxcova đã hy sinh trong trận chiến chống phát xít. Vợ của anh, - Avđôchia Pêtrôpna, - mẹ của hai đứa con nhỏ phải sống trong nỗi đau khôn cùng.

- Cậu Ivan đâu? - Xênhia hỏi thằng cháu trai.

- Trong nhà máy. Cậu thế chân vào chỗ của bố. Cũng đã tìm mọi cách để ra mặt trận, đến cả phòng quân vụ rồi đấy... Họ không tiếp nhận, nói rằng còn trẻ và còn thấp bé quá.

Vừa nói chuyện chúng tôi vừa liếc nhìn chiếc bếp dầu - đây là nguồn sưởi ấm duy nhất. Trong phòng, nhiệt độ lạnh dưới 0 độ. Cái lạnh làm cho bà của Xênhia run rẩy ghê gớm. Bà đã ngoài 80 tuổi rồi. Bà từng sống qua nhiều thời đại, nhớ rất rõ cuộc chiến tranh Nga - Nhật.

- Các cậu thế nào, cũng kéo nhau ra mặt trận chứ? - Bà hỏi và không đợi chúng tôi trả lời, làm dấu thánh và cất giọng ngân nga: - cầu Chúa sẽ phù hộ, che chở cho các con, cho các con có thêm sức lực.

Dừng một lát, bà lại tiếp tục:

- Sống theo kiểu hiện đại, tất cả đều có đầy đủ cả, mọi người đều ăn điện, thanh lịch, trăm thứ khổ ải thì trút cả vào nước Nga. Nhưng không sao! Người Nga đâu chỉ vượt qua cái nỗi khổ đau ấy. - Bà dừng lại, nhìn vào phù hiệu không quân, hỏi: - Các cháu bay à?

- Vâng, chúng cháu bay, bà ạ, - Xênhia trả lời.

- Có sợ không, các cháu? Nhưng không sao, bọn Đức còn đáng sợ hơn vì chúng đem đến sự chết chóc muôn thuở. Bà cũng đã từng cùng ông lão nhà này

vào năm 1917 bảo vệ chính quyền Xôviết. Còn các cháu, các bạn trẻ ạ, đừng sợ hãi - hãy nện bọn phát xít đi. Bà đây, các cháu yêu quý ạ, dù đã già, nhưng vẫn muốn sống cho đến ngày chiến thắng, và dứt khoát sẽ sống đến ngày đó.

Bà cúi đầu, suy nghĩ điều gì. Chúng tôi im lặng. Bất ngờ, các cửa kính rung lên bần bật, kèm theo tiếng nổ loạn xạ.

- Lại bắt đầu rồi, lũ cún con chúng lại bắn đây!- Bà điềm tỉnh nhận xét.

Chúng tôi không chạy ra hầm tránh bom mà ở lại trong phòng cùng ngồi nói chuyện tâm tình.

Uống trà xong, chúng tôi để nguyên xi quần áo, giày ủng, nằm xuống ngủ.

Gần đến nửa đêm thì Ivan từ nhà máy trở về. Trong bộ quần áo xanh công nhân với mũ lưỡi trai đội đầu, trông cậu đáng người lớn lắm. Bằng sự hào hứng, nhiệt tình của tuổi trẻ, cậu kể cho chúng tôi nghe những thành tích mình đã đạt được. Cậu kể rằng ca làm việc của cậu đã sản xuất rất nhiều súng máy. Theo lời cậu kể thì nhiều đoàn viên thanh niên Côm-xô-môn của nhà máy đã đứng máy đến 3 ca liền.

Chú và cháu sôi nổi, tâm tình như hai người bạn thân chuyện trò với nhau gần như đến tận sáng.

Hai ngày liền chúng tôi ở ngoài ga bận bịu về chuyện mua vé, sau đó chúng tôi đi đến Ivanôvô, về với trung đoàn dự bị.

Chính ủy phái tôi ra sân bay gặp chủ nhiệm kỹ thuật để làm quen với máy bay.

Phản khởi, tôi chạy ra sân đỗ. Tôi tìm được chủ nhiệm kỹ thuật đang ở gần máy bay đã tháo bạt che. Về ngoài khắc khổ, khát khe của đồng chí nói lên rằng đây là con người từng gánh chịu rất nhiều sự thiếu thốn và khổ cực. Nhưng tôi lại nhận thấy ở đồng chí có nét gì đó rất quen thuộc. Khi tôi trình lệnh của chính ủy, tôi thấy đồng chí bỗng dưng mỉm cười. "Gì thế nhỉ? Chẳng lẽ tôi có cái gì đáng cười ư?" - Tôi băn khoăn. Nhưng chủ nhiệm kỹ thuật đã lên tiếng.

- Tôlia (tên gọi thân mật của tôi), gọi thế không có vấn đề gì chứ, - đồng chí ấy đùa.

Khoan đã nào! Đây chính là Guđim Lepcôvich rồi - con người gầy gò từng học với tôi hệ 7 năm ở nhà máy số 22 rồi. Bây giờ đã trở thành con người lực lưỡng, vai rộng như lực sĩ! Chẳng lẽ lại không nhận ra sao.

Cả hai chúng tôi đều học vào loại khá, nhưng Guđim say mê kỹ thuật hơn, suốt ngày hý hoáy chế tạo, lắp ráp cái gì đó.

Tôi nhớ ra rồi:

- Đồng chí chủ nhiệm, sẽ nhận nhau như người thân chứ?

- Tôi sẽ! - Đồng chí khẳng định.

Cuộc gặp gỡ mới hoan hỷ làm sao, chúng tôi tranh nhau hỏi tường về trường cũ, về bạn hữu, về vùng Krasnoyarsk thân yêu...

Mọi chuyện chuẩn bị cần gấp gáp. Guđim tự nguyện nhận hướng dẫn tôi cách cấu tạo và những đặc điểm của máy bay và động cơ. Đồng chí biết cách giảng giải những vấn đề cốt yếu mỗi phi công cần hiểu sâu sắc về máy bay của mình. Tôi chăm chú lắng nghe, cố gắng ghi nhớ những lời khuyên và chỉ dẫn của đồng chí. Giờ học của chúng tôi gần kết thúc thì chính ủy và trung đoàn trưởng đến. Guđim báo cáo việc thực hiện mệnh lệnh, còn tôi thì báo cáo về việc chuẩn bị cho chuyến bay đơn.

- Chuẩn bị xong thì tiến hành kiểm tra, - trung đoàn trưởng nói, - khoác dù vào và cất cánh. Nhiệm vụ của đồng chí - tiến hành bay 3 chuyến theo hàng tuyến.

Phút chốc, tôi đã ngồi trong buồng lái của chiếc "Kharicây". Tôi mở máy và xin phép lăn. Mọi tinh lực, sức lực của tôi đều tập trung cho chuyến bay. Được phép cất cánh. Tôi tăng cửa dầu. Máy bay tăng tốc độ. Tôi từ từ kéo cần lái cho máy bay tách đất. Tôi có nhận xét rằng, "Kharicây" là loại máy bay ổn định, tuy điều khiển nặng, nhưng có tính năng cơ động.

Tôi lập hàng tuyến thật chuẩn mực và tiến vào hạ cánh. Tiếp đất trên đúng 3 bánh, đúng điểm "T", nhẹ nhàng và sau đó chạy lăn trên cánh đồng bằng phẳng.

Không hề có nhận xét gì, trung đoàn trưởng cho phép tôi bay tiếp hai chuyến nữa. Hai chuyến sau, tôi thực hiện với chất lượng không kém chuyến đầu tý nào.

Kế hoạch sáng ngày hôm sau của tôi là sẽ bay hai chuyến vào không vực và một chuyến "không chiến" với trung đoàn trưởng.

Suốt buổi chiều, tôi suy nghĩ về cuộc "không chiến" tới. Tôi biết rằng cuộc bay này thực hiện trên cùng loại máy bay. vì vậy, phải nắm thật vững tính năng kỹ chiến thuật của nó, phải thành thạo kỹ năng nhào lộn và nhay cảm. Người chiến thắng phải là người phản ứng thật nhanh dù chỉ 1/10 giây trước kẻ thù. Tôi hiểu rằng phẩm chất quý giá ấy không một sớm một chiều mà có được, nó phải tích lũy qua năm tháng, trong những chuyến bay tập, huấn luyện hàng ngày mới hình thành.

Sau khi nghiên cứu kỹ càng mọi chuyện và đánh giá hết tính năng cơ động của máy bay, tôi quyết định sẽ tham chiến với vòng mặt bằng.

Đã đến lúc phải cất cánh. Tôi nhận lệnh, ngồi vào buồng lái và cất cánh biên đội cùng với trung đoàn trưởng.

Trận "không chiến" được tiến hành ngay trên đỉnh sân bay. Sau khi nhận được tín hiệu, tôi tách biên đội, rời vòng hướng ngược lại, thực hiện công kích

đổi đầu. Một loạt các động tác nhào lộn các kiểu đã diễn ra. Và rồi chiếc "Kharicây" đã "đưa máy bay địch" vào trong kính ngắm. Tôi bám chặt sau đuôi máy bay của trung đoàn trưởng, giữ máy bay của đồng chí ấy trong kính ngắm mặc cho đồng chí nhào lộn bất kể kiểu gì. Cuối cùng, có tín hiệu "tập hợp đội hình". "Máy bay địch" đã đầu hàng. Chiến thắng rồi!

- Đồng chí kéo tốt lắm, - chỉ huy khen sau khi hạ cánh. - Chuyển bay sau sẽ bắn bia trên không. Đây cũng là chuyến sát hạch: không còn thời gian tập luyện nữa đâu. Ngày kia chúng ta sẽ lên đường.

Máy bay kéo bia lặn ra tuyến xuất phát và 15 phút sau đã thả tám bia hình chóp nón ở trên trời. Đứng trên sân đỗ, tôi tự nhủ: "Không được bắn trượt, cả trung đoàn đang đứng ở phía dưới quan sát các động tác của mình đây".

Tôi cất cánh, không rời mắt khỏi tám bia hình chóp nón, kéo lên lấy độ cao, tiến hành công kích lần đầu tiên. Ngắm bắn. Một loạt đạn ngắn. Tiếp tục công kích lần nữa, một loạt đạn nữa, tiếp một loạt nữa. Cuối cùng, các họng súng im bật vì đã hết đạn. Tôi tin tưởng là tôi không bắn trượt.

Máy bay kéo mục tiêu hạ cánh đầu tiên. Sau khi lặn máy bay vào sân đỗ, tháo khoá dù, tôi chạy bổ đến tám bia hình chóp nón. Tôi nhận thấy: số lượng đạn găm vào tám bia nhiều hơn tiêu chuẩn "giỏi"! Chính ủy bắt chặt tay tôi:

- Đây, phải bắn máy bay địch như thế, - đồng chí hồ hởi nói.

Tôi được bổ nhiệm chức vụ trung đội trưởng trung đội bay, mặc dù trung đội chưa được thành lập. Biên chế các trung đội và phi đội chỉ được phê duyệt trước khi xuất kích có một ngày. Thời gian trước đó, tất cả còn phải tập trung cho việc huấn luyện. Bây giờ, những trận chiến ác liệt đang xảy ra ở vùng sông Von-ga, kẻ địch đã vượt được lên phía trước. Chúng tôi nhận lệnh hạn trong một ngày mọi việc chuẩn bị chiến đấu phải hoàn tất.

Vậy là trung đội được thành lập. Trung đội tôi gồm các phi công trẻ: Xasa Zaborôpxki, Côlia Prôxtôp và Côlia Cuzomin, gọi tắt là Cuzia. Cậu ta mới vừa tròn 18 tuổi, trông giống hệt đứa trẻ con, thật khó mà tưởng tượng được Cuzia lại là phi công tiêm kích. Số còn lại trong trung đội đều 20 tuổi. Phi đội trưởng tạm thời bổ nhiệm Lavinxki - đây là người lớn tuổi hơn chúng tôi và có quân hàm cao hơn.

Sau khi toàn trung đoàn có một chuyến bay tập với đội hình các phi đội, chúng tôi nhận lệnh ra mặt trận. Lần hạ cánh đầu tiên - ở sân bay vùng Razan. Vì trời đã tối nên chúng tôi ngủ qua đêm ở đây. Tôi không bao giờ quên được cái đêm đặc biệt ấy. Tôi chưa kịp ngủ. Lavinxki cùng với một người vừa mới làm quen cùng đến chỗ tôi, ngồi xuống giường và cúi xuống thăm thì kể những chuyện hải hùng ngoài mặt trận: nào là bọn phát xít tiêu diệt loại "Kharicây"

thế nào, rồi phi công chúng ta hy sinh ra làm sao. Giọng nghèn nghẹn của người ấy làm tôi cảnh giác. Lavinxki thì thào:

- Anatôli ạ, tôi biết anh chiến đấu không tôi. Chúng ta hãy quan tâm đến nhau nhé. Rồi anh ta phẩy tay về phía các phi công trẻ: - số này trước sau gì rồi cũng rơi rụng hết thôi.

Người phi công kỳ cựu đề nghị với tôi như thế đấy! Tôi bối rối vì bất ngờ. Tôi không thể tin được rằng, giữa chúng tôi lại có kẻ hèn nhát đến thế. Tôi trấn tĩnh và trả lời dứt khoát:

- Anh coi tôi là loại người thế nào? Có nghĩa là chúng ta chỉ lo cho mạng sống của riêng mình, còn mặc kệ người khác chết chứ gì?

Thời điểm ấy, Lavinxki đã đối địch với tôi, tôi đã chuẩn bị nện cho anh ta một trận. Tôi thấy bộ mặt của anh ta không có gì là thiện cảm, mà đầy phản trắc. Tôi không muốn làm âm ỉ, chỉ đe dọa:

- Lời đề nghị của anh, tôi sẽ không nói với ai. Nhưng nhớ rằng, tôi đã đi guốc trong bụng anh rồi. Phải biết một điều, bất kể một hành động nhỏ nào của anh muốn thoát thân ra khỏi cuộc chiến, tôi sẽ bắn anh ngay!

Lavinxki định thanh minh, nhưng tôi không thèm nghe. Tôi kéo chặn trùm kín đầu và quay mặt vào tường. Không tài nào ngủ nổi. Trước mắt tôi hiện lên tất cả những khuôn mặt rạn rờ của các phi công ngày mai có thể cùng tham chiến. Còn anh ta? - Thật là một tên hèn nhát đáng khinh. Cũng may là nó còn bộc lộ đúng lúc. Tôi biết, không nên đưa anh ta lâm vào thế bất hạnh.

Sáng ra, chúng tôi lại tiếp tục những bài học căng thẳng. Từ sáng sớm đến tối mịt, chúng tôi đều ở cạnh máy bay, tổ chức thay nhau trực chiến, đồng thời tranh thủ tập những chuyển bay với đội hình lớn và tập bắn. Sau một tuần, chúng tôi bay đã rất khá. Các số 2 đã quen với cách yểm hộ cho số 1, còn các số 1 thì dạy họ những điều cơ bản trong không chiến.

Chúng tôi cơ động đến sân bay tiền phương từ sáng sớm. Nhân dân địa phương giúp chúng tôi dựng những ụ để máy bay, rồi hầm cho phi công. Chúng tôi rất vội: lệnh xuất kích có thể đến bất kể lúc nào. Đến trưa thì mọi việc đã hoàn tất. Tôi tập trung các phi công của trung đội vào trong hầm để nghiên cứu khu vực bay của mặt trận Vôrônhes, nơi mà trung đoàn chúng tôi phải tham gia. Tuyến trước của mặt trận cơ bản chạy dọc theo suốt bờ trái của sông Đông, phía bên phải - chỗ ngoặt của sông - là bãi chiến trường nhỏ. Chúng tôi lần lượt phân tích phòng tuyến mặt trận, nghiên cứu trên bản đồ từng địa điểm dân cư một, những con đường và các vật chuẩn quan trọng khác...

- Phải nhanh chóng vào cuộc thôi! - Prôxtốp nói. Đặc điểm của cậu ta là nôn nóng, đấy cũng là bản tính của những người nhiệt tình và dũng cảm trước trận đánh.

- Cứ bình tĩnh, khắc có việc. Chính vì thế mà chúng ta phải bay đến đây, - tôi trả lời cậu ta.

- Anh có cho rằng trung đội chúng ta sẽ được xuất kích đầu tiên không? - Zaborôpxki hỏi.

Các phi công trẻ rất mong muốn được tham gia chiến đấu ngay tắp lự. Tiếng chuông điện thoại vang lên. Trung đoàn trưởng cho gọi Lavinxki. Sau khi anh ấy nói rằng mình không được khoẻ thì tôi được gọi đến Sở chỉ huy.

- Côlia Lavinxki bị ốm, anh sẽ chỉ huy phi đội, - trung đoàn trưởng nói.

- Nghe rõ chỉ huy phi đội, - tôi trả lời.

Trả lời thì cương quyết vậy, nhưng trong lòng thì lo lắng - liệu tôi có chỉ huy được hay không? Bởi vì tôi chưa bao giờ chỉ huy phi đội ở trên trời cả, vậy mà bây giờ lại được giao ngay nhiệm vụ ấy.

Với trung đội của tôi thì tôi yên tâm rồi. Nó đã được chuẩn bị cẩn thận, nhưng còn hai trung đội kia thì thực sự tôi chưa nắm được. Tôi còn lo hơn nữa khi mình thiếu hẳn kinh nghiệm chỉ huy. Rồi trên loại máy bay "Kharicây" lại không được trang bị máy đối không, có nghĩa là, trên trời không thể ra khẩu lệnh được.

- Suy nghĩ cái gì thế? - Sẽ làm được thôi, đừng sợ. Rồi sẽ đâu vào đấy mà. Ai chẳng bị va vấp lần đầu. - chính ủy Vônôp động viên. Chừng như đồng chí ấy đọc được ý nghĩ của tôi.

Cùng thời gian ấy, trong sở chỉ huy còn có cả các đồng chí phi đội trưởng khác nữa. Vônôp sau khi hội ý với trung đoàn trưởng, liền triệu tập tất cả những người được giao nhiệm vụ lại. Khi mọi người đã tập hợp đông đủ, với giọng nhẹ nhàng, đồng chí nói những lời chúc tụng:

- Chúng ta, thưa các đồng chí, ngày hôm nay sẽ thực hiện chuyến xuất kích đầu tiên. Rất nhiều người trong số các đồng chí đây cũng là lần đầu gặp địch, nhưng tôi tin rằng, họ là những người đã từng trải, và với lòng danh dự của mình sẽ hoàn thành nghĩa vụ cao cả của người chiến binh Xô viết. Tiêu diệt kẻ thù không đội trời chung, giải phóng Tổ quốc khỏi ách xâm lược của bọn phát xít - đây là niềm tin cao cả của Đảng cộng sản và chính quyền Xô viết, - chính ủy phát biểu.

Trung đoàn trưởng giao nhiệm vụ chiến đấu và trình bày tỉ mỉ kế hoạch tiêu diệt các máy bay ném bom của bọn phát xít ở sân bay N.

Nhiệm vụ còn được triển khai bằng những tấm phim và nghiên cứu trên bản đồ tỷ lệ lớn, phân công cụ thể phi đội nào yểm hộ cho máy bay công kích, lực lượng nào chế áp hỏa lực phòng không. Sau khi đồng chí trình bày xong, chúng tôi mừng rỡ được rõ ràng thứ tự tất cả những lần công kích đầu tiên và công kích sau cùng. Phi đội tôi chẳng hạn, phải chế áp hỏa lực cao xạ, một

phần lực lượng phải oanh kích tiêu diệt các máy bay đổ ở sân đỗ phía Bắc sân bay.

Tôi nghiên cứu kỹ địa hình sân bay và quyết định dẫn toàn phi đội bay ở độ cao cực thấp tiến vào mục tiêu, công kích từ hướng mặt trời lại.

Các phi công đều chờ đợi trận đánh này từ lâu, tinh thần rất phấn chấn. Trong cuộc chiến, đương nhiên sẽ không thể tránh khỏi tổn thất, nhưng không một ai lại nghĩ rằng lần xuất kích này lại là chuyến bay cuối cùng của mình.

Vang lên khẩu lệnh: "Lên máy bay!". Các phi công vừa chạy ra máy bay vừa đội mũ bay. Thời điểm ấy, trên sân bay cũng xuất hiện những chiếc cường kích. Pháo hiệu từ Đài chỉ huy bay vọt lên. Từng trung đội một nối nhau tách đất. Sau đó chúng tôi bay thẳng hàng, kết thành một khối như có sợi dây vô hình ràng buộc. Cũng chính vì vậy mà phi công tiêm kích ngồi trong buồng lái tuy có một mình nhưng không cảm thấy lẻ loi. Anh ta luôn vững tâm: ở trên trời đã có một gia đình đoàn kết, ở đó một người vì mọi người, và mọi người vì một người.

Các máy bay cường kích bay sát mặt đất, còn chúng tôi, những phi công tiêm kích đi yểm hộ cho họ, kiên quyết không để họ bị công kích từ phía trên.

Trước phòng tuyến, mọi chuyện đều yên ổn. Chẳng mấy chốc, chúng tôi bay vượt qua phòng tuyến mặt trận, không thay đổi hướng bay, đi sâu vào vùng lãnh thổ bị địch chiếm đóng, sau đó chúng tôi lấy hướng vòng đến sân bay địch. Sự cơ động như vậy đảm bảo cho chúng tôi giữ được bí mật và bất ngờ xuất hiện trên mục tiêu: những tia nắng mặt trời đã ngụy trang giúp chúng tôi.

Chúng tôi xuất hiện đúng lúc bọn địch đang chuẩn bị cho những chuyến bay ném bom ban đêm. Bọn giặc lái và thợ máy đang ở cả trên sân đỗ. Những họng súng máy của máy bay chúng tôi khắc đạn trùm lên mục tiêu tạo những bùng lửa đỏ, những loạt bom của các máy bay cường kích thả xuống làm bùng lên những cột đất đá. Kho nhiên liệu nổ tạo thành một cột nấm đen khổng lồ bốc cao tận chân mây.

Bọn cao xạ địch không kịp bắn một viên đạn nào. Chúng bị chế áp ngay từ đầu cuộc oanh kích, vì vậy, các máy bay tiêm kích cũng lao xuống tấn công. Mãi công kích các mục tiêu mặt đất, chúng tôi đã không phát hiện được 8 chiếc "Metxersmit" đang tiến đến gần sân bay.

Trung úy Côđinôp, khi cái máy bay ra khỏi bỏ nhào đã nhìn thấy ngay trước mặt mình chiếc máy bay vẽ hình chữ thập ngoặc đen trên thân. Đồng chí ấn cò súng, thẳng "Metxersmit" cháy bùng lên, cắm xuống đất. Trung sĩ Olâynhicôp ở trong đội hình đi yểm hộ cũng lao vào bắn cháy một chiếc khác.

Còn lại 6 chiếc "Metxersmit" vẫn tiếp tục lao vào tấn công các máy bay cường kích, nhưng chúng bị phi đội thứ hai của chúng tôi cản lại. Các trung sĩ

Khmurlop và Orlôpxki bắn cháy thêm hai chiếc nữa. Bọn Hítle còn lại chuồn khỏi trận chiến.

Chúng tôi quay trở về sân bay một cách bình yên. Trong niềm hân hoan của thành tích đã đạt được, các phi công đua nhau kể về bọn Hítle bỏ chạy thế nào, rơi ra làm sao, kho nhiên liệu nổ, cháy thế nào. Người anh hùng của trận đấu dĩ nhiên là thuộc về ai có điểm phúc bắn rơi máy bay địch.

Phi công trẻ Orlôpxki, với vóc người tầm thước, vạm vỡ, ít nói, Olâynhicôp với dáng cao gầy thì hân hoan như trong ngày hội. Zaborôpxki thì vui sướng như con trẻ. Cậu ta không biết rõ mình đã tiêu diệt được bao nhiêu tên phát xít, nhưng chắc chắn rằng cậu ta đã bắn trúng khẩu đội cao xạ và thiêu cháy chiếc "Junker" của địch trên sân đỗ. Thành tích ấy đều được mọi phi công xác nhận.

Theo tin của du kích và qua những thước phim trình sát, chúng tôi được biết chúng tôi đã bắn cháy 4 chiếc trên trời và tiêu diệt 17 máy bay địch trên mặt đất. Bọn địch bị loại khỏi vòng chiến đấu gần 100 tên giặc lái và thợ máy.

Vẫn nghe nói, không ai lên án người chiến thắng, nhưng trung đoàn trưởng lại rất kiệm lời khen kết quả chiến đấu, thay vào đó, đồng chí phân tích lần lượt từng thiếu sót một của chúng tôi. Trước hết, đồng chí nhận xét việc canh giới của chúng tôi trong trận đánh là chưa đạt yêu cầu. Điều đó hoàn toàn đúng. Chẳng một ai phát hiện được máy bay địch khi chúng tiếp cận cả. Trung đoàn trưởng kết luận, nhìn chung, chúng tôi đã gặp may. Bọn phát xít rất tự tin khi cất cánh lên đối địch với lớp phi công trẻ chúng tôi, chúng cho rằng với máy bay của chúng có tốc độ lớn, chúng sẽ chia cắt đội hình các "Kharicây". Thực tế hoàn toàn ngược lại.

Từ trận chiến đấu này, tôi tự rút ra cho mình một bài học. Đúng là chúng tôi đã mắc một sai lầm nghiêm trọng thật. Giả dụ bọn địch chỉ còn một khẩu đội cao xạ thôi thì chúng tôi cũng lãnh đủ tổn thất rồi. Có thể cắt nghĩa được rằng, chỉ những người rất thiếu kinh nghiệm mới thoát ly khỏi công kích không có sự yểm hộ, lập hàng tuyến không khép kín và vào công kích thì tùy ai nấy làm. Trong chiến đấu, tôi không sao tập hợp được phi đội. Các phi công toàn bay theo đội hình hai chiếc hoặc bay lẻ. Còn sao nữa, cần phải rút ra những bài học từ những sai lầm, khuyết điểm thôi.

Cho đến giờ, trước khi vào trận, chúng tôi đều phải luyện tập các tình huống, các phương án cơ bản của không chiến: tập hợp đội hình nhanh chóng, thay đổi vị trí bay trong đội hình và giữ chặt vị trí của mình trong đội hình.

... Lệnh "Báo thức" đã vang lên trước khi mặt trời mọc

Chúng tôi nhanh chóng mặc quần áo. Sĩ quan tùy tùng của phi đội - đồng chí Xukhin thông báo nhiệm vụ và giục chúng tôi khẩn trương. Ai đó vì trời tối nên chỉ tìm thấy có mỗi một chiếc ủng, cầu nhàu với người bên cạnh.

Chợt nhớ rằng trung sĩ Cuzomin chưa được ai đánh thức, tôi nói với Prôxtôp:

- Đánh thức Cuzomin dậy.

Trung sĩ bao giờ ngủ cũng rất say - giấc ngủ của trẻ mới lớn mà - gọi một lần không bao giờ dậy được ngay.

Prôxtôp dựng cậu ta dậy, bắt đứng lên, nhưng cậu ta mắt vẫn nhắm nghiền, lại đổ vật xuống giường tiếp tục ngủ. Prôxtôp bực mình bế cậu ta đứng lên và lắc. Cuzia chống cự lại, bảy giờ mới tỉnh ngủ. Chúng tôi tập hợp đủ mặt trên thùng xe tải. Trong sở chỉ huy, tham mưu trưởng trung đoàn - đại úy Vedênhep đang nghiêng đầu trên tấm bản đồ, dò tìm những chấm nhỏ như những vùng dân cư. Dưới hầm, bóng tối đã bao trùm. Không để ý đến phái viên của Hồng quân, đồng chí cẩn thận khơi bắc đèn dầu. Qua gương mặt mệt mỏi của đại úy, có thể hiểu được rằng, trong những ngày này đồng chí không hề có phút giây nào nghỉ ngơi.

Chúng tôi chờ đợi tác chiến chuẩn bị bản đồ, trên đó bổ sung toàn bộ những sự thay đổi thực tế của chiến dịch với nhiệm vụ phải yểm hộ lực lượng bộ binh của chúng tôi. Sự thay đổi không lớn. Phòng tuyến phía trước vẫn chạy qua bờ bên trái của sông Đông, còn ở phía bên phải, một số đơn vị của chúng ta vẫn chiếm lĩnh chiến trường. Quân đội của chúng ta hàng ngày vẫn phải giao chiến với bọn phát xít định chọc phòng tuyến ở từng điểm để vượt ra phía sông.

Khi bản đồ chuẩn bị xong, trung đoàn trưởng giao nhiệm vụ chiến đấu cho chúng tôi:

- Trực tiếp yểm hộ các máy bay cường kích trên chặng đường bay đến mục tiêu và khi bay về, - đồng chí nói. Các máy bay cường kích có nhiệm vụ oanh kích vào cụm xe tăng và pháo tự hành của địch đang tập kết ở khu vực phía Tây Corôtôiắc. Nhiệm vụ giao cho phi đội 1. Dẫn đầu phi đội là chủ nhiệm dẫn đường Abaltuxôp. Cát cánh theo tín hiệu pháo hiệu xanh từ đài chỉ huy.

Đại úy Abaltuxôp tập hợp phi đội lại và chỉ thị cho từng tình huống một trong không chiến. Có nhiều khả năng chúng tôi sẽ gặp bọn tiêm kích địch đóng ở sân bay Oxt rôgôgiôxca. Đồng chí nhấn mạnh vào những động tác cơ động phòng thủ. Trong trường hợp nếu xảy ra không chiến, các máy bay phải lập vòng khép kín và kéo dài về phía địa phận của ta. Đồng chí cho rằng, với đội hình chiến đấu như vậy, bọn "Metxersmit" sẽ khó tấn công. Những máy bay bay trước sẽ được lực lượng đi sau tự động bảo vệ, đội hình chiến đấu bay dạng hình ê-lip sẽ cho phép tiếp cận phòng tuyến mặt trận mà không cần phải tập hợp lại.

Chủ nhiệm dẫn đường từng là kiện tướng trong không chiến. Đồng chí đã rất nhiều lần giao chiến với địch và lần nào cũng giành thắng lợi.

Trong trung đoàn, Abaltuxôp có uy tín rất lớn. Đồng chí đã 35 tuổi rồi, là cựu phi công Xôviết, có rất nhiều kinh nghiệm chiến đấu. Không quan tâm đến lĩnh vực tuổi tác, cương vị và sự hiểu biết, Abaltuxôp sống rất quần chúng. Đồng chí đối xử với mọi người như bạn bè, không bao giờ làm bộ làm tịch cả.

Abaltuxôp còn có một đặc điểm nữa mà chúng tôi biết rất rõ. Trong đồng chí hình như có hai con người - người này thì sống dưới mặt đất, còn người kia thì sống ở trên trời. Abaltuxôp "mặt đất" là một con người rất đổi bình thường, lắm lúc còn lồi thoi nữa. Điều thuốc lá mà anh ta vắn thì chẳng ai buồn nhìn - nó dài ngoằng, lại còng queo. Nhìn anh ta đi - thì không ai đoán được anh ta sẽ đi đâu, đi về hướng nào. Gặp anh lần đầu tiên thì ai cũng có nhận xét - đây chỉ là một phi công tầm thường mà thôi. Nhưng khi đã ngồi vào trong buồng lái, con người anh biến đổi hoàn toàn. Mọi động tác trở nên chuẩn xác, linh hoạt lạ lùng, không hề có sự ngẫu nhiên, sự sai sót. Mới biết, các phi công giỏi cũng như các nhà văn, các họa sĩ, các nhạc sĩ tài ba đều có những tính cách riêng của mình. Tính cách ấy có ở Abaltuxôp. Lòng dũng cảm, sự tính toán tuyệt diệu không chệ vào đâu được - đây là những gì đồng chí khác biệt khi ở trong chiến trận.

Trong lúc chúng tôi chuẩn bị cho chuyến xuất kích thì trời ửng dần, rồi sáng hẳn. Tín hiệu vào cấp 1 đã được phát ra từ Đài chỉ huy. Chúng tôi ngồi vào buồng lái, chờ tín hiệu cất cánh.

Các máy bay cường kích bay ở độ cao 1500m. Những tia nắng mặt trời chiếu rực rỡ. Tiêm kích chúng tôi bay chung trong đội hình chiến đấu: hai trung đội yểm hộ trực tiếp, một trung đội trong nhóm chế áp.

Tiến gần đến phòng tuyến mặt trận, tôi căng mắt quan sát tìm kẻ địch trên không, nhưng bầu trời vẫn trong xanh như xưa, mặt trời buổi sáng chiếu sáng loà, mặt đất thì hoàn toàn yên tĩnh tựa như chưa bao giờ biết đến chiến tranh.

Bất ngờ, số 1 biên đội bên trái Lavinxki bỗng dừng mất hút về một phía. Gần như cùng lúc, trên đầu tôi xuất hiện biên đội máy bay tiêm kích đầu tù với những đôi cánh sơn màu vàng. Bọn "Maki" đến rồi - thoáng ý nghĩ trong đầu, tôi kéo cần lái cho máy bay lao vào tấn công đôi đầu tù với biên đội thứ hai của địch. Tôi cố gắng ngắm thật chuẩn và ấn cò súng. Trong tích tắc, tôi lật qua trái, lách qua hướng đối đầu, tránh đâm thẳng vào thẳng phát xít.

Tôi phát hiện thấy có một đội tấn công chúng tôi từ phía bên phải và từ trên xuống. Tôi lật máy bay sang phải, kéo vòng chiến đấu đưa vào thế đối đầu. Chiếc máy bay với hình thập ngoặc đen vẽ trên thân và trên đuôi đứng lập tức nằm trong kính ngắm của tôi. Tôi nã một loạt đạn. Một loạt nữa. Thêm một loạt nữa..., nhưng vẫn thấy nó tiếp tục bay. Nghe chừng, tôi lấy góc đón nhỏ.

Tôi chinh lại, nhưng không kịp phát hoả: hai thằng "Maki" lẩn trốn rất nhanh, thoát ra khỏi cuộc chiến.

Số 2 của tôi, trung sĩ Prôxtôp không rời tôi nửa bước. Cậu ta cũng đã bắn, nhưng cũng giống tôi, không có kết quả.

Cuối cùng, súng đã hết nhả đạn, nhưng trong đội ngũ phi công tiêm kích có một đạo luật khắc khe bất thành văn: "Nếu như đã hết đạn rồi, anh vẫn không được phép thoát ly khỏi không chiến, hãy tấn công kẻ thù, tiếp tục chiếm vị, làm như sắp bắn chúng đến nơi. Hãy giữ đội hình cùng đồng đội, nếu thấy cần thiết - hãy dùng máy bay mình đâm vào máy bay thù". Thực thi đạo luật ấy, biên đội chúng tôi làm những lần công kích giả cho đến tận lúc kết thúc không chiến.

Sau khi Abaltuxôp bắn rơi một thằng "Maki", bọn phát xít mới bỏ nhào xuống để tháo chạy về phía Tây.

Các máy bay cường kích của ta, sau khi hoàn thành nhiệm vụ cũng lấy hướng bay về phía đất mình.

Hệ thống đơn vị bạn vượt khỏi tiền duyên, đến khoảng cách an toàn, không sợ tiêm kích địch quấy nhiễu nữa, chúng tôi mới về hạ cánh.

Lần ấy, phi đội chúng tôi không bị tổn thất. Các máy bay nguyên vẹn cả, trừ mỗi chiếc của Prôxtôp bị mảnh của rôckét đâm thủng cánh mà thôi, vết thủng ấy cũng gây ra những phỏng đoán - vì bọn Đức chưa hề có rôckét. Ít lâu sau, những phỏng đoán ấy đã được làm rõ. Đây là mảnh đạn của chúng ta vô tình lạc phải.

Theo quy định, Abaltuxôp triệu tập toàn phi đội để giảng bình trận đánh.

- Các bạn chiến đấu thế là tốt, có cố gắng, kiên định, nhưng bắn còn kém lắm, - đồng chí nói. Chuyển vị trí trong đội hình thì như kiểu "chó mửa", không làm sao hiểu được ai ở đâu cả. Chẳng lẽ đẩy lại là sự hiệp đồng trong chiến đấu? Tôi đã nói trước lúc xuất kích rồi, rằng khi tiêm kích địch xuất hiện, chúng ta cần phải bay thành một vòng khép kín kia mà.

Đồng chí không đánh giá đây là khuyết điểm nghiêm trọng.

Trong ngày hôm ấy, ở hai lần xuất kích sau, chúng tôi đã lập thành vòng khép kín bay trên đầu các máy bay cường kích kẻ cả lúc đi và lúc quay về trên đất mình. Với lợi thế về tốc độ lớn gấp hai lần, bọn "Metxersmit" bay cao hơn các máy bay "Kharicây", tự do lựa chọn các mục tiêu cho mình.

Chúng tôi bị ràng buộc trong vòng khép kín, không công kích được, chỉ có tránh công kích thôi thì làm sao tránh khỏi tổn thất. Phi đội tôi - Zaborôpxki bị bắn rơi, tiếp đến là mất Khmurlôp. Olâynhicôp thì nhảy dù trở về an toàn.

Như vậy, trận không chiến trong ngày đã bắt chúng tôi phải nhìn nhận lại chiến thuật phòng thủ cũ. Chúng tôi thức đến khuya để bàn chiến thuật mới.

Chúng tôi không tranh cãi, không phê bình nhau. Trong số chúng tôi vẫn có những phi công giữ những quan điểm cũ. Rồi chúng tôi cũng rút ra được kết luận: trong trận không chiến, cần phải sử dụng các cơ động ở mặt phẳng đứng kết hợp với các cơ động ở mặt phẳng ngang. Đây là kết luận đúng đắn. Kinh nghiệm chiến đấu đã dạy thế.

Cuộc họp chi bộ đã được triệu tập. Một vấn đề được đặt ra để thảo luận, đó là "những tổn thất ở trận không chiến ngày mùng 2 tháng 9". Chính ủy Vônôp đọc báo cáo. Đồng chí chỉ ra những thiếu sót trong chiến thuật và những lỗi thời trong không chiến.

- Nhiệm vụ của chúng ta là phải tiêu diệt kẻ thù, đồng chí nói. - Nhưng nếu chúng ta phòng thủ thì lợi thế trận đấu sẽ ở trong tay kẻ thù. Chúng ta cần phải tấn công, mà muốn như vậy thì phải từ bỏ cái chiến thuật "vòng lượn quần". Cần phải hiểu rằng, chúng ta không phản bác những cơ động mặt bằng, nó vẫn cần được áp dụng như áp dụng với các động tác cơ động ở mặt phẳng đứng, có điều không được phép lặp đi lặp lại một cách khuôn sáo. Nào, chúng ta thử phân tích trận đánh hôm qua xem, trận đầu tiên, chúng ta nhẹ nhàng sử dụng các động tác cơ động ở mặt phẳng đứng, chúng ta đã bắn rơi một chiếc. Ngược lại, trong hai trận sau, khi chúng ta áp dụng chiến thuật lập "hàng tuyến", chúng ta đã để mất hai chàng trai Xôviết, - hai người chiến binh dũng cảm! Tổn thất này đã làm trái tim từng người đau thắt lại...

Đến khi nào chúng ta mới học được cách loại bỏ những gì ngáng trở trên con đường đi đến chiến thắng của chúng ta?

Các đồng chí Đảng viên cộng sản đều đồng ý với cách đặt vấn đề của chính ủy. Điều thực tế đặt ra rằng, có thể giúp được đồng chí mình hay không nếu như không được phép rời khỏi hàng tuyến? Rõ ràng là không. Trường hợp của Zaborôpxki và Kholmôp là như vậy. Các đồng chí đã tách khỏi đội hình chiến đấu, bay trên những máy bay đã bị thương và chẳng được ai yểm hộ, đành phải hạ cánh bắt buộc. Và trở thành miếng mồi của bọn Hítler.

Chúng ta cần, các phi công nói, phải tấn công kẻ thù trước tiên, chứ không đợi sự tấn công của chúng. Chúng ta càng tấn công chúng bao nhiêu thì chúng ta sẽ càng giành được thắng lợi bấy nhiêu.

Buổi họp kết thúc khá muộn. Các Đảng viên cộng sản đã thẳng thắn trao đổi tất cả những suy nghĩ của mình.



ХАУКЕР «ХАРРИКЕЙН» IIА.

Máy bay Khauker "Kharicây"

4 - Bắn rơi chiếc đầu tiên

Trời đã ngả về chiều. Tôi cho rằng ngày nay sẽ không còn chuyển cất cánh nào nữa. Bất ngờ, 6 phi công của phi đội 1 được triệu tập đến sở chỉ huy.

- Thế là thế nào nhỉ? - Prôxtôp ngạc nhiên.

- Cứ bình tĩnh, rồi khắc biết, - tôi trả lời cậu ta, nhưng trong thâm tâm cũng nóng lòng muốn biết lý do của sự triệu tập đột xuất này.

Đồng chí tham mưu trưởng đợi chúng tôi.

- Các đồng chí cất cánh bay đến sân bay ở tuyến trước, đồng chí ấy nói. Sẽ có người gặp các đồng chí. Cất cánh theo sự chuẩn bị. Mà thôi, đợi đến sẩm tối đã. Hãy vẽ hành trình bay đi.

Không vực của chuyển bay chúng tôi đã quen rồi. Bởi vậy, chỉ sau mấy phút là chúng tôi đã vẽ xong hành trình bay. 6 chiếc tiêm kích cất cánh theo hướng đã định. Sân bay nằm cách tuyến trước không xa lắm. Chúng tôi bay đến đó ở độ cao cực thấp. Chúng tôi hạ cánh trong nắng chiều sắp tắt. Các máy bay cường kích gần như cũng đến cùng một lúc với chúng tôi. Có nghĩa là, chúng tôi cùng hiệp đồng với họ để đi làm nhiệm vụ.

Các phi công cường kích đều là những người quen. Chúng tôi đâu chỉ có một lần yểm hộ họ. Đây là những phi công thuộc trung đoàn của thiếu tá Corpuxnôp, bay trên những máy bay "IL". Chúng tôi cùng họ hàn huyên, hỏi tường mọi chuyện. Không ai có thể gán bó, gằn gặt hơn được những người cùng sát cánh với nhau trong cùng trận chiến, ở đó, lòng trung thành, sự thẳng thắn được kiểm tra bằng cái giá của cuộc sống. Chúng tôi mãi mê nói chuyện, không để ý đến trời đã sập tối tự lúc nào, với sự yên tĩnh kéo theo cái lạnh của mùa Thu.

Sau bữa cơm tối, chúng tôi được triệu tập lên Ban tham mưu. Chúng tôi thấy ở đó đã có thiếu tá Corpuxnôp, chủ nhiệm trinh sát Sư đoàn và đồng chí đại tá từ Bộ tham mưu đến. Đồng chí đại tá trực tiếp giao nhiệm vụ.

- Được biết rằng, - đồng chí bắt đầu, - trên sân bay Xtarui Oxcôn có một tốp máy bay 12 chiếc "Ju-88" đã xuống hạ cánh. Cần phải tiêu diệt chúng. Nhiệm vụ này được giao cho các đồng chí. Các máy bay của địch đỗ ở phía Bắc sân bay, còn bọn giặc lái thì ở trong hầm, trong khu rừng. Đây, điểm này đây, - đồng chí chỉ trên bản đồ. Thiếu tá Corpuxnôp sẽ triển khai chi tiết nhiệm vụ.

Không khí im lặng bao trùm căn hầm.

- Điều quan tâm của chúng ta, - Corpuxnôp lên tiếng, - là phải loại bỏ bọn giặc lái phát xít ra khỏi vòng chiến đấu. Chúng là những tên giặc lái kỳ cựu, chuyên đi đánh phá những mục tiêu tối quan trọng của ta theo lệnh của Tổng hành dinh Đức. Các đồng chí sẽ cất cánh vào lúc rạng sáng...

Thiếu tá dừng một lát, cốt để cho chúng tôi có đủ khả năng suy ngẫm những điều đồng chí vừa nói. Sau đó, đồng chí tiếp tục:

- Đại úy Morôzôp sẽ dẫn tốp công kích đầu tiên. Nhiệm vụ - tiêu diệt trang thiết bị, khí tài và bọn giặc lái đang sơ tán trên mặt đất. Các máy bay tiêm kích yểm hộ cho đòn tập kích này. Nhiệm vụ - không được để bọn "Metxersmit" tấn công các máy bay cường kích của ta suốt chặng đường hành trình và trên mục tiêu, đồng thời phải chế áp các khẩu đội cao xạ địch đóng gần sân bay. Nhiệm vụ rõ cả chưa?

- Rõ! - Morôzôp trả lời.

- Bây giờ, xin mời các đồng chí số 1 đến nghiên cứu ảnh chụp mục tiêu cho thật kỹ lưỡng, rồi lập phương án chiến đấu và vẽ hành trình bay.

Chụm đầu trên các bức ảnh, chúng tôi xem xét và ghi nhớ vị trí từng khẩu đội, các máy bay, các hầm sơ tán.

Khi đã nghiên cứu kỹ các mục tiêu, chúng tôi tiến hành tính toán cho hành trình bay.

Đầu tiên, tôi có cảm tưởng rằng tôi tính nhầm thời gian, nhưng không, các phi công khác cũng có kết quả hết như thế.

- Thừa đồng chí đại tá, - đại úy Morôzôp báo cáo, - theo tính toán thì không đủ dầu liệu quay về. Cần xử lý ra sao ạ?

- Phải hoàn thành nhiệm vụ được giao, - đại tá trả lời.

- Có nghĩa là, phải hạ cánh ở vùng lãnh thổ bị địch chiếm đóng, - đại úy kết luận.

Chủ nhiệm trình sát liệt kê những vùng địch tập trung quân, và cho biết những đặc điểm của những vùng ấy. Chúng tôi chọn trên bản đồ những vị trí thuận tiện để hạ cánh sau đợt oanh kích. Chúng tôi sẽ thu càn, hạ cánh bắt buộc, sau đó đốt máy bay và vượt phòng tuyến mặt trận trở về - kế hoạch chúng tôi vạch ra là như vậy.

Cuộc trao đổi thực hiện nhiệm vụ kết thúc lúc 2 giờ sáng. Chúng tôi lập tức đi nghỉ. Đêm qua mau không ngờ.

Chúng tôi thức dậy lúc sáng sớm, không ai nói gì đến chuyến bay sắp tới cả. Mọi người bỗng cư xử với nhau rất ân cần.

Ăn sáng xong, chúng tôi ra sân bay ngay. Chúng tôi ấn vào đầy các túi "những quả chanh", những viên đạn súng ngắn và mang theo những thanh

sôcôia.

- Giá mà có cả súng tiểu liên nữa nhỉ. Sẽ ra vấn đề đấy! Khi mà không còn máy bay, 12 người này là cả một đội quân tầm cỡ đấy, - Prôxtôp nói.

Cùng với những tia sáng của bình minh đang lên, dải màn sương màu xám cũng che phủ nhạt nhoà.

- Màn sương che mắt sân bay rồi, - Cuzomin cảnh báo.

- Mặt trời lên cao thì nó sẽ tan thôi, - Prôxtôp phản bác một cách chắc chắn.

Nhưng sương mù ngày càng dày đặc hơn, đứng ngay cạnh máy bay mà còn không nhìn rõ hình dạng của nó nữa kia. Sự chờ đợi thật căng thẳng. Rồi có lệnh thông báo từ Bộ tham mưu: "Phải đợi xuất kích. Nếu đến 9 giờ sáng mà sương mù không tan thì nhiệm vụ tạm hoãn. Phi công sẽ ở trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu cấp 2".

Những giờ phút trôi qua thật dài và căng thẳng làm sao. Sương mù vẫn dày đặc. 9 giờ sáng rồi mà thời tiết không có gì thay đổi. Đến 9h30 thì có lệnh tạm ngừng thực hiện nhiệm vụ.

- Các phi công của phi đội 2 hỏi bay làm gì đấy, thì mình trả lời ra làm sao đây? - Prôxtôp bức bối. - Thật chẳng gặp may tý nào...

- Khó chịu nhất là cái trò cứ dăm dứ mà chẳng thấy đánh đấm gì, - Cuzomin nói hùa vào.

Chuyến bay mà tất cả chúng tôi đều hồi hộp chờ đợi đã không xảy ra. Cũng may, chúng tôi không phải quay trở lại trung đoàn. Chúng tôi nhận được lệnh vẫn ở lại sân bay tiền duyên. Phi đội 2 của trung đoàn chúng tôi sẽ cơ động đến đấy.

Kể từ ngày ấy, lực lượng chính của trung đoàn được tăng cường, liên tục đi làm nhiệm vụ yểm hộ cho bộ binh ta. Những khu dân cư trên chiến trường, đặc biệt là Xtôrôgievôie và Uruvô - Pocrôpxcôie bị giành đi, giật lại liên tục. Làng xóm bị triệt hạ trơ trụi. Từng đống gạch đổ nát, từng móng nhà đều gọi lại cho chúng ta nhớ lại những dãy phố bị phá huỷ. Những cánh đồng, khu vườn rau bị nát bươm bởi các hố bom, và đạn pháo cày xới. Bom được dội cả từ hai phía. Có lần, bọn địch ngừng ném bom khoảng 5 phút trước khi lực lượng quân đội Xôviết tấn công vào Xtôrôgievôie. Khói bụi bay đến chỗ chúng tôi rào rào, không thể tránh vào đâu được. Chúng tôi ngạc nhiên: "Liệu chúng ta có chiếm lại được Xtôrôgievôie hay không?", nhưng lực lượng bộ binh Đức ở tuyến trước đã bắn pháo hiệu, xua tan mọi nghi ngờ của chúng tôi. Thì ra, bọn phi công Đức nhằm lẫn mục tiêu, chúng

ném bom ngay vào đầu quân chúng. Mọi trường hợp đều hoàn toàn có thể xảy ra trong chiến tranh!

Các phi đội máy bay cường kích và tiêm kích đã nổ máy, đứng chờ tín hiệu "cất cánh", thì thấy một chiếc ô tô loại nhỏ chạy đến phía máy bay số 1 của phi đội cường kích. Tham mưu trưởng bước ra. Đồng chí chạy đến từng máy bay một, ghé sát tai từng phi công, nói trong tiếng gầm rú của động cơ, thông báo sự thay đổi nhiệm vụ.

- Toàn nhóm hãy công kích vào những chiếc "Junker" ở Xtaruri Oxcôl, - Tham mưu trưởng lệnh cho tôi - Khoảng 20 phút nữa bọn Hítle sẽ đến nhà ăn. Chúng tổ chức ăn trưa. Hiểu không? Thời gian không chờ đợi đâu...

Trườn qua dưới cánh máy bay tiêm kích của tôi, đồng chí ra tín hiệu cất cánh. Chúng tôi cất cánh, giữ thẳng hướng cất qua phòng tuyến mặt trận, bay ở độ cao cực thấp. Sân bay của địch đây rồi. Chếch về phía Đông Bắc là những chiếc "Junker" vừa mới bay tới. Có 12 chiếc cả thảy. Toàn là máy bay mới toanh, sáng loáng dưới ánh mặt trời.

Hai trung đội lao thẳng vào nện bọn "Junker". Trung đội thứ 3 đánh vào ngôi nhà ở ven sân bay - đây là nhà ăn của bọn giặc lái. Đòn đánh bất ngờ đến nỗi bọn Hítle không kịp ẩn nấp. Trên sân đỗ máy bay bốc lên những cột khói đen - xăng dầu cháy. Máy khẩu đội cao xạ bắn được mấy tràng rồi câm bặt vì bị những khẩu liên thanh trên máy bay chế áp.

Chúng tôi công kích 5 lần liền. Sau khi để lại sân bay đầy khói bụi dưới cánh, chúng tôi lấy hướng bay ngược lại. Chúng tôi không bị tổn thất chiếc nào mà lại tiêu diệt được toàn bộ "lực lượng đặc biệt" của Thống chế Ghêrinh.

- Kết quả thật là tuyệt, - Cuzomin phấn khởi nói. - Bọn phi công lão luyện của Ghêrinh đã bị cất bay rồi.

- Đúng như vậy, tuyệt lắm, - Cuzia ạ, - tôi khẳng định. - Bọn Đức đã bị một đòn choáng váng. Bây giờ thì đã hiểu thế nào là bất ngờ chưa? - Và tôi nói đùa thêm: bọn phát xít "ăn đủ" rồi, mình cũng phải đi nạp năng lượng chứ. Ta đi ăn trưa thôi.

Chúng tôi nhanh chóng làm quen với các chuyến bay ở Xtôrôgievôie. Chúng tôi nghiên cứu kỹ hành trình bay, hiểu tường tận từng chi tiết nhỏ một trên đoạn phòng tuyến này.

... 16h00 - các máy bay cường kích cất cánh đầu tiên, theo sau họ - là những máy bay tiêm kích, cảnh tượng quen thuộc bơi qua dưới cánh - đây là những cánh đồng xanh, những bụi cây, lại tiếp đến những cánh đồng. Đã thấy dòng sông Đông. Những nơi vượt sông ban sáng bị nước ngập tràn hết

nên không phát hiện được dấu vết địch. Nơi đây không bao giờ có được sự yên tĩnh. Đạn pháo nổ ở hai bên bờ bắn tung những cột nước và đất đá. Xtôrôgievôie đây rồi. Hoả lực phòng không của địch bắn như vãi đạn. Những quả cầu lửa đạn như những đám mây vây quanh máy bay dày đặc, mảnh văng tứ phía. Những chiếc máy bay "IL" tiến hành công kích 3 lần liên tục. Sau khi ném bom xong, cơ động tránh các luồng đạn, họ vòng lại, tập hợp biên đội theo kiểu "bàn tay xoè", lấy hướng bay về nhà.

Còn một chiếc cường kích vẫn ở trên mục tiêu. Nó tiếp tục lao xuống công kích, - khả năng nó vẫn còn đạn. Ngay lúc ấy có 3 chiếc "Metxersmit" xuất hiện và lập tức tiếp cận chiếc cường kích này. Chỉ phút nữa thôi chắc chiếc cường kích này sẽ bị chúng bắn mất. Bằng động tác nửa lộn xuống, lật sang phải, tôi cắt ngay hướng bay của bọn chúng, nện một loạt đạn bắn chặn. Bọn "Metxersmit" từ bỏ ý định ban đầu, bỏ ngay vào tôi. Chúng kéo lên lấy độ cao. Chiếc cường kích không còn bị nguy hiểm nữa, nhưng tôi thì bắt buộc phải giao chiến trong điều kiện chẳng có lợi gì đối với tôi.

Bọn phát xít chắc mẩm nắm phần thắng trong tay nên tấn công từ mọi phía. Những đường lửa đạn cắt chéo sát ngay cạnh tôi.

Bọn Hítle lợi dụng ưu thế về tốc độ, tấn công tôi liên tục ở cự ly rất gần. Tôi vừa cơ động tránh các luồng đạn của địch, vừa lựa thế để phản công. Và rồi thời cơ đã đến: một thằng trong số "Metxersmit" vì tốc độ lớn, vượt hẳn lên phía trên, suýt nữa thì va vào máy bay tôi. Luồng đạn từ góc bắn nhỏ của nó làm bung nắp động cơ của tôi, nhưng đúng vào thời điểm ấy, tôi đã kịp đưa nó vào trong kính ngắm. Tôi ấn cò súng. Những tiếng nổ đánh giòn. Máy bay của thằng Hítle kéo gấp lên, nhưng đến đỉnh thì mất tốc độ, đảo qua một bên cánh và rơi tự do.

- Chiến thắng! Tôi bắn rơi rồi!- Tôi hét toáng lên vì sung sướng, mắt không rời chiếc máy bay đang rơi. Nhưng sự hào hứng ấy của tôi đã phải trả giá đắt. Tôi đã bỏ phí mất mấy giây. Đúng vào thời điểm chiếc máy bay địch đâm xuống đất thì những luồng đạn của hai thằng "Metxersmit" cũng găm luôn vào máy bay tôi. Lửa bùng lên trong buồng lái. Những mảnh vỡ của bảng đồng hồ đâm vào chân tôi. Hai viên đạn tương trúng vào kính ngắm và bảng đồng hồ, còn viên thứ ba - làm bung tai nghe bên trái mũ bay của tôi.

Tôi lật máy bay qua một bên cánh, gần như theo bản năng, tạo sự rơi giả tạo. Cánh quạt quay vòng cuối cùng rồi dừng hẳn. Mặt đất ngày càng gần. Máy bay không tài nào điều khiển được. Qua thêm một vòng xoắn nữa thì tôi cải được máy bay ra khỏi xoắn ốc và lao xuống hạ cánh. Tôi tiến hành

hạ cánh sau khi thả còng bằng phương pháp khẩn cấp, lao qua cái khe sâu đến 20 bước chân, mọc đầy những cây ngải cứu.

Bọn Đức cho là tôi đã bị bắn rơi, không thèm theo nữa, bay khỏi phòng tuyến.

Trên trời không còn bóng dáng máy bay nào, chỉ còn những tiếng pháo bắn rền vang từ phía Tây vọng lại. Tôi trườn ra cánh máy bay, mở túi thuốc trang bị cho cá nhân, lấy băng băng vết thương. Mấy mảnh đạn nhỏ làm tôi bị thương nhẹ.

- Bọn ấy trước sau rồi... cũng toi thôi, - một nông trường viên nói khi đi đến phía tôi. - Tôi quan sát trận đánh từ đầu đến cuối mà. Anh không bị thương chứ?

- Bị sơ sơ tý chút...

Chẳng mấy chốc, những người phụ nữ - nông trường viên đã đến giúp việc nguy trang máy bay. Chủ tịch nông trường tổ chức canh gác máy bay.

Trời tối hẳn chúng tôi mới về đến làng. Chủ tịch mời dùng bữa cơm tối. Ngôi nhà của ông chật ních người. Từ tứ phía vang lên những câu hỏi.

- Để cho anh ta ăn một chút chứ, - chủ nhà phải lên tiếng can thiệp, - sau khi ăn xong bấy giờ ta sẽ nói chuyện. Trước đây, trong cuộc nội chiến ấy, khi lao vào tấn công thì nghĩ rằng đến lúc ăn trưa, khẩu phần một con cừu cũng vẫn còn là ít. Vậy mà các ông bà cứ hỏi là hỏi...

Những câu hỏi được đặt ra rất bất ngờ, nhưng đại đa số đều hỏi về thế trận trên chiến trường. Tôi cố gắng trả lời hết. Có một cụ già râu bạc phơ vừa hỏi vừa nhìn tôi chằm chằm:

- Bấy giờ thì các anh nghĩ thế nào: vẫn cứ tiếp tục rút lui chứ? Bọn Đức đã chiếm Ucraina, tiến đến gần sông Đông. Đã đến lúc phải chặn chúng lại rồi, không thể để chúng tiến sâu nữa.

Giọng nói của ông vang lên sự quở trách và cầu khẩn. Thật đau xót khi phải nghe những lời như vậy!

- Ý chí của chúng ta không lùi đâu, bố ạ, - tôi trả lời dứt khoát.

Khuya quá nửa đêm, khi tôi đi nằm trên đồng cỏ khô thơm mùi thảo mộc để ngủ thì không thể nào ngủ được nữa. Trước mắt tôi hiện ra toàn bộ sự kiện xảy ra trong ngày. Đánh tan bọn giặc lái kỳ cựu của bọn phát xít này, không chiến với 3 tên tiêm kích này, cuộc đối thoại với các nông trường viên này. Rồi ý nghĩ chuyển qua chiếc máy bay bị bắn rơi. Một lần nữa tôi lại không còn máy bay, hết như năm 41...

Từ xa xăm, thi thoảng vọng lại những tiếng súng đại bác. Đâu đó trong bóng đêm, mấy con bò đang tóp tép nhai lại thức ăn, tiếng lợn ừ ừ.

Tôi không nhớ mình đã thiếp đi như thế nào. Tôi thức dậy bởi tiếng động cơ ầm ầm ngày càng to dần. Nhìn qua khe cửa, dễ dàng nhận thấy đấy là loại máy bay ném bom 4 động cơ cánh quạt - loại "TB-3" của Xôviết đang quay trở về từ sâu trong hậu phương địch.

Chủ nhà đứng lên. Ông tức giận chửi rủa cả trăm lần thằng phi công vừa bay qua. Đúng là, ông nhầm, - tưởng đấy là máy bay của bọn phát xít.

- Bố làm sao thế hả bố, đấy là máy bay của ta mà!- Tôi hét lên. Nó vừa đi ném bom quay về đấy.

- Chẳng lẽ chúng ta bay được cả về đêm hay sao?

- Bay về đêm chứ sao ạ!

- Thấy không, tất cả các nông trường viên hôm qua hỏi cậu đủ thứ, thế mà vấn đề này lại chẳng ai đề cập đến. Nhưng sao cậu dậy sớm thế?

- Con quen dậy sớm rồi. Mà cũng chẳng ngủ được nữa cơ.

- Thôi được, vậy ta đi ăn sáng.

Khi chúng tôi bước vào nhà thì trên bàn đã bày đầy thức ăn. Mùi trứng tráng thơm ngào ngạt, món khoai tây thái nhỏ vừa lấy từ chảo gang ra có sức quyến rũ lạ lùng. Chủ nhà theo phong tục Nga, tự tay cắt bánh mỳ và cả gia đình ngồi quanh bàn ăn.

- Hai đứa con trai của chúng tôi đi chiến đấu cả. Một cũng là phi công, thằng kia thì là lính bộ binh. Chúng muốn cưới vợ, nhưng không kịp, vì chiến tranh xảy ra, - bà chủ nhà nói.

Bà hỏi rất nhiều về cuộc sống ngoài chiến trường, cố tìm hiểu xem khi bay có nguy hiểm không. Tôi giải thích tất cả cho bà hiểu về cuộc đời quân ngũ để làm tan đi nỗi lo lắng của bà. Sau đó, tôi cảm ơn ông bà chủ nhà, ôm hôn tạm biệt họ và trở về làng bên cạnh, ở đó có trạm xá của phi đội và tôi hy vọng họ sẽ đưa tôi về sân bay của mình.

Thật là đau đớn khi chẳng còn máy bay để bay mà phải ngồi như một hành khách trên loại "Po-2" cho người ta chuyển đi.

Về đến trung đoàn, mọi phi công vây quanh lấy tôi. Bắt đầu những câu hỏi thường lệ. Tôi giải thích rằng, chiếc máy bay cường kích do thiếu úy Xtêpanôp lái đã bị lâm vào hiểm nguy. Anh ta lao vào công kích khẩu đội cao xạ chậm hơn đồng đội nên bị tụt lại sau. Sự trở về của tôi làm Xtêpanôp mừng hơn cả, đồng chí nắm chặt tay tôi cảm ơn. Sau trận không chiến ấy, những phi công cường kích càng ngưỡng mộ chúng tôi hơn.

Chính ủy đến chúc mừng tôi đã bắn rơi được chiếc đầu tiên.

- Tôi hy vọng đấy không phải là chiến công cuối cùng, - đồng chí nói. Từ nay đồng chí sẽ còn tham gia nhiều trận không chiến hơn nữa. Không phải

vô có mà người ta nói - lùi một bước để tiến hai bước. Thật tuyệt vời khi xông vào cứu đồng đội, không hề lo lắng gì cho bản thân mình. Tôi gửi lời khen ngợi đồng chí vì tinh thần đồng đội trong chiến đấu.

- Xin phục vụ vì Liên bang Xôviết!

- Tôi cùng với trung đoàn trưởng đã quyết định giao chiếc máy bay của chủ nhiệm dẫn đường trung đoàn cho đồng chí, - chính ủy nói thêm.

Khi bước vào hầm trú ẩn, tôi nghe thấy giọng ác độc của Lavinxki:

- Đã xuất hiện nghề bay bằng cách đi bộ!

Thật chua xót khi phải nghe thấy lời nói ấy. Tôi định vặc lại, nhưng rồi kìm nén được. Ngồi trong hầm, Cuđinốp muốn cho Lavinxki một bài học, nên nói:

- Ai dám bay thì dám hứng chịu hiểm nguy, còn chẳng dám bay thì an phận lắm.

- Chẳng lẽ đi bộ thì khổ ư, - Xôcôlốp tiếp lời. - Rất nhiều người trong phi đội chẳng ưa gì Lavinxki.

- Vậy là đồng chí chỉ huy nhận được chiếc có "bảy nước" rồi, - Cuzomin mừng rỡ. Còn bay với cái con số bị ám kia - con số 13 thì gay lắm. Tôi suốt đêm không ngủ được khi không thấy anh về. Mà làm sao lại toàn nghĩ quẩn thôi, rồi lại tính đến con số 13. Mà không nghĩ làm sao được chứ: bị bắn rơi ngày 13 tháng 9 nhá, bay trên máy bay số 13 nhá, đội hình cũng lại gồm 13 chiếc nhá. Nhìn chung, toàn số 13 là 13. Thế là phi công lãnh đủ thôi, - đồng chí bộc bạch ý nghĩ của mình.

- Tôi cũng mãi không ngủ được, Nhicôlai Geôgriêvich ạ, - tôi trả lời Cuzomin. Thứ nhất, - đây không phải là thất bại, như Lavinxki nghĩ, mà là chiến thắng. Tôi bắn rơi "Metxersmit" trong trận không chiến 1 chọi 3. Tôi bắn rơi nó bằng loại máy bay "Kharicây" cũ kỹ. Có nghĩa là, loại máy bay này có thể tham chiến một cách tích cực, có thể tấn công được. Đây là điều thứ hai.

- Và điều thứ ba, - Lavinxki xuất hiện, - là mình bị bắn rơi.

- Nếu mà chạy trốn, - Prôxtôp bắt chước giọng, trả lời.

- Và điều thứ ba, - tôi tiếp tục, - cần phản kích bọn "Metxersmit" không phải chỉ một người, mà phải có sự yểm hộ bằng hỏa lực của đồng đội. Cần phải quan sát được các máy bay trong biên đội của mình và của toàn đội hình.

Cuộc đối thoại bị tiếng chuông điện thoại cắt ngang. Tất cả cảnh giác. Điện thoại thường được thông báo nhiệm vụ chiến đấu.

Tham mưu trưởng cho gọi tôi và trung sĩ Prôxtôp.

- Khả năng là phái đi trinh sát, - Prôxtôp đoán.

Tôi thích những chuyến bay trinh sát: cánh chim tự do! Có thể đùa rờn được. Lựa chọn mục tiêu nào thì cứ việc công kích.

Trong Sở chỉ huy, tham mưu trưởng mời chúng tôi ngồi và nói thẳng vào vấn đề. Nguồn tin cho biết, sáng ngày hôm nay pháo tầm xa của địch đã bắn phá ga tàu Icôret, gây tổn thất cho những đoàn quân của chúng ta.

- Nhiệm vụ của các đồng chí, - tham mưu trưởng nói, - là trinh sát các khẩu đội pháo và hỏa lực phòng không của chúng. Khả năng chúng đóng ở khu vực thuộc làng Pôcrôpxki. Cất cánh theo lệnh.

Điều đó có nghĩa là chúng tôi có rất ít thời gian chuẩn bị.

- Sẽ phải oanh kích, - tôi nói với Prôxtôp khi rời khỏi Sở chỉ huy. Bọn pháo tầm xa sẽ được nguy trang, còn bọn cao xạ thì chỉ im lặng cho tới lúc chúng ta vãi đạn vào đầu chúng thôi. Để hoàn thành nhiệm vụ dễ dàng, chúng ta phân công trách nhiệm thế này, Nhicôlai Vaxilêvich ạ, - anh quan sát trên trời, tôi tìm các khẩu đội. Chỉ được phép oanh kích bằng cả hai người. Chúng ta thực hiện chuyến bay ở độ cao 200-300m. Chú ý quan sát tín hiệu của tôi.

Chúng tôi bay cắt qua phòng tuyến mặt trận về phía Đông ga Lixca ở độ cao cực thấp. Những tia nắng mặt trời chiếu dòng sông Đông êm đềm sáng loà. Tất cả như đang mơ màng sương nắng ấm buổi sớm thu. Trên cánh đồng, những trang trại của nông trường "1 tháng 5" - những làn khói xanh lững lờ. Nhìn rõ những bếp ăn lưu động. Gần trăm ngựa chiến óng lên những tấm lưng phẳng, đứng cạnh những cọc buộc ngựa. Cách đây không xa lắm, trong khe núi, hình như bọn bộ binh phát xít đang nghỉ chân.

Xa hơn nữa - là Pôcrôpxcôie. Những con đường dẫn vào làng, những lùm cây, trên đường phố vắng tanh không một bóng người.

"Khả năng đây là cơ quan tham mưu của bọn Đức, - tôi nghĩ, - bởi vậy mới cấm mọi sự qua lại". Chúng tôi bay lượn vòng trên làng, trên các vùng lân cận ở độ cao cực thấp. Chúng tôi quan sát từng khe núi, nhưng không hề thấy một dấu vết nào của khẩu đội pháo tầm xa cả.

Bọn này lạ lùng thật. Chúng tôi bay trên vùng ấy gần nửa tiếng đồng hồ, nhưng ở dưới đất vẫn không thấy bắn lên phát nào. Nhưng kìa, trên con đường đến Pôcrôpxcôie thấy có chiếc mô tô đang chạy. Tôi ra tín hiệu cho số 2 và máy bay đồng chí ấy vào bổ nhào. Một vệt lửa dài trùm lên chiếc mô tô. Giỏi lắm, Prôxtôp ạ, cậu đúng là một tay thiện xạ, một phi công dũng cảm.

Còn Prôxtôp thì đã kéo máy bay thoát ly khỏi công kích và giữ vị trí trong đội hình.

Tôi quyết định bất ngờ tấn công đàn ngựa chiến trên đồng, sau đó nện bọn bộ binh.

Chúng tôi bay từ hướng mặt trời lại. Đã nhìn rõ những con ngựa. Còn kia là bọn phát xít đang mức nước ở giếng. Đặt góc lao không đáng kể, tôi đưa đàn ngựa vào trong kính ngắm và ấn cò súng. Đàn ngựa nhảy dựng đứng lên, giật tung dây buộc, chạy tán loạn về tứ phía. Chúng tôi tiếp tục ấn xuống bay sát đất, sát trên đầu bọn bộ binh. Bọn Đức đang ăn trưa. Chúng đang ngồi với những chiếc cà mèn trên bãi cỏ đã úa vàng của mùa Thu. Hơi kéo lên một chút - và những phát đạn rôckét 12 ly nổ trùm kín bọn Hítle. Cũng chỉ đến lúc ấy mới thấy bọn cao xạ lên tiếng. Những vệt lửa đạn của pháo phòng không cỡ nhỏ của bọn Đức bay sượt qua lúc bên phải, lúc bên trái. Những viên đạn nổ quanh chúng tôi, làm vấy bẩn cả bầu trời. Tôi lật gấp máy bay từ phía nọ sang phía kia để tránh luồng đạn. Prôxtôp cũng lặp lại những cơ động như vậy.

Chúng tôi lấy hướng quay về sân bay. Đây đã là dòng sông Đông với những bãi cát trải dài. Sau nó là rừng thông. Những tiếng nổ của đạn pháo địch còn tiếp tục tiễn biệt chúng tôi đến mười - mười lăm giây nữa rồi mới dừng.

Vừa xuống sân bay đã thấy chiếc xe con chạy đến chỗ chúng tôi. Chuyến bay của chúng tôi vô cùng cần, nhưng mà chúng tôi báo cáo cái gì mới được chứ? Vậy là không hoàn thành nhiệm vụ rồi.

Trong Sở chỉ huy, trung đoàn trưởng hỏi:

- Vị trí khẩu đội pháo ở đâu?
- Chúng tôi không phát hiện được, - báo cáo đồng chí trung đoàn trưởng,
- chúng tôi gần như đồng thanh trả lời.
- Vậy các đồng chí đã phát hiện được cái gì? - Giọng trung đoàn trưởng đã thấy gần từng tiếng.

Tôi lần lượt báo cáo theo trình tự chuyến bay, còn đồng chí vừa nhìn bản đồ vừa suy nghĩ điều gì đó. Khi tôi báo cáo xong, trung đoàn trưởng rời khỏi bản đồ và bất ngờ lên tiếng:

- Cái khẩu đội mà các cậu cần tìm, nó không đóng ở chỗ ấy đâu. - Và với giọng ra lệnh, đồng chí tiếp: - cất cánh đi bay yểm hộ các máy bay "IL". Sẽ quay trở về lúc hoàng hôn. Trên đường về, tiếp tục tiến hành trinh sát lần nữa. Hãy tìm nơi đóng quân của khẩu đội không phải ở Pôcrôpxcôie, mà là ở vị trí cách đây khoảng 10 km về phía Nam. Tôi nghĩ rằng, hỏa lực pháo

cao xạ bắn các cậu sau khi các cậu oanh kích là đã có hỏa lực phòng không của khẩu đội pháo tầm xa rồi. Bây giờ thì đi đi, quan sát cho tốt hơn nữa đi.

Khi mặt trời xuống thấp dưới đường chân trời, các máy bay cường kích dưới sự yểm hộ của chúng tôi, bay cắt qua phòng tuyến mặt trận. Họ bay thành một vòng khép kín, oanh kích lũ địch dưới mặt đất.

Bất ngờ, từ phía Tây xuất hiện bọn "Metxersmit". Bay sát mặt đất và lợi dụng bóng tối, chúng tiếp cận đến các máy bay "IL", nhưng đội hình chiến đấu của chúng tôi phân tầng theo độ cao đã cản trở ý đồ của chúng.

Bỗng dưng, có một chiếc "IL" trong số đội hình đang bỏ nhào, chao cánh, đảo bên nọ sang bên kia, giảm góc lao. Rõ ràng là máy bay đã bị thương. Phi công - thượng sĩ Glêbôp cải máy bay ra bay bằng và tiến hành hạ cánh bắt buộc, thu còng. Đồng chí có nguy cơ bị bắt làm tù binh.

Để một phần lực lượng ở lại yểm hộ trên mục tiêu, tôi cùng biên đội của tôi tìm cách giúp đỡ Glêbôp. Nhưng giúp thế nào đây? - Thời gian cho sự suy nghĩ có rất ít. Tôi quyết định dùng hỏa lực bắn chặn bọn bộ binh Hítle muốn tiếp cận đến máy bay. Điều đó có thể giúp phi công lẩn trốn. Đêm đến, đồng chí sẽ vượt phòng tuyến trở về. Vừa phản công bọn "Metxersmit" bằng những tràng đạn dài, chúng tôi lại vừa phải ngăn cản khả năng tiếp cận của bọn bộ binh địch đến chiếc máy bay bị thương. Chúng tôi đã làm hết mọi khả năng để cứu đồng chí mình, rồi lấy hướng bay vào khu vực trinh sát đã định. Chúng tôi bay ở độ cao không cao lắm. Khoảng 6 phút sau, ngay dưới cánh chúng tôi bất ngờ hiện ra sừng sững những cỗ pháo tầm xa. Khả năng bọn phát xít đang chuẩn bị cho cuộc bắn phá vào ban đêm nên đã tháo dỡ nguy trang.

- E hê, phải nện thôi! - Tôi quyết định và đưa máy bay vào bỏ nhào. Để đón tiếp chúng tôi, từ dưới đất vọt lên hàng trăm làn lửa đạn. Tôi cơ động gấp về một phía và giảm độ cao đến cực thấp. Chúng tôi quay trở về căn cứ an toàn.

Nhiệm vụ đã hoàn thành, tọa độ bố trí pháo tầm xa đã được xác định. Trung đoàn trưởng đã phán đoán đúng: những cỗ pháo ấy không nằm ở vị trí mà bọn pháo phòng không bắn chúng tôi lúc ban ngày. Đến rạng sáng thì chúng không còn tồn tại nữa.

- Còn Glêbôp, theo tôi, đồng chí ấy sẽ quay về thôi, - Prôxtôp nói sau khi hạ cánh xong.

- Nếu như không nằm trong luồng đạn của bọn chúng, - tôi đồng tình. Đêm xuống, bọn phát xít sẽ không tìm được đồng chí ấy đâu.

Niềm hy vọng của chúng tôi đã trở thành hiện thực. Một ngày sau đó, Glêbôp quay trở về sân bay. Đồng chí đã đưa chiếc máy bay bị thương hạ cánh giữa hai khe núi và lập tức rời khỏi buồng lái. Quan sát xung quanh, đồng chí thấy trên dốc núi đang có một số tên Hítle đang chạy về phía đồng chí. Rút súng ngắn ra khỏi bao, đồng chí lại chui vào trong buồng lái được bọc thép của máy bay cường kích, chuẩn bị cho trận đấu cuối cùng. Gần như cũng đúng vào thời điểm ấy, đồng chí đã thấy máy bay của chúng tôi xuất hiện ngay trên đầu.

Lưới lửa từ máy bay chúng tôi trùm lên lũ phát xít. Glêbôp lợi dụng cơ hội ấy, trườn ra khỏi máy bay, nhanh chóng chạy đến cánh đồng trồng hướng dương và trốn ở đó, dưới một hố bom.

Khi máy bay của chúng ta vừa đi khỏi, bọn Đức chạy bỏ đến chiếc máy bay cường kích, nhưng không còn thấy phi công ở đó nữa. Chúng bắt đầu lúng lúng. Glêbôp nghe thấy bọn Đức nói với nhau ở rất gần, nhưng bóng đêm trùm xuống đặc quánh, thêm nữa lúc ấy trời lại đổ mưa, nên Glêbôp rất mừng. Chàng phi công rời khỏi chỗ ẩn náu, thận trọng vượt sang phía Đông.

Cần phải nhanh chóng đến được sông Đông trước lúc trời sáng, - Glêbôp kể. Tôi ước lượng, nếu bò với tốc độ 1km/giờ thì có thể kịp. Và điều ấy cho tôi thêm sức lực. Tôi vẫn còn đồng hồ ở trên tay, thường xuyên theo dõi qua kim dạ quang. Thời gian thì cứ trôi vùn vụt. Bất ngờ, tôi bị thụt, rơi và trượt đến những bụi cây gần bờ. Trên dòng sông, cả phía bên này lẫn bờ bên kia pháo hiệu bay vọt lên soi rõ mặt sông đang cuộn sóng. Đến bờ thì tôi đụng phải bọn Đức đang bắn pháo hiệu.

Tôi nhanh chóng vượt qua bờ sông, cởi quần áo và thận trọng bước xuống nước. Tôi bơi, bơi mãi mà có cảm giác là vẫn ở một chỗ, không tiến lên được chút nào, tối quá, chẳng thấy bờ đâu cả. Tôi đã thấm mệt, nhưng rồi chân đạp được vào đáy. Chồm vào bãi cát rồi. Nước chỉ còn dưới đầu gối. Tôi bò vào bờ, thỉnh thoảng nghe thấy giọng quát trong bóng đêm: "Đứng lại! Giơ tay lên!" - Tiếp ngay sau đó lại là: Khant! Khendor Khôc! (Đứng lại! Giơ tay lên! - Bằng tiếng Đức).

Tôi đứng dậy, giơ hai tay lên trời. Rồi! - Tôi nghĩ, - Đằng mình rồi. Nhưng tôi chưa kịp nói lời nào thì tôi đã bị nhét giẻ vào miệng, tay bị trói quặt ra đằng sau. Sau đó khoảng 10 phút, tôi đã ở trong hầm, đứng trước mặt tiểu đoàn trưởng. "Từ đâu tới?" - Thiếu tá hỏi. "Từ trung đoàn không quân tiêm kích" - Tôi trả lời và kể lại tất cả mọi tình tiết. "Hoá ra là anh à? -

Thiếu tá mừng rỡ - Thế mà chúng tôi cứ nghĩ là anh đã chết rồi cơ. Chúng tôi thấy anh bị thương ra sao mà!..".

Đồng chí ôn tồn hỏi tôi, so sánh từng điều tôi kể, chừng như không để ý đến tôi còn đang trần truồng. Nhưng rồi sở chỉ huy của chúng ta thông báo đến, cho biết tôi là ai. Thế là lập tức, tôi được cấp phát quần áo lót, áo va-roi, quần dài, rồi cả ủng nữa. Cùng vào thời gian đó, phía bờ bên kia thấy súng bắn loạn xạ, pháo hiệu bay vọt lên soi sáng khắp bờ sông. "Bọn chúng đang tìm phi công của chúng ta đây, - tiểu đoàn trưởng phán đoán, - đấy, lại rõ lên tiếng súng. Chắc là, chúng cho rằng những trinh sát của chúng ta đã vào sâu trong hậu phương của chúng rồi. Bây giờ tha hồ mà thấp thỏm suốt đêm". Thiếu tá rót cho tôi một chút cồn: "Uống đi, không sẽ bị cảm lạnh đấy!". Tôi uống một hơi và bỗng dưng cảm thấy mình yếu kinh khủng. Tôi ngủ thiếp ngay trong hầm.

... Niềm vui về sự trở về của Glêbôp lại bị một sự kiện buồn bã trùm lên. Ngày hôm đó, chúng tôi đã chôn cất trung úy Cuđinôp. Đồng chí bị thương rất nặng khi bảo vệ cho Glêbôp, nhưng cố kéo được máy bay về hạ cánh ở sân bay mình. Cuđinôp hạ cánh và đã hy sinh ngay trong buồng lái. Đồng chí đã hy sinh cuộc sống của mình để cứu đồng đội...

5 - Bay cùng biên đội với Cuzomin

Những chiếc máy bay cường kích bay ở độ cao cực thấp trên những cánh đồng bên trái bờ sông Đông. Chúng tôi bay cao hơn họ 600m. Nếu như trong khu vực mục tiêu không có máy bay tiêm kích địch thì tất cả chúng tôi đều được phép lao xuống oanh kích. Chúng tôi bay thẳng đến "Bụi cây hồ đào" - (chúng tôi gọi khu rừng phía Nam của Vôrônhes với mật danh như vậy). Tôi không nhớ ai đã đặt cái tên ấy, nhưng đã được mọi người ghi nhận thế. Đêm nay, trong "Bụi cây hồ đào" bọn Hitle tập kết một trung đoàn bộ binh, và chúng tôi có nhiệm vụ phải giáng cho chúng một đòn.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã đến khu bìa rừng. Thấy rõ dòng sông Đông, dọc hai bờ của nó là những bãi cỏ trải dài. Các máy bay cường kích kéo lên, sau một thời gian rất ngắn, các biên đội đồng loạt lao xuống tấn công mục tiêu.

Tôi thấy rất rõ bọn phát xít đã bị "quét" như thế nào. Tại bìa rừng phía Tây là bãi đỗ ô tô, təc xăng và những bếp ăn dã chiến của địch. Không thấy tiêm kích địch xuất hiện - có nghĩa là chúng tôi cũng có thể công kích. Chọn bãi tập kết ô tô, chúng tôi nã vào đấy những tràng súng liên thanh dài và những loạt đạn rôckét. Hết bùng lửa này đến bùng lửa khác bùng lên. Bọn Đức chưa kịp hoàn hồn sau cuộc oanh kích đầu tiên đã tiếp tục hứng chịu bom đạn của đợt oanh kích thứ hai. cả khu bìa rừng phía Tây chìm trong biển lửa.

Suốt ngày hôm ấy, chúng tôi tiến hành những chuyến xuất kích đến những thành phố quân sự ở vùng gần Vôrônhes. Từ sáng sớm đến tận chiều tối, những máy bay cường kích ném những quả bom cháy nặng 250kg, phá huỷ những căn nhà gạch mà bọn phát xít xây dựng như những pháo đài lửa của chúng, còn chúng tôi thì đi yểm hộ lực lượng cường kích. Chúng tôi xuất kích đến 7-8 lần trong ngày. Một mỏi kinh khủng. Sự buồn ngủ ập đến ngay trong máy bay, phải cố gắng lắm mới thắng nổi chúng.

Chuyến bay cuối cùng đạt kết quả đặc biệt. Trên trời, chúng tôi gặp bọn "Junker". Bọn chúng đi bắn phá tuyến trước của chúng ta, nhưng lại ném bom ở độ cao lớn, không tính đến độ dạt của gió nên bom của chúng bay vượt qua quân ta, rơi ngay vào đầu quân chúng. Vậy là, bọn bộ binh địch cùng lúc phải hứng chịu các trận bom từ các máy bay "IL" của ta, lẫn các máy bay "Junker" của chúng.

Tất cả diễn ra rất tốt đẹp. Mặc dù lưới lửa phòng không của địch rất dày đặc, nhưng chúng tôi không hề bị xây xát gì. Toàn đội hình nguyên vẹn bay

cắt qua phòng tuyến mặt trận, lấy thẳng hướng về sân bay mình. Mặt trời đã lặn. Lực lượng cường kích bay ở độ cao cực thấp, khó mà phát hiện ra họ trong nền tối sẫm. Các máy bay tiêm kích bay cao hơn họ một chút. Tôi bay bên trái. Prôxtôp bay phía bên phải.

Khi các máy bay cường kích bay đến vùng phía Bắc làng Berezôpxki, thì máy bay của Prôxtôp bỗng lao xuống đến độ cao khoảng 10 m, sau đó kéo lên và đảo sang một bên cánh, cắm xuống đất.

"Điều gì xảy ra thế nhỉ? Máy bay bị hỏng hệ thống điều khiển vì mảnh đạn pháo bắn vào hay do phi công bị thương?". Cái chết bất ngờ của đồng đội mất hút trong những điều dự đoán.

Từ đầu chiến tranh tới nay, tôi phải chứng kiến cái chết của đồng đội trong chiến trận không chỉ một lần, nhưng sự hy sinh của Prôxtôp đã cứa vào tim tôi nỗi đau khôn cùng. Chúng tôi đã sống với nhau rất hoà thuận và cùng nhau tham gia biết bao cuộc không chiến với kẻ thù rồi.

Hạ cánh xong, tôi báo cáo tất cả những gì đã xảy ra. Không một ai hiểu được tại sao người phi công dũng cảm ấy lại hy sinh. Chỉ đến khi ăn tối, một trong số những phi công cường kích mới vén tấm màn bí mật về sự hy sinh ấy. Hoá ra, trước chuyến bay, anh ta đã đề nghị Prôxtôp làm động tác khoan ngang ở gần máy bay anh ta. Prôxtôp đã lao xuống độ cao cực thấp, và khi thực hiện động tác nhào lộn kia, không tính đến việc bán kính quay quanh trục dọc máy bay quá lớn, nên cánh đã quét vào mặt đất.

Cái chết vô lý của Prôxtôp nói lên điều mất cảnh giác và kỷ luật lỏng lẻo. Trong chuyện này, trước hết, tôi với tư cách người chỉ huy đã có lỗi. Tôi chỉ chú trọng huấn luyện cho phi công những thuật không chiến, cách áp dụng những chiến thuật mới mà không chú ý đến việc giáo dục cho họ ý thức chấp hành kỷ luật cao. Chẳng lẽ lại quên mất một điều rằng hàng ngày, hàng giờ anh phải sống như thế nào, ra làm sao? Tự mình phải hiểu kỷ luật luôn gắn liền với từng chuyến bay, từng trận không chiến chứ. Điều ấy là đương nhiên rồi, nhưng cần phải thường xuyên nhắc nhở về vấn đề kỷ luật qua từng sai sót, qua từng sự liều lĩnh nhỏ một của cấp dưới mới được. Và từng tổ chức Đảng cũng không thể bỏ qua, không tác động đến những hành động vô kỷ luật được.

Cái chết của Prôxtôp đã dạy cho chúng tôi nhiều điều. Chúng tôi trở nên khe khắt hơn trong việc yêu cầu chấp hành kỷ luật bay, nhất là sau khi hoàn thành nhiệm vụ trở về, khi các phi công trong trạng thái bị kích động bởi chiến trận, dễ làm các động tác nguy hiểm.

Sau khi Prôxtôp mất, trung sĩ Cuzomin đã bay trong biên đội của tôi. Chúng tôi gắn bó khá nhanh. Đồng chí ấy hiểu các lệnh của tôi, đoán được chính xác các ý định thông qua tín hiệu lắc cánh. Một sợi chỉ vô hình đã ràng buộc chúng tôi không chỉ trong các chuyến bay. Dưới mặt đất, hai chúng tôi cũng thường ngồi với nhau, nói về trường về lớp, thổ lộ cho nhau biết những ước mơ của mình, cùng nhau chia sẻ những hồi ức. Chẳng bao lâu, giữa chúng tôi đã nảy nở tình bạn cao cả.

Cuzomin là phi công trẻ nhất trung đoàn. Da ngăm đen giống như người Xugan, chàng trai 18 tuổi này đã được mọi người trong trung đoàn yêu quý. Những đồng chí lớn tuổi gọi cậu ta với cái tên tắt: Cuzia đầy trìu mến.

Chuyến xuất kích đầu tiên, Cuzomin bay số 2 cho tôi đi oanh kích sân bay địch. Chúng tôi được xếp trong nhóm đánh phá, với nhiệm vụ bảo vệ các máy bay cường kích trên chặng đường hành trình và trên mục tiêu. Số 2 nhận lệnh không được phép rời khỏi không chiến và phải giữ vị trí của mình trong đội hình chung.

Còn mấy phút nữa thì đến giờ xuất kích. Tôi nhận thấy Cuzia có vẻ xúc động, mặc dù đã cố tìm cách kìm nén. Không phải vô cớ. Chúng tôi đâu có bay điều hành. Hơn nữa, chuyến bay lại thực hiện vào lúc gần trưa. Bọn Đức có thể tiếp đón chúng tôi đến nơi đến chốn chứ.

Cuối cùng, nghe thấy tiếng nổ của súng pháo hiệu. Pháo hiệu trắng bay vọt lên không và tan vụn trên cao.

- Nổ máy! - Tôi ra lệnh cho thợ máy.

Sân bay đầy ắp những tiếng ồn của cánh quạt quay và động cơ khởi động. Chẳng bao lâu sau, những máy bay cường kích bọc thép nặng nề và những máy bay tiêm kích tinh nhanh đã tập hợp trong đội hình chiến đấu tề chỉnh.

Trong ký ức lại vang lên những lời của bài hát quen thuộc:

"Đất nước thân yêu rộng lớn của ta ơi!..".

Và mặc dù không muốn hát, nhưng từng đoạn lời của bài hát cứ lớn vồn trong đầu. Chỉ đến khi bay gần đến phòng tuyến mặt trận, tôi mới sắp xếp được các ý nghĩ cho mạch lạc. Bây giờ, điều quan trọng nhất là phải quan sát. Cần phải nhớ rằng - ở dưới đất có hàng chục cặp mắt đang theo dõi kỹ càng bầu trời đầy. Tôi kiểm tra lại các vị trí trong buồng lái một lần nữa, lắng nghe tiếng động cơ làm việc và tin tưởng mọi chuyện đều ổn. Chiếc máy bay hết như người bạn trung thành.

Trong màn khói xanh hiện lên hình dáng của sân bay địch, nhưng sao bầu trời lại yên tĩnh thế. Bọn tiêm kích địch liệu có kịp cất cánh hay không? - Chỉ một phút nữa thôi là chúng tôi ở trên mục tiêu rồi.

Bất ngờ, mặt đất và không gian sôi động. Những làn lưới đạn giăng dần về phía đội hình chúng tôi. Đáp lại, những chùm bom cháy, bom mảnh, những tràng súng liên thanh cùng hướng xuống đất. Mặt đất rung chuyển. Nào khói, nào tiếng nổ, tiếng rền vang...

Xuất hiện những đám cháy trên các máy bay Đức.

Tôi ra tín hiệu: "Theo tôi!", - và bỏ máy bay vào oanh kích. Tiếng động cơ gầm rú át cả tiếng của tôi nhưng tôi vẫn hét:

- Nện bọn khốn đi, Cuzia!

Cuzomin theo sát máy bay tôi và nã vào khẩu đội pháo địch những loạt đạn dài. Chúng tôi công kích hết lần nọ đến lần kia. Bọn cao xạ của Hitle lĩnh trọn lửa đạn của biên đội chúng tôi. Lợi dụng điều kiện ấy, các máy bay cường kích dưới sự yểm hộ của lực lượng tiêm kích ung dung lấy hướng quay về.

Chẳng mấy chốc, với độ cao cực thấp, chúng tôi đã bay khuất sau cánh rừng.

... Vào cuối tháng 9, bọn địch ngừng tấn công ở phía mặt trận của chúng tôi. Trên các ngã đường diễn ra những cảnh tượng hoạt động rất sôi động. Những dòng xe chở khí tài có lẽ vừa xuất xưởng chạy thẳng từ các nhà máy quân sự của Đức ra, đi liên tục, không ngừng. Bọn Đức định giờ trò gì đây? - Chúng hồi phục lại hay chuẩn bị tấn công để thu hút lực lượng của ta từ phía mặt trận Xtalingrat?

Trong khu vực Oxtrôgôscô, Camenca, Krasnôie và Lixôc thấy bổ sung thêm lực lượng pháo cao xạ. Nếu như ngày trước, chúng tôi có thể bay tránh qua những trận địa cao xạ địch, thì nay tất cả các khu vực đã được phủ kín bằng 4 tầng lưới lửa. Số lượng tổn thất của chúng tôi tăng lên hàng ngày.

- Cần phải thay đổi chiến thuật của các máy bay cường kích và xem xét lại cung cách hiệp đồng giữa chúng ta với họ mới được, - chính ủy đề cập.

Hội nghị "Xạ kích trên không" được triệu tập. Các phi công cường kích và tiêm kích đề nghị nâng độ cao bay trên đất địch chiếm đóng cho phù hợp với tình hình.

Chúng tôi, những phi công tiêm kích quyết định yểm hộ đội hình máy bay cường kích không chỉ khỏi sự tấn công của bọn "Metxersmit", mà còn cả bọn cao xạ nữa. Cần phải có biên đội đặc nhiệm để chế áp các khẩu đội cao xạ địch. Biên đội đó bay sau toàn đội hình, có nhiệm vụ dùng rôcket hoặc súng liên thanh tiêu diệt lực lượng cao xạ. Phương pháp hiệp đồng

giữa các lực lượng tiêm kích và cường kích ấy đã làm giảm đáng kể những tổn thất do bọn cao xạ gây ra.

Nhưng giải thích về việc địch tăng cường lực lượng cao xạ trong vùng nhiều đến vậy thế nào đây? Để bảo vệ những đoàn xe chở khí tài quân sự hay sao? Muốn làm rõ điều ấy, chúng tôi tiến hành quan sát thật kỹ càng và bay từ sáng sớm đến tận chiều tối. Khi mặt trời chưa thức dậy, chủ nhiệm dẫn đường trung đoàn Abaltuxốp đã đến chỗ chúng tôi rồi.

- Chắc là có điều gì quan trọng đây, - Cuzomin phán đoán.

Sau khi chào hỏi nhau, chủ nhiệm dẫn đường lấy bản đồ từ xà cột ra.

- Người anh em ạ, có việc đây, - đồng chí nói vẻ lo lắng. - Hãy đến khu vực phía Tây làng Krasnôie, quan sát thật kỹ tuyến đường quốc lộ chạy đến Oxt rôgôxcô, sau đó là vùng Alêchxâyepca và cho đến tận Paplôpxk. Nhiệm vụ chính của các bạn - là tiêu diệt lực lượng của Đức đang di chuyển bằng xe cơ giới trên những đoạn đường ấy. Hành trình khá nặng nề đây - 180km trên đất địch cơ mà. Khu vực Oxt rôgôxcô và khu vực Alêchxâyepca có sân bay địch. Hãy quan sát không gian cho thật kỹ lưỡng vào nhé.

Chuyến bay với chúng tôi cũng thường tình thôi. Chúng tôi từng đi trinh sát rồi nên chỉ sau vài phút là chúng tôi cất cánh. Vừa cơ động tránh các luồng đạn cao xạ, chúng tôi vừa bay cắt qua tuyến phòng thủ chiến thuật của địch. Những tia nắng mặt trời chưa kịp chiếu sáng khắp mặt đất nên chúng tôi nhìn rất rõ những điểm phát hỏa của pháo phòng không địch. Tôi quan sát kỹ và đánh dấu trên bản đồ bay những vị trí cao xạ địch chúng tôi phát hiện được.

Theo chiều sâu khi vượt qua phòng tuyến, pháo bắn thưa dần rồi cuối cùng ngừng hẳn - chúng tôi đã bay vào vùng hậu phương chiến dịch. Nơi đây, lực lượng pháo phòng không chỉ bố trí bảo vệ những cụm dân cư lớn và những ga xe lửa mà thôi.

Mặt trời lên cao và không khí trong lành, trong suốt của mùa Thu đã tạo cho tầm nhìn tuyệt vời. Có thể quan sát mục tiêu cách xa hàng chục cây số. Toàn cảnh tuyến đường quân sự trải ra trước mắt. Nhìn rõ từng xe ô tô đang run rẩy chuyển động ra hướng phòng tuyến. Tôi ghi nhớ từng tuyến đường một và cố gắng quan sát hàng hoá chở trên xe. Đoán chừng, các thùng xe đều chất vũ khí. Theo tuyến đường qua các làng, đoàn tăng chừng 30-40 chiếc đang di chuyển làm bụi bốc lên mù mịt. Khu vực tập kết của chúng sẽ ở đâu nhỉ?

Chúng tôi tiến đến gần Oxtơôgôzxcô. Dòng chảy của tất cả mọi loại xe cộ đều đổ vào thành phố. Khu vực Alêchxâyepca cũng vậy. Tại sao xe cộ lại không di chuyển tiếp nhí? Đến phòng tuyến mặt trận chỉ còn 30 - 40km nữa thôi. Tôi mất thời gian phán đoán mà không tìm được câu trả lời. Tôi lựa chọn đoàn xe ô tô mũi tù chở đầy hàng gần ga xe lửa để oanh kích.

Một phút trôi qua - chiếc xe chạy đầu tiên bị tràng súng liên thanh trùm kín. Nó khựng lại, làm ách tắc những chiếc khác. Công kích tiếp tục. Cháy, nổ. Cuzomin bám chặt theo tôi, bắn tiếp những chiếc sau đoàn xe.

Các khẩu đội cao xạ địch thi nhau bắn như điên như dại. Có cảm giác, những luồng lửa, những luồng đạn giăng kín như mạng nhện. Chúng tôi lao xuống thấp, lợi dụng địa hình gồ ghề, cố vượt ra khỏi vùng hoả lực.

Còn cách phòng tuyến khoảng 15km nữa thì Cuzomin phát hiện thấy một đoàn xe ngựa đang chạy trên đường làng. Chúng tôi lao xuống công kích. Bầy ngựa hoảng loạn chạy vung ra đồng, phá hỏng toàn bộ xe kéo, bứt đứt yên cương.

Trung đoàn trưởng đợi chúng tôi trên sân bay, chờ báo cáo kết quả trinh sát. Các máy bay cường kích đã treo đầy bom đạn. Trong lúc chúng tôi báo cáo, máy bay của chúng tôi được nhanh chóng tra nạp nhiên liệu và chúng tôi lại cất cánh tiếp.

Cả nhóm tiến đến gần hậu phương địch, cảm giác thấy có đoàn xe tung bụi phủ kín đường. Các máy bay cường kích chuyển bay đội hình sang cánh phải, chuẩn bị công kích. Chẳng mấy chốc, những quả bom mảnh đã rơi dọc đoàn xe. Những chiếc xe địch văng lên trời, những xe chở nhiên liệu bốc cháy. Giao thông ách tắc.

Không thấy có bóng dáng tiêm kích địch nên toàn đội hình tiến hành công kích mấy lần liền. Phút chốc, con đường trở thành con rắn lửa khổng lồ đang quần quại. Cách đó khoảng chừng nửa cây số, những nông trường viên - những người phụ nữ Xôviết đều đứng quan sát, mừng rỡ trước sự tận thế của đoàn xe phát xít. Tôi cùng với số 2 bay ở độ cao thấp, rẹt qua đầu họ. Muốn hét lên rằng: "Hãy chờ đợi nhé, những người yêu quý của tôi ạ, chúng tôi sẽ đập tan bọn khốn kiếp này và sẽ giải phóng các bạn".

Mấy ngày trôi qua. Những chuyến xuất kích vẫn tiếp diễn.

Có lần, sau khi nhận nhiệm vụ, tôi hỏi Cuzomin:

- Nhicôlai Georgiêvich, hãy nói xem, cậu sẽ đi trinh sát khẩu đội cao xạ địch như thế nào?

- Rất đơn giản, - không cần suy nghĩ gì, số 2 trả lời ngay - Cất cánh, lấy độ cao và quan sát xem chúng bắn từ đâu.

- Nhưng có thể khẩu đội không bắn.
- Thì chúng ta bay thật thấp. Khẩu pháo chứ có phải là cái kim đầu mà không thấy!
- Mọi chuyện với cậu đơn giản thật đấy! Có nhìn thấy chú chim kền kền đang bay lượn kia không, - nó cũng giống như phi công trình sát ấy. Nó có thể bay thấp được, nhưng không có lợi: góc quan sát rất nhỏ, vì vậy nó cần có độ cao. Cũng như chúng ta không thể bay ở độ cao cực thấp được. Cậu có biết có bao nhiêu điều bất lợi khi bay ở độ cao cực thấp không? Thứ nhất, có thể bay cách khẩu đội pháo chỉ 100 m thôi mà không phát hiện ra, nếu nó không phát hỏa. Thứ hai, dù nó có bắn thì chúng ta cũng không nhớ chính xác được vị trí của nó vì bay lướt qua nó quá nhanh. Thứ ba, bay thấp như vậy, chúng ta có thể bị súng bộ binh bắn hạ. Bây giờ quyết định đi, chúng ta phải làm thế nào.

Cuzia vui vẻ trả lời:

- Việc gì tôi phải suy nghĩ? - Tôi bay ở vị trí số 2. Anh đi đâu, tôi đi theo đó cơ mà.

- Thế chẳng lẽ suốt đời cậu chỉ có làm số 2 thôi à? Sắp tới, cậu sẽ là biên đội trưởng rồi. Nên nhớ rằng, người chỉ huy phải có kiến thức chỉ huy cao hơn một bậc so với cương vị công tác của mình đấy.

Cuzmin gật đầu tỏ ý đồng tình. Còn tôi thì bắt đầu trình bày cho cậu ta nghe kế hoạch của mình:

- Tôi, Cuzia ạ, quyết định sẽ bay ở độ cao có lợi nhất cho bọn cao xạ ngắm bắn, làm cách khác đi, bọn chúng sẽ không mở miệng đầu.

- Vậy thì thôi rồi! - Cậu ta thốt lên ngạc nhiên.

- Ngoài ra, còn phải cố gắng giữ đúng hướng, - tôi tiếp tục, chùng như không cảm thấy nỗi băn khoăn của cậu ta. Chỉ có như vậy bọn chúng mới bắn thoải mái. Mình biết rằng chúng sẽ cho mình ăn no đòn đấy. Chắc chúng phải vãi cả kho đạn. Phải quan sát cho thật kỹ, không được tách đội nếu không có những cơ động bất ngờ.

Cuzmin bay phía bên trái, phía mặt trời, như vậy cậu ta quan sát những cơ động của máy bay tôi tốt hơn. Chúng tôi bay ở độ cao 1200m.

Vừa mới bay cất qua phòng tuyến mặt trận thì ở trên trời, đằng sau chúng tôi đã treo những tràng hoa của những điểm nổ màu đen. Bọn địch hiệu chỉnh lại - và những điểm nổ xuất hiện gần hơn. Tôi thay đổi hướng, nhanh chóng giảm tốc độ. Những điểm nổ vọt lên phía trước. Chúng tôi an toàn. Bọn Đức phán đoán ra ý định của tôi và chuyển điểm ngắm. Càng ngày các điểm nổ càng gần máy bay hơn, dày đặc hơn rồi đến lúc những tiếng nổ của

chúng với tiếng cánh quạt nghe gần như tiếng của động cơ máy bay. Trên bản đồ bay xuất hiện khá nhiều chấm đỏ - đây là những khẩu đội pháo tôi đánh dấu khi phát hiện được. Cuối cùng thì cuộc trinh sát cũng hoàn tất. Mọi hoạt động của các khẩu đội cao xạ địch đã được đánh dấu trên bản đồ. Chúng tôi vượt khỏi làn đạn, bay cắt qua phòng tuyến mặt trận để về.

Về đến sân bay, chủ nhiệm kỹ thuật của trung đoàn là người đến với chúng tôi đầu tiên.

- Thấy rồi, lưới lửa dày đặc lắm, - đồng chí ấy nói và bắt đầu đếm các lỗ thủng trên máy bay. - Trời đất ơi! Có đến 19 lỗ thủng to trên máy bay của anh, và rồi máy bay của Cuzomin cũng không kém. Sẽ phải sửa đến tận chiều may ra mới xong.

- Chẳng có gì là ngạc nhiên cả, - Cuzomin nhún vai, - chúng tôi đã quay như nướng chả trên bếp lửa vậy.

Sau khi báo cáo kết quả của chuyến bay trinh sát, chúng tôi đến xem việc sửa vá máy bay đến đâu.

- Sẽ tốt hơn máy bay mới cho mà xem, - báo cáo đồng chí phi công, - người thợ nguội luống tuổi tự khen ngợi vậy. Chúng tôi sẽ sửa sao cho đến vôi muối cũng không dùi lọt được mới thôi.

Và đúng là họ đã làm theo lương tâm và trách nhiệm. Không hề thấy có dấu vết hàn trên máy bay. Kỹ sư Guđim Levcôvich cùng với các thợ máy kiểm tra chất lượng sửa chữa hài lòng, không có nhận xét gì.

Cùng ngày hôm đó, bên phi đội 2, Êgôrôp và Khlôpcôp không trở về sau chuyến bay trinh sát. Họ bay chuyển xuất kích đơn đầu tiên. "Đưa họ vào cuộc sớm quá!"-Tôi nghĩ.

- Cứ như vậy thì chúng ta mất hết phi công mất, - chủ nhiệm kỹ thuật nói, đoán đúng ý nghĩ của tôi. - Nào, chúng ta cùng đến gặp chính ủy để đề nghị triệu tập cuộc họp chi bộ, đưa vấn đề này ra để bàn bạc. Cần phải có lời cảnh báo.

Nhưng đến buổi chiều thì trên sân bay thấy xuất hiện biên đội máy bay tiêm kích. Đây là hai trung sĩ Êgôrôp và Khlôpcôp. Thì ra, khi bay trên vùng đất bị địch chiếm đóng, họ đã lạc đường. Trong khi bay tìm sân bay, họ đã cắt qua sông Đông.

- Khi xác định được dưới cánh bay là vùng đất của mình rồi, - Êgôrôp kể với giọng đau khổ và giận hờn, thì dầu liệu của chúng tôi còn quá ít. Thật xúc động khi phải trải qua những giây phút như vậy. Hạ cánh ngoài cánh đồng ư? Nhỡ mà bị tai nạn thì sao? May mắn quá, tôi phát hiện thấy sân bay của trung đoàn không quân ném bom. Vậy là chúng tôi hạ cánh xuống đó.

Các phi công hỏi chúng tôi mục đích hạ cánh trên sân của họ là gì, lưỡi chúng tôi cứng hết lại, không sao nói được. Thật xấu hổ biết chừng nào! Chúng tôi còn không dám đi ăn trưa cùng với họ nữa, - cậu ta thở dài buồn bã. - Tôi phải đi báo cáo trung đoàn trưởng đây.

Trung đoàn trưởng ra quyết định: các phi công bay lạc đường phải dừng bay hai ngày, và trong hai ngày ấy phải học thuộc lòng địa tiêu trong khu vực mình hoạt động.

Hình thức kỷ luật ấy rõ ràng là nặng nề và các phi công bị kỷ luật cũng nhận được bài học thật sâu sắc.

Đến sáng hôm sau thì máy bay của chúng tôi được sửa chữa xong. Chúng không còn mang chút đáng dấp gì của những chiếc "Kharicây" rách bươm ngày hôm qua nữa.

- Thừa đồng chí phi công, mời đồng chí tiếp nhận, - người thợ nguội luống tuổi vừa nói vừa vuốt bộ ria mép. Hãy bay thật thoải mái và hãy nện cho bọn phát xít đáng nguyên rủa kia thật toì bời vào. Hãy quét sạch chúng đi. Tôi cũng đã từng trực tiếp chiến đấu chống bọn Đức xâm lược vào năm 1918 rồi. Tiếc là bây giờ tôi đã già, không còn khả năng nữa. Tôi xin được biên chế vào đơn vị bộ binh, nhưng người ta nói tuổi đã cao nên họ chuyển tôi về không quân.

Người chiến binh già mỉm cười tinh quái và lại nói tiếp:

- Thoạt đầu, tôi nghĩ là tôi sẽ bay cơ. Nhưng mà phi công gì cái thá tôi? Họ đưa tôi về sân bay, ở đây có đủ mọi việc cho mọi người, vì một người cất cánh đi chiến đấu, còn có đến 20 người khác đứng xem xem kết quả của anh ta thế nào.

- Ô, đến đây thì, bố ạ, bố sai rồi, - người thợ nguội trẻ tuổi phụ việc nói chen vào, - nếu như giả dụ thành phần của chúng ta đây không làm việc thì máy bay bao giờ mới sửa được? Bố thừa hiểu trong buồng lái máy bay có mấy chỗ ngồi rồi, mà quanh máy bay thì nàò pháo, nàò súng, nàò rôcket treo đầy cả... Bố định mọi người đều vào trong buồng lái hay sao... Không, bố nói không đúng rồi.

- Mà đừng nói với tao về điều ấy. Tao hiểu máy bay không kém mày tý nào đâu. Chỉ có điều, phi công thì ở trên đó đánh nhau với bọn địch, còn tất cả chúng ta thì ngồi chờ trên sân bay chán ngắt. Người thợ nguội phẩy tay về không bằng lòng. Sau đó, dừng một lát rồi quay sang phía tôi:

- Tôi hiểu chứ, đồng chí phi công ạ, tuy đồng chí đã mệt lắm rồi, nhưng tất cả chúng tôi đều muốn đồng chí dành cho chúng tôi ít phút, mời đồng chí vào trong hầm kể cho chúng tôi nghe chuyện đồng chí nện bọn Đức

phát xít thế nào, vì chúng tôi không thể tưởng tượng được kiểu đánh nhau ở trên trời ra làm sao cả.

Đồng chí đã từng chiến đấu từ thời nội chiến, nhưng nhìn đồng chí không có dáng dấp gì là quân nhân, chỉ giống như người thợ nguội trong nhà máy mà thôi. Tôi cũng rất- thích nói chuyện với đồng chí ấy như được nói chuyện với một người cha.

- Dứt khoát tôi sẽ đến. Mà tôi không đến một mình đâu, có cả số 2 của tôi cùng đi đây, - tôi trả lời.

- Bố già chắc mong lắm đấy, - Cuzomin nói khi người thợ nguội đi khuất.

- Chúng ta không thể từ chối được.

... Gần một tuần lễ liền, các máy bay "IL" liên tục đánh phá các đường giao thông của địch. Bọn Đức chuyển sang phòng ngự. Theo phán đoán của chúng tôi, chúng đang dự trữ lương thực, vũ khí.

- Quân của các thống chế định nghỉ Đông trên vùng sông Đông của mình đấy, - các phi công nói đùa. - Liệu bọn chúng có đợi được đến mùa Xuân không nhỉ? Chỉ cần chúng ta tăng cường hoạt động thì đến tháng Giêng thôi sẽ biết tay nhau.

Chúng tôi bay vào khu vực Ôxtrôgôgiôxk- Evđacôvô. Bay ở vị trí số 1 của đội hình là thiếu tá Ixenzôn- phi đội trưởng. Chúng tôi không phát hiện thấy xe cộ hoạt động trên đường, nhưng lại phát hiện được những mục tiêu quan trọng khác - đây là những thê đội địch đang ở ga Evđacôvô.

Ixenzôn tách đội hình thành hai nhóm: một nhóm công kích các đoàn quân, một nhóm công kích các khẩu đội pháo cao xạ.

Ixenzôn - một phi công đã đứng tuổi, lưng hơi gù, ngày trước từng là thợ rèn, ném bom rất chuẩn xác. Sau mỗi lần đồng chí công kích, mục tiêu đều bị văng tung về tứ phía tựa như những tia lửa toé ra sau những nhát búa nện xuống đe, xác địch bị băm ra từng mảnh, vỏ bọc của các toa tàu bay ra tứ tung, đường ray cong như cầu vòng.

Tất cả chúng tôi - cả cường kích, cả tiêm kích đều lao vào tấn công. Bom rơi liên tục. Từng loạt đạn rôckét trum lên lũ bộ binh địch đang chạy tán loạn, xé tan bọn chúng, khiến chúng nằm vật vã ra đất. Tôi thấy trái tim tôi đang ca hát. Giờ trả thù đã đến. Quân đội Xôviết đang nện lũ quân "vô địch" con cưng của bọn phát xít.

Bọn phát xít giăng lưới lửa dày đặc, nhưng chúng tôi không thêm để ý đến điều đó. Thậm chí, có lúc có những hòn lửa chết chóc kia bay thẳng đến máy bay, nhưng kể cả lực lượng tiêm kích lẫn cường kích không một ai có biểu lộ sợ hãi, không ai lo lắng, suy nghĩ về sự hiểm nguy cả. Toàn bộ

nhà ga đang nằm trên miệng núi lửa. Chúng tôi vẫn tiếp tục oanh kích. Chúng tôi chỉ dừng khi bắn hết cơ số đạn bom trên máy bay, và lần lượt thoát ly.

Chúng tôi bay trở về trong những tia nắng của chiều tà. Một ngày đã kết thúc. Bọn phát xít một lần nữa lại được ném sức mạnh của không quân Xôviết.

Hàng trăm lính Hítler tan xác dưới những làn bom đạn của chúng tôi. Rất nhiều khí tài quân sự trên nhà ga đường sắt bị phá hủy. Những chiếc "IL-2" được bọc thép mà bọn Đức vẫn gọi là "Thần chết đen" đã oanh kích không thương xót lực lượng địch trên ga đường sắt. Thật phần khởi khi chúng tôi hoàn thành được nhiệm vụ lớn lao. Chúng tôi có thể tự hào nói rằng- chúng tôi đã sống không uổng.

Nhưng ba đồng chí hy sinh trong trận đánh sau làm cho chúng tôi buồn bã. Đội hình các máy bay cường kích của Morôzôp đã ném bom trượt - sau lần công kích của họ vào đoàn xe mà không thấy chiếc nào cháy cả. Chiều hôm ấy, trong nhà ăn, giữa Morôzôp và phi công tiêm kích Phatin đã nổ ra cuộc tranh cãi thực sự.

Đại úy Morôzôp nhúu đôi lông mày, liếc nhìn về phía Phatin, thì thoảng mới nói những câu rời rạc, còn Phatin - với vóc dáng thấp nhỏ, linh hoạt, tức giận buộc tội đại úy về việc ném bom trượt. Thật khó mà đoán được cuộc cãi lộn ấy đến khi nào mới chấm dứt nếu như chủ nhiệm dẫn đường Abaltuxôp không đến.

- Có việc gì thế? - Đồng chí nghiêm khắc hỏi khi bước vào phòng - Có vấn đề gì không phân xử được nào?

- Cần phải công kích đoàn xe, - Phatin nóng nảy, - nhưng phi công cường kích thì lại bị phân tán bởi bọn "Metxersmit".

Đến lúc ấy, Morôzôp không kìm nén được nữa. Sau khi đứng lên khỏi bàn, hơi cồng xuồng so với vóc dáng của mình, đồng chí tiến đến chỗ Phatin:

- Anh chẳng hiểu gì cả, anh bạn ạ, anh chẳng hề có khái niệm về ném bom. Hãy học đi, rằng đánh giá kết quả không chỉ ở chỗ có rơi trúng hay không. Ngày hôm nay bom rơi cách mặt đường ở cự ly không xa hơn 15 - 20m đâu. Vậy thì có nghĩa là, đoàn xe đã bị hư hại bởi các mảnh bom văng ra rồi, - đồng chí nói và quay về chỗ cũ.

Phatin, sau khi nghe những lời phân giảng bằng giọng tự tin của Morôzôp đã nguôi giận, dần dần lấy lại sự bình tĩnh, nhưng trên nét mặt vẫn còn lộ vẻ bực bội, cau có.

- Không được nóng nảy nữa, Phatin. Morôzôp nói đúng đấy, - Abaltuxôp lên tiếng cho không khí dịu đi. Cần phải hiểu được bản kính sát thương của các loại bom. Nếu chúng rơi cách đoàn xe khoảng 100 m, thì xe cộ vẫn bị thương như thường.

- Thôi được rồi, - cuối cùng thì Phatin chấp nhận. - Tôi hiểu rồi, nhưng đầu sao, ngoài bom ra, trên máy bay còn pháo, còn súng liên thanh nữa chứ. Đằng này, họ vứt bom xong là quay ngoắt đuôi về luôn. Thế mới bực! Vũ khí của chúng ta chỉ cốt để tạo âm thanh và để trang trí cho oai thôi sao.

- Ê, anh bạn phi công tiêm kích ác khẩu kia ời, - Morôzôp mỉm cười. - Một lần không thể tàn phá được tất cả đâu. Chuyển xuất kích ấy đâu có phải là chuyển xuất kích cuối cùng. Và phi đội chúng tôi sẽ trả lời được là phải chiến đấu thế nào cho đúng.

Trong những lời nói ấy không có sự khoe khoang, giả tạo.

Các phi công của đơn vị Morôzôp đúng là chiến đấu thực sự hăng hái. Sau bữa ăn tối, tôi cùng với Cuzomin đến hầm của anh em thợ máy. Chúng tôi kể cho họ nghe những trận không chiến và ngợi khen sự phục vụ của họ.

Tất cả đều chăm chú lắng nghe chúng tôi, đặt ra cho chúng tôi những câu hỏi và sau đó cùng chúc:

- Các đồng chí hãy chiến đấu cho thật dũng mãnh và hãy tin tưởng vào những chiếc máy bay chiến đấu- chúng là những người bạn trung thành của các đồng chí đấy!

6 - Hạnh phúc chiến đấu

Mùa thu đã đến với những sắc thái riêng của mình. Những đám mây đen sà xuống sát mặt đất, mưa không ngớt. Chúng tôi đành tạm dừng hoạt động. Từ sáng sớm đến chiều tối, các phi công chỉ ngồi trong nhà trực tán gẫu, kể cho nhau nghe những đoạn đời trong không quân, chia sẻ với nhau những năm tháng ở thời bình. Thợ máy thì tận dụng thời gian này để chuẩn bị máy móc cho chu đáo hơn nữa. Họ cẩn thận xem xét từng chi tiết một. Khi một ai đó phát hiện ra vấn đề nào đó chưa hoàn chỉnh thì nét mặt họ hết như người đang đứng trên bãi mìn. Tôi có cảm giác rằng, thợ máy chỉ thực sự yên tâm sau khi đã phát hiện được vấn đề nào đó không bình thường. Giả dụ mọi chuyện cứ đâu vào đấy thì họ lại băn khoăn, cho rằng sức lao động của họ không có hiệu quả thì phải.

Có một lần, đang diễn ra "hội nghị của bạn bè" để hỏi tường lại những ngày đã qua và "những trận đánh họ từng tham gia" thì Vichia Olâynhicôp bước vào trong hầm:

- Dừng được rồi đấy! Đồng chí nói, - thời tiết đang tốt dần lên, còn thợ máy thì bỏ các máy bay của mình ngồi tán dóc, đến chiều chắc cũng chẳng tìm đủ người.

Điều phòng ngừa ấy là thừa vì các đồng chí thợ máy quan tâm đến tình hình thời tiết không kém gì phi công. Họ luôn chuẩn bị máy bay trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao nhất.

Mấy phút sau có lệnh xuất kích. Cần phải xác minh khu vực tập kết tăng và những lực lượng bộ binh cơ giới của địch.

- Ai sẽ cùng tôi đi trinh sát đây? - Tôi hỏi các phi công. - Ngoài số 2 của tôi ra, còn cần một biên đội hai chiếc nữa vì cấp trên lệnh là phải bay với đội hình liên đội 4 chiếc. Trung đoàn trưởng cho phép tôi chọn những người tình nguyện.

Trung sĩ Êgôrôp giơ tay đầu tiên.

- Đề nghị chọn tôi...

Đồng chí không thuộc phi đội của tôi, nhưng tôi vẫn đồng ý tiếp nhận.

- Được rồi, ta sẽ cùng bay. Chỉ có điều là không được phép tụt hậu. Bọn Đức không hề tiếc đạn đâu. Mọi việc phải chấp hành nghiêm mới được.

- Tôi không tụt hậu đâu! - Êgôrôp vui vẻ khẳng định.

Sau khi nghiên cứu nhiệm vụ, chúng tôi lên máy bay. Những tia nắng của mặt trời mùa Thu như rắc những hạt bụi vàng lên mặt đất qua những kẽ hở của những đám mây.

Bật tung những đám cỏ trên cánh đồng, biên đội 4 chiếc chúng tôi cất cánh lên trời. Bốn bề thấy yên tĩnh, nhưng khi vừa đến gần tuyến trước thì những điểm nổ của đạn cao xạ đã giăng quanh máy bay. Gần như theo phản xạ tự nhiên, tôi cùng cả biên đội vòng thay đổi hướng và độ cao. Những viên đạn nổ chệch ở bên phải và thấp hơn. Chúng tôi cơ động bằng cách thay đổi hướng, độ cao và tốc độ để tránh lưới lửa phòng không của địch nhưng vẫn đảm bảo sao cho có thể bay sâu vào hậu phương địch.

Vượt qua phòng tuyến mặt trận, mây dày đặc, càng bay sâu vào phía Tây, mây càng thấp. Chúng tôi bắt buộc phải bay sát đất, ở độ cao thấp đến mức súng bộ binh cũng có thể tiêu diệt được chúng tôi. Tôi phải cơ động thường xuyên và cơ động gấp hơn từ phía này sang phía khác. Toàn biên đội lặp theo các cơ động ấy.

Cuối cùng thì biên đội cũng đến được khu vực đã định. Bọn địch không thể ngờ rằng thời tiết xấu như vậy mà các máy bay tiêm kích Xôviết lại có thể bay đến được.

Trong khu rừng nhỏ cạnh đường quốc lộ có khu đất vuông - là khu kho pháo binh. Trong rừng, dưới các tán cây, chúng tôi quan sát thấy những chiếc xe tăng được ngụy trang.

Tôi ấn xuống bay ở độ cao cực thấp. Không thấy những vết xích sắt. Có nghĩa là, bọn tăng bò đến đây lúc trời khô ráo, trước khi mưa. Bay lướt trên các ngọn cây, tôi còn liếc thấy hình dáng những tên lính phát xít. Các khu vực ngoài bìa rừng - là các xe chở nhiên liệu đổ. Tôi lắc cánh ra lệnh "Hãy theo tôi!". Sau khi ngắm bắn, tôi nện hai quả rôcket. Chiếc xe chở nhiên liệu bùng cháy khi dầu tràn ra ngoài. Lập tức, bọn địch tháo dỡ ngụy trang và vãi đạn như mưa. Trong rừng, nơi tập kết những chiếc tăng cũng thấy vút lên những làn lửa xanh từ những khẩu súng máy.

Trong lúc Êgô rôp oanh kích những hỏa lực địch thì tôi cố gắng xác định số lượng xe tăng. Tất cả đã rõ, nhiệm vụ đã hoàn thành, có thể quay về.

Toàn biên đội bay ở độ cao cực thấp vượt qua phòng tuyến mặt trận.

- Tất cả đều tận mắt thấy đấy nhá, - thợ máy Vaxiliep vui mừng đến gặp tôi. Cần gì phải nghĩ nữa chứ. Cứ nói là phải bay đến 40 phút, vậy mà mới qua có nửa tiếng đồng hồ.

Rồi đồng chí thận trọng xem xét máy bay. Khuôn mặt đặc Nga của đồng chí trong những giây phút ấy rất căng thẳng. Có cảm giác như, mọi cử động nhỏ của đồng chí cũng đều được tính toán sao cho chí trong thời gian ngắn mà có thể kiểm tra được hết các bộ phận của máy bay.

Thợ quân giới Zakirôp sau khi ngó vào buồng đạn, với cái cười dễ mến của mình, thông-báo:

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, không còn một viên đạn nào cả. Tuyệt vời quá. Tôi bao giờ cũng vui mừng khi đồng chí bắn hết được cơ số đạn trên máy bay.

Đồng chí nhẹ nhàng trườn qua dưới cánh máy bay và vào khuất trong hầm để khí tài. Phút sau, khi băng đạn đã được lắp đầy, đồng chí quàng nó qua vai và còng hẳn xuống vì sức nặng của nó, lại xuất hiện cạnh máy bay. Trước khi nạp vào máy bay, đồng chí thận trọng kiểm tra lại số lượng đạn trong băng, thử lại độ đàn hồi, xem các kíp nổ. Kiểm tra súng, thông nòng xong, đồng chí thận trọng và nhanh chóng nạp đạn vào ổ đạn, lắp rôckét lên bộ phóng. Hài lòng với việc làm của mình, đồng chí chạy lại phía tôi:

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, tất cả đã sẵn sàng. Có thể đem quà tặng của Sakir Zakirôp này cho bọn phát xít được rồi ạ. Chắc chắn mọi khẩu súng sẽ nổ giòn.

Chúng tôi báo cáo kết quả chuyến bay trinh sát và cùng ngồi trên bãi cỏ để giảng bình chuyến bay.

Vaxiliep đã nạp xong nhiên liệu và khí nén cho máy bay, đang cầm tuốc-nơ-vít đi kiểm tra lại độ chặt của các đinh ốc trên các nắp và phần đáy đầu máy bay. Bỗng nhiên, đồng chí vẩy tay và kêu to:

- Đạn! Có viên đạn cao xạ!

Các phi công chạy bổ đến chỗ Vaxiliep. Đúng thật, ở ngay phần chế hoà khí của động cơ gần chỗ xi-lanh bị phá vỡ, nằm chình ình một viên đạn cao xạ. Trên trời, khả năng khi nó va vào máy bay, lực của nó chỉ đủ làm thủng phần đũa-ra dày 1 ly của nắp đáy động cơ mà thôi. Đây là sự chuyển động cuối cùng, như bước đi cuối cùng của con người đã hoàn toàn kiệt sức. Viên đạn thậm chí không xé được phần xi-lanh nóng bỏng của động cơ đang làm việc. Cũng thật ngạc nhiên! Không phải vô cớ mà người ta vẫn nói, trong chiến tranh thường có những điều kỳ lạ xảy ra ngoài ý muốn của con người. Cũng có thể, trong trường hợp này, số phận đã mỉm cười với tôi.

Không ai dám cầm viên đạn lên tay. Chúng tôi đành gọi thợ quân giới Parluchep đến. Đồng chí ngắm nghía "vị khách" của bọn Đức và sau khi tin rằng ngòi nổ của nó không còn tác dụng nữa thì mạnh dạn cầm hẳn lên.

Sau khi ăn tối xong, khác với mọi khi, chúng tôi khiêu vũ dưới nhạc đệm của đàn bai-an (loại đàn phong cầm ở nước Nga). Chúng tôi nhảy say sưa với nguyên trang phục chiến trận, dù trông người nhảy không được sang trọng lắm: áo va-roi, ủng da lót bông, mũ bay và mũ lưỡi trai, nhưng các

thiếu nữ thì diện trang phục ngày hội. Họ từ thôn bên cạnh đến như trước đây vẫn đến vào những ngày hè đẹp trời. Họ cũng không trách chúng tôi khi chúng tôi không đưa tiễn họ về được, vì chúng tôi phải nghỉ ngơi, lấy sức cho những trận chiến đấu ngày mai.

Vaxia Xôcôlôp đánh thức tôi dậy trước khi trời sáng.

- Anh có tin vào những giấc mơ không? - Cậu ta hỏi. Đừng giận nhé. Tôi cũng không tin đâu, nhưng thấy có cái gì đó cứ nặng nề. Anh biết không, tôi vẫn tự nhủ, mấy cái chuyện đó là vớ vẩn hết, những chuyện của ông đồng bà cốt ấy mà, chẳng phải là linh tính linh tiết gì cả. Nhưng trường hợp của tôi trước chuyến bay khi bị bắn rơi trên chỗ rẽ ở Davudôpca sao lại giống như thế này.

Về mặt của Vaxia lo lắng và bối rối lắm, nên tôi phải an ủi để cậu ta yên tâm.

- Tôi mơ thấy, - Xôcôlôp kể tiếp, - là tôi đi cùng với anh về Kinhesma, gần nhà tôi, nhưng lại thấy không có nét gì quen thuộc. Tôi đứng trơ ra nhìn, còn anh thì vẫn đi, đi xa mãi, sau đó giơ tay lên đe dọa, nói: "Ê, anh bạn, sợ chết à? Sao kỳ quặc thế, chẳng phải là chúng ta vẫn ở liền với cái chết hay sao?".

- Và bây giờ cậu tỉnh dậy à? - Cuzomin hỏi một cách mỉa mai nhẹ nhàng.

- Quý tha ma bắt cái trò mơ với mộng ấy đi! ở liền kề với cái chết chứ có ôm lấy cái chết đâu, - tôi nói sao cho cậu ta được bình tĩnh. Đứng dậy đi không có lại mơ tiếp thêm thứ quái quỷ gì nữa đấy.

- Đêm trở nên dài đằng đẵng, chúng ta ngủ quá nhiều và thế là đủ mọi thứ len vào trong đầu, - Cuzomin vừa nói thêm vừa nhìn qua cửa sổ. - Thời tiết tốt lên rồi, mây khoảng 6 phần. Đủ điều kiện cho bay trình sát đấy.

Chúng tôi gặp cô cấp dưỡng Cachia trong nhà ăn. Lần nào gặp chúng tôi, cô cũng đều nói: "Đây rồi, những chú kền kền của tôi đã đến rồi!".

Khi chúng tôi vừa ăn sáng xong, tham mưu trưởng bước vào nhà ăn, gọi tôi cùng Xôcôlôp đến sở chỉ huy.

- Cần phải xác định xem đoàn xe địch đi đâu và làm gì. Nếu như chúng chờ hàng hoá đến khu dân cư gần phòng tuyến mặt trận, thì có thể khẳng định được là chúng bổ sung dự bị và chuẩn bị cho mùa Đông. Còn nếu chúng chạy về phía nhà ga xe lửa - thì chắc chắn rằng chúng vận chuyển khí tài đến Von-ga.

Những con đường khô ráo dần, sự hoạt động của xe cộ đã trở lại. Những đoàn xe tải chạy về hướng mặt trận. Được nguy trang bằng 6 phần mây,

chúng tôi đang hoảng vòng trên đầu bọn địch, quan sát trận tuyến của chúng qua những "ô cửa sổ" nhỏ.

Tuyến đường sắt yên tĩnh. Cho đến tận ga Valuica, chúng tôi không thấy có đoàn tàu nào, chỉ có mấy toa đứng trơ trọi ở khu vực giữa hai ga. Nhưng ở phía xa kia lại có khói - đấy rõ ràng là đầu tàu rồi. Tôi ra tín hiệu báo cho Xôcôlôp: "Tôi tấn công một mình", nhưng Vaxia lại quyết định không tụt lại, mặc cho bọn pháo phòng không địch đã bắt đầu vãi những mảnh kim loại chết chóc lên trời. Chúng tôi bắn bằng tất cả các loại súng trên máy bay vào đội hình trên nhà ga. Sau đó, chúng tôi nện trên nóc các toa tàu. Tiếp tục công kích lần nữa, và chúng tôi vừa lấy độ cao vừa cố gắng thoát ly ra khỏi tầm lửa đạn của bọn cao xạ.

Một cú nện bất ngờ làm tôi trượt hẳn sang một bên. Máy bay khựng lại và lập tức từ từ đảo sang phía cánh phải. Tôi nhìn qua cánh phải và thấy phần giáp ngay gần buồng lái với cánh phải xuất hiện một lỗ thủng rất lớn, máy bay hầu như không thể điều khiển được nữa. "Phải nhảy dù thôi" - một ý nghĩ thoáng qua, nhưng xung quanh đây toàn bọn phát xít cả, làm thế nào bây giờ.

Rất vất vả tôi mới cải máy bay ra được khỏi vòng xoắn. Không còn chút khả năng nào nghĩ đến việc cơ động tránh cao xạ nữa. Máy bay bị thương chỉ còn mỗi cách bay bằng được thôi. Ngọn lửa dội đi trong vài giây lại bùng lên dữ dội. Điều nặng nề nhất là cái cảm giác mình đã hưởng trọn cú giáng mà không hề được bảo vệ. Đúng là anh không thể nào điều khiển được số phận, mà ngược lại là anh đang nằm trong sự điều hành của nó. Trời đất, một phút thôi mà có cảm giác như vô tận!

Những điểm nổ dày đặc ở bên phải máy bay. Có nghĩa là bọn Đức đã không tính đến chuyện máy bay bị thương nên bay có độ trượt.

... Sông Đông đây rồi. Sau nó là quân ta rồi. "Bây giờ thì chúng không tóm được mình nữa, - tôi nghĩ sau khi thấy bờ sông lướt qua dưới cánh máy bay. - Không thể tóm được!" - Tôi lặp lại lần nữa khi lao xuống hạ cánh. Cứ hạ an toàn. Khi tôi lăn về sân cỏ, Vaxiliep rú lên vì ngạc nhiên:

- Trời đất ơi! Điều này chưa bao giờ xảy ra cả, đồng chí chỉ huy ạ!

Còn Zakirôp, để mô tả lỗ hổng to bằng thế nào liền chui đầu qua, nhe răng ra cười.

- Thấy chưa, đã nhận được cái gì qua giấc mơ rồi nhé, - Xôcôlôp nói, - hoàn toàn cận kề với cái chết nhé. Chỉ cần quả rôcket nổ-dịch vào khoảng vài xăngtimet nữa thôi thì đi tong. Tim tôi thắt lại khi thấy máy bay của anh lật ngửa và - lao xuống đất. Thế là hết, tôi nghĩ. Nhưng không, tôi quan sát

lại thấy máy bay cải bằng được. Còn bọn phát xít thì không bắn tôi phát nào mà tập trung hết vào máy bay anh - trông thật sợ.

- Cận kề với cái chết thôi, chứ không ôm lấy nó, - tôi lặp lại câu trả lời lúc sáng.

... Trên đường chân trời đang rạng sáng, chỉ còn vài ngôi sao toả ánh mờ nhạt. Bình minh đang lên. Những bụi cây quanh sân bay vẫn còn chìm trong màn sương đục như sữa.

- Ôi dà, thời tiết! - Cuzomin kêu lên khoái trá- ngay những ngọn cỏ cũng cúi mình trước các hạt sương. Còn độ cao thì - hàng triệu cây số. Bố tôi dạy tôi là, cứ có nhiều sương là thời tiết sẽ tốt.

"Ngày hôm nay sẽ nóng đây, phải xuất kích đến 6-7 chuyến chứ chẳng phải chuyện chơi" - tôi thầm nghĩ.

- Thời tiết này thì chúng ta sẽ gửi không chỉ một tên phát xít sang thế giới bên kia, có điều đừng mưa là được.

Cuzia hôm nay thức dậy trong trạng thái phấn chấn và nhớ lại thời thơ ấu của mình. Những đám cỏ cao rậm ngang ống chân không được ai cắt, nhúng ướt những giọt sương. Từ trong bụi ngải cứu, chú chiền chiện bay vụt lên hót hoảng.

- Ta đi vòng sang hướng này đi, khả năng ở đây có tổ chim đấy, - Cuzomin đi vòng sang phía bên nơi nghỉ có tổ chim mà quên mất một điều là chúng không bao giờ làm tổ vào mùa Thu cả.

Từ phía sân đỗ vọng ra tiếng búa gõ - những người thợ đang sửa máy bay của tôi.

- Họ làm việc thật tuyệt, - tôi nói, - đúng là những người thợ máy tuyệt vời, không cần phải thúc giục gì cả. Vaxiliep của tôi không đòi đi chiến đấu cùng với tôi nữa. Khi tôi bắn rơi một máy bay địch, đồng chí vẽ một ngôi sao đỏ trên thân máy bay và nói với bạn hữu rằng chúng tôi đang chiến đấu vì Leningrat. Đồng chí chả là người Leningrat mà.

Vào thời điểm đó, từ phía Bắc sân bay vọng đến tiếng máy bay "Pô-2".

- "Chiếc bắt ngô" sao dậy sớm thế, - Cuzomin nhận xét. - Mặt trời vẫn còn đang ngủ cơ mà.

Máy bay nhô ra từ phía rừng. Nó bay ở độ cao thấp.

- Lãnh đạo cấp cao đấy, - chúng tôi đồng thanh nói, khi phát hiện thấy chiếc "Pô-2" sơn vạch xanh da trời trên đuôi đứng.

- Chắc là có điều gì quan trọng đây, - Cuzomin nói thêm.

Chiếc "Pô-2" vừa dừng bánh thì chính ủy và trung đoàn trưởng đã chạy đến. Vị tướng nhận báo cáo và cùng đi về Sở chỉ huy.

- Ta đến đó đi, Cuzia. Có thể biết được thêm nhiều điều hay đấy.

Tôi đã không làm. Liên lạc viên chạy đến chỗ chúng tôi mời đến gặp Thiếu tướng.

- Hãy thực hiện chuyến bay trinh sát, - vị tướng nói. - Nhiệm vụ của các anh - là xác định việc di chuyển trên các tuyến đường sắt, trên các nhà ga với tần suất và khối lượng các đoàn quân địch ở dọc tuyến Valuica-Alêchxâyepca. Cần phải làm ách tắc các hoạt động của chúng trong vòng thời gian không dưới 3 ngày. Sau khi trinh sát xong, các anh sẽ cùng bay với các máy bay cường kích để tiến hành oanh kích mục tiêu. Rõ cả chưa?

- Báo cáo, rõ! - Tôi trả lời.

- Tiến hành đi, - mà phải thận trọng đấy nhé. Đừng liều lĩnh một cách vô ích, - Thiếu tướng dặn thêm, ân cần như người cha.

Chúng tôi hồi hả ra sân đỗ.

- Máy bay đã chuẩn bị xong, báo cáo đồng chí chỉ huy, - Vaxiliep báo cáo. - Tôi cứ sợ là không kịp cơ. Thời hạn cho phép chuẩn bị chỉ có 5-10 phút. Tôi lo quá, nhờ mà không xong thì gay.

Vaxiliep không nhận ra rằng đang từ báo cáo theo điều lệnh, đồng chí lại chuyển ra cách nói chuyện thông thường.

5 phút sau, những dòng không khí từ phía sau cánh quạt máy bay thổi tan những giọt sương sớm, tôi cùng Cuzomin đã cất cánh lên trời và lấy hướng bay về phía Tây. Chẳng mấy chốc đã đến phòng tuyến mặt trận. Biết bao lần chúng tôi đã từng bay cắt qua nó rồi, khi thì ở độ cao thấp, khi thì ở độ cao cao, lúc bay sau những đám mây, lúc lại bay dưới nó. Chúng tôi cũng đã từng cảm nhận được ở đây thế nào là 1 tầng lửa và 3 tầng lửa, nhưng chưa bao giờ tôi thấy xúc động như chuyến bay có sự khởi đầu thuận lợi như bây giờ. Không lo sợ về chuyện phải cứu lấy bản thân mình, mà chỉ lo không hoàn thành được nhiệm vụ được giao.

Chúng tôi bay qua tuyến giáp ranh về phía Nam thành phố Paplôpca trên sông Đông. Mặt trời đã lên cao. Những tia nắng hồng của nó vô tư nhảy nhót trên những tán lá cây ướt sương, trên những mái nhà của làng xóm ở vùng giáp chiến trường.

Tuyến trước đây rồi. Tôi nhanh chóng giảm độ cao, bay lẩn vào làn sương mù để tránh sự phát hiện của những cặp mắt "mặt đất". Cuzomin hiểu sự cơ động ấy, không cần phải báo trước. Chúng tôi dùng tốc độ lớn bay sâu vào trong vùng đất bị địch chiếm đóng.

Dải sương mù đã tan. Bọn cao xạ đã bắn. Chúng tôi cơ động giữa các điểm nổ, lấy độ cao. Càng gần đến tuyến đường sắt, địch bắn càng dữ. Đã

nhận thấy Alêchxâyepca. Ga xe lửa hầu như vắng tanh vắng ngắt. Trên những đoạn đường sắt thấy những toa xe hỏng vút lại nằm chổng chơ - đây là kết quả của những trận oanh kích gần đây do các máy bay cường kích thực hiện. Những tuyến đường giao thông vẫn hoạt động. "Có nghĩa là chúng đang khôi phục", - tôi nghĩ và lấy hướng bay sang tuyến Alêchxâyepca - Oxt rôgôgiôxk. Phía trái rồi phía phải máy bay thấy xuất hiện những cụm khói màu đen của các điểm nổ.

Trên khoảng cách giữa hai ga xuất hiện một đoàn tàu dài. Chúng đang di chuyển về phía mặt trận. Khói phụt lên từ ống khói của đoàn tàu trùm kín các nóc toa. Tôi quyết định công kích chúng ở đoạn đường vòng. Nhanh chóng đưa mũi máy bay vào điểm cắt ngang với đoàn tàu. Mọi tinh lực tập trung vào đầu tàu. Ngoài điều ấy ra, tôi không còn cảm nhận được điều gì khác nữa. Đoàn xe lửa thì cứ trườn lên phía trước...

Một phút trôi qua, phút thứ hai, phút thứ ba... Được rồi! Tôi vòng gấp máy bay, bổ nhào với góc lớn đến độ cao cực thấp. Phải làm sao không có sai sót, không được để trượt. Dưới máy bay tất cả là một màu xám. Không thấy bọn chúng bắn. Hoặc giả, đơn giản là tôi không nhận thấy điều đó?

Chiếc đầu tàu đã trườn ra khỏi đoạn vòng. Máy bay tôi lúc ấy cách nó khoảng 400 mét. Tôi ngừng quan sát. Tay trái đặt lên nút phóng rôcket. Ấn nút - và ngay phía trước rất gần, dưới đầu tàu bùng lên điểm nổ. Máy bay vọt trượt trên đường. Tôi tăng độ nghiêng trái. Đầu tàu đen sì, bị phủ kín hơi nước, nằm trên ụ đất. Đụn khói màu xám bay tràn trên nó, trên các toa xe, phủ kín cả đoạn đường vòng.

Chỉ đến lúc ấy tôi mới thở phào nhẹ nhõm, quan sát: Cuzia đâu rồi nhỉ? Có bị tụt lại hay không? - Không hề, Cuzia bay ngay sau tôi, cách khoảng 200 mét.

Công việc đã hoàn tất. Niềm vui ngập tràn. Chúng tôi đã thực hiện được nhiệm vụ mà lẽ ra phải giao cho các phi công cường kích. Mọi hoạt động trên tuyến đường sắt này đã bị ngưng trệ.

Hạ cánh xong, tôi nhanh chóng lăn vào sân đỗ, không để chậm trễ phút nào. Chúng tôi phải báo cáo tướng quân về kết quả chuyến bay.

- Ôi, các bạn có biết các bạn đã làm được điều gì không, hả các bạn của tôi? - Đồng chí xúc động nói sau khi nghe chúng tôi báo cáo.

- Chúng tôi đoán rằng, báo cáo đồng chí Thiếu tướng, - Cuzomin hồ hởi trả lời, - chúng tôi đã thu xếp xong xuôi rồi ạ.

- Vì sự hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc, các đồng chí sẽ được đề nghị nhà nước tặng Huân chương, - đồng chí lệnh cho trung đoàn trưởng.

Chẳng bao lâu sau, một chiếc máy bay đặc biệt đã được phái đi chụp ảnh kết quả trận oanh kích của chúng tôi. Đến gần trưa thì chúng tôi đã có trong tay những thước phim chụp đoàn tàu bị phá huỷ - 10 toa tàu cùng những xe tăng biến thành đồng sắt vụn, những đường ray nằm lẫn cùng đất đá.

- Kết quả thật khả quan, - Cuzomin nói. - Nhưng sao anh lại quyết định vào công kích nhỉ? Còn bọn cao xạ nữa chứ..., tôi nghĩ, bọn chúng chắc nện anh rơi mất.

- Hoá ra chúng nó cũng bắn à? - Tôi hỏi.

- Thế chẳng nhẽ anh không thấy sao?

- Ngoài chiếc đầu tàu ra, tôi chẳng thấy gì khác cả. Nhưng tại sao cậu lại tụt lại khi tôi công kích?

- Tôi không muốn để xổng đoàn tàu. Tôi hiểu ngay ý định của anh lúc đó, nên để chắc ăn, tôi quyết định bay tụt lại sau. Trường hợp nếu anh bắn trượt thì đã có tôi.

Ít lâu sau, chúng tôi tổ chức ăn mừng nhân ngày thành lập trung đoàn cường kích đóng quân gần chúng tôi. Đến tận chiều muộn, những phi công tiêm kích chúng tôi vẫn ngồi hàn huyên và chúc tụng những người bạn, những người đồng đội trong đội ngũ chiến đấu.

Sau những chuyến xuất kích đầu tiên, chính ủy lữ đoàn Ramazanốp từ Bộ tham mưu Tập đoàn quân đến sân bay chúng tôi. Đồng chí chậm rãi đi từ máy bay này sang máy bay khác, hỏi các phi công và chăm chú lắng nghe họ trả lời,

- Công việc thế nào? - Đồng chí hỏi Cuzomin.

- Chúng tôi chiến đấu, báo cáo đồng chí chính ủy lữ đoàn.

- Tôi từng được nghe về biên đội của đồng chí rồi. Các đồng chí chiến đấu rất tốt. Nhưng vì sao lại không ai được tặng Huân chương nhỉ?

- Nhiệm vụ của chúng tôi là chiến đấu, còn việc tặng Huân chương là việc của cấp trên, - Cuzomin vui vẻ trả lời.

- Ngày hôm nay các đồng chí xuất kích chuyến nào chưa?

- Chúng tôi vừa mới quay về xong.

Ramazanốp rất quan tâm đến Cuzomin. Đồng chí nêu thêm mấy câu hỏi nữa.

- Nào, nay mai chúng ta sẽ tấn công ra sao? - Chính ủy đặt vấn đề với các phi công.

- Đây là điều chúng tôi chờ đợi, - lập tức nhiều giọng nói vang lên. - Nhưng mà bao giờ, thưa chính ủy?

- Hãy đợi, các đồng chí ạ. Thời gian sẽ ủng hộ chúng ta. Có lẽ, tự bản thân các đồng chí cũng cảm thấy được rằng bọn phát xít ngày càng tàn lụi dần. Qua phân tích những báo cáo của các đồng chí thì thấy rằng bọn chúng đang phải chuẩn bị trú Đông ở thôn xóm của người Ca-dắc (miền Nam Liên Xô) vùng sông Đông.

- Chúng thì trú Đông ở sông Đông, còn vùng Matxcova thì trú Đông sao đây, - Xôcôlôp nói.

- Chúng ta vừa mới tiếp nhận những máy bay của Tổ quốc trao cho xong. Dù đây là những chiếc "Kharicây" cũ kỹ, lạc hậu không ai muốn dùng. Không có tốc độ, không có liên lạc đối không... Nhưng dầu sao đây cũng là vũ khí chứ không phải là những cái ống dẫn nước.

- Sẽ có những máy bay, sẽ có, - Ramazanốp khẳng định. Ngày hôm nay, trung đoàn bạn đã nhận những Huân chương vì thành tích chiến đấu. Tôi nghĩ rằng thời gian tới sẽ được chúc mừng các đồng chí.

Chia tay chúng tôi xong, đồng chí đến trung đoàn không quân cường kích. Khi đồng chí đi khỏi, Cuzomin hỏi chính ủy trung đoàn:

- Báo cáo chính ủy, làm thế nào để có thể được nhận Huân chương?

- Chúng ta nhận Huân chương khi được nhân dân tin tưởng, - chính ủy trả lời. - Chúng ta nên lũ phát xít, mang lại danh dự và tự do cho đất nước. Đây là Huân chương cao quý nhất.

- Tôi không đeo đuổi những Huân chương - Cuzomin cau có nói, - chiến đấu đâu có phải vì Huân chương. - Và đồng chí ấy lại nói vui: nhưng mà, dầu sao, được đeo Huân chương vẫn oách hơn.

Tất cả cười ồ lên.

Trong lúc chúng tôi nói chuyện thì các phi công cường kích đề nghị với lãnh đạo cấp trên cho họ được xuất kích chiến đấu nhân ngày thành lập trung đoàn. Lời đề nghị ấy đã được chấp nhận, họ sẽ đi oanh kích đoàn quân phát xít ở nhà ga Camenca. Các phi công tiêm kích chúng tôi nhận nhiệm vụ quen thuộc của mình - yểm hộ mọi hoạt động của máy bay cường kích và chế áp lực lượng phòng không địch.

Chúng tôi tiếp cận mục tiêu thật bất ngờ. Các khẩu đội cao xạ địch bố trí ở trong công viên và ngoài cánh đồng đã hứng trọn những quả rôckét của tiêm kích. Cùng đồng thời, các máy bay cường kích ào vào oanh kích. Lực lượng bộ binh địch đang tập kết trên sân ga. Các loạt bom rơi đúng các toa xe. Có thể thấy được cảnh bọn bộ binh địch chạy tán loạn về tứ phía. Những loạt súng liên thanh rượt đuổi theo bọn lính đang tháo chạy. Bọn lính Hitle nhận được sự trừng phạt thích đáng.

Chỉ đến khi chúng tôi bắn không còn viên đạn nào nữa thì số 1 mới ra tín hiệu tập hợp đội hình. Toàn biên đội lấy hướng bay về phía Đông.

Một cuộc liên hoan được tổ chức tại bếp ăn. Sân khấu được dựng và được trang trí bằng những bó lúa mỳ. Đây là kết quả của sự cố gắng của các cô gái Hồng quân thuộc tiểu đoàn hậu cần sân bay. Họ được phép tham dự và được mặc thường phục. Cảnh những "chiếc thuyền" được đánh xi bóng còn thấy những đôi ủng chiến sĩ, giữa những váy bằng vải là những bộ áo nhung mới. Các cô gái làng cũng đến tham dự.

Trung đoàn trưởng trung đoàn không quân cường kích cùng chính ủy và tham mưu trưởng tới. Sau lời phát biểu ngắn gọn của trung đoàn trưởng, là lễ trao tặng Huân chương của chính phủ được tổ chức trọng thể. Đầu tiên là Morôzôp và Xasa Zagorôdnhi lên nhận Huân chương Lênin. Các phi công khác lên nhận Huân chương Cờ Đỏ. Khi gắn Huân chương cho từng người, ban nhạc đều tấu kèn chào mừng, còn những người tham dự thì vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Sau lễ trao tặng Huân chương, chúng tôi tổ chức ăn tối, rồi khiêu vũ.

Buổi liên hoan kéo dài đến tận hừng sáng mới kết thúc. Chẳng thấy ai than phiền về điều ấy, vì chỉ sau vài ba giờ gì đó thôi là có thể phải xuất kích đi làm nhiệm vụ rồi.

Nhưng không có lần xuất kích nào vào buổi sáng cả. Chỉ tầm nửa buổi mới có điện tín đến. Một chiến sĩ mang dải băng điện tín đến giao cho trực ban tác chiến.

Sau đó mấy phút, các phi công đã nhận mệnh lệnh - trực tiếp yểm hộ đội hình 12 chiếc máy bay cường kích trong suốt chặng đường đến mục tiêu và khi quay về. Các máy bay cường kích có nhiệm vụ oanh kích những đoàn quân địch đang tập trung ở ga xe lửa Alêchxâyepca.

Hành trình bay quen thuộc, nhưng gian khổ. Cần phải vượt qua phòng tuyến mặt trận, bay sâu vào vùng địch chiếm đóng khoảng 80km nữa. Nhóm đi yểm hộ gồm 4 chiếc tiêm kích, bay thành hai biên đội hai chiếc: tôi với Xôcôlôp một đôi và Lavinxki với Cuzomin một đôi.

Các máy bay cường kích bay theo đội hình mật tập. Biên đội tôi có nhiệm vụ bảo vệ họ không bị tấn công từ phía mặt trời lại, còn biên đội của Lavinxki thì bảo vệ họ ở phía bên kia.

Chúng tôi đã bay trên đất địch. Bầu trời không một gợn mây. Nắng làm chúng tôi chói mắt. Chúng tôi vượt qua hỏa lực cao xạ địch. Đằng xa ở phía trước thấy xuất hiện 4 máy bay Đức bay hướng đối đầu. Có thể chúng

không phát hiện thấy chúng tôi, mà cũng có thể chúng giả vờ như không thấy. Không hề đổi hướng, bọn phát xít bay khuất về phía Đông.

Tôi nghĩ về trận oanh kích sắp tới. Nếu như bọn tiêm kích địch không xuất hiện, thì tiêm kích chúng tôi cũng sẽ tham gia công kích. Đây sẽ là trận oanh kích thứ 60 của tôi.

Chúng tôi bay đến gần Alêchxâyepca. Các máy bay cường kích đã vào hướng chiến đấu. Bấy giờ, từ phía mặt trời, thấy những luồng lửa dài hướng về phía đội hình chúng tôi: bọn tiêm kích địch đã xuất hiện. Máy bay của Vaxia Xôcôlôp bị trúng đạn, lao xuống đột ngột và rơi vào xoắn ốc. Quay ngoắt sang bên, tôi chuẩn bị phản công. Cần phải đánh giá được tình hình, biết được số lượng địch và chiếm vị trí sao cho có thể bảo vệ được các máy bay cường kích.

Tôi quan sát. Những chiếc IL đang ở trên ga. Cạnh họ là biên đội hai chiếc tiêm kích của ta. Gần tôi là 4 chiếc "Maki-C200". Bọn địch lao xuống với góc nhỏ. Sau khi tăng giãn cách giữa các biên đội, bọn Hítle cố gắng đưa tôi vào giữa hai gọng kìm.

Tôi vòng máy bay theo hướng đối đầu cắt chéo, tăng góc chiếu để bọn địch khó ngắm bắn. Bay trên những chiếc "Maki" chắc là bọn phi công loại xoàng vì phi công tiêm kích có kinh nghiệm không bao giờ phát hỏa sớm cả. Đằng này, chúng lại bắn ở cự ly rất xa, khi mà xác suất sát thương rất nhỏ. Những luồng đạn của chúng bay rất gần tôi nhưng không gây phương hại gì. Sau 4-5 giây, chúng trượt qua tôi về phía đối diện, vòng lấy độ cao để công kích tiếp. Bọn Đức có lợi thế về độ cao, các máy bay của chúng có tính năng hơn hẳn loại "Kharicây" về cơ động ở mặt phẳng thẳng đứng.

Tôi quyết định giao chiến ở độ cao thấp, vì ở đó điều khiển phức tạp hơn và khó khăn hơn trong việc cơ động thẳng đứng. Bọn Hítle nhận lời và lao xuống, lặp lại các chiến thuật như vừa áp dụng. Nhưng phản kích chúng đã có 4 người rồi - Xôcôlôp đến và cả biên đội của Lavinxki nữa. Bọn địch không đạt được mục đích đặt ra. Lợi thế thuộc về chúng tôi. Chúng tôi tấn công đối đầu. Các máy bay bay sạt qua nhau gần tới mức không đâm vào nhau là nhờ phép màu nhiệm nào đó mà thôi.

Cuối cùng tôi cũng bám được vào đuôi một thằng Hítle. Nó quyết định thoát ra khỏi đường ngắm của tôi bằng cách cơ động vòng xoắn gấp xuống dưới. Nhưng nó mới làm được một vòng thì đã phải cải ra vì sợ đâm xuống đất. Nó tiếp tục lật máy bay hết sang phải, lại sang trái vừa cố tránh điểm ngắm của tôi, vừa kéo lên lấy độ cao, cố đưa tôi vào thế để cho bạn hấn công kích.

Vào đúng thời điểm quyết định ấy thì tôi lại phải thôi không đuổi theo địch nữa. Cuzomin đang lâm vào tình thế hiểm nguy. Những tràng đạn lửa đang bám lấy đuôi của cậu ta. Không thể chậm trễ được. Tôi lượn vòng chiến đấu bên trái, tấn công tên đang bám Cuzomin và đưa nó vào kính ngắm. Một giây sau - một loạt đạn dài trùm lên máy bay địch. Nó giật nảy lên, lật ngửa qua cánh, cắm mũi xuống và rơi vào xoăn ốc. Chưa quay hết một vòng, máy bay địch đã cắm thẳng xuống đất. Điều ấy làm nhụt ý chí bọn Hítle, mấy thằng còn lại vội chuồn thẳng. Lavinxki kịp phóng tiếp hai quả rôcket kết liễu thêm số phận của một thằng nữa.

Trận chiến kết thúc. Chúng tôi trở về nhà trong trạng thái phấn khích. Tình cờ, tôi phát hiện thấy có một chiếc tiêm kích ở phía bên cạnh. Ai thế nhỉ và đi đâu mà lại đi có một mình? Chiếc tiêm kích bay lại gần và tôi nhận ra đây là loại máy bay "Iak" của ta. Nhưng sao nó lại ở đây nhỉ?

Chúng tôi bay cắt qua phòng tuyến mặt trận, chiếc "Iak" vẫn bám theo chúng tôi, sau đó nó vọt lên, bay vượt nhóm chúng tôi và xuống hạ cánh đầu tiên trên sân bay. Chúng tôi ngắm nghía thèm muốn chiếc máy bay tuyệt vời ấy.

Thì ra, bay trên chiếc máy bay ấy là đại tá sư đoàn trưởng Xavixki. Đồng chí quyết định đi kiểm tra xem các phi công của mình thực hiện nhiệm vụ ra làm sao, hiệu quả của cách đánh chiến thuật thế nào.

Buổi chiều, đại tá tiến hành giảng bình trận đánh. Chúng tôi chiến đấu tốt, ổn định. Đồng chí nhận xét chúng tôi còn có duy nhất một điểm yếu nhưng lại là điểm vô cùng quan trọng, đấy là việc quan sát của các phi công tiêm kích: chúng tôi hoàn toàn có thể bị bọn địch tấn công bất ngờ.

7 - Chuyển sang thể tấn công

Tháng 11 đến bắt đầu bằng những trận gió mạnh, hung dữ và bằng những trận mưa tuyết liên tục. Cuộc sống của chúng tôi một lần nữa lại chìm trong sự im lặng. Ban ngày thì ngồi nghe giảng bình những trận chiến đấu, ngoài những giờ đó thì hồi tưởng lại những ước mơ, chơi cờ và hát hò. Nhưng thời gian rồi vẫn còn quá nhiều. Một phần dành cho ngủ. Chúng tôi nghỉ ngơi "cho cả tuổi già và cho những mùa Đông ở phía trước" như mấy người đùa tếu nói. Chúng tôi buồn bã vì chẳng có việc gì để làm. Lâu lắm rồi không thấy thời tiết phù hợp với những chuyến bay.

Những ngày lễ đến tự lúc nào không biết. Chúng tôi tổ chức kỷ niệm 25 năm ngày Cách mạng tháng Mười vĩ đại một cách nhỏ nhẹ. Trong buổi mít tinh, chúng tôi được tặng quà. Những người dân Xôviết yêu thương từ hậu phương gửi cho những gói quà xinh xắn. Tôi nhận được gói quà, trong đó có cả một bức thư, mà người gửi chắc chưa đọc thông viết thạo. Một phụ nữ rất nhiệt tình và chân thành chúc mừng tôi nhân dịp ngày lễ, chúc đạt được nhiều thành tích trong chiến đấu, chiến đấu không một mối để tiêu diệt lũ phát xít. Các phi công và thợ máy cũng khoe nhau những chiếc khăn mùi soa thêu, những đôi bít tất tay, những khăn mặt vừa nhận được. Trong một số gói quà còn có cả bưu ảnh, gắn thêm dòng chữ "Trang đánh dấu những chiến công chiến đấu". Những cô gái đề nghị gửi lại cho người thân của mình trang đánh dấu chiến công ấy khi chiến tranh kết thúc. Kể từ ngày ấy, rất nhiều người có thêm được nhiều bạn mới, gắn bó với nhau qua những dòng thư. Trong thư, chúng tôi kể cho họ biết thành tích chúng tôi đã đạt được và kể tỉ mỉ cả một vài trận đánh nữa.

Vào trung tuần tháng 11, chúng tôi cơ động đến một sân bay khác ở gần sông Đông, nằm ở phía cánh phải của Phương diện quân sông Đông. Phi công và thợ máy được ở trong những ngôi nhà xây bằng đá gần như bỏ hoang, các cửa sổ bịt kín bằng rơm. Chúng tôi ngủ trong những bộ trang phục áo liền quần, ước ao về sự ấm áp.

Mỗi lần trước khi nằm xuống ngủ, Cuzomin lại nhắc nhở:

- Ấy dà, ước gì được tắm trong nhà tắm hơi nhỉ! Rồi vừa vùi đầu vào trong ổ rơm, vừa nói thêm: - ừ, còn cả bó cây bạch dương để quét lưng nữa chứ.

Thời tiết thật là dữ dội. Tuyết rơi dày đặc. Gió thốc lên những tảng tuyết lớn. Suốt từ sáng sớm đến tận chiều tối, đôi khi cả về đêm nữa - chúng tôi lao động ngoài sân bay để giữ cho khu bay luôn ở trạng thái sẵn sàng chiến

đầu. Chúng tôi quét dọn tuyết bằng tay cho các đường lăn được sạch sẽ, còn ngoài đường cát hạ cánh thì phải dùng đến máy gạt.

Các đơn vị bộ binh, pháo binh, xe tăng hành quân suốt đêm ngày trên các tuyến đường ra mặt trận. Với sự chuyển quân rầm rộ như vậy, có thể đoán được rằng trên đoạn phòng tuyến này đang tập trung lực lượng, tạo thành nắm đấm thép để rồi chẳng bao lâu nữa sẽ chọc thủng phòng tuyến Đức.

Một lần tôi bắt gặp một tiểu đoàn quân trượt tuyết. Những chiến binh di chuyển cạnh tuyến đường trên những bàn trượt tuyết, sải những bước dài, mau lẹ. Họ mặc trang phục ngụy trang màu trắng, ai nấy đều rắn chắc, khoẻ mạnh, vai rộng, vạm vỡ. Khi họ chuyển khẩu tiểu liên qua vai một cách nhẹ nhàng, uyển chuyển thì tôi lại liên tưởng đến những người thợ săn ở vùng rừng tai-ga.

- Họ thật là khéo léo! Xem họ nâng lên kìa! Đúng là những lực sĩ Nga! - Xôcôlốp thán phục khi nhìn thấy những chàng trai khoẻ mạnh.

- Từ đâu đến đấy, người anh em ơi? - Êgôrôp không nhịn được, hỏi.

- Từ Xibêri. Lính Hồng quân, - một trong số những người lính trượt tuyết trả lời tự hào.

- Chiến sự sẽ nóng lên đây, - Cuzomin kết luận. - Những người Xibêri đã lên đường rồi. Họ đã nện bọn Đức tới số khi ở gần Matxcova, và bây giờ sẽ còn nện tiếp.

Ngày 18 tháng 11, sau khi đến sân bay chúng tôi, chính ủy lữ đoàn Ramazanôp lệnh cho tập hợp các phi công. Gương mặt chính ủy rạng rỡ trong niềm vui.

- Các đồng chí phi công thân mến, - Ramazanôp bắt đầu nói, - ngày hội đã đến với chúng ta rồi. Ngày mai, Phương diện quân sẽ chuyển sang tấn công!

Hơi thở dài chung của các phi công là sự trả lời cho câu nói ấy. Còn Ramazanôp thì mỉm cười và tiếp tục:

- Tất cả chúng ta đều chờ đón ngày này. Tất cả. Đúng không?

- Đúng! - Chúng tôi trả lời đồng thanh.

- Bây giờ công việc phụ thuộc vào từng người trong các đồng chí. Trung đoàn các đồng chí có nhiệm vụ yểm hộ cho sư đoàn bộ binh cơ giới trong trận phản công lớn.

Chính ủy nói ngắn gọn, nhưng đã thổi bùng ngọn lửa trong tâm hồn các phi công. Vang lên những giọng nói:

- Ấy, chúng ta sẽ được nện lũ phát xít!

- Sẽ tuyệt diệu làm sao nếu như chúng ta có những máy bay mới.

- Không sao đâu, chúng ta chiến đấu trên những máy bay cũ cũng được mà.

Buổi chiều, chúng tôi nhận được mệnh lệnh chiến đấu. Từng phi công một đều được chỉ rõ thời gian xuất kích và vị trí của mình trong đội hình chiến đấu. Cuối cùng, đồng chí trung đoàn trưởng lên tiếng:

- Thừa các đồng chí, ngày mai chúng ta sẽ vào trận chiến với tất cả lòng dũng cảm và sự quang vinh. Phải tiêu diệt máy bay ném bom địch bằng hỏa lực rôckét, hỏa lực của súng ở cự ly thật gần. Hết đạn thì dùng máy bay đâm. Chúng ta phải tiêu diệt kẻ thù bằng mọi phương tiện, nhưng không được phép để bất kỳ một quả bom nào của chúng rơi vào đầu quân ta trong chiến dịch tấn công này. Kết thúc tuần tiểu, phải tìm kiếm bọn địch trốn chạy, công kích chúng không thương tiếc.

Đêm đã xuống, nhưng tôi không buồn ngủ tý nào. Tôi nằm nhớ những năm tháng thuở ấu thơ, nhớ những bạn cũ ở trường. Bây giờ tất cả đang ở đâu nhỉ? Ai đó chắc cũng đang chuẩn bị cho chiến đấu như tôi, ai đó chắc đang lập thành tích ở hậu phương rồi ai đó đang gói đầu trong các chiến hào đầy tuyết... Tôi vẫn tin tưởng rằng tất cả những người cùng lứa tuổi tôi đều tận tâm tận lực phục vụ Tổ quốc. Và tôi không muốn tụt lại sau họ. Với những dòng suy nghĩ như vậy, tôi chìm vào trong giấc ngủ.

Sáng sớm, chúng tôi dậy rửa mặt bằng tuyết, ăn sáng vội vã rồi ra ngay sân bay. Không gian thật yên ả, tuyết vẫn rơi nhẹ nhàng như xưa. Các đồng chí thợ máy vẫn đang chuẩn bị máy bay.

Bất ngờ, những tiếng nổ của đạn pháo phá vỡ sự im lặng. Tiếng vọng của nó chưa kịp lan ra vùng ngoại ô, thì phía Tây Nam đã nghe thấy những tiếng ầm ầm, sôi động, rền vang.

Hoan hô! Chúng ta tấn công rồi!

Giờ xuất kích đã đến, nhưng tuyết rơi ghê quá, sương mù lại không tan, - không nhìn thấy gì xung quanh cả.

- Thật trớ trêu làm sao. Chúng ta cứ chuẩn bị, chuẩn bị, để rồi bây giờ thế này đây! Ngày hội khai mạc không có chúng ta rồi, - các phi công buồn rầu giơ tay lên trời.

Các chuyến bay đều bị huỷ bỏ. Tâm trạng buồn bã, nhưng ai nấy đều hy vọng thời gian chờ đợi này sẽ qua nhanh. Thời tiết không thể không hửng lên được. Không ai rời khỏi sân bay cả. Các phi công đều trực cạnh máy bay của mình.

Nhưng suốt cả ngày hôm ấy thời tiết không tốt lên được chút nào. Chúng tôi chán ngán, im lặng rời sân bay. Những tiếng súng đại bác cũng đã

ngừng. Chỉ còn văng lại những tiếng pháo rời rạc. Kết quả là, chỉ vì cái tính đồng đánh của thời tiết mà chúng tôi đành trở thành những người đứng ngoài cuộc.

Sáng ngày 20 tháng 11, mây đã cao lên được một chút, sương mù cũng tan dần. Trung đoàn nhận lệnh đi oanh kích bọn địch đang tháo chạy. Cát cánh chỉ có thể theo từng biên đội hai chiếc một bởi do ảnh hưởng của mây không cho phép cơ động với đội hình lớn. Chúng tôi đã xuất kích rất nhiều lần, và không có lần nào có ai đó phải đem một viên đạn thừa nào về nhà.

Trong một ngày thôi, bộ binh của chúng ta đã tiến được hơn 30km, còn bộ đội tăng thì tiến sâu đến 70km. Lực lượng pháo phòng không của địch hoàn toàn bị loại khỏi vòng chiến. Các máy bay Đức cũng không thấy xuất hiện trên bầu trời. Rất nhiều chiếc trong bọn chúng đã trở thành chiến lợi phẩm của bộ đội tăng chúng ta. Chính vì vậy mà chúng tôi tiến hành oanh kích hết đợt này đến đợt khác không gặp một sự phản kháng nào.

Chúng tôi tổ chức bữa ăn tối tựa như tổng kết sau một công việc lớn, vui vẻ chia sẻ cùng nhau những cảm tưởng xảy ra trong ngày. Phi công Êgôrôp và Misuchin mời tôi đi vào trong làng. Không hẹn trước, chúng tôi tạt vào thăm một gia đình. Gia đình này bà chủ nhà là Vêra Antônôpna Cherenôva cùng với hai cô con gái là Lêna và Natasa. Họ sơ tán khỏi thành phố Lêningrat, ông chủ thì đã ra mặt trận.

Vêra Antônôpna mừng rỡ khi thấy chúng tôi đến thăm. Bà hỏi chúng tôi rất nhiều, rồi lại quở trách chúng tôi sao lâu thế mà chẳng có ai đến thăm mẹ con bà.

- Mẹ ạ, chắc là họ xấu hổ đấy, - cô con gái Lêna 15 tuổi nói chen vào. Họ chẳng thanh minh được đâu.

- Thôi im đi, con chuồn chuồn con ạ, - Natasa nói gạt đi, ủng hộ chúng tôi. Cô là chị cả và đối xử với em như người bảo trợ vậy.

- Đúng là cũng xấu hổ thật, - Êgôrôp thú nhận.

- Còn chúng tôi thì sợ hết hồn, khi mà pháo bắt đầu bắn, - Vêra Antônôpna than thở. - Cứ nghĩ là bọn Hítle đang tấn công cơ. Chẳng còn biết phải làm việc gì nữa. Thật là may mắn làm sao khi tôi nghĩ nhầm. Đúng là một ngày lành! Có nghĩa là ngày hôm nay các anh cũng tham gia chiến đấu? Tuyệt vời quá! Chúng tôi thật phấn khởi khi các anh đều có mặt ở nhà.

Cuộc nói chuyện chuyển về những hồi tưởng trong thời bình lúc nào không hay. Vêra Antônôpna nói là bà đã nghĩ đến việc quay trở lại thành phố thân yêu của mình. Nhưng thực tế thì điều ấy còn xa vời lắm.

Trong thời gian chúng tôi ngồi hàn huyên thì Misuchin ngồi với Natasa và đang hào hứng kể cho cô ta nghe chuyện gì đó. Nhìn qua cách ngoéo ngón tay như đang ấn nút cò súng thì có thể phán đoán được là cậu ta đang kể về những trận oanh kích mà cậu ta tham gia. Chúng tôi nhận thấy Misuchin thích Natasa, mặc dù cậu ta không hề tỏ lộ với bất kỳ ai về việc ấy...

Khi đèn đã cháy hết dầu và trên sàn nhà nhìn rõ những chấm đỏ của hoa đèn bập bùng, chúng tôi mới nhận ra là đã muộn giờ rồi.

Chúng tôi thân mật chia tay chủ nhà.

- Ngày mai các anh lại đến nhé, - Vêra Antônôpna đề nghị. – Vắng các anh chúng tôi buồn lắm đấy. Chỉ sợ các anh đến đột ngột rồi lại bay đi đột ngột, còn lại trơ trọi có mỗi chúng tôi thôi.

Misuchin im lặng suốt dọc đường về. Hình như cậu ta không yên tâm khi phải chia tay với Natasa.

- Sẽ thế nào nhỉ, nếu như chúng ta cho Natasa đi cùng, - cậu ta nói sau khi chúng tôi đã về đến nhà. - Các trung đoàn bạn cũng có nữ cơ mà.

- Thế cậu đã nói với cô ta về vấn đề này chưa? - Cuzomin hỏi.

- Đương nhiên là tôi nói rồi, và cô ta rất vui mừng, - Misuchin trả lời.

- Tốt nhất là các bạn hãy nói chuyện ấy vào buổi gặp gỡ sau chiến tranh ở Leningrat, - Vaxia Xôcôlôp nói chen vào. Đồng chí không muốn các bạn đùa để rồi Misuchin tự ái. Đồng chí cũng chuyển hướng cuộc nói chuyện sang những vấn đề của ngày qua.

Khi tất cả đã ngủ, Misuchin quay sang phía tôi và chúng tôi lại bắt đầu nói chuyện. Tôi hiểu được rằng, cậu ta đã từng học ở trường kỹ thuật, đã làm việc ở nhà máy, tốt nghiệp câu lạc bộ hàng không và sau đó bay ở trường đào tạo phi công Bôrixôglepxcôie. Rồi, mặc dù tôi rất hiểu cậu ta tham gia chiến đấu thế nào rồi, cậu ta vẫn nói về điều ấy. Nói rành mạch.

- Đây, anh thấy đấy, tất cả tôi là thế nào, - Misuchin thở dài, kết luận. - Được tâm sự với anh là tâm trạng tôi nhẹ nhõm đi nhiều.

- Thế còn Natasa? - Tôi dò hỏi thận trọng.

Cậu ta không trả lời ngay.

- Tôi yêu cô ấy, - cậu ta thú nhận, gần như nói thì thầm.

- Thôi, ngủ đi, - tôi đề nghị và xoay nằm nghiêng sang phía khác. - Đêm trở lạnh. Có nghĩa là thời tiết sẽ tốt dần lên. Ngày mai chắc sẽ có nhiều chuyện xuất kích đấy...

Buổi sáng, khi chúng tôi ra ngoài sân bay thì đã thấy Nhemsêvich - sư trưởng mới của chúng tôi đang đi dạo trên cánh đồng được san gạt bằng

phẳng. Dáng vóc của đồng chí rất phù hợp với bộ quân phục không quân, nhưng chiếc mũ đen của người Côdắc lại tạo cho đồng chí giống như một hiệp sĩ.

- Ấy, bây giờ mà đưa gươm và sấm ngựa cho bố già của chúng ta nhỉ, - ai đó trong số phi công nói đùa.

Ngay từ ngày đầu tiên về sư đoàn, tất cả đều gọi đồng chí bằng cái tên trìu mến "bố già". Đúng vậy, không để ý đến tất cả những sự khắt khe của đồng chí, ai cũng tìm thấy ở đồng chí điều gì đó rất thân thuộc như tình cha con. Đây là người có tâm hồn cao thượng.

- Công việc thế nào hả những chú chim ưng? - Sư trưởng mỉm cười hiền hậu, hướng về phía chúng tôi, hỏi.

- Rất tuyệt vời, báo cáo đồng chí sư trưởng, - một vài giọng trả lời. Phòng tác chiến thông báo là mọi việc ngoài mặt trận đều tiến triển tốt đẹp. Có nghĩa là trung đoàn chúng tôi cũng vậy ạ.

- Đúng vậy, nhưng không hoàn toàn như thế, - đồng chí nói với giọng lo lắng. Tôi có cảm giác là sân bay của các đồng chí chưa ổn. Hãy nhìn mà xem, lớp băng đóng ở phía trên, dưới nó lại là lớp tuyết xốp. Lúc cất cánh thì phải che chắn nửa phần đuôi lại, kéo chẳng mấy chốc mà hỏng. Ngày hôm nay phải thật cảnh giác. Thời tiết này địch dễ có những cuộc tập kích bằng đội hình lớn vào những đơn vị của ta đang di chuyển lắm đấy.

Cuộc nói chuyện của chúng tôi diễn ra trong thời gian ngắn. Nhemsêvich đi về sở chỉ huy, còn chúng tôi giải tán về các máy bay.

Thợ máy báo cáo tôi về sự chuẩn bị và trạng thái sẵn sàng của máy bay.

- Hôm qua đồng chí oanh kích tuyệt quá, thưa đồng chí chỉ huy, - Zakirốp đứng ở đó vừa cười vừa nói.

- Đúng vậy thật. Cũng là nhờ sự giúp đỡ của cậu đấy, - tôi khen ngợi người thợ quân giới, - các khẩu súng đều làm việc chính xác như những chiếc đồng hồ vậy.

Khuôn mặt của người chiến sĩ càng rạng rỡ hơn trong niềm vui. Cậu ta tiếp nhận lời khen. Lời khen có tác dụng thật. Zakirốp làm việc không hề tính toán thiệt hơn, không quản ngại khó khăn. Tay đồng chí thường xuyên bị lạnh cóng vì phải chạm vào những vật liệu lạnh giá, nhưng đồng chí hình như không cảm thấy điều ấy.

- Chúng ta sẽ bắn cho thật tốt, - sẽ nhanh chóng được về nhà, về thẳng Cadan thôi. Tôi muốn gặp thằng con trai tôi quá, - đồng chí nói.

Chẳng bao lâu sau, Nhemsêvich lại đến chỗ chúng tôi.

- Chuẩn bị xong chưa? - Đồng chí quay về phía tôi, hỏi. Anh sẽ cùng bay với Lavinxki và Xôcôlôp. Các anh có nhiệm vụ đi hộ tống đội hình máy bay cường kích trong khu vực thuộc làng Verkhni Mamôn. Không được để những máy bay "IL" bị lâm nạn. Các anh phải lấy đầu mình ra chịu trách nhiệm đấy. Rõ chưa?

- Báo cáo sư trưởng, rõ!..

Phát pháo hiệu xanh vọt lên trên nóc sở chỉ huy của đơn vị không quân cường kích. Sân bay rộn rã bởi tiếng nổ của hàng tá động cơ. Những máy bay "IL" lặc lè cất cánh, cồng trên lưng mình những quả bom mảnh. Sau họ, sau khi để lại những dải bụi tuyết, tiêm kích chúng tôi cũng vọt lên trời.

"Điều cần thiết nhất là phải phát hiện được lũ "Metxer" cho kịp thời", - tôi nghĩ lúc cất cánh, - được như vậy thì mình không sợ gì hết.

Phía trước là dòng sông Đông toả sáng. Dòng sông bị tê liệt bởi những lớp băng chuyển động như trên dải lụa trắng giữa mảnh vải sẫm của những khóm cây ven bờ.

Vào thời điểm ấy, ở cao hơn đường chân trời một chút, thấy xuất hiện 9 điểm đen: đấy là những tiêm kích địch. Chúng bay thành hai tầng với độ cao không lớn lắm. Còn máy bay của chúng ta thì được sơn ngụy trang màu trắng, bay trên nền tuyết trắng. Bọn địch không phát hiện được chúng tôi. Có khả năng là mặt trời đã làm loá mắt chúng. Bọn Đức tiếp tục bay qua với hướng cắt chéo.

Mục tiêu đây rồi - đấy là những đoàn quân dày đặc lính bộ binh, ô tô, xe máy, xe tải của địch. Chỉ vài giây nữa thôi là tốp cường kích sẽ ở trên mục tiêu. Tôi quyết định lấy độ cao lên tầng trên cùng, cao hơn tiêm kích địch để loại bỏ ưu thế về độ cao của chúng.

Số 1 của tốp cường kích đã đưa máy bay vào bờ nhào, theo sau là tất cả đội hình. Bọn "Metxersmit" phát hiện ra họ và lao vào tấn công. Ba anh em chúng tôi phải chống chọi lại 9 tên, chúng tôi tiến hành công kích đôi đầu, nã vào chúng những loạt đạn dài.

Bọn tiêm kích địch tạm ngừng công kích các máy bay "IL". Chúng tách đội hình. Cứ 3 chiếc "Metxer" quần nhau với một chiếc tiêm kích của chúng tôi. Trong thời gian ấy, các máy bay cường kích tiến hành oanh kích đợt đầu tiên, rồi sau đó tiếp đợt thứ hai, đợt thứ ba. Đoàn quân địch dưới mặt đất cơ bản đã bị xoá sổ. Tốp cường kích lấy hướng về phía Đông và bay theo kiểu rần bò về đất ta. Tôi để ý thấy có hai thằng "Metxersmit" định bỏ vào chiếc "IL" đi sau cùng. Tôi bèn lật máy bay nghiêng trái, vừa vòng vừa bờ nhào với góc lớn. Máy bay lấy tốc độ rất nhanh, kim chỉ đồng hồ tốc độ chỉ gần

đến vạch giới hạn. Bất ngờ, tôi bị một cú giáng dữ dội bằng kim loại vào cánh, và máy bay vượt ra khỏi sự điều khiển của tôi, rơi vào xoắn ốc bên phải. Tôi nhìn sang phía cánh thì thấy một lỗ thủng do đạn pháo cao xạ gây ra. Nó cũng to như lỗ thủng mà tôi từng bị trong chuyến bay đến Oxtơrôgioxk hồi mùa Thu. Tôi đoán chừng là miếng vá bằng đũa-ra đã bị bong khi gặp dòng không khí với tốc độ lớn mài trên cánh. Máy bay vẫn rơi, xoắn một vòng, một vòng nữa, và chỉ thiếu chút xíu nữa thôi là đâm thẳng xuống đất. Tôi cải được máy bay ra trong trạng thái hầu như mất điều khiển. "Ôi, ông thợ nguội thân mến ôi! - Tôi chợt nhớ đến người thợ nguội, - ông đâu có nhìn thấy cảnh này!". Với cái trạng thái này, thì chỉ cần một làn đạn của kẻ địch là máy bay sẽ bùng cháy như bó đuốc. Thật may mắn làm sao, bọn "Metxersmit" đã bay cả về phía Tây.

Tôi lao chiếc bị thương xuống hạ cánh trước tốp "IL". Cả tốp cường kích đã được Xôcôlôp yểm hộ trên đường trở về. Tôi hạ cánh. Máy bay quét cánh phải và sau đó chạy ổn định trên đoạn đường đã được san phẳng.

Tất cả đã về hạ cánh, trừ Lavinxki. Cậu ta biến mất hút ngay từ những giây phút đầu tiên của trận chiến.

- Anh nghĩ sao, - Guđim hỏi tôi, - máy bay của cậu ta không có vấn đề gì với động cơ chứ?

Đồng chí hỏi tôi có vẻ thận trọng.

- Anh sao thế, Bôrix Pêtrôvich, chẳng lẽ anh lại không tin tưởng vào đội ngũ thợ máy của mình à?

- Tin thì vẫn tin, - đồng chí kéo dài giọng, - nhưng thấy đấy, cái gì đã xảy ra với máy bay của anh đấy. Rốt cục, người thì nguyên vẹn, còn máy bay thì không. Tôi rút ra điều ấy từ thợ máy của anh đấy.

- Từ từ đã, Bôrix, anh không đúng rồi. Vấn đề miếng vá bị bong là do lỗi của người nghiệm thu sau khi thợ nguội sửa chữa. Trong đó có cả anh đấy. Ngoài ra, Vaxiliep lo lắng ghê gớm khi thấy trường hợp ấy xảy ra chứ. Anh thử nghĩ xem, cậu ta thấy nhẹ nhõm khi nhìn máy bay trong trạng thái ấy ư? Rồi nữa, nếu tôi không vượt quá tốc độ cho phép thì đâu đến nỗi ấy. Còn máy bay của Lavinxki thì anh yên tâm đi. Tôi tin tưởng rằng máy bay của cậu ấy luôn trong trạng thái tốt.

Sáng hôm sau, chúng tôi nhận được bưu phẩm của đơn vị N. Các đồng chí bộ binh viết như sau:

"Tất cả chúng tôi rất hồi hộp khi quan sát trận không chiến giữa chiếc tiêm kích Xôviết với biên đội hai chiếc tiêm kích địch. Trận chiến xảy ra ở độ cao thấp và chúng tôi đã tập trung bắn máy bay địch bằng các loại súng

bộ binh. Có cảm giác là tình thế đối với phi công Xôviết đã khá hơn, nhưng lúc bấy giờ lại có thêm hai chiếc "Metxersmit" nữa kéo đến. Từng loạt đạn dài, liên tiếp từ các họng súng của máy bay địch trùn lên chiếc tiêm kích của ta, và sau khi máy bay bị lật ngửa, đã đâm xuống đất".

Sự thế đã được giải thích rõ. Sau khi Lavinxki tách khỏi đội hình định quay về hạ cánh đã bị bọn địch lợi dụng ngay điều ấy và tấn công cậu ta. Lavinxki không còn cách nào khác là phải giao chiến với chúng. Cũng có thể, khi cậu ta hiểu được rằng điều mình vừa làm là phạm phải sai lầm: đã làm giảm sức chiến đấu của biên đội và tự mình làm mất mát sự cứu giúp của đồng đội, thì đã quá muộn.

Chúng tôi lấy sự kiện buồn bã ấy làm bài học để giáo dục cho lớp phi công trẻ - rằng luôn luôn phải nhớ đạo luật của đồng đội chiến đấu: tất cả vì một người, một người vì tất cả.

Không bao giờ trong chiến trận được phép suy nghĩ chỉ cho cá nhân mình. Hãy cố gắng hoàn thành nhiệm vụ chung - khi đó, anh sẽ không cảm thấy bị rơi vào tình cảnh khó khăn. Chúng tôi rút ra được điều ấy từ cái chết của Lavinxki.

Khoảng tầm giữa tháng Chạp, bọn không quân địch đã tiến hành được một số trận oanh kích vào những tuyến đường sắt của chúng ta. Chúng mong muốn cản được sự vận chuyển lực lượng dự bị của ta, đặc biệt là ở vùng lưu vực sông Đông - nơi mà quân đội Xôviết đang phát triển tấn công.

Chúng tôi bay chuyển sân đến Baturlinôpca. Chúng tôi xuất kích nhiều lần, nhưng hầu như không có trận không chiến nào diễn ra cả. Bọn phát xít đều bỏ chạy khi gặp chúng tôi. Tiêm kích địch chủ yếu hoạt động theo chiến thuật "săn lùng", còn các máy bay ném bom của chúng thì hễ thấy bóng dáng tiêm kích của ta là bay vội ngay về vùng đất của chúng.

Ngày 28 tháng 12, các trạm quan sát bằng mắt báo về Sở chỉ huy - họ phát hiện thấy những tốp máy bay "Junker" đang bay đến gần ga xe lửa Baturlinôpca, nơi quân đội chúng ta đang dỡ những khí tài từ trên xe lửa xuống. Tôi cùng với Cuzomin nhận nhiệm vụ phải tiêu diệt bọn ném bom trước khi chúng đến được ga xe lửa.

Sau hai phút, chúng tôi đã ngồi trong buồng lái, một phút nữa - chúng tôi đã ở trên trời rồi.

Bọn địch hình như đang ở phía Đông. Tôi tăng hết cửa dầu mà có cảm giác như máy bay không thấy tăng tốc độ. Khoảng cách đến địch rút ngắn sao mà chậm. Tôi bật tăng lực, sử dụng hết công suất của động cơ. Bây giờ thì không thương xót máy bay nữa. Mà thương xót nỗi gì cơ chứ, nếu như

chính ủy đã từng nói với chúng tôi là trong trường hợp cần thiết, phải dùng máy bay mình đâm vào máy bay thù cơ mà.

- Loại "Kharicây" đáng nguyên rủa này, tôi chửi thề cái máy bay chậm chạp của mình có đến hàng trăm lần. Bây giờ mà tao được trang bị loại "Iak" thì tao sẽ tổng hết lũ phát xít sang thế giới bên kia ngay.

Tốp "Junker" đã vòng vào hướng chiến đấu. Chỉ phút nữa thôi - là bom sẽ rơi xuống mục tiêu. Ý nghĩ ấy làm trán tôi toát mồ hôi lạnh. Trên ga xe lửa đang có những đoàn quân tập kết. Làm gì bây giờ? Hết ý nghĩ quần này đến ý nghĩ quần khác lớn vờn trong đầu. Cần phải bắt bọn phát xít vứt bom trước khi chúng đến mục tiêu mới được. Súng thì không bắn tới rồi. Tôi quyết định phóng một loạt rôcket. Những vệt lửa đạn lao vào giữa đội hình địch. Đạt kết quả rồi! Bọn Đức vội vã vứt hết bom xuống đoạn đường cụt, cách ga xe lửa khoảng 1 km. Vứt bom xong, máy bay của chúng nhẹ hơn, chúng tăng tốc độ lầy hướng chạy về phía Tây.

Chúng tôi tiếp tục truy kích.

Tôi đưa vào kính ngắm và mắt không rời khỏi thằng bay cuối đội hình, quyết đuổi kịp thằng ấy. Đã đến cự ly phát hỏa. Còn 100 mét nữa... và tôi ấn cò súng. Tròng thứ nhất, tròng thứ hai, rồi tiếp đến tròng thứ ba. Thằng "Junker" tuôn ra một cụm khói đen, sau đó khói lại gần như tan biến. Thật khó hiểu: hoặc thằng giặc lái dập tắt lửa kịp thời, hoặc là khói do nó đẩy cửa dầu vội vàng chẳng. Tôi đã thấy rõ ràng những viên đạn 20 ly nổ ở cánh và thân thằng ném bom cơ mà, sao nó vẫn bay được nhỉ. Tôi nện một loạt đạn nữa! Thằng "Junker" khựng lại trông thấy và cuối cùng thì cũng phải lao chúc xuống.

Tôi chuyển sang ngắm chiếc khác - thằng bay số 2 bên phải. Cự ly không xa hơn 100 m. Tôi ấn cò súng, nhưng súng bị khựng lại sau khi bắn được nửa loạt. Tôi quyết định dùng máy bay của mình để đâm nó.

Tôi bay né vào phía bánh lái lên xuống của thằng ném bom để tránh những luồng đạn của thằng xạ thủ ngồi sau đuôi máy bay của nó đang nã đạn vào tôi liên tục. Tôi tăng tốc độ. Tôi nhìn thấy thằng phát xít gần như đang ngắm bắn thẳng vào máy bay tôi, nhưng nó lại bị chính phần đuôi của máy bay nó che khuất. Tôi ấn máy bay xuống, sao cho phần đầu của máy bay tôi chỉ đủ một khoảng trống để quan sát máy bay địch, và tiếp tục truy kích. Tôi không hề nghĩ gì. đến hiểm nguy. Tôi phải đuổi kịp, phải giành lấy chiến thắng bằng bất kỳ giá nào - đấy là mong muốn duy nhất của tôi trong những giây phút ấy.

Thêm một tích tắc nữa thôi - thì cánh quạt của máy bay tôi sẽ cưa vào phần đuôi của thằng ném bom và bây giờ sẽ xảy ra cảnh hai máy bay cùng chao đảo, cùng rơi tự do trong trận đấu sống mái. Khoảng cách đến thằng "Junker" còn chưa đầy 10 mét. Bất ngờ, tôi thấy sự va đập của kim loại, và động cơ của máy bay tôi tắt ngấm. Từ hộp chế hoà khí bị vỡ, dầu văng ra tung toé. Rõ ràng tôi đã nghe thấy loạt đạn của địch.

Lấy tay lau mặt bị những tia dầu bắn vào, tôi đưa máy bay khuất dưới những dòng khí lưu đang thổi ngược chiều và bằng động tác nửa lộn xuống, tôi thoát ly hẳn xuống dưới. Nắp buồng lái đã bị vỡ tung, vỏ thân máy bay bị bong tróc, khắp nơi đạn găm lỗ chỗ.

Đồng hồ độ cao chỉ 2000m. Sau khi ngó vào bản đồ bay để xác định khoảng cách đến sân bay, tôi bắt đầu lao xuống. Tôi hạ cánh với các càng được thả.

Cuzomin cũng hạ cánh ngay sau đó.

- Bọn chúng chiêu đãi anh một bữa ghê thật đấy! - Cậu ta nói khi nhìn thấy máy bay của tôi thủng lỗ chỗ. - Một chiếc bị anh bắn bị thương nặng, chưa chắc đã lết được đến phòng tuyến mặt trận. Tất cả những chiếc khác thì chuồn hết. Tiếc thật...

Chủ nhiệm kỹ thuật của phi đội bước đến:

- 162 lỗ thủng trên máy bay cả thảy, - đồng chí nói. Từ trước tới giờ, tôi chưa hề thấy trường hợp nào như thế này. Ngay sau đó đồng chí quay sang trách Cuzomin: - Máy bay của chỉ huy chẳng còn chỗ nào lành lặn cả, vậy cậu để mất đi đâu? Ôi dà, số 2 thế đấy.

- Thế tôi làm được cái gì nào, nếu như động cơ không đẩy lên được? Máy bay chẳng tiến về phía trước tý nào cả, - Cuzomin thanh minh. - Hãy cho tôi tốc độ, sau đó rồi hãy đòi hỏi.

- Tốc độ ở trong tay cậu đấy thôi, Nhicôlai Gheorghievich ạ. Cần phải bật tăng lực, vậy mà cậu lại quên điều ấy, - chủ nhiệm kỹ thuật ôn tồn nói.

- Vâng, tăng lực cũng chẳng tiến được, - Cuzia không chịu đầu hàng. - Mà nó cũng chẳng làm việc. Tôi không quên đâu. Hãy nhanh chóng trang bị cho chúng tôi những máy bay do ta sản xuất đi. Thật sự là người hạnh phúc khi được chiến đấu trên các máy bay loại "Iak" hay là "La".

- Máy bay không thể sửa chữa được nữa rồi, - Gudim thông báo. - Đấy không còn là chiếc tiêm kích nữa mà là cái rây bột thì đúng hơn.

Toàn trung đoàn tôi đến giờ chỉ còn có 4 máy bay và 7 phi công.

Tất cả đều thấy rằng, chúng tôi chắc sẽ được trang bị những máy bay mới.

8 - Bổ sung lực lượng

Chúng tôi chào đón năm mới, năm 1943 xong thì lên xe lửa đi về nơi bay chuyên loại. Suốt ngày chúng tôi vui đùa, hát hò bên bếp lò đỏ lửa hết cỡ. Quá nửa đêm, giấc ngủ mới đến với những người ham vui.

Chúng tôi bừng tỉnh bởi cái lạnh. Không lấy được củi trên các ga. Cần phải quan tâm đến sự ấm áp, và cả sự ăn nữa chứ! Đoàn tàu dừng ở giữa rừng, nó công trên lưng nào xe tăng, súng ống và hành khách. Không ai biết được thời gian xuất hành của nó. Các đoàn quân ra mặt trận được ưu tiên trước tiên.

Chúng tôi thận trọng mở những cuộc đột kích lấy củi. Lần lượt, chúng tôi đến gặp Ban chỉ huy quân sự, gặp đồng chí phó Ban để trình bày, nhưng không có kết quả. Viễn cảnh phải đi trên toa xe với cái lạnh là cầm chắc rồi. Bỗng một ai đó có ý kiến đề xuất là tại sao lại không lấy ngay củi của Ban chỉ huy quân sự. Thế là chúng tôi thực hiện. 15 phút sau, củi khô đã được nhóm bếp, khi Ban chỉ huy quân sự phát hiện ra được thì chỉ còn cách quất tháo, chửi rửa om sòm.

Bữa ăn trưa đã được chuẩn bị. Người ta đem đến đồ hộp, pho-mát.

- Thật là tuyệt, - giọng của Vaxiliep to ra lúng túng. Mình cứ nghĩ đây là thịt hộp, ai dè đây lại là nước lã. Nhìn xem này, đúng là nước lã với một chút cà rốt.

- Chiến lợi phẩm mà ily, kêu ca gì, - Orlôpxki cười. - Bọn này cũng có món ngon đây, nhưng chó có mà nhìn.

Những người được sở hữu những hộp thực phẩm nhanh chóng kiểm tra nội dung bên trong sau khi đưa lên tai lắc lắc để nghe. Hình như rất nhiều hộp trong đó chỉ có toàn rau thì phải.

- Hộp của tôi có cái gì thế này nhỉ! Mình thì chỉ quen ăn thịt thôi, - Zakirôp làu bàu.

Đoàn tàu vẫn gõ nhịp đều đều trên đường ray. Chúng tôi đi rất lâu, tưởng chừng như trung đoàn rồi sẽ cư trú vĩnh viễn trên các toa tàu. Dọc đường đi, để rút ngắn thời gian, chúng tôi tổ chức những buổi văn nghệ tự biên tự diễn.

Guđim nổi bật nhất hội với những tiết mục đa dạng và tài năng biểu diễn. Cậu ta đọc tấu và ca hát với tâm trạng nhiệt thành. Tài năng của người kỹ sư ấy là một sự bất ngờ hoàn toàn đối với tôi.

Ban ngày, trong thời gian tàu dừng bánh, chúng tôi tổ chức những buổi tọa đàm. Chính trị viên của phi đội - Gavrilôp là người điều hành tuyệt vời.

Chỉ cần qua một vài phản ứng là đồng chí có thể hiểu được tâm tư, nguyện vọng của những người đang dự.

Đồng chí có thể biến cuộc nói chuyện thành cuộc hội thảo. Đây là những cuộc trao đổi rất bổ ích vì nó có nội dung cụ thể, có thực tiễn chứng minh, có những ví dụ mà mọi người đều quan tâm và qua đó tích lũy được kinh nghiệm.

Sang đến ngày thứ 12 thì xe lửa dừng ở ga cần phải đến. Chúng tôi nhìn thấy một nhà ga nhỏ phủ đầy tuyết đứng bên cạnh ngôi nhà 3 tầng. Cách nửa cây số, trên cánh đồng bằng phẳng, tuyết trắng thấy hiện lờ mờ hình bóng những chiếc máy bay.

- Người anh em ơi! Sân bay kìa! - Orlôpxki kêu lên mừng rỡ.

- Thế là đâu vào đấy rồi, - Cuzomin vui vẻ đáp lại. Được bắt tay vào việc rồi.

Chúng tôi chia nhau về ở trong hai hầm lớn, được trang bị giường hai tầng làm bằng gỗ sồi và sang ngày hôm sau, chúng tôi bắt tay vào nghiên cứu môn máy bay và động cơ. Thời gian nghiên cứu hai môn này kéo dài đến một tháng, nhưng cũng vì vậy mà chúng tôi nắm rất vững cấu tạo của loại máy bay mới như động cơ máy bay, trang thiết bị, vũ khí trên máy bay.

- Bây giờ chỉ còn lại một vấn đề là chui vào trong ống hút và làm sao chui ra cho nguyên vẹn mà thôi, - các phi công nói đùa khi chờ những ngày đi thực tập.

Cuối cùng thì đồng chí chủ nhiệm kỹ thuật của trung đoàn dự bị cũng đến để tổ chức kiểm tra kiến thức của chúng tôi. Những đợt sát hạch bao giờ cũng là điều dự báo cho các chuyến bay sắp tới. Và đúng như vậy, hai ngày sau, chúng tôi được chuyển đến một nơi mới.

Về nơi ở mới, chúng tôi được bố trí ở trong các căn nhà của nhà trường. Việc trước tiên là phải tổng vệ sinh cẩn thận, rồi "giảm quân bị" - chúng tôi đến kho để trả lại lựu đạn và những khẩu súng ngắn chiến lợi phẩm.

Bắt đầu biên chế các đơn vị. Tôi được đề bạt chức phi đội trưởng phi đội 1. Cuzomin được đề bạt chức trung đội trưởng. Ít lâu sau, chúng tôi tiếp nhận thượng úy Xômuikin về giữ chức phi đội phó bay. Đồng chí là người nghiêm khắc, chững chạc. Tuy chưa tham gia chiến đấu ngoài mặt trận, nhưng đồng chí tích lũy được nhiều kinh nghiệm đào tạo cán bộ khi còn là giáo viên bay.

Ngày đầu tiên tổ chức những chuyến bay trên loại máy bay mới. Orlôpxki, Cuzomin, Êgôrôp - người nọ nói tiếp người kia cất cánh một cách tự tin và hạ cánh rất chuẩn.

- Thêm một phi công nữa ra đời, - chính trị viên Gavrilôp nhắc lại câu ấy khi có phi công hạ cánh.

Đồng chí đã nói đúng! Mỗi chuyến cất cánh đều sản sinh ra một phi công chiến đấu, dù rằng chưa đạt đến trình độ điêu luyện - điều ấy sẽ đến qua thời gian, - nhưng phi công phải là người có nguyện vọng cháy bỏng là tiêu diệt kẻ thù.

Ngày tháng trôi nhanh. Qua một thời gian ngắn thôi, chúng tôi đã được huấn luyện những gì mà các cựu chiến binh từng chiến đấu, được bồi dưỡng những chiến thuật trong trận đánh, tạo được một tập thể chiến binh không quân gắn bó, đoàn kết. Ngoài ra, chúng tôi còn lựa chọn được những biên đội trưởng, những người có năng lực từ đội ngũ của các phi công trẻ.

Chúng tôi chú trọng đến việc học chiến thuật, cách đánh. Chúng tôi tập luyện rất nhiều trong đội hình. Chúng tôi bay với tốc độ lớn, áp dụng những chiến thuật khác nhau, bay những bài bay sát với thực tế chiến đấu.

Vào thời gian ấy, ở vùng Cuban, mùa Xuân đã đến. Những trận không chiến lớn cũng đã xảy ra. Những chiến thuật mới cũng đã xuất hiện khi sử dụng các loại vũ khí mới. Thời gian đó, trong không quân có câu "Thư viện Pôkruskin" với công thức tuyệt vời của đồng chí ấy: "Độ cao, Tốc độ, Cơ động, Hoả lực". Chỉ có 4 từ thôi, nhưng phân tích nội dung của nó, áp dụng nó trong chiến trận - thì đây là cả một vấn đề. Một trung đoàn không quân tiếm kích từ Cuban đã cơ động đến chỗ chúng tôi, và chúng tôi có dịp học hỏi các kinh nghiệm của các đồng chí ấy.

Sang tháng Tư, thời tiết đã ấm dần lên, mặt đất bắt đầu khô ráo. Suốt ngày chúng tôi ở ngoài sân bay, cố gắng tận dụng thời gian để bù đắp lại những ngày bỏ lỡ vì thời tiết xấu. Các phi công trẻ hăng hái học tập một cách tự nguyện và thực hiện nghiêm túc các yêu cầu.

Chúng tôi kết thúc bài bay đội hình là bắt tay ngay vào việc học bắn các mục tiêu trên không và mặt đất, tiến hành thực tập những chuyển không chiến lẻ và không chiến với đội hình lớn. Tôi với Cuzomin hầu như ngồi lì trong buồng lái. Cần phải bay để kiểm tra từng người một xem họ thực hành "không chiến" như thế nào, bay trong điều kiện phức tạp ra làm sao.

Chúng tôi đặt nhiều hy vọng vào hai phi công Varsapxki và Axkircô. Hai người đều có tầm vóc trung bình, nhanh nhẹn, mắt xanh, trông họ như hai anh em sinh đôi. Họ thực sự có năng khiếu bay. Tôi có ý định bổ nhiệm họ làm biên đội trưởng, nhưng họ khiếu nại, không nhận. Họ muốn cùng nhau bay trong một biên đội, để được sát cánh bên nhau không chỉ ở dưới đất, mà còn cả ở trên trời.

Vào cuối tháng Tư, Bộ tư lệnh không quân yêu cầu phải kiểm tra trình độ các phi công. Điều ấy cũng là điều mà chúng tôi chờ đợi.

Tất cả chúng tôi đều tin rằng phi đội chúng tôi sẽ được đánh giá cao về kết quả học tập. Phi đội đã là một tập thể bền vững, gắn bó những người chiến binh với nhau, như anh em trong một nhà rồi. Ngay cả Lucavin, người khi gia nhập đội ngũ có rất nhiều khiếm khuyết nay cũng đã thay đổi. Đây là người con trai độc nhất của gia đình. "Cục cưng" - cái tên thường được gọi như vậy. Cậu ta vào không quân vì nghĩ rằng phục vụ ở đó cũng như trò tiêu khiển thôi. Tập thể đã mất khá nhiều công sức trong việc tác động đến cá tính của Lucavin, tạo cho cậu ta có được bản lĩnh cần thiết của người phi công. Nói thực ra, chúng tôi cũng chưa thể hình dung được rồi cậu ta sẽ thể hiện mình như thế nào khi đứng trước hiểm nguy, đứng trước kẻ địch có vũ trang, trước những trận không chiến ác liệt.

- Lòng dũng cảm chỉ trong vòng hai tháng thì khó đào tạo được lắm. Đây là phẩm chất được hình thành qua bao nhiêu năm dài mới có. Đầu tiên, cứ nhận vào phi đội, vào trường đã, - chính trị viên Gavrilốp nói, khi câu chuyện của chúng tôi bàn về Lucavin.

- Đúng, thời gian huấn luyện của chúng tôi còn ít quá, - tôi nói luyên tiếc.

- Gì thế, đồng chí chỉ huy! Tôi lại cho rằng thế là đủ rồi. Khi nào sẽ ra mặt trận? - Cuzomin phản đối- một năm có khi cũng vẫn là ít. Đây là cả một vấn đề. Và đâu phải chỉ cần bọn Đức nã đạn vào mình 1-2 lần là mình tỉnh ngộ ngay được.

- Đây là khi cấp bách thôi, đồng chí thân mến ạ, - Gavrilốp khẳng định. - Cần phải làm cho mọi người tin tưởng trước khi tham chiến, để rồi không phải băn khoăn gì nữa. Phải huấn luyện các phi công.

... Đoàn kiểm tra yêu cầu kiểm tra các phi đội trưởng trước tiên. Tôi cùng với Rubacôp được chỉ định kiểm tra với bài bay tổng hợp. Chúng tôi cần phải bay theo hành trình hình tam giác ở độ cao 300m, rồi vào trường bắn, bắn mục tiêu. Mặc dù cần phải thực hiện chính xác thời gian đến từng phút một, chúng tôi cũng không nghi ngờ gì về kết quả hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Vòng theo đúng thời gian quy định, tôi thông trường qua sân bay. Gió về chiều thổi dạt máy bay sang trái. Tôi lấy hướng chống gió cho bay đúng đường bay. Điểm cuối của hành trình đây rồi, - máy bay đã ở trên trường bắn. Tôi định kéo lên lấy độ cao cần thiết, nhưng máy bay không nghe theo. Cần điều khiển bỗng nghiêng về phía tôi, lỏng ngoặt. "Các bánh lái độ cao có vấn đề rồi" - thoáng ý nghĩ trong đầu. Tôi báo cáo qua đối không: "Máy

bay tôi bị hỏng hệ thống điều khiển" - và tay trái tôi gần như máy móc đẩy cửa dầu lên vị trí lớn nhất. Trong giây lát, tôi tháo cần điều chỉnh bánh lái độ cao, mở nắp buồng lái, tháo dây chằng vai và chuẩn bị nhảy dù. Còn máy bay thì đã lao xuống đến độ cao 200m. Mặt đất xấp gần lại. Rồi sau đó, vì có lực đẩy lớn nhất, máy bay lại từ từ giảm góc lao và chuyển sang lầy độ cao. Kim đồng hồ chỉ độ cao trườn lên phía trên. Nỗi nguy hiểm trực tiếp đã qua, nhưng cũng không thể đưa máy bay về hạ cánh được nữa. Sớm hay muộn đều phải nhảy dù. Tôi quyết định bay cho đến khi hết dầu. Khi ấy, máy bay có đâm xuống đất cũng không thể bốc cháy được. Cuối cùng thì dầu trong các thùng cũng đã cạn. Tôi đưa máy bay ra hướng xa sân bay và trèo qua thành buồng lái.

Dòng không khí thổi ngược chiều như bàn tay vô hình tóm lấy tôi và ném về phía đuôi máy bay. Tôi thấy rõ cảm giác rơi tự do và lần tìm vòng giạt dù, nhưng không sao với tới. Mặt đất ở đâu đó xa xa phía dưới, hoàn toàn không giống như khi quan sát trong buồng lái. Tôi liếc nhìn sang phía ngực trái - và với tay giạt được vòng mở dù. Phụt! Tiếng sột soạt của vải dù, rồi sau đó là một cú giạt khi dù đã căng đầy không khí.

Sân bay ở ngay phía bên. Tôi xoay mặt theo hướng gió, kéo dây dù để trượt theo sự tính toán sẽ tiếp đất ở khu ruộng đã cày xong. Trước khi tiếp đất, tôi căng các bắp thịt, hơi giơ chân về phía trước để tiếp đất và ngã sang bên phải như đã được huấn luyện. Vòm dù căng gió đã kéo tôi không chút thương xót trên những hòn đất nhỏ lạnh cứng của thửa ruộng đã cày. Tôi kéo dây dù phía dưới để làm xẹp vòm dù và nó đã xẹp xuống trên nền đất đen.

Máy bay vỡ tan, nhưng không bốc cháy. Thì ra, đã có những thiếu sót từ nhà máy. Bàn tay tội ác nào đó đã lắp lỏng bu-lông. Trong chuyến bay, nó văng ra và lực kéo không tác động được đến các bánh lái nữa. Điều ấy được xác định sau khi bắt quả tang kẻ phá hoại trà trộn vào đội ngũ công nhân trong dây chuyền lắp ráp các máy bay tiêm kích.

Chúng tôi phải nhắc nhở các thành phần của trung đoàn cần đề cao cảnh giác. Các đồng chí thợ máy chuẩn bị máy bay kỹ lưỡng hơn, các phi công chấp hành nghiêm ngặt hơn những quy định, những nội quy đề ra.

... Ngày mùng 5 tháng 5 - đoàn đại biểu các nông trường viên của vùng Tambôpxki đã đến dự buổi lễ trao tặng máy bay chiến đấu cho các phi công. Họ đã dành tiền tiết kiệm để mua những chiếc tiêm kích "Iak-7". Một cuộc mít tinh được tổ chức. Những nông trường viên trong buổi lễ đã nói những lời thán phục về những hành động anh hùng ngoài chiến trận, giao nhiệm vụ

cho chúng tôi từ nay trở đi hãy tiêu diệt kẻ thù thẳng tay, không thương tiếc. Chúng tôi hứa trước các vị khách quý, nguyện sẽ xứng đáng với sự mong muốn và tin tưởng của nhân dân.

Sau buổi mít tinh, toàn trung đoàn bay thẳng ra mặt trận. Phi đội của tôi cất cánh đầu tiên. Sau khi tập hợp đội hình chiến đấu xong, chúng tôi vòng một vòng chào tiễn biệt và lấy hướng bay về phía Tây. Trên sườn máy bay của chúng tôi sáng lấp lánh hàng chữ còn thơm mùi sơn "Nông trường viên Tambôpxki tặng".

Chúng tôi nhanh chóng vượt qua chặng đường dài 400km, đến hạ cánh đúng vào sân bay mà mùa Thu năm 1942 trung đoàn chúng tôi từng đóng quân ở đây. Những người thợ máy thuộc đoàn tiền trạm đến trước đón tiếp chúng tôi nồng hậu. Sư trưởng Nhemsêvich chúc mừng chuyến bay đã đến đích và thông báo rằng chúng tôi sẽ tiếp tục tập luyện cho đến khi có một trung đoàn nữa cơ động đến.

Một lần nữa, cuộc sống của những ngày bay huấn luyện lại sôi động. Chúng tôi tiến hành những chuyến bay đường dài với nhiệm vụ bay yểm hộ, thực hiện những trận không chiến với những "kẻ địch" trong những tình huống giả định khi bình thường, lúc bất ngờ và sau những trận không chiến là những chuyến bay tập công kích mục tiêu mặt đất ở trong trường bắn.

Một lần, sau khi phi đội vừa hạ cánh xong thì xuất hiện máy bay trinh sát của địch. Thằng "Junker" bay ở độ cao 5000m. Chúng tôi phát hiện quá muộn nên không thể cất cánh kịp được. Ngày hôm sau, nó lại xuất hiện trên sân bay, nhưng sớm hơn một giờ. Nó vẫn bay ở độ cao như vậy và hướng bay cũng vẫn vậy. Cụ lý đến phòng tuyến mặt trận không nhỏ hơn 350km. Có lẽ, thằng này là thằng trinh sát chiến lược. Ngày hôm sau nữa, thằng phát xít lại có mặt ở trên trời. Cũng vẫn hướng cũ, độ cao như cũ, chỉ có thời gian là sớm hơn một tiếng mà thôi. Ai chà, đã có quy luật rồi đây. Trong tôi hình thành kế hoạch tiêu diệt thằng trinh sát địch. Tôi quyết định cất cánh sớm hơn giờ dự định đến của thằng trinh sát và không để cho nó chạy trốn. Quyết định cho chuyến bay ấy đã được phê chuẩn.

Ngày mùng 8 tháng 5, vào lúc 8h50, tôi tiến hành mai phục trên trời, sau khi ra lệnh cho các phi công phải quan sát trận đấu. Tôi cất cánh một mình, không cần số 2 - tôi muốn giao chiến như trong trận đấu sống mái để cho các phi công tin tưởng vào tính năng ưu việt của máy bay tiêm kích Xô viết trước máy bay trinh sát Đức.

Sau khi lấy độ cao, tôi quan sát kỹ lưỡng về hướng phán đoán kẻ địch sẽ xuất hiện. Khi đồng hồ độ cao chỉ 5000m, tôi lấy hướng bay có lợi cho việc

phát hiện - là từ hướng mặt trời lại. Chẳng mấy chốc, từ phía Tây xuất hiện một chấm nhỏ. Đó là máy bay trinh sát địch. Nó phát hiện được tôi ở cự ly chưa đầy 2km. Thằng "Junker" giật mình bởi bất ngờ. Dưới nó có một tầng mây. Thằng Hitle nhanh chóng đưa máy bay vào vòng xoắn sâu. Tôi hiểu động tác nhào lộn của nó rồi, nhưng tính toán rằng nếu tôi lao qua lớp mây để đón đầu cũng không kịp. Có nghĩa là phải tìm nó ở dưới mây.

Thằng "Junker" ngụp vào mây với độ nghiêng trái. Để thoát khỏi cuộc rượt đuổi, nó cần phải vòng ngược lại phía tôi khi ở trong mây hoặc khi xuống dưới mây. Tôi vòng phải, lao qua lớp mây mỏng, đối mặt ngay với thằng phát xít. Không còn khả năng tẩu thoát, nó đành phải giao chiến với tôi.

Cuộc đấu sống mái này chỉ kết thúc khi một bên bị tiêu diệt. Không ngạc nhiên gì khi thấy thằng "Junker" bắn ngay những loạt đạn dài. Từ trên thành máy bay của nó, những vệt lửa đỏ kéo dài về phía tôi. Rõ ràng, đây là thằng trinh sát dày dạn kinh nghiệm.

Tôi quyết định tiếp cận, tấn công ở cự ly gần, từ phía nọ sang phía kia để loại trừ khả năng ngắm bắn của địch trong quá trình tôi tiếp cận.

Còn thằng "Junker" được chế tạo đặc biệt để đi trinh sát nên nó vòng xoáy tít mù, thậm chí lộn xuống lật qua cánh.

Chúng tôi giao chiến đến 25 phút. Thằng phát xít điên cuồng phản công. Nó làm sao thế nhỉ? Bị bỏ bùa rồi chăng? Và nếu như tôi bị hết đạn thì làm thế nào? - Tôi sẽ dùng máy bay tôi để đâm nó, quyết không cho nó chạy thoát.

Trong khi đó, thằng địch cũng biết cách cơ động cố tìm cách giành ưu thế. Nó cố đưa máy bay của tôi vào trong vòng bắn. Trên đôi cánh của chiếc "Iak" đã thấy những lỗ thủng - dấu vết của đạn địch găm vào. Cuối cùng, tôi nện một tràng đạn dài - và từ thân bên phải chiếc máy bay trinh sát tuôn ra một dải khói xanh.

- Cháy rồi! Cháy rồi! - Tôi hét qua đài không.

Thằng "Junker" có lẽ đã quyết định thu càn để hạ cánh bắt buộc. Độ cao của nó khi bắt đầu lao xuống chỉ khoảng 400m. Chiếc máy bay to lớn với hai động cơ cháy bùng, không làm việc, lướt xuống. Và nó đã hạ cánh ở trên bãi cỏ xanh ở gần làng Chigla, trượt "bụng" một đoạn ngắn rồi khựng lại và bùng cháy.

Tôi lao xuống bay ở độ cao cực thấp, thấy các nông trường viên đã bỏ hết công việc đồng áng, chạy bỏ đến chiếc "Junker". Yên tâm quay về sân bay được rồi vì bọn giặc lái sẽ không chạy đi đâu được cả.

Sau khi hạ cánh xong, tôi không thể lặn máy bay vào sân đỗ được nữa - phần tang trống của lớp máy bay đã bị bắn vỡ.

Thợ máy nhanh chóng chạy đến xem xét, tính toán thời gian cần sửa chữa, rồi tuyên bố chắc nịch:

- Thừa đồng chí chỉ huy, chỉ đến chiều là chúng tôi khắc phục xong. Sẽ lại như mới cho mà xem.

- Cậu đã nói dối tôi một lần rồi đấy nhé, - tôi nhắc để thợ máy nhớ đến trận bị bong tróc các miếng vá.

- A, đây là trường hợp của máy bay "Kharicây", hồi ấy tôi còn có ít kinh nghiệm, bây giờ thì đã học hỏi được nhiều rồi, - cậu ta hồ hởi trả lời. Nào, đồng chí ơi, giúp cho một tay nào! - Cậu ta gọi người thợ nguội đang đứng cạnh máy bay và giơ ngực đề xuống cánh. Chiếc máy bay như người bị vấp, lặn khập khiễng trên chiếc tang trống bị vỡ.

Chiếc máy bay "Pô-2" nổ máy phành phạch gần Sở chỉ huy.

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, chính ủy Sư đoàn cho gọi đồng chí, trợ lý tác chiến của phi đội nói. - Ông đang chuẩn bị đến chỗ chiếc "Junker".

Tôi rất muốn gặp tên giặc lái bị tôi bắn hạ. Khoảng 10 phút sau, chúng tôi đã đến chỗ chiếc máy bay bị cháy. Cạnh máy bay là xác một tên Đức. Số còn lại đã được chuyển vào bệnh xá gần đó. Tôi lên chiếc ô tô vào ngay bệnh xá để dự cuộc hỏi cung.

- Xin kính chào ngài, - viên đại tá Đức chào tôi bằng tiếng Nga khi nghe nói tôi là người vừa bắn hạ hắn.

- Ông là người phi công tài ba. Ôi, ông công kích tuyệt diệu lắm. Ngay xạ thủ dày dạn kinh nghiệm của tôi cũng không có cách gì để bắn ông được.

- Tay các ngài còn ngắn lắm, làm sao với được tới tôi!

Đến lượt tên xạ thủ của máy bay Đức nói chêm vào:

- Tiếc là máy móc của chúng tôi bị trục trặc, chứ không thì chúng tôi đã bay tới xa rồi, còn ngài - thì ở dưới kia kia, - nó chỉ ngón tay xuống đất.

- Câm mồm, giờ thần hồn! - Tôi không kìm được, quát, sau khi biết chúng nói được tiếng Nga.

Thằng phát xít sợ hãi thụt đầu vào giữa hai vai.

- Ngài bắn chiếc của chúng tôi là chiếc thứ mấy rồi? - Viên đại tá Đức hỏi giọng nịnh bợ.

- Chiếc thứ 5, và chưa phải là chiếc cuối cùng. Các ngài có thể tin được điều ấy.

Viên đại tá im lặng một lúc, sau đó đề nghị tôi chuyển hộ cho vợ ông ta đang sống ở Hăm-buộc lá thư.

- Ngài viết đi, - tôi đồng ý. Tôi sẽ đến Hăm-buộc và sẽ chuyển đến tận tay vợ ngài.

- Thưa ông, ông tin là các ông đánh được Hăm-buộc ư? - Đại tá có vẻ bức bối. - Điều ấy còn xa vời lắm.

- Xa gần không biết, nhưng tôi sẽ. Ngài không phải lo lắng đâu. Chúng tôi sẽ đánh...

Rồi chủ nhiệm trình sát cùng với phiên dịch vào bệnh xá.

Đồng chí lập tức tiến hành cuộc hỏi cung. Đại tá phi công lái chiếc "Junker" thuộc lực lượng trinh sát chiến lược của Bộ Tổng tham mưu. Để đổi lại tính mạng mình hắn đã cung cấp những tin đặc biệt quan trọng.

Quay trở lại sân bay, tôi mang theo hai chiếc dù chiến lợi phẩm. Chúng tôi chia cho các phi công làm thành những chiếc khăn quàng và nó nhanh chóng trở thành một sang trọng ngoài chiến trường. Những chiếc khăn quàng làm từ những chiếc dù chiến lợi phẩm còn nói lên một điều đây là những người thuộc phi đội đã từng bắn rơi máy bay địch.

Từ trận không chiến của tôi với "Junker", các phi công trẻ đã rút ra được bài học rằng họ phải tin tưởng vào tính năng của máy bay mình và phải tham chiến nhiều hơn nữa.

- Các phi công của chúng ta đã trưởng thành không phải qua từng tháng, mà là từng giờ, - một lần chính trị viên phi đội Gavrilốp nói với tôi như vậy. Tất cả đều là những chàng trai tuyệt vời. Tôi chỉ không ưa có mỗi Lucavin thôi. Tôi không thấy có hình bóng phi công tiêm kích ở cậu ta.

Tư cách của Lucavin quả là không chấp nhận được. Càng gần chiến trường bao nhiêu thì cậu ta càng thắc mắc về đủ thứ bấy nhiêu: nào là không thích những trang bị trong nhà tắm, nào là chần chập cứng quèo, nào là sao phải nấu ăn bằng bếp dã chiến... Nhưng điều dở nhất là Lucavin bắt đầu tách dần ra khỏi tập thể. Những lỗ thủng trên máy bay tôi đã tác động đến cậu ta hoàn toàn khác so với những người khác. Nó đem đến cho cậu ta sự sợ hãi.

Với mỗi nguy hiểm cận kề, con người có nhiều phản ứng khác nhau. Người này thì sống trong nỗi sợ hãi trong thời gian quá dài, người khác thì lúc hiểm nguy nhất lại lấy được bình tĩnh, không để mất đi lòng can đảm. Tôi đã từng gặp những phi công của ta bị địch bắn rơi, nhảy dù và ngay sau đó lại ngồi vào máy bay khác, tiếp tục đi chiến đấu. Nhưng cũng có một số, sau khi máy bay bị thương, mãi không khôi phục lại được ý chí để có thể tham chiến một cách ổn định và vững tin như xưa.

Lucavin tạm thời chưa thuộc vào loại người nào- bởi vì cậu ta chưa hề tham chiến, nhưng chúng tôi có nhận xét rằng: cứ khi nào chúng tôi nói về những trận không chiến ác liệt là y như mặt cậu ta biến sắc.

- Nào chúng ta xem rồi sẽ đạt được gì ở cậu ta, - Cuzomin nói. - Bản thân tôi thì: cứ nghĩ đến chiến đấu, đến những trận không chiến là tim tôi như bị đóng băng. Sẽ có người hỏi tại sao lại như vậy? Tôi cũng không biết nữa. Cũng có thể là tôi khó mừng tượng những trận không chiến sẽ xảy ra như thế nào. Nhưng khi bắt đầu vào trận thì tôi lại như được thả xuống nước để được vùng vẫy. Theo tôi, - Lucavin là một kẻ hèn nhát, - Cuzia kết luận.

Có lẽ, điều khó chịu nhất ở Lucavin là cá tính của cậu ta. Cậu ta quý trọng bản thân cậu ta hơn cả tập thể, cậu ta không vì đồng đội.

Buổi chiều, tôi nghe được chuyện Cuzomin khuyên nhủ Lucavin, rằng hạnh phúc của cuộc sống không ở chỗ sống lâu, mà là ở chỗ cống hiến được nhiều hay ít. Đã ngồi trên máy bay của chúng ta rồi thì trận chiến không có gì đáng sợ cả, - Nhicôlai nói. - Nếu như cậu phải giao chiến bằng loại máy bay "Kharicây" như tớ và phi đội trưởng từng giao chiến, thì bây giờ cậu mới hiểu thế nào là không chiến.

Tôi không nhìn thấy mặt của Lucavin, nhưng tôi có cảm giác rằng "cục cưng" không muốn nghe lời cậu phi công trẻ theo năm tháng nhưng già dặn kinh nghiệm chiến trận kia, chỉ mỉm cười.

Liệu chúng tôi có quá khắt khe với cậu ta không? Cần phải để cậu ta thấy tất cả những quy luật khắt khe của hoạt động chiến đấu. Và tôi đã quyết định, ngay từ những trận không chiến đầu tiên tôi sẽ tạo cơ hội cho cậu ta giáp mặt kẻ thù.

9 - Phi đội dũng cảm

Sau khi tập kết ở sân bay một tuần, sư đoàn chúng tôi lại cơ động đến sân gần tiền duyên hơn, thuộc vùng Xcôrônôie. Bây giờ thì không còn là những chuyến bay tập nữa rồi, mà là những chuyến xuất kích chiến đấu. Các chuyến xuất kích của chúng tôi khi thì phải giao chiến với tiêm kích địch, lúc thì truy đuổi trinh sát địch, hoặc phải bẻ gãy những đợt oanh kích của địch. Toàn phi đội phải nằm trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu.

Misuchin hy sinh vào ngày thứ hai sau khi chúng tôi cơ động đến Xcôrônôie. Tai nạn quá bất ngờ và nỗi mất mát đột ngột đã đè nặng lên tất cả chúng tôi. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, chúng tôi bay về sân bay của mình ở độ cao 3000m, để đề phòng trường hợp tiêm kích địch phong toả sân bay. Có ưu thế về độ cao, chúng tôi còn có cả dầu dự trữ để có thể phá sự phong toả nếu có.

Khi tôi lệnh giải tán biên đội về hạ cánh thì máy bay của Misuchin - số 1 của biên đội thứ hai bỗng lật ngửa và quay rất nhanh theo trục dọc, lao xuống, rơi vào xoăn ốc. Liền đó là các mảnh của cánh máy bay văng lung tung.

- Nhảy dù đi! Nhảy dù đi! - Tôi hét qua đài không.

Nhưng Misuchin không nhảy ra được. Hình như, cậu ấy không thắng nổi lực ly tâm.

Máy bay bốc cháy. Phi công hy sinh.

Khi trời sẩm tối, chỉ trừ có trực ban phi đội phải ở lại, còn tất cả chúng tôi đều đi mai táng Misuchin. Tôi với cậu ta đã có tình bạn chiến đấu thực sự. Biết bao ngày chúng tôi đã từng sống với nhau trong một căn hầm! Tôi buồn bã nhớ lại những câu chuyện tâm tình về cuộc sống, về tình cảm đối với Natasa Cherennôva mà cậu ta đã thổ lộ cho tôi với sự tin cậy. Bây giờ thì em đang ở đâu, Natasa ơi?

Chúng tôi vĩnh biệt người đồng đội. Đúng lúc ấy, ở phía Tây, trong ánh mờ ảo của hoàng hôn thấy xuất hiện 5 chiếc "Hâyken". Biên đội của phi đội 2 xuất kích theo lệnh báo động. Các phi công quyết tâm trả thù. Sau khi đuổi kịp địch, họ đồng loạt nổ súng. Một chiếc ném bom của địch lập tức bốc cháy và nổ tung trên trời. Chiếc khác thì tan xác bằng chính số lượng bom nó mang theo đã phát nổ khi nó lao xuống đất. Đây là loạt pháo chào tiễn biệt người phi công Misuchin của chúng ta.

Trong không vực của chúng tôi, thường xuyên xuất hiện bọn "săn lùng" của phát xít. Chúng lợi dụng mặt trời hoặc lần sau những đám mây, dùng

tốc độ lớn lướt đến gần sân bay với hy vọng đón lõng được chiếc máy bay nào đó của ta ví dụ như máy bay liên lạc hay loại vận tải "Li-2" chẳng hạn. Bọn "thiện chiến" ấy của phát xít không hề dám tham chiến với chúng tôi.

Vào một ngày, khi mà trên cánh máy bay còn ướt đầm sương đêm và những tia nắng mặt trời đầu tiên mới vừa chạm vào mặt đất thì tôi cùng với Xêmuikin đã cất cánh lên trời để đánh chặn máy bay trinh sát địch. Người cầm ống nói chỉ huy là Vaxia Xôcôlôp. Đồng chí có trách nhiệm dẫn chúng tôi đến gặp địch. Chúng tôi tuần tiễu trong khu chờ có lẽ đã đến 10 - 15 phút rồi mà không nhận được một khẩu lệnh nào. Bất ngờ, trong đối không vang lên giọng nói quen thuộc của Xôcôlôp với ngữ điệu của người vùng sông Von-ga.

- "Chim kền kền"! "Chim kền kền"! - Tôi Xôcôlôp đây. Bọn địch đang bay cùng độ cao với các anh và ở phía Bắc các anh đấy.

Tôi đưa mắt quan sát về phía Bắc và lại nghe thấy trong đối không: "Chim kền kền! Chim kền kền! - Tôi Xôcôlôp đây. Địch ở hướng 90 độ

Mấy giây sau, tôi phát hiện được loại máy bay giống như "Me-110".

- Tôi phát hiện được rồi, - tôi thông báo.

Nhưng Vaxia vẫn cứ tiếp tục thông báo, lặp đi lặp lại mỗi một khẩu lệnh đến phát chán, hết như cái đĩa hát bị hỏng vậy.

Máy bay trinh sát địch phát hiện ra chúng tôi liền giảm độ cao và chạy về phía Đông. Tôi đuổi theo. Xêmuikin bám sau tôi. Khi khoảng cách giữa tôi và thằng trinh sát vừa đến cự ly phát hỏa thì thằng dẫn đường của máy bay trinh sát nã một loạt đạn dài. Luồng đạn bay cao hơn nắp buồng lái của tôi. Xêmuikin nện ngay một loạt vào động cơ bên phải của nó để trả lời. Đạn đã găm vào hệ thống sưởi điện và từ cánh chiếc máy bay chạy trốn kia phụt ra luồng hơi nước dài. Sau đó một giây, chiếc máy bay 2 đuôi đứng kia cũng đã nằm gọn trong kính ngắm của tôi. Tôi chợt nhận ra rằng, chúng tôi đang truy đuổi chính máy bay của ta - loại máy bay ném bom của tổng công trình sư Petliacôp.

- Đình chỉ công kích, thoát ly theo tôi, - tôi ra lệnh, vừa ngoặt gấp vừa lấy độ cao.

Chúng tôi lo lắng quan sát chiếc máy bay bị thương kia cho đến tận lúc nó về hạ cánh ở sân bay gần nhất với một động cơ không làm việc. Thật không có trường hợp nào vô lý hơn, bức bối hơn, giận hờn hơn trường hợp này. Còn Vaxia Xôcôlôp thì vẫn cứ tiếp tục dẫn cứng nhắc:

- Các anh đang ở đâu? Sao lại không trả lời? - Đồng chí cứ hỏi, hỏi mãi cho đến khi chúng tôi về hạ cánh mới thôi.

Khi chúng tôi tháo dù, rời khỏi buồng lái, thì trên trời xuất hiện thẳng trình sát "Me-110" đích thực...

- Đau thật! - Xêmurkin bức bối thốt lên. Đúng là không gặp may. Máy bay mình thì suýt bị bắn hạ, còn thẳng trình phát xít thì bay nghênh ngang.

- Cậu hơi vội đấy, Valentin Xêmenôvich ạ, sẽ đến lúc thôi. May mà cậu mới làm bị thương máy bay ta, còn không thì còn tồi tệ hơn nữa cơ, - tôi nhận xét.

- Nhưng tại máy bay kia bắn mình trước chứ, - Xêmurkin phản ứng.

- Thấy chưa, thấy kết quả thế nào chưa, - đâu chỉ đơn thuần là chuyện xuất kích, đây là cả một lô-gich khoa học đấy.

- Tại sao các anh lại không đuổi kịp nó nhỉ? - Xôcôlôp đi tới hỏi chúng tôi.

- Chúng tôi đã đuổi kịp và còn hộ tống nó đến tận sân bay hạ cánh cơ, - Xêmurkin bức bối trả lời.

- Thật thế sao? - Vaxia mừng rỡ.

Khi chúng tôi kể lại mọi chuyện đã xảy ra như thế nào, Xôcôlôp hiểu mình cũng có lỗi nên thanh minh rằng máy bay "Pe" của ta giống "Metxersmit-110" của địch quá, hơn nữa lại quan sát ngược mặt trời nên rất khó xác định...

Sau đó một thời gian, trung đoàn chúng tôi lại cơ động đến sân bay mới.

Có lần, khi toàn phi đội chúng tôi phải trực chiến, chúng tôi ngồi trong buồng lái, chuẩn bị cho cất cánh. Từ sở chỉ huy, pháo hiệu bay vọt lên. Hai tay tôi hoạt động như cái máy, theo phản xạ lần lượt bật các công tắc trong buồng lái và phút sau, 12 chiếc tiêm kích thối tung những đám mây bụi, cất cánh lên trời.

Trong đôi không vang lên giọng bình thản của tham mưu trưởng:

- Hướng đến sân bay... Độ cao 2000m - bọn máy bay ném bom...

Chúng tôi chưa bay đến điểm vòng của hành trình thì đã thấy những đám cháy. Tám cột khói đen bốc thẳng lên trời cao - đấy là khói của những chiếc máy bay ném bom địch bị các tiêm kích trung đoàn bạn bắn rơi. Họ đã cất cánh trước chúng tôi và nện cho kẻ thù đòn chí mạng.

Chúng tôi lượn một vòng trên sân bay của trung đoàn bạn theo thứ tự từng biên đội một, rồi cả phi đội lấy hướng quay trở về sân bay mình. Toàn phi đội vừa đối chuẩn hướng xong thì đài quan sát mặt đất thông báo: "Một tốp máy bay ném bom của địch đang ở ô vuông số 2541". Tôi ra lệnh:

- Tất cả vòng lại 180 độ, theo tôi!

Ngay phía trước mặt, ở hướng đối đầu, có một tốp "Junker" bay dưới sự yểm hộ của rất nhiều tiêm kích địch. Bọn "Metxersmit" bay ở hai tầng: tầng trên làm nhiệm vụ chế áp, tầng dưới làm nhiệm vụ yểm hộ trực tiếp.

Một ai đó báo cáo:

- Thắng phía trước chúng ta có một tốp lớn máy bay địch!
- Tôi thấy rồi, - tôi trả lời qua đối không, chúng ta tiến hành tiếp cận.

Tôi quyết định toàn phi đội sẽ tấn công đối đầu. Các phi công nhanh chóng tập hợp để chuẩn bị giao chiến.

- Hãy nện cho lũ đêu cẳng này một trận! - Tôi hét lên trước lúc phát hỏa và ấn cò súng. Tôi giữ "trán" thẳng ném bom vào giữa kính ngắm. Trong tích tắc, toàn phi đội nã những loạt đạn dài và dùng tốc độ lớn trượt qua đội hình địch.

Bọn "Metxersmit" chưa kịp hoàn hồn thì hai chiếc máy bay ném bom của bọn chúng đã biến thành hai bó đuốc cháy rực trời. Số còn lại liền rút bom và tháo chạy tán loạn về phía đất mình.

- Thế là xong, - tôi thầm nghĩ.

Tôi quyết định không truy đuổi nữa vì đại đa số các phi công của phi đội đều mới tham gia trận đầu, không nên liều lĩnh giao chiến tiếp. Dầu sao, chúng tôi cũng đã hoàn thành nhiệm vụ được giao là không cho địch ném bom vào mục tiêu.

Về đến sân bay, chúc mừng các phi công trẻ lần đầu tiên tham chiến xong, tôi hỏi:

- Ai phát hiện được bọn ném bom trước tiên?
- Tôi, - Lucavin trả lời.

Có thể lắm, mà điều ấy đúng vậy thật, nhưng cậu ta lại không tham gia tấn công. Khi toàn phi đội tiến hành công kích đối đầu thì Lucavin dùng tốc độ lớn bay dưới đội hình của bọn ném bom và chỉ tập hợp đội hình chiến đấu sau khi phi đội ngừng giao chiến. Nhưng tôi không đề cập đến điều ấy vào lúc này.

- Vậy còn những ai bắn bọn phát xít?

Tất cả im lặng.

- Thế các cậu có thấy máy bay địch rơi như thế nào không?

Hoá ra cũng không ai thấy cả.

- Khả năng đây là anh bắn rơi đấy ạ, - Varsapxki phát biểu.

- Không, tôi không thể nào cùng một lúc bắn rơi hai chiếc được, tôi chỉ ngắm bắn có một chiếc thôi, - tôi phản đối và bắt đầu giải thích: thường là trong những trận công kích đối đầu, phi công không thể thấy được máy bay

bị mình bắn rơi như thế nào. Máy bay bị bắn vẫn tiếp tục bay thêm vài giây nữa theo quán tính, còn phi công thời điểm ấy thì đã bay lướt qua nó rồi.

Những chiếc máy bay địch rơi được ghi vào thành tích cho các phi công trẻ để củng cố niềm tin cho họ trong trận chiến, vì trong trận ấy không có ai chứng minh được bản thân mình bắn hạ. Tất cả đều ngấm bắn nên rất khó xác định cụ thể ai là người bắn trúng.

Chiều đến, các trung đội trưởng đều phải chuẩn bị báo cáo phương án chiến đấu của trung đội mình trong hội nghị giảng bình. Giảng bình trận đánh là việc làm hàng ngày của chúng tôi.

Sau hội nghị giảng bình, tôi quyết định gặp Lucavin, tôi mời thêm cả chính trị viên Gavrilốp.

Khi ba chúng tôi đi đến một nơi vắng vẻ, Gavrilốp hỏi thẳng cậu ta:

- Này, Lucavin, cậu nói thật đi, cậu có sợ không? - Thôi, có thể không dùng từ sợ hãi - vì như vậy thì nặng nề quá, nhưng cậu có thấy lo lắng cho cuộc sống của mình không?

Lucavin nổi khùng:

- Tại sao tôi lại phải sợ mới được chứ? Các anh có ngồi cùng trong buồng lái với tôi đâu mà biết!

Khởi đầu của cuộc trao đổi đã không lấy gì làm hay ho rồi. Lucavin tỏ ra xác xược, làm bộ làm tịch.

Bên cạnh cặp bay của Lucavin tôi thấy có chiếc phong bì thư. "Khả năng, đây là thư của nhà gửi", - tôi nghĩ vậy và quan tâm hỏi:

- Nếu không có gì bí mật thì cậu có thể cho biết cậu nhận được thư của ai không?

- Của Mẹ.

- Có thể cho đọc được không? Còn cậu đọc thư của Mẹ mình gửi cho mình đây.

Chúng tôi trao đổi thư cho nhau. Tôi đề nghị Lucavin đọc to thư của tôi:

- "Con trai ạ, hãy nện bọn phát xít không đội trời chung ấy đi, - cậu ta bắt đầu đọc một cách miễn cưỡng kèm theo cái cười miệt thị, - hãy giải phóng đất nước chúng ta khỏi bọn vô đạo, đừng lo gì cho bố mẹ ở nhà vì ở đây, ở hậu phương này, mọi chuyện sẽ khắc phục được cả thôi... Chúa sẽ phù hộ cho các con để tiêu diệt hết kẻ thù khát máu. Các thiên thần sẽ che chở cho các con và cả thánh Georghi cũng sẽ giúp các con nữa" - Mẹ tôi viết.

- Còn bây giờ ta cùng nghe xem Mẹ cậu viết gì nhé, - tôi nói. Có được không?

Cậu ta không trả lời, chỉ gật đầu và quay mặt đi.

- "Con Vădich yêu quý của Mẹ, tại sao con lại không viết thư cho Mẹ? - Mẹ của Lucavin hỏi, - Mẹ lo lắng ghê gớm về con, bởi con vẫn còn là đứa trẻ mà làm sao con lại phải ra mặt trận? Trời ơi, mẹ xót xa đến nhường nào khi mẹ không làm cách nào để giữ con, không cho con vào trường quân sự. Con có thể tốt nghiệp đại học rồi cùng vào làm việc ở nhà máy với bố con kia mà. Bây giờ thì Mẹ không thể biết được con đang ở đâu. Có chăng chỉ là mỗi cái dấu bưu điện mặt trận mà thôi. Hãy viết cho Mẹ biết họ tên người chỉ huy của con để mẹ viết cho ông ta, xin ông ta đừng đưa con vào chốn hiểm nguy nữa, và nhìn chung, con cũng đừng lao vào cái chốn ấy theo như ý nghĩ của con trẻ nữa. Các con ơi, các con đừng nghĩ rằng bom đạn sẽ chữa các con, biết bao người đã bỏ mạng rồi! Mẹ đọc báo - thấy một hành động anh hùng, khi đó lại suy nghĩ rằng anh hùng thế để làm gì và trở nên sợ hãi, việc đầu tiên là lo cho con, một người trội vượt lên thì cả trăm người chết...".

Tôi không còn tâm trạng nào để đọc tiếp bức thư nữa, vì toàn thấy những lời than vãn về cuộc sống của "thằng bé" đã ở tuổi 23.

- Đồng chí Lucavin ạ, đồng chí có biết Cuzomin bao nhiêu tuổi không? - Gavrilôp hỏi cậu ta. - Không biết à? - Thế đấy, - đồng chí ấy 19 tuổi và đã là trung đội trưởng trung đội bay. Tại sao đồng chí lại có thể đứng ngoài cuộc được khi toàn phi đội tấn công?

Gavrilôp im lặng, chờ đợi trả lời, nhưng không nghe thấy gì hết, lại tiếp tục:

- Thế này nhé, đồng chí Lucavin. Chúng ta thoả thuận với nhau thế này nhé: hãy quên nội dung bức thư của Mẹ đi và bước vững chắc trên đôi chân của mình cùng với mọi người. Làm khác đi, - chẳng chóng thì chầy rồi sẽ gặp hạn thôi.

Tôi rời khỏi cuộc nói chuyện với tâm trạng chán ngán. Tôi hiểu rằng mọi lời khuyên nhủ, mọi lời tâm sự, dặn dò của chúng tôi không lọt được vào tai Lucavin.

- Tôi sẽ viết thư cho mẹ cậu ta, để cho bà ấy đừng bắt con mình phải tuân theo ý chí của bà ấy nữa, - Gavrilôp bức bối nói. - Và sẽ viết cho cả ông bố, để ông ta hiểu rằng một người đảng viên cộng sản kỳ cựu, giám đốc nhà máy phải có cách giáo dục con trai mình thế nào. Cần phải làm cho ông ấy thấy được trách nhiệm của người cha mới được.

Ngày hôm sau Lucavin có xuất kích, nhưng không gặp địch. Chúng tôi chưa hề thấy tư cách cậu ta thay đổi tí nào.

Những ngày căng thẳng vẫn tiếp diễn. Chúng tôi ngập trong việc trực ban chiến đấu, trong những chuyển báo động xuất kích, trong những trận không chiến.

Có một lần, tôi bay thử máy bay sau khi sửa chữa. Tôi kiểm tra độ ổn định và tính bền vững của máy bay bằng cách làm các động tác nhào lộn phức tạp hết động tác này đến động tác khác một cách liên tục. Muốn "lăn lộn" cho thật thoả thích, tôi quyết định làm động tác khoan ngang ở độ cao 600m. Ngay lúc ấy, động cơ bỗng giật mạnh, hết như người bị mũi kim tiêm đâm bất ngờ. Tôi nghe thấy tiếng va đập, sau đó vài ba phút thì cánh quạt động cơ dừng quay, đứng chết cứng.

Sau khi lấy hướng vòng về phía sân bay, tôi hạ cánh thu càng. Máy bay như trượt trên bàn trượt tuyết, nhẹ nhàng trườn trên thảm cỏ cao rậm và dừng hẳn, nằm sòng sọc trên cánh.

Chủ nhiệm kỹ thuật sư đoàn Bôrixốp chạy đến:

- Sao thế? - Đồng chí hỏi.
- Ai mà biết được. Tôi nghĩ rằng tay biên của động cơ đã bị gãy.
- Thế sao lại hạ cánh thu càng?
- Động cơ không làm việc mà.

Ý kiến của tôi đã được khẳng định - đúng là tay biên của động cơ bị gãy thật. Chẳng bao lâu sau, phi công Aborian hy sinh đúng trong trường hợp tương tự như vậy. Những người đảng viên đã phải cảnh giác về những hiện tượng này. Vấn đề các tai nạn được đưa ra thảo luận tại cuộc họp thường vụ. Phân tích tất cả những chuyện đã xảy ra, chúng tôi đi đến kết luận: trong trung đoàn có kẻ phá hoại.

Sự nghi ngờ càng tăng thêm sau khi xảy ra trường hợp này nữa: vào cuối buổi chiều, khi tôi lặn máy bay vào sân đỗ qua đêm, thợ máy kiểm tra xong xuôi đầu vào đáy, lấy bạt trùm động cơ. Sáng hôm sau, sau khi thử động cơ xong, tôi vào buồng lái để chuẩn bị lặn, nhưng máy bay không nhúc nhích được tý nào vì càng bên phải bị gãy gập lại. Thế này là thế nào nhỉ? Càng máy bay thì không thể tự thu được rồi.

- Ai đã đến gần máy bay sau khi thử động cơ? - Tôi hỏi Vaxiliep.
- Không ai cả ngoài tôi và thợ vô tuyến Gamilitxki, - đồng chí thợ máy trả lời. - Gamilitxki kiểm tra độ chuẩn xác của các đài mà.

Vaxiliep nhớ ra rằng người thợ vô tuyến có đứng dưới cánh máy bay khoảng mấy phút với túi đồ nghề được mở sẵn ở ngay cạnh đó. vì sao khoá càng lại bị gãy? Để làm điều đó chỉ mất mấy giây thôi. Bọn này tính toán

ghê thật. Khi máy bay còn đứng ở vị trí trên sân đỗ thì nghe chùng đầu vào đáy cả, nhưng khi bắt đầu chuyển động là càng sập xuống ngay.

Đồng chí thợ máy trao đổi với tôi về những nghi ngờ của mình. Tôi cũng lo lắng không kém. Đã có cơ sở của mỗi ngờ vực rồi.

"Gamilitxki là ai nhỉ? - Tôi nghĩ, - người ấy vào trung đoàn này bằng cách nào nhỉ?".

Tôi hình dung lại một người lính đáng vẻ gầy gò, liên tục lấy tay kéo mũi mình khi giải thích cho Adamovich:

- Tôi đã từng ở bộ binh, bị thương vào cổ trong trận tấn công ở bờ bên phải của sông Đông. Bây giờ tôi được biên chế về chỗ các anh...

Trên cổ người ấy đúng là đang quấn miếng giẻ bẩn thỉu, còn người thì khoác chiếc áo va-roi nhàu nát, rách rưới, cầu thả trong chiếc thắt lưng rộng, giống hệt như người cả đời chưa bao giờ biết mặc quân phục là gì.

Và hẳn đã vào được trung đoàn không quân!

Hầu như hẳn không nói chuyện với ai, không quan tâm gì, cố lẩn trong bóng tối. Duy có một lần tôi nghe thấy Gamilitxki than thở với người kỹ sư đặc thiết Teplitxki là công việc ấy hẳn không được giao phó. Qua đó, người thợ vô tuyến như muốn nói là không có được khả năng sử dụng hết sức lực và năng lực của mình.

Trong cuộc họp Đảng ủy, khi kiểm tra lại tất cả quá trình phục vụ của Gamilitxki, chúng tôi đã đi đến kết luận là chúng tôi không biết rõ thực chất người ấy là ai. Từ đó, chúng tôi phải để mắt đến người thợ vô tuyến ấy. Một thời gian ngắn sau, chúng tôi được biết người ấy còn là một thợ máy giàu kinh nghiệm, nắm rất chắc mọi cấu tạo, góc ngách của máy bay.

Lại báo động xuất kích. Phi đội chúng tôi tiến hành không chiến ngay trên vùng trời Tamarôpca. cả hai phía đều gửi những viện binh mới đến. Bầu trời trở nên chật chội bởi những tiêm kích quần nhau đến mệt mỏi. Những chiếc "Metxersmit", "Iak", "La" bay vùn vụt, những làn đạn nặng nhịch trên không. Chúng tôi đẩy lui sự tấn công của địch hết đợt này đến đợt khác.

Bất ngờ, động cơ của máy bay tôi bị "tắc tỵ". Tay trái tôi nắm lấy tay vịn cửa dầu theo phản xạ thường ngày. Bình thường thì vịn rất dễ, nhưng sao lần này lại không thể xoay được. Làm gì bây giờ nhỉ? - Dầu thì cạn mất rồi. Tôi dùng hết sức, đến nỗi các ngón tay bị rách tướp, tứa máu ra mà vẫn chịu, không sao vịn nổi. Tôi đành thoát ly khỏi không chiến với động cơ không làm việc và cố lao về đất mình, nhưng không kịp, - máy bay tiếp đất ngay khu vực giáp tuyến trước, và lập tức có hàng chục phát đạn pháo nã

vào quanh nó. Tôi vội vã nhảy ra khỏi buồng lái và chạy. Những phát đạn pháo bắn thẳng của bọn Hítle đã thiêu cháy máy bay của tôi.

Đến lúc trời tối sẫm tôi mới vác dù trên vai, dò dẫm về đến sân bay. Tôi không về hầm của mình mà đến thẳng Sở chỉ huy.

- Cuối cùng thì cậu cũng đã về, - tham mưu trưởng Vêđênhep nói khi gặp tôi. - Bị bắn rơi à?

- Việc xảy ra lại không phải thế, đồng chí thiếu tá ạ. Vấn đề là van mở thùng dầu đã bị khoá chặt cứng.

- Thế nào - bị khoá chặt à? - Vêđênhep không tin.

- Bị vặn chặt cứng lại thật. Đồng chí có tưởng được là có một thằng chó đẻ nào đó trong chúng ta lại làm cái chuyện đó không, - tôi nói trong tức giận.

Làm sao mà lại không tức giận được cơ chứ? - Đây là lần thứ hai tôi gặp hạn về chuyện dầu cáng rồi.

- Rồi, thế còn máy bay ở đâu?

- Bị pháo bắn tan rồi. Chúng thấy nó rõ như trong lòng bàn tay mà.

Tham mưu trưởng suy tính. Sau một phút, đồng chí đề nghị:

- Nào, chúng ta cùng ra sân đỗ máy bay đi! Chúng ta kiểm tra xem việc khoá mở các van dầu trên máy bay khác thế nào. Có thể, khâu chế tạo còn chưa được hoàn hảo cũng nên. Các van dầu chúng ta đều phải vặn bằng tay mà.

Chúng tôi cùng ra sân đỗ với chủ nhiệm kỹ thuật. Cả ba cùng đến phía các máy bay. Chúng tôi gặp Gamilitxki ở đó. Hắn ngồi trong buồng lái của một máy bay, nghe chừng như đang tập trung dò tìm sóng đài.

- Cậu làm gì đấy? - Chủ nhiệm kỹ thuật hỏi.

- Dạ thưa, tranh thủ lúc thợ máy đang đi ăn tối, tôi kiểm tra độ nhạy của máy thu đối không ạ, - thợ vô tuyến bình tĩnh trả lời.

Sau khi trèo lên cánh máy bay, chủ nhiệm kỹ thuật thò tay vào trong thành buồng lái, sờ vào tay dầu, thử vặn. - Van dầu đã bị khoá chặt cứng.

Đúng là một sự phá hoại mới!

Vêđênhep định hỏi Gamilitxki điều gì đấy, nhưng bất ngờ, hắn nhảy ra khỏi buồng lái và chạy về phía rừng.

- Đứng lại, thằng đẻ cáng! Giơ tay lên! - Tôi quát và chạy bỏ theo hắn.

Trong bóng tối vang lên tiếng súng. Liên sau đó là tiếng quát:

- Nói láo, mày không chạy được đâu!

Trung sĩ Xebêp tình cờ đi qua và đã nhào vào tên thợ vô tuyến, bẻ quặt tay hắn ra đằng sau, giữ chặt.

Trong cuộc hỏi cung, Gamilitxki thú nhận rằng hắn là dân Đức chính nòi. Một thời gian dài hắn sống cùng với bố hắn ở nước Nga để học lớp đào tạo gián điệp và phá hoại.

Sau vụ bắt "thợ vô tuyến", mọi hỏng hóc các chi tiết trên máy bay cũng không thấy xuất hiện nữa.

10 - Đồi mạt với cái chết

Tháng sáu, mặt trận ở vòng cung Cuộcck tương đối yên tĩnh, nhưng đây chẳng qua, như thường nói là sự yên tĩnh trước bão tố. Ngày lại ngày, cả hai phía đều tăng cường lực lượng. Những đơn vị bộ binh, pháo binh, xe tăng đua nhau tiến về nơi tập kết.

Kẻ địch ráo riết trinh sát, cố gắng dò tìm tuyến phòng thủ của chúng ta. Những trận không chiến từ ngoài phòng tuyến mặt trận đã chuyển sâu về khu vực phòng tuyến Tập đoàn quân. Đây thường là những trận giao chiến với loại trinh sát "Junker" hoặc với nhóm nhỏ máy bay tiêm kích. Đôi lúc, bọn địch cũng cố gắng dùng lực lượng lớn để ném bom xuống các tuyến đường giao thông của ta.

Tôi bị thương trong một trận không chiến. Máy bay cứu thương chở tôi về bệnh xá. Khi máy bay hạ cánh ở sân bay của trung đoàn không quân ném bom để nạp nhiên liệu, tôi gặp được cả những phi công của trung đoàn trinh sát tầm xa. Đây là Dziuba và Ivanôp.

- Xin chào các bạn trẻ! - Tôi nằm ở trên cáng hét.

Bạn hữu xúm quanh chiếc máy bay nhỏ để nói chuyện:

- Đi điều trị hả? - Dziuba hỏi.

- Bọn "Metxer" bắt phải điều trị đấy.

- Cậu thì bọn "Metxer", còn mình thì hôm trước tý nữa bị ta bắn rơi. Máy bay của mình bị nện vào động cơ và thành bên phải. Các bạn của cậu nện đấy - toàn tiêm kích "La" cả mà.

Có nghĩa là, chiếc máy bay trinh sát tầm xa mà tôi và Xêmurkin tấn công lại chính là của Vaxia Dziuba. Thật tai hại làm sao!

Bạn hữu chúc cho tôi nhanh hồi phục, rồi chúng tôi chia tay nhau.

Sau đó mười - mười lăm phút thì tôi đã nằm trong bệnh xá.

Những ngày khổ sở kéo dài đằng đẳng. Muốn chấm dứt càng sớm càng tốt mà không được. Trong thời gian ấy ngoài tiền phương có biết bao sự kiện căng thẳng xảy ra.

Không đợi đến ngày được xuất viện, tôi lẳng lặng đóng bộ quân phục và trốn trên chuyến bay của máy bay cứu thương về sân bay mình. Lâu lắm rồi tôi mới lại có được niềm vui vào thời điểm thấy lại được sân bay, thấy lại được những chiếc tiêm kích thân quen của mình.

Tôi nhìn ra phía sân đỗ. Vị trí máy bay của Cuzomin và số 2 của cậu ta - Kirianôp để trống. "Họ đang đi làm nhiệm vụ" - tôi thoáng nghĩ, nhưng Xêmurkin đã báo cáo rằng, trong thời gian vắng tôi, phi đội đã mất hai máy

bay. Cuzomin cùng Kirianôp đã vào nằm bệnh viện rồi. Bản thân cậu ta cũng chống nạng, đi khắp khiêng.

- Tồn thất sớm quá! Những trận chiến đấu chính thức chưa diễn ra mà đã để cho họ thế rồi, - tôi trách móc cấp phó của mình.

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, ở đây đã xảy ra chuyện rắc rối kinh khủng! Xêmurkin giải thích. - Bọn phát xít điều quân ra vòng cung Cuôcxk mới ghê, không hề thấy đâu là đoạn cuối cả.

Các phi công của các phi đội khác cũng kéo đến và sau những lời chào hỏi, những cái bắt tay thì cũng nhập cuộc hàn huyên.

- Đúng, trận đánh như thế thật ít có, - Varsapxki mắt sáng lên, khẳng định. - Anh có biết gì về những trận oanh kích tập trung không? Ôi, bọn Đức tha hồ lãnh đủ! Từ phòng tuyến mặt trận cho đến tận vòng cung Cuôcxk, các máy bay "Junker" cháy sáng rực mặt đất. Còn chúng ta thì không có tồn thất nào cả, nhưng khi quay về sân bay thì lại phạm phải sai lầm. Mấy lúc ấy khoảng 9 phần. Nào, thử nghĩ xem, thời tiết như vậy thì còn ai đựng được đến mình nữa. Thế là tất cả hạ cánh không cần yểm hộ. Biên đội giải tán, lập hàng tuyến đang hoàng, và bọn "Metxersmit" thì chỉ đợi có thể. Đầu tiên là máy bay của Cuzomin bị bắn cháy, tiếp theo là Kirianôp. Valentin Xemenôvich thì may mắn hơn một chút.

Các phi công đã không chấp hành quy định bắt di bắt dịch: phải yểm hộ cho những máy bay về hạ cánh đầu tiên. Và họ đã bị trừng phạt.

Sau đó một thời gian, tôi được tham dự vào trận không chiến lớn. Chúng tôi có dịp trả thù cho những tồn thất của mình.

Như tất cả mọi lần, phi đội tôi xuất kích theo lệnh báo động. Tôi vừa kịp mở cửa không thì đã nghe thấy giọng thông báo khẩn cấp:

- Hãy giúp chúng tôi với. Tôi đang quần nhau với địch ở khu vực Tamarôpca. Độ cao 2000m.

Tôi dẫn phi đội bay vào vùng Tamarôpca. Những đám mây đóng với lượng mây đến 7 phần đã giúp cho phi đội giữ được bí mật trên đường đi. Chúng tôi chiếm vị trí có lợi. Tôi tấn công biên đội "Metxersmit" đầu tiên khi phát hiện.

Bọn Hítle bị bất ngờ. Ngay từ loạt đạn đầu tiên, tôi và Varsapxki mỗi người thiêu cháy một máy bay của chúng. Biên đội khác tấn công cũng có kết quả: thêm một máy bay thù nữa kéo khói và mất dần độ cao. Bị tồn thất 3 máy bay, bọn phát xít hoang mang. Chúng đâm ra hoảng loạn! Những chiến thắng đã cổ vũ tinh thần của phi công chúng ta. Sau khi chọn tốp "Metxersmit" lớn nhất, tôi lao vào tấn công tiếp. Một chiếc nằm trong kính

ngắm của tôi rồi. Bằng một loạt đạn dài, tôi đã loại nó ra khỏi chuyến bay. Ai đó ngay cạnh tôi cũng thiêu cháy một chiếc khác.

Những chiếc tiêm kích "Iak" ưu thế hơn hẳn bọn "Metxersmit" về tốc độ. Vượt qua những đám mây, toàn phi đội nhanh chóng chiếm vị trí có lợi cho lần công kích mới. Rồi chúng tôi bất ngờ nện tiếp, bắn rơi thêm hai chiếc "Metxer" sau đó vọt lên lấy độ cao.

Bọn địch hoàn toàn mất thế chủ động, đành lần lượt tháo chạy về phía Tây.

Chúng tôi được tăng cường lực lượng. Phi đội nhận thêm 3 phi công "Iak" bị lạc đội. Tất cả đều hiểu được một nguyên tắc của phi công tiêm kích: "một người lẻ loi trong trận đánh không phải là chiến binh". Vì vậy, khi nhìn thấy họ, chúng tôi liền tập hợp, bay cùng.

Khi trận không chiến kết thúc, có một máy bay bay ngang tôi và lắc cánh. Lúc ấy, tôi nhìn thấy số hiệu kẻ trên thân không phải con số 39 mà là 18. Có nghĩa là không phải Varsapxki rồi. Vậy thì đây là ai? Thì ra, số 2 của tôi trong một lần công kích đã bị tụt hậu, cố tìm tôi mà không thấy.

- Báo cáo phi đội trưởng, - Varsapxki kể, - tôi thấy phía trước tôi có một máy bay. Tôi nghĩ chắc là anh đang tìm tôi. Tôi tăng cửa dầu tiếp cận. Tôi thấy chiếc máy bay ấy cũng vòng lại phía tôi. Tôi mừng quá, liền vào tập hợp biên đội theo đúng quy cách. Sau đó tôi quan sát lại một lần nữa "số 1 của mình" và suýt thì nhảy dựng lên trong buồng lái. Hoá ra tôi đã tập hợp biên đội với chiếc phát xít. Không suy nghĩ gì nữa, tôi đưa chiếc Đức vào trong kính ngắm và ấn cò súng. Tôi lật nghiêng máy bay, còn chiếc phát xít thì lao xuống phía dưới. Tôi lao theo nó không kịp. Nó gần như lao xuống thẳng đứng. Tôi nghĩ là tôi bắn trượt, để nó xổng rồi. Phía trước là mặt đất, nó vẫn tiếp tục lao. Và nó đã cắm xuống đất. Xin tha lỗi cho tôi, phi đội trưởng ạ, - chính vì thế mà tôi đã tách khỏi đội hình, - Varsapxki xúc động thực sự trước sự sai lầm của mình. - Tôi có lỗi, tôi xin chịu kỷ luật...

Người ta vẫn nói, không ai xét xử người chiến thắng. Nhưng cũng cần phải rút ra bài học. vì vậy tôi nói với cậu ta rằng phải báo cáo đầy đủ, trung thực ở cuộc giảng bình trận đánh.

- Báo cáo rõ, - Varsapxki buồn bã.

- Xin cảm ơn và chúc mừng vì đã bắn rơi "Metxer", - tôi nói thêm. - Chúc cho đây không phải là chiếc cuối cùng.

Buổi chiều, các phi công phân tích rõ nguyên nhân tại sao Varsapxki lại mất đội. Mọi chi tiết chuyến bay đều được nhận xét. Trong thời điểm phi công tách khỏi số 1 thì đã có phi công bay trên máy bay số hiệu "18" đến

tập hợp vào đội hình, vì vậy tại sao mà Varsapxki không tìm thấy chiếc máy bay bay lẻ. Trên trời đều là những biên đội hai chiếc cả.

- Điều đó chỉ có thể xảy ra một lần trong đời thôi, - Cuzomin trách móc cậu ta.

- Sẽ thế nào nếu cậu không tập hợp vào thẳng Đức, mà ngược lại, nó tập hợp biên đội vào với cậu? - Orlôpxki hỏi.

Sự lo lắng của các phi công chứng tỏ họ đã có độ chín, họ đã trưởng thành và tập thể đồng đội chiến đấu đã ngày càng gắn bó.

Mọi hoạt động trên trận tuyến của chúng tôi tạm im ắng. Lợi dụng cơ hội đó, chúng tôi bay chuyển sân đến gần phòng tuyến hơn.

Đến đó, chúng tôi đóng quân ở gần khu rừng nhỏ. Hai phía của bãi cát hạ cánh có cây bao quanh, còn những khoảng trống dưới lùm cây là nơi sơ tán máy bay rất tốt. Chúng tôi hầu như sẽ không bị phát hiện từ trên trời xuống.

Phi đội được chia nhỏ theo từng bộ phận. Mọi người ở trong các hầm tránh đạn. Những hầm hào ở đây đào rất dễ dàng vì đất mềm, dùng xẻng đào rất nhanh. Chúng tôi chặt những cành cây ở xa về che phủ để không phá vỡ sự ngụy trang tự nhiên tại chỗ. Phần lớn hầm hào đã chuẩn bị xong. Chúng tôi cố gắng làm mọi sự cần thiết sao cho những chuyến bay không bị gián đoạn, bảo đảm sửa chữa được những hỏng hóc và bảo vệ được toàn đơn vị.

- Đào sâu hơn nữa vào, người anh em ạ, - Gavrilôp động viên. - Chúng ta không chỉ chiến đấu ở trên trời thôi đâu, mà còn phải chiến đấu cả ở dưới đất nữa đấy.

Ngày mùng 3 tháng 7, sau một thời gian chuẩn bị, tôi quyết định bay thử máy bay.

Tôi lượn một vòng trên sân bay. Máy bay điều khiển hoàn toàn tốt. Thợ máy Vaxiliep quả là đã rất chăm chỉ, kiểm tra cẩn thận từng chi tiết một. Tôi đưa mắt nhìn xuống đất - sân bay hoà lẫn cùng phong cảnh xung quanh. Những con đường vắng tanh. Tò mò, tôi bay đến gần tuyến trước. Không phát hiện được đội hình quân ta tập kết. Vậy mà ở đây có hàng nghìn người cơ đấy. Tôi rất mừng vì quân ta ngụy trang rất giỏi: sẽ tổn thất rất ít khi trận đánh mở màn.

Bất ngờ, từ hướng mặt trời thấy xuất hiện một chiếc "Metxersmit", theo sau nó còn một chiếc nữa. Rút lui chăng? Muộn mất rồi. Hơn nữa, phi công Xô viết không bao giờ biết chạy trốn là gì. Tôi giao chiến.

Bọn phát xít tấn công ngay tắp lự. Tôi lấy tốc độ. Khi bọn chúng tiếp cận đến cự ly khoảng 1000 m, tôi lượn vòng chiến đấu gấp để thoát ly khỏi sự

tấn công và lấy độ cao cho bằng độ cao của địch. Thêm mấy lần tấn công đối đầu nữa, sau đó lại vòng lấy độ cao - cuối cùng bọn Đức đã ở thấp hơn tôi. Bây giờ ưu thế chiến thuật lại thuộc về tôi. Tôi tấn công, nhưng kẻ địch đã kịp lật thoát ra khỏi kính ngắm của tôi và tháo chạy khỏi trận chiến. - Đúng là một bọn đểu cáng, hèn nhát!

Sáng ngày mùng 4 tháng 7, bầu trời treo đầy những đám mây nặng trĩu. Khoảng gần trưa, những trận mưa giông trút xuống, nhưng vẫn như những ngày trước đó, các biên đội tiêm kích vẫn ở trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu cấp 1.

Còn 3 tiếng nữa trước khi trời tối, đến lượt tôi và Varsapxki trực chiến. Mưa đã ngớt, nhưng các giọt nước vẫn đọng đầy nắp buồng lái. Bất ngờ, pháo hiệu bay vọt lên.

"Bắt đầu rồi!" - Tôi thoáng nghĩ.

Chúng tôi mở máy và cất cánh ngay từ sân đỗ. Varsapxki được tính là phi công cũ, có quyền được dẫn dắt biên đội, nhưng vì chúng tôi không kịp huấn luyện các số 2, nên cậu ta vẫn phải bay làm số 2 cho tôi.

Trong đôi không nghe thấy giọng của Vedênhêp bị ngắt quãng bởi những tiếng đạn nổ.

- Bay ngay đến khu vực Olsanki. Bọn Đức đang oanh kích bộ binh ta đấy.

Cơ động giữa các đám mây giông đen sẫm, chúng tôi bay đến khu vực đã định. Kẻ địch ở đâu đó gần lắm rồi. Cần phải tìm kiếm. Trong tình trạng hỗn loạn thế này thì phát hiện cũng không khó lắm.

Sau khi xuyên qua bức tường mưa, chúng tôi thấy ngay trước mặt mình 6 chiếc ném bom loại "Ju-88" của bọn phát xít. Chúng được các máy bay tiêm kích yểm hộ.

- Iasa, đừng tụt hậu nhé! - Tôi ra lệnh qua đối không và cắt luôn vào đội hình của bọn ném bom.

Bọn "Junker" bay vọt qua gần đến nỗi, tôi thấy một gương mặt trong số những tên giặc lái có vẻ quen quen. Hay là tôi chỉ cảm thấy thế thôi không biết? Bọn xạ thủ không kịp bắn, nhưng chỉ thoáng chút sau là chúng có thể trút đạn vào đầu chúng tôi rồi.

Tôi ngoặt gấp về bên phải, suýt nữa thì chạm cánh vào chiếc máy bay ném bom, sau đó tôi lượn sang trái và ấn cò súng. Một loạt đạn dài nện thẳng vào thẳng "Junker". Tôi lập tức tấn công thẳng khác, nhưng thẳng ấy đã kịp lẩn vào mây.

Đội hình bọn phát xít rối loạn, chúng lần lượt thoát khỏi trận chiến. Tôi tóm được một thẳng, nã một loạt đạn vào động cơ bên phải, sau đó một loạt

nữa vào động cơ bên trái của nó. Thằng phát xít rơi tựa như ném hòn đá xuống đất.

Đến lúc ấy bọn "Metxrsmit" mới kịp lao đến để ứng cứu cho lũ ném bom. Có ưu thế về số lượng, cả 6 tên lao vào tấn công chúng tôi.

Tôi lệnh qua đối không:

- Iasa, theo tôi!

Và tôi vòng máy bay lấy hướng đối đầu, đưa máy bay lao xuống thấp. Tôi liếc nhanh sang phía số 2 và suýt lấy tay ôm đầu: cậu ta tự động lao vào công kích đối đầu. Một chọi với sáu. Cứ như chú gấu lao vào bầy tê giác ấy.

- Bay theo tôi! - Tôi tiếp tục ra lệnh, nhưng Varsapxki không thay đổi hướng bay.

Còn tôi thì không có cách gì giúp số 2 của mình: tôi không có đủ thời gian cơ động. Theo những tia lửa của họng súng liên thanh, tôi biết rằng cậu ta đã bắn, nhưng cậu ta phải chống chọi với 12 khẩu súng của địch kia mà. Trên bề mặt của động cơ và cánh máy bay của Varsapxki thấy nháng lên những điểm nổ của đạn địch bắn vào. Chiếc tiêm kích lao sang hướng khác. Gần như cùng lúc, từ phía bên trái của thằng "Metxersmit" bùng lên ngọn lửa đỏ. Thằng phát xít không cải máy bay ra bay bằng được, cứ thế lao thẳng xuống đất.

Bọn Đức trong cơn thịnh nộ bám theo chiếc "Iak" không còn sức bảo vệ, đang từ từ lao xuống. Tôi yểm hộ cho Varsapxki cho đến tận lúc hạ cánh, ghi nhớ tọa độ tiếp đất rồi quay về sân bay, lòng đầy lo lắng cho cậu ta.

Những đám mây giông từ phía Đông kéo đến, nhưng lượng mây không thay đổi. Đâu đó giữa các khe hở của các đám mây vẫn le lói những tia sáng mặt trời buổi chiều.

Tôi lao xuống đến độ cao cực thấp, bay dọc tuyến đường nhựa. Phía trước con đường như có một ụ đất nổi lên, - một mái nhà màu đỏ của nhà ga xe lửa bị phá hủy. Theo tuyến đường nhựa tôi thấy các đoàn xe bọc thép, các đoàn xe tăng hạng nặng đang di chuyển.

Tôi vui mừng khi thấy cảnh tượng này. Lại chợt nhớ đến cảnh trên những con đường vào năm 1941, khi mà hàng đoàn người Xôviết mệt mỏi, bơ phờ bị bọn phát xít tấn công lũ lượt kéo chạy sang phía Đông. Họ bị lũ máy bay phát xít rượt đuổi bắn phá không thương xót.

Về đến Sở chỉ huy, tôi kể lại toàn bộ trận đánh và chỉ vị trí hạ cánh của Varsapxki. Xe ứng cứu lập tức lên đường.

Đêm tháng Bảy thật ngắn ngủi. Nó chưa kịp trùm kín màn đêm thì phía Đông đã thấy ửng hồng.

Tôi tỉnh giấc khi chuẩn úy Bôgđanôp chạm nhẹ vào người.

- Sáng rồi, phi đội trưởng ạ. Xin phép được đánh thức các phi công.

- Báo thức đi, Cônxtantin Ivanôvich. Thời tiết thế nào?

- Mây tan rồi. Trời sẽ tốt.

Tôi nằm ngủ dưới gốc cây lê dại. Sương sớm đang tan. Từng giọt to, nặng rơi qua các tán lá xuống dưới, nhỏ lên chiếc áo da bay nghe như gõ trống.

- Lại thấy im ắng, - đồng chí chuẩn úy nói, - không thấy một phát pháo nào bắn. Tất cả đang định diễn trò gì thế nhỉ, thưa đồng chí phi đội trưởng?

- Hình như đang chuẩn bị tấn công, - tôi trả lời. - Điều ấy thì phải tự đi hỏi họ chứ.

Chuẩn úy cười:

- Tôi hỏi được quá đi chứ, nhưng mà làm sao nổi liên lạc được với họ.

Trong lúc tôi chậm rãi mặc quần áo, đi ủng thì mấy phút đã trôi qua. Bất thình lình, một phát đạn pháo nổ. Tiếp sau là phát nữa, rồi phát thứ ba... Khấp chiến trường rền vang. Chúng tôi nhìn nhau:

- Đấy, yên ắng đấy!

- Bắt đầu rồi, - Gavrilôp xác định, - quân ta đang nện đấy.

Sự ồn ào ngày càng tăng.

Chuông điện thoại réo. Gavrilôp cầm tổ hợp, sau đó đưa cho tôi nghe. Lệnh gọi của trung đoàn trưởng:

- Tất cả phi công đến ngay chỗ tôi, báo động! - Đồng chí gần như hét.

Sau khoảng 2-3 phút, toàn phi đội đã tập hợp tề chỉnh.

- Tôi nhận được bức điện tín, - trung đoàn trưởng nói mở đầu, - bọn địch đã chuyển sang tấn công. Tôi yêu cầu phải tổ chức mọi việc cho chặt chẽ, nền nếp, chấp hành kỷ luật thật tốt. Nhiệm vụ sẽ giao cho các đồng chí chậm hơn một chút. Các phi đội trưởng đi theo tôi. Số còn lại đứng chờ lệnh!

Chúng tôi đi vào sở chỉ huy.

- Chúng ta phải chiến đấu đến cùng, - trung đoàn trưởng nói khi chúng tôi bước vào trong hầm. Xuất kích bao nhiêu lần chuyển là theo yêu cầu. Phải chiến đấu hết khả năng của mình. Cát cánh thực hiện từ vị trí trực ban chiến đấu trên sân bay. Đồng chí tham mưu trưởng sẽ thông báo tín hiệu hiệp đồng. Hãy huy động toàn bộ lực lượng và động viên cấp dưới chuẩn bị cho những trận chiến đấu căng thẳng và dai dẳng. Sẽ không biết đến nghỉ ngơi là gì đâu. Các đồng chí rõ cả chưa?

- Rõ!

- Về các phi đội!

Tôi cùng với Gavrilôp tổ chức cuộc mít tinh chớp nhoáng. Chúng tôi đặt trước các phi công nhiệm vụ chiến đấu ác liệt. Họ sẵn sàng nhận nhiệm vụ với những thử thách khắc nghiệt nhất. Niềm tin vào chiến thắng của họ làm cho chúng tôi xúc động và hân hoan.

Phi đội tôi được giao nhiệm vụ bảo vệ Bộ Tham mưu của Phương diện quân. Thoạt đầu, chúng tôi chỉ được phép tổ chức những trận đánh nhỏ với những nhóm tiêm kích lẻ. Các phi công bắt đầu thấy chán nản.

- Mọi người thì đi chiến đấu, còn chúng mình thì chỉ đi điều ở trên trời, - Axkircô bức dọc nói.

Với tầm vóc nhỏ nhắn, lanh lợi, hoạt bát, cậu ta khác với các người khác ở đặc tính nôn nóng. Mới được điều động về phi đội cùng với một số khác, nhưng cậu ta nổi trội hơn bằng kiến thức và lòng dũng cảm của mình. Khi ấy, chúng tôi đâu biết được rằng số phận của con người này rồi phải chịu nhiều bi thương. Đúng vậy, trong chiến tranh ai có thể nói trước được số phận từng người, khi mà ngày ngày nó có thể đẩy người ta đến chỗ vinh quang hoặc lại đưa người ta đến nơi bất hạnh!

Qua mấy ngày, chúng tôi mới biết là chúng tôi đang hoạt động ở hướng đánh chính. Trên đoạn phòng tuyến của chúng tôi diễn ra những trận đánh khốc liệt cả ở mặt đất lẫn trên không. Bọn địch liên tục bổ sung lực lượng. Đâu đó, chúng đã bao vây được quân đội ta. Những xóm làng trong khu vực chiến trường chìm trong lửa đạn. Chúng tôi bay ở độ cao đến 3000 mét mà khói vẫn bay vào trong buồng lái khét lẹt.

Biên đội 4 chiếc của tôi xuất kích đi yểm hộ bộ binh ở khu vực Gorlisevô. Đạn pháo cao xạ giăng lên trời thành những lưới lửa, bắt chúng tôi phải cơ động gấp để tránh né. Chẳng mấy chốc, chúng tôi phát hiện thấy đội hình "Hâyken-126" và hai chiếc "Metxersmit". Tôi cử biên đội hai chiếc sang đánh bọn ném bom, còn tôi và Orlôpxki thì đánh bọn tiêm kích. Ngay từ đầu, tôi đã hiểu rằng tôi gặp phải những tên giặc lái sừng sỏ. Thằng số 1 bay tách sang trái, giảm độ cao, còn thằng số 2 - vòng sang phải và lấy độ cao. Chúng hy vọng rằng chúng tôi sẽ lao theo một trong hai tên, tên còn lại sẽ thừa cơ bổ vào công kích bọn tôi. Nhưng chúng tôi cũng tách đôi.

- Tôi bám thằng số 1, còn cậu nện thằng số 2! - Tôi lệnh cho Orlôpxki.

Chúng tôi bay đối đầu cắt chéo với bọn Hítle. Bọn phát xít không đánh giá được tính năng kỹ chiến thuật của loại máy bay "Iak" - Nó đã được mang biệt danh "kim cương trẻ". Tên giặc lái bắt buộc phải giao chiến và

tiến hành những động tác nhào lộn cao cấp ở mặt phẳng thẳng đứng và mặt phẳng nghiêng.

Kẻ địch cố gắng bám đuôi máy bay tôi, nhưng vô ích. Bởi ngay từ đầu, nó ở điểm cao nhất của động tác thắt vòng nghiêng, một phần nào đó của giây, nó đưa máy bay vào bổ nhào sớm hơn tôi vì tôi đang ở điểm thấp đang đưa máy bay lấy độ cao. Sang vòng thứ hai, vòng thứ ba thì lợi thế đã thuộc về tôi. Máy bay "Iak" ưu việt hơn loại "Metxersmit" ở cơ động theo phương thẳng đứng, lấy độ cao nhanh.

Tôi kéo máy bay với quá tải tới hạn, tìm mọi biện pháp tiếp cận thẳng "Metxer". Còn thẳng phát xít, hoặc không tin được là tôi có thể tóm được hấn ở mặt phẳng thẳng đứng, hoặc là hấn lặp đi lặp lại một chiến thuật đã quen thuộc mà không tìm động tác phản công, nên nó vẫn kéo máy bay theo phương thẳng đứng mặc dù nó đang ở thế bất lợi. Lên đến đỉnh điểm, tốc độ của nó tụt xuống đến giới hạn nhỏ nhất, máy bay nó từ từ lật ngửa bụng lên trời, có cảm giác như bị treo lơ lửng. Tôi lợi dụng ngay cơ hội ấy.

Tôi tiếp cận thẳng "Metxersmit" ở khoảng cách gần tới mức có thể thấy được mặt của tên giặc lái, và nện cho nó một loạt đạn dài. Từ từ chúc mũi, máy bay địch lao cắm thẳng xuống đất. Trận đấu sống mái đã kết thúc.

Tôi đi tìm Orlôpxki. Cậu ta ở đâu nhỉ? Có thể cậu ta vẫn đang quần nhau với địch và cần đến sự giúp đỡ của tôi chăng. Nhưng trong tầm nhìn của tôi, tôi không phát hiện được số 2 của mình lẫn số 2 của địch.

Đánh với đám như thế đấy! Nếu mà để xong bọn máy bay ném bom của địch để chúng đến được Gorlisevô thì chuyện gì sẽ xảy ra đây?

Tôi lượn vòng, bỏ tìm phía nọ sang phía kia. Đã hết thời gian cần yểm hộ rồi. Tôi chuẩn bị về sân bay, nhưng ngay bảy giờ từ phía Đông Nam xuất hiện một tốp máy bay ném bom. Tôi vòng máy bay lấy độ cao và chiếm vị trí có lợi. Cùng lúc, tôi nghe thấy đài quan sát ra lệnh:

- Chim kền kền, hãy tấn công bọn ném bom, không để cho chúng đến được Prôkhôrôpca!

Khu vực Prôkhôrôpca là nơi đang tập kết tăng của ta. Có lẽ bọn phát xít đã biết điều đó.

- Nghe rõ, - tôi trả lời và bỏ đến tấn công thẳng bay dẫn đầu.

Chiếc "Junker" hai động cơ lớn dần trong kính ngắm. Tên xạ thủ của máy bay ném bom bắn tôi một loạt đạn. Tôi đưa kính ngắm, tính góc bắn đón cần thiết, và ấn cò súng, nhưng súng bắn được đúng một viên rồi câm bặt: hết nhả đạn rồi. Giữ nguyên tốc độ, tôi lao thẳng vào thẳng ném bom với

hy vọng thằng giặc lái sẽ hoảng sợ. Tôi vòng cắt giữa cánh và bánh lái lên xuống của thằng "Junker".

Tôi đã tính toán đúng: thằng giặc lái không dám giao chiến, mở cửa buồng bom để vứt vội bom cho nhẹ rồi tháo chạy về phía đất mình. Bọn bay sau cũng theo đuôi thằng số 1, chuồn hết.

Lại thấy xuất hiện tốp thứ hai - gồm 9 chiếc ném bom nữa. Tôi kéo lên lấy độ cao. Sức lực tôi đã cạn kiệt. Cổ thấy khô đắng, nhưng không thể không tham chiến. Không được để bom địch rơi vào đầu quân ta. Ý chí mãnh liệt giúp tôi tiếp tục lao vào trận.

Tôi lật máy bay qua cánh, gần như lao thẳng vào trước mặt thằng "Junker". Thằng địch sợ hai máy bay đâm vào nhau, liền vòng nhanh sang phía bên trái. Nó đâm ngay vào thằng bay bên cạnh và hai chiếc cùng nổ tan trên bầu trời. Số còn lại, sau khi vứt bom bừa bãi xong, vòng ngược lại, tháo chạy hết.

- Cảm ơn vì những hành động tuyệt vời! - Đài dẫn dắt dưới mặt đất nói.

Tôi quay về sân bay, về đến nơi, tôi mới biết là Orlôpxki đã bắn rơi thằng "Metxersmit" sau đó tập hợp vào biên đội bạn, tiếp tục tiến hành hai cuộc không chiến nữa.

Trong thời gian đưa máy bay tôi đi sửa chữa để vá những lỗ đạn bắn thủng, thay thùng dầu thì tôi được nghỉ ngơi và phân tích lại trận đánh.

Tôi nhận thấy, quyết định của tôi trong trận vừa rồi là chưa chuẩn xác. Tôi đã phân tán lực lượng, chiến đấu một thân một mình. Hoả lực yếu. Hơn nữa, cuộc chiến đơn độc gây nguy hiểm cho cả hai chúng tôi. Chúng tôi được cứu giúp chẳng qua là nhờ tính năng ưu việt của máy bay và kỹ thuật nhào lộn tốt mà thôi. Tất cả những điều đó, tôi đã kịp trao đổi với các phi công.

Cuối buổi trao đổi của chúng tôi, đại úy Cônxtantinôp - tổ trưởng Đảng bước đến. Đồng chí vừa ở chỗ hạ cánh bắt buộc của Varsapxki về.

- Chúc mừng đồng chí đã trở về! Axkircô reo lên, - thế còn Iasa đâu?

Khuôn mặt của đại úy nói lên điều chẳng lành. Tất cả đều im lặng.

- Iasa không còn nữa. Đồng chí đã hy sinh!

Thì ra, Varsapxki thoát ly khỏi không chiến với vết thương rất nặng. Một viên đạn đã phá nát ngực cậu ấy. Khó khăn lắm cậu ấy mới về hạ cánh được. Khi các đồng chí bộ binh chạy đến, mở được nắp buồng lái thì cậu ta chỉ kịp nói: "Tôi đã không chấp hành lệnh của chỉ huy!". Và tắt thở.

Cônxtantinôp đưa tôi quyển nhật ký của Varsapxki. Tôi đọc trang cuối cùng. Nó được viết rất ngắn.

"Ngày hôm nay mình được nhận danh hiệu "phi công kỳ cựu", - Varsapxki viết, - nhưng mình không có số 2. Mình vẫn cứ bay với cương vị số 2 cho phi đội trưởng như trước đây. Như vậy lại tốt hơn. Tất cả đều hiểu rằng, phía trước đang chờ đón những trận không chiến ác liệt, vậy mà mình lại chưa tham chiến thực sự. Mình vẫn còn có cơ hội được học hỏi".

Cậu ta muốn học hỏi, nhưng trường học chiến tranh là trường học hà khắc. Nó không cho phép bất cứ sự sai sót nào. Vì lỗi lầm của mình mà Varsapxki phải trả giá bằng cả cuộc sống của mình. Tôi cho rằng, ở một mức độ nào đó, việc giảng bình về những sai sót của cậu ta trước trận đánh không phải là điều xúc phạm cậu ta với bạn hữu, mà điều ấy còn có thể cứu vớt được cho nhiều người khác nữa.

- Thừa các đồng chí, xin hãy nhớ cho rằng, đây là một bài học đau xót, - tôi nói với các phi công đang buồn bã. - Nếu như người chỉ huy ra khẩu lệnh "Hãy theo tôi!", thì phải đi theo ngay, không suy tính gì hơn nữa. Số 1 không thể giải thích cho số 2 được rằng tại sao lại quyết định như thế. Người phi công có trình độ hiểu biết và có kinh nghiệm trong từng tình huống chiến thuật đều phải nắm bắt được mọi cơ động của người chỉ huy. Còn nếu như anh ta không nắm bắt được, thì cũng phải chấp hành mệnh lệnh. Varsapxki từng là một phi công tốt và can đảm. Cũng có thể, đồng chí ấy muốn một mình xông vào tham chiến với tập tiêm kích địch, nhưng đồng chí ấy lại không tính đến lực lượng của mình...

... Trên sân bay, động cơ nổ rền vang không ngớt. Đâu đó bom nổ rất gần, rồi đến tiếng gầm của những loạt đạn pháo. Mặt trời như một chiếc đĩa nhợt nhạt khó khăn lắm mới chiếu được những tia nắng xuyên qua màn khói bụi.

Máy bay tôi đã được sửa xong. Lại có lệnh xuất kích. Tôi dẫn đầu biên đội bay vào vùng Butôvô- Racôp - Xtrêlescôie. Dưới cánh bay chúng tôi đúng là cảnh núi lửa khổng lồ đang phun. Làng mạc bị thiêu trụi, những chiếc xe tăng bốc khói, những máy bay bị bắn cháy cắm xuống đất. Bản thân mặt đất cũng như đang bốc lửa. Còn trên bầu trời thì dày đặc các điểm nổ của pháo cao xạ. Nhìn những điểm nổ ấy cũng có thể đoán được là máy bay của bên nào đang nằm trong tầm bắn. Điểm nổ đạn pháo của ta thì khói màu xanh, của địch - thì màu đen.

Bị tổn thất nặng nề, nhưng bọn phát xít vẫn nhích lên phía trước được một chút. Bây giờ chúng đang muốn khuếch trương chiến quả, nhưng quân đội Xô viết vẫn đứng vững vàng trước những cuộc tấn công của kẻ thù.

Bầu trời trên khu vực Butôvô dày đặc máy bay. Có đủ các loại tham chiến như "Metxersmit" với "La", "Phôcker - Vulph" và "Iak", "Junker" và "IL", "Hâyken" và "Pe". Tầm nhìn rất kém, trong chiến trận rất nhiều điều bất ngờ có thể xảy ra.

Chúng tôi xông vào cái "đồng hỗn độn", nơi mà các máy bay "La" đang quần nhau với bọn "Metxersmit". Chúng tôi đến đúng lúc. Đội hình của kẻ địch bắt đầu tan vỡ. Nơi này, nơi kia đều thấy máy bay phát xít bốc cháy. Nhiều điểm khác nhau, bọn giặc lái nhảy dù đang treo lơ lửng.

Tôi cùng với Axxkircô truy đuổi bọn "Metxersmit". Làn đạn chính xác của phi công trẻ Xôviết đã hạ gục tên phát xít bay ở vị trí số 1, còn thằng bay số 2 thì chui vào màn khói chạy trốn được.

Chẳng bao lâu sau, tôi phát hiện thấy 5 chiếc ném bom loại "Hâyken-111". Tôi lặt máy bay qua cánh, bỏ vào kẻ địch. Một loạt đạn dài - và thằng bay số 1 cắm đầu, lao thẳng xuống đất, nổ tung cùng với số bom mang theo. Gần như cùng một lúc, các máy bay "La" cũng tiêu diệt thêm hai chiếc máy bay ném bom khác nữa.

- Đánh thế mới là đánh chứ! - Axxkircô nói thán phục sau khi hạ cánh. - Bên phải là khói, bên trái là bụi, phía trước mù mịt không thấy gì, dưới đất là địa ngục. Không tìm kiếm được, không biết ai sẽ nện ai. - Và ý chí tăng thêm trong tình trạng kiệt sức: - kẻ như được tắm vậy...

- Ừ, đúng như từ dưới nước chui lên thật, - Orlôpxki cười. - Thoát đi đâu được! Chẳng ai còn sợ chiến tranh không đủ chỗ cho mình nữa nhé.

Đã gần đến bữa ăn trưa, nhưng không ai thấy đói.

- Có lẽ sự căng thẳng làm mất sự ngon miệng, - bác sĩ quân y Kerimôp nói. - Thêm vào đó lại còn là cái nóng nữa!

- Kể mở thêm mấy cửa sổ con, - ai đó nhận xét, - chỉ có lạnh hơn thôi.

- Sẽ có cửa sổ con, và sẽ có lạnh. Cứ tự thử đi, - bác sĩ quân y trả lời.

Đúng thật, mấy phút sau tất cả đã được thực hiện. Những cô cấp dưỡng nhanh chóng trải bàn ăn, nhưng không ai kịp đụng đến thức ăn.

Phát pháo hiệu vọt rít lên trên những ngọn cây linh lan ở sân bay. Các phi công vừa chạy vừa đội mũ bay.

- Sau khi bay về chúng tôi sẽ ăn, - Orlôpxki vừa nói vừa mặc dù.

Gần như xuất hiện ngay trên đỉnh sân bay một số tốp máy bay ném bom. Những chiếc thân đen sì, dài ngoẵng của chúng in đậm trên nền trời. Đâu đó trên đội hình địch đã thấy những chiếc tiêm kích của ta lượn vòng. Tốp 9 chiếc đi đầu nhận được những loạt đạn chính xác và hai chiếc "Junker" bị

bắn rơi ngay tắp lự, nhưng bọn phát xít vẫn bay theo đội hình mật tập. Cần phải tập trung vào tấn công, điều ấy sẽ chia cắt đội hình địch.

Phi đội tôi cất cánh sau biên đội trực ban chiến đấu. Chúng tôi lập tức đến khu vực không chiến. Chiếm vị trí có lợi xong, chúng tôi lao vào công kích. Chúng tôi bay phía bên phải của biên đội máy bay ném bom, cốt để bọn khác không thể dùng hỏa lực từ sườn máy bay bắn chúng tôi được. Bọn Đức chỉ hiểu được ý đồ của chúng tôi khi chúng bị bắn những loạt đạn dài. Sau khi bắn cháy một chiếc ném bom, chúng tôi vòng lại để tấn công lần tiếp. Vào thời điểm ấy, đài mặt đất thông báo:

- Chú ý! Có bọn tiêm kích đang đến!

Bọn "Metxersmit" xuất hiện từ các hướng bằng các tốp nhỏ, nhưng chúng tôi đã kết thúc việc tấn công bọn ném bom sau khi bắn cháy thêm một chiếc "Junker" nữa.

Bọn tiêm kích địch chiếm lĩnh độ cao. Bọn chúng có ưu thế về số lượng. Chúng lôi kéo được chúng tôi ra khỏi bọn ném bom và bắn bị thương Axkircô. Nhưng rồi một thằng "Metxersmit" cũng bị một loạt đạn của ai đó nện, lao xuống đất. Trận chiến chỉ kết thúc khi cả chúng tôi lẫn bọn địch đều bắn hết đạn.

Axkircô không kịp kéo về đến sân bay. Máy bay của cậu ta rơi vào giữa hai ngọn cây. Sự may mắn không ngờ đã cứu phi công thoát khỏi cái chết.

Xêmuikin cũng trở về trên máy bay bị thương. Cậu ta ra khỏi buồng lái với vẻ mặt lo lắng, âu sầu.

- Lucavin chưa về à? - Cậu ta hỏi người thợ máy đang chạy đến.

- Bay về rồi, đồng chí thượng úy ạ.

Xêmuikin kéo tôi ra một phía và nói:

- Chúng ta làm thế nào bây giờ? Lucavin lại lĩnh khỏi trận đấu.

Vì sự hèn nhát thì sẽ bị chuyển đến tiểu đoàn kỷ luật, nhưng tôi quyết định thử một lần nữa, dùng đến biện pháp cuối cùng: làm bẽ mặt Lucavin trước tất cả các phi công.

Với cái nhìn tội nghiệp, cậu ta đứng trước đội ngũ. Hàng chục cặp mắt đổ dồn vào cậu, phán xét, khinh bỉ. Khi các phi công đã giải tán, Lucavin đến gặp tôi thanh minh rằng mọi chuyện đều là do tình cờ.

- Anh có muốn tôi chứng minh rằng tôi là thằng không sợ chết không? - Cậu ta cầu khẩn với dáng vẻ như trên sân khấu. - Hãy cho tôi máy bay, tôi sẽ cất cánh và đâm thẳng xuống đất ngay trước mắt anh cho mà xem.

- Được rồi, - tôi trả lời, - hãy ngồi vào máy bay của tôi, cất cánh đi, và đâm xuống xem. Có điều, cậu không dám làm thế đâu.

Lucavin không tìm được câu trả lời. Cậu ta nghĩ rằng tôi sẽ an ủi và khuyên can cậu ta.

- Thế này nhé, - tôi nghiêm khắc nói. - Lần xuất kích sau, cậu sẽ bay với tôi và nhớ rằng nếu lần này cậu còn hèn nhát thì chính tôi sẽ bắn cậu đấy. Đi chuẩn bị đi.

- Báo cáo phi đội trưởng, nếu được đi với đồng chí thì tôi có thể qua lửa, nước mà chẳng hề gì, nhưng phi đội trưởng cứ nhìn lại mình mà xem: tay thì bị trói chặt, mặt thì cháy sém ra. Vậy thì bay thế nào được?

Tôi nhắc lại mệnh lệnh một lần nữa. Lucavin hiểu rằng không thể từ chối được, đành phải đi về máy bay của mình.

Rồi chúng tôi cất cánh đi làm nhiệm vụ sẵn lòng tự do. Tôi lấy độ cao, tìm địch để tấn công bất ngờ. Lucavin giữ đúng cự ly và khoảng cách quy định, bay theo tôi.

Xuất hiện một tốp "Metxersmit" và "Phôcker-Vulph" - gồm 8 chiếc tiêm kích. Bọn chúng chưa phát hiện ra chúng tôi. Tôi quyết định tấn công từ bán cầu phía sau để rồi tạo điều kiện công kích lần hai. Vị trí của chúng tôi cực kỳ thuận lợi - chúng tôi ở phía xuôi mặt trời, dễ dàng chiếm vị mà bọn địch không phát hiện được.

- Theo tôi, vào công kích! - Tôi ra lệnh cho Lucavin và đưa máy bay vào bổ nhào.

Nhưng trước khi bắn, tôi quay lại kiểm tra xem số 2 của mình ở đâu, thì không thấy đâu cả.

Lucavin làm động tác nửa lộn xuống, gần như bổ nhào, quay trở về hướng sân bay. Bọn "Metxersmit" phát hiện ra điều ấy, nắm chắc phần thắng trong tay và lao theo cậu ta.

Khoảng cách giữa kẻ chạy trốn và bọn phát xít rút ngắn rất nhanh. Tim tôi thất lại. Tôi bỏ đi cứu Lucavin, nhưng bọn địch có nhiều lợi thế hơn tôi. Lợi dụng ưu thế về độ cao, bọn phát xít kẹp cậu ta vào giữa hai gọng kìm và bắn cậu ta như bắn một tấm bia di động ở trên không ngay trước mắt tôi.

Cái chết nhục nhã của Lucavin là vậy.

Còn lại có một mình tôi phải chống chọi với 8 tên phát xít. Máy bay của tôi lỗ chỗ những vết đạn, nó còn bay được ở trên trời thì quả là một điều kỳ lạ. Bọn phát xít thì chẳng bị ai ngăn cản nữa, quyết tâm hạ gục tôi cho bằng được. Chúng lợi dụng từng sơ hở nhỏ nhất của tôi.

Trong những động tác nhào lộn đến chóng mặt, tôi cố gắng né tránh những đợt tấn công của địch. Tôi còn kịp bắn cháy một thằng "Metxersmit", nhưng hai thằng "Phôcker - Vulph" vẫn bám lẳng nhặng sau đuôi máy bay

tôi, dai như đĩa đói. Bọn còn lại thì công kích tôi từ đủ mọi phía. Chà, bây giờ mà có được những đám mây thì tôi sẽ có cơ hội thoát khỏi bọn này.

Tôi làm động tác vòng xoáy lên. Bọn phát xít bắn tôi liên tục ở cự ly khá gần. Chỉ chút nữa thôi là chúng tạo được góc bắn đón, và lúc ấy thì những viên đạn của chúng sẽ găm thẳng vào buồng lái tôi là cái chắc. Nhưng kìa, đã có mấy đám mây cứu mạng. Tôi cảm thấy sắp vượt qua hiểm nguy đến nơi rồi. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Bất ngờ, có một cú giáng rất mạnh. Kính của bảng đồng hồ vỡ tan tành, mảnh văng tứ tung, động cơ nổ giật cục, dầu mỡ nóng bỏng bắn đầy trong buồng lái.

Tôi dựa chặt lưng vào thành ghế được bọc bằng thép, tìm mọi cách bay vào trong mây. Máy bay bị thương rất nặng. Đã thấy một số nơi bốc lửa, chắc động cơ sẽ ngừng hoạt động ngay bây giờ đây. Tôi vòng vào mây và làm động tác xoáy xuống gấp. Bọn "Metxersmit" cũng đã bay xa.

Tôi tính toán hạ cánh với càng thu và ngay lập tức tôi thấy có một chiếc dù cũng vừa tiếp đất. Nhìn qua vòm dù tròn, dễ dàng có thể đoán được đây là dù của thằng giặc lái bay trên chiếc "Metxersmit" mà tôi vừa bắn cháy trước đó ít phút.

Tôi hạ cánh xuống cánh đồng lúa mạch với ý nghĩ trong đầu là phải tóm được thằng giặc lái. Tôi trườn ra khỏi buồng lái, nấp vào những bụi lúa, rồi ngóc đầu lên quan sát xung quanh. Bất ngờ vang lên tiếng súng. Viên đạn bay sượt qua đầu tôi. Ai dà, mày đây rồi! Tôi bò về phía tiếng súng nổ. Đến gần bờ, tôi dừng lại, chờ đợi xem khi nào thì thằng phát xít chui ra khỏi chỗ nấp. 10 phút, 15 phút, rồi 20 phút trôi qua. Chẳng lẽ thằng giặc đã lẫn mất? Nhưng không, nó đang đi dọc những luống lúa. Khi thằng giặc đến ngang tôi, tôi đứng phắt dậy, hét:

- Giơ tay lên!

Không cần ngấm, thằng phát xít bắn ngay về phía tôi một phát. Cũng gần như trúng vào thời điểm ấy, tôi cũng ngoéo cò súng. Thằng giặc lái đổ vật, mặt úp xuống đất.

Tôi thu nhặt chiếc dù chiến lợi phẩm, rồi lấy cả dù của tôi, khoác tất cả trên lưng, tiến về hướng Prôkhôropca. Bất ngờ tôi gặp một chiến sĩ với khẩu tiểu liên trên tay tiến đến.

- Đồng chí chia tay với thằng ấy tuyệt vời quá, đồng chí phi công ạ, - anh ta nói vẻ thân thiện. - Chúng tôi quan sát toàn bộ trận đánh kể cả ở trên không lẫn dưới mặt đất. Từ chỗ tiểu đoàn chúng tôi nhìn tất cả rõ như nhìn vào lòng bàn tay mình vậy. Tôi được cử đến để giúp đồng chí. Nào, đưa dù đây tôi vác cho.

Tôi nghỉ ngơi ở chỗ các đồng chí pháo binh rồi sau khi chia tay thăm thiết với các đồng chí ấy, tôi đi tiếp về hướng Prôkhôrôpca, với hy vọng là sẽ bắt được xe đi nhờ về sân bay.

Gần chiều thì tôi về đến trung đoàn.

Xêmuikin gặp tôi.

- Tôi cứ lo lắng là, - cậu ta nói, - liệu Lucavin có phản bội anh không.

- Nó đã phản bội, - tôi bật nói, và kể lại tất cả mọi chuyện đã xảy ra như thế nào.

- Có nghĩa là, chết vì sự hèn nhát, - Xêmuikin vừa lắc đầu vừa nói. - Tôi phải chịu đựng với nó bao lâu rồi! Rất nhiều điều tôi không muốn nói cho anh biết, - cứ nghĩ, con người ta rồi sẽ thay đổi.

Chiều đến, chúng tôi tập trung lại để giảng bình các trận đánh. Cần phải phân tích các động tác của tiêm kích địch để thấy được những thay đổi về mặt chiến thuật của chúng, tìm ra những biện pháp chống đối lại.

Chúng tôi đã áp dụng chiến thuật của "thư viện" A.I.Pôcruskin và đã chịu tổn thất. Có nghĩa là còn có cái gì đó chúng tôi chưa tính được hết, ở đâu đó còn có sai sót.

Ngay từ đầu buổi thảo luận, chúng tôi đã rút ra được một điều là chúng tôi đã không chấp hành nguyên tắc công thức của Pôcruskin: "độ cao, tốc độ, hỏa lực".

- Không có tốc độ, - Orlôpxki tóm tắt.

- Vậy đào đâu ra? - Êgôrôp phản ứng. - Nếu như chúng ta rút ngắn được thời gian trực ở tuyến trước thì chúng ta có thể bay với tốc độ lớn được. Tất cả đều phụ thuộc vào việc dự trữ dầu liệu.

- Cần phải đề xuất ý kiến với cấp trên, - lập tức vang lên nhiều giọng nói.

- Bọn Đức thì bay với đội hình lớn, mình thì đội hình nhỏ, lại còn tốc độ nhỏ nữa. Có nghĩa là công thức không chiến của Pôcruskin không dành cho chúng ta rồi.

Các ý kiến của phi công nêu lên là đúng. Chúng tôi rất khó khăn khi gặp kẻ địch có ưu thế hơn về số lượng. Ai cũng biết rằng khi không chiến, việc phân tán lực lượng tiêm kích là không hợp lý.

- Thừa các đồng chí, tôi tổng kết, - nhìn chung, bắt đầu từ ngày mai, chúng ta sẽ bay với tốc độ lớn hơn và hiệp đồng với nhau sao cho chặt chẽ hơn nữa.

Chính trị viên Gavrilôp đến vào lúc cuối buổi giảng bình.

- Tại sao các đồng chí chưa đi ngủ? Muộn rồi các đồng chí ạ, - đồng chí nói trách móc, - ngày mai phải đi chiến đấu rồi. Bọn phát xít sẵn sàng xáp

trận cả rồi.

Các phi công giải tán, chỉ còn lại Xêmurkin, Gavrilốp nói với chúng tôi:

- Tôi từ Sở chỉ huy mang theo sơ đồ "phòng tuyến mặt trận" về đây.

Chúng tôi chui vào trong hầm, bật đèn pin để vẽ đường phòng tuyến lên bản đồ bay đã có những thay đổi sau những trận đánh. Đường chỉ đỏ được đánh dấu dọc theo tuyến đường quốc lộ chạy đến Obôian và Prôkhôrôpca. Bọn địch đã nhích về phía trước được vài cây số sau khi trả giá bằng những tổn thất lớn.

Sau khi kiểm tra các trạm gác về, để nguyên quần áo, chúng tôi lăn ra ngủ. Chiếc "Pô-2" bay phành phạch ở độ cao rất thấp, còn cao hơn nó là những tiếng động cơ của máy bay ném bom hạng nặng. Bôgđanốp ngồi trực máy điện thoại. Tôi có cảm giác là người chuẩn úy này không hề biết đến ngủ là gì thì phải: ban ngày thì đồng chí đi tuần tra trên sân đỗ, rồi vòng qua nhà kho, kiểm tra bếp ăn, ban đêm thì túc trực liên tục cạnh máy điện thoại. Đồng chí ung dung quần chiếc áo bông quanh người, thi thoảng mới dựa lưng vào thành hầm trong những tiếng nổ của đạn pháo, của bom rất gần xung quanh.

11 - Chiến đấu đến viên đạn cuối cùng

Sáng sớm ngày mùng 7 tháng 7, những trận chiến đấu lại tiếp diễn như cũ. Một lần nữa pháo lại gầm vang, lại xảy ra những trận đấu tăng và những trận không chiến.

Chúng tôi bảo vệ khu vực Belenhikhinô và Prôkhôrôpca - nơi tập kết xe tăng của chúng ta. Chúng tôi mới kịp bẻ gãy đợt tấn công này của máy bay ném bom địch thì lại xuất hiện đợt khác đến. Tôi dẫn toàn phi đội tấn công đối đầu với lực lượng tiêm kích địch đang yểm hộ với mục đích trượt qua đội hình chúng, không giao chiến, sau đó quay lại nện lũ "Junker". Chúng tôi vượt qua phòng tuyến.

- Tấn công tự do, tôi sẽ nện thẳng đi đầu! - Tôi ra lệnh qua đài không.

Thằng máy bay ném bom lớn dần trong kính ngắm. Tôi ngắm vào chính giữa chiếc đầu tù của thằng "Junker" và ấn cò súng. Một giây, hai giây - và thằng ném bom bay ở vị trí dẫn đội bốc cháy, rơi vào xoắn ốc. Thằng số 2 của nó cũng bị phi công trẻ Đerđich cho ăn đạn, cháy tiếp. Số còn lại thấy thế vút bom chạy tán loạn. Chúng tôi truy đuổi, nhưng bọn tiêm kích địch đã đến ứng cứu cho lũ "Junker". Bọn chúng khá đông xông vào giao chiến với chúng tôi.

- Truy kích bọn "Junker"! - Người chỉ huy ở đài mặt đất ra lệnh.

Chúng tôi bẻ gãy đợt tấn công của lũ "Metxersmit". Dầu liệu đã cạn kiệt. Tôi thấy một số phi công đã bắn hết đạn rồi, chỉ còn làm động tác công kích giả mà thôi. Nhiệm vụ của tôi là phải bảo toàn lực lượng cả người lẫn máy bay, nhưng đài dẫn dắt vẫn ra lệnh:

- Bỏ bọn tiêm kích, tấn công bọn ném bom đi.

- Bọn tiêm kích không chịu nhả tôi ra. - tôi trả lời.

Cũng may, khi bọn "Junker" đi khuất thì lũ "Metxersmit" cũng thoát ly khỏi cuộc chiến.

- Chúng tôi quan sát được trận không chiến của các đồng chí, - Zakirôp nói với tôi trên sân bay, lộ hàm răng trắng loá và đôi mắt nhanh như mắt sóc. Tôi nghe được cả tiếng súng của đồng chí nữa. Thấy một chiếc cháy, rồi tiếp một chiếc nữa, rồi lại một chiếc nữa cháy. Thấy súng nổ giòn, tim bỗng đập rộn ràng lắm.

- Súng rất tốt, Zakirôp ạ, - tôi nói.

- Tôi thấy rồi, - người thợ máy vui mừng khi được khẳng định là súng thông và đạn không còn viên nào trong băng đạn.

- Bắn đến tận viên cuối cùng. Không còn sót lại viên nào cả, tôi trực tiếp kiểm tra mà.

- Làm thế nào mà phân biệt được tiếng súng của chúng tôi ở trên trời hả Zakirôp?

- Theo tiếng nổ chứ. Anh bắn loạt dài, các người khác bắn loạt ngắn. Một vài người trong biên đội còn bắn 2 đến 3 loạt dài nữa kia.

Sự nhận xét của Zakirôp cho tôi biết được rằng không phải phi công nào cũng khắc phục được việc bắn loạt ngắn.

- Hãy nghe đây, hỡi các chú đại bàng, có vẻ như những loạt đạn của ai đó bắn còn quá ngắn nên không tới được máy bay địch. Cần phải bắn đủ loạt.

- Rút ra một điều là cần phải học tiếp, - Axkircô nói. - Trong trường thì luôn luôn được dạy rằng cần phải bắn những loạt ngắn. Sống lâu bao nhiêu - thì phải học nhiều bấy nhiêu.

- Đúng như thế đấy, đồng chí Axkircô ạ! Còn phải đánh nhiều nữa, nên cần phải học nhiều hơn nữa, - tôi khuyên.

Trong thời gian thợ máy chuẩn bị máy bay cho lần xuất kích tiếp theo, chúng tôi ngồi thảo luận mọi phương án cơ động trong không chiến để tìm ra cách đánh mới, có hiệu quả hơn.

Phòng tuyến mặt trận lại có sự thay đổi. Nó dịch về phía sân bay chúng tôi vài cây số nữa. Những trận đấu tăng ác liệt đã xảy ra. Cố gắng chọc thủng phòng tuyến quan trọng và để khuếch trương chiến quả, kẻ địch đã đưa vào đây những sư đoàn tăng và thiết giáp thiện chiến, nhưng chúng đã vấp phải sự chống chọi kiên cường của những người lính tăng Xô viết. Bộ binh và pháo binh của chúng ta cũng chiến đấu rất dũng cảm. Bằng những khẩu pháo bắn thẳng, những khẩu súng chống tăng, họ đã ngoan cường thiêu cháy những cỗ máy chết chóc sắt thép kia. Trong những trận không chiến khốc liệt, các phi công Xô viết cũng chiến đấu đến viên đạn cuối cùng.

Thượng úy cận vệ Gôrôves đã nổi tiếng bởi những hành động anh hùng trong chiến đấu. Khi gặp tốp lớn những máy bay ném bom "Ju-87", đồng chí đã cắt ngay vào đội hình địch và lần lượt bắn cháy 8 chiếc liền. Khi hết đạn, người anh hùng ấy đã dùng máy bay của mình đâm vào máy bay địch và tiêu diệt thêm một chiếc "Junker" nữa. Hàng ngàn loạt đạn pháo và mìn của quân đội Xô viết đã nổ vang khắp chiến trường để tiễn biệt người anh hùng.

Địch cũng hy sinh dũng cảm. Trong chuyến bay cuối cùng của mình, đồng chí đã bắn rơi hai máy bay "Junker", nhưng bọn "Metxersmit" đã kẹp

máy bay đồng chí giữa hai gọng kìm. Hiểu rằng không còn đường nào khác, người phi công Xô viết đã dùng máy bay mình cắt ngay vào máy bay địch.

Những đêm mất ngủ, những ngày căng thẳng làm tôi hao tâm tổn trí. Những tiếng đại bác nổ rền rĩ làm chúng tôi càng căng thẳng, thành ra câu gât cả những chuyện không đâu. Ngay như Orlôpxki, một người tính tình điềm đạm mà còn có lần không giữ được bình tĩnh. Sau khi tiếp đất xong, đồng chí nhảy ra khỏi máy bay, chạy bổ đến chỗ thợ quân giới Belôp, chửi rủa. Còn cậu kia thì chuồn thật nhanh.

- Có vấn đề gì đấy? - Tôi hỏi.

- Báo cáo phi đội trưởng, súng hỏng. Tôi bám được đuôi một thằng "Phôcker", ấn cò súng, nhưng chẳng thấy gì hết.

- Thế đã tìm nguyên nhân chưa?

- Việc gì phải tìm! Belôp là thợ quân giới thì nó phải chịu trách nhiệm về vấn đề này chứ.

Tôi ra lệnh tìm Belôp. Cậu ta đã chạy biến đâu mất tăm mất tích. Phải tìm bằng được nguyên nhân tại sao súng lại tắc, không bắn được. Nguyên nhân đúng là do thợ quân giới gây ra thật - cậu ta không kéo dây điều khiển bằng đạn vào vị trí cần thiết.

- Tôi sẽ kỷ luật cậu một cách thích đáng, - tôi nói với Belôp. - Ngoài ra, còn phải kiểm điểm trước chi bộ.

Trong những ngày này, việc cần thiết hơn lúc nào hết là phải duy trì nền nếp nội quy và kỷ luật.

Một chiếc xe tải loại nhẹ chạy đến sở chỉ huy. Gavrilôp từ buồng lái nhảy xuống. Đồng chí từ giã chúng tôi về trường chính trị.

- Nào, Anatôli, chúng ta chia tay nhau thôi, - Gavrilôp nói. - Có thể, chúng ta chẳng còn được gặp nhau nữa cũng nên.

- Đừng nói thế, Bôrix Alêchxandrôvich ạ. Chúng ta đã từng cùng nhau chiến đấu, từng sống với nhau thấm thiết thế kia mà.

Chúng tôi trao ảnh kỷ niệm cho nhau.

Theo phong tục, chúng tôi ngồi với nhau trước lúc lên đường. Chúng tôi im lặng nhìn nhau. Trong tâm trí hiện lên những ngày tháng cùng đội ngũ. Thật nặng nề khi phải chia tay chính trị viên! Đây là người có tâm hồn cao thượng và học vấn rộng. Chúng tôi, những phi công, rất nhiều người đã được đồng chí giúp mở rộng tầm hiểu biết và được quan tâm chu đáo...

Mấy phát đạn pháo nổ trong khu rừng. Có một phi đội nữa ở cách chúng tôi không xa lắm.

- Tôi đến với mọi người đây, - Gavrilôp phá vỡ sự im lặng buồn bã. - Tôi không lưu lại lâu đâu. Biết đâu bom đạn nó lại đùa rỡ mình...

Mấy lời nói ngắn gọn với giọng đầy xúc động.

Để đáp lại, tôi ôm chính trị viên trong vòng tay mình:

- Tạm biệt Bôrix!

Và chúng tôi chia tay nhau.

Chiều đến, các Đảng viên tập trung trong hầm. Người thì ngồi bệt dưới đất, người thì ngồi xổm dọc giao thông hào theo lối vào. Chủ tịch đoàn ngồi quanh chiếc đèn bão. Tổ trưởng Đảng - Cônxtantinôp phát biểu đầu tiên. Gavrilôp rời khỏi đơn vị, mọi vấn đề về công tác tổ chức, tư tưởng của phi đội bây giờ đè nặng lên vai đồng chí ấy. Đồng chí nghiêm khắc phê phán sai sót của Belôp. Các đồng chí Đảng viên khác cũng đồng ý với ý kiến của tổ trưởng Đảng.

- Đồng chí đã thấy được hết tác hại của việc lơ là của mình rồi chứ? - Đồng chí hỏi cặn kẽ người thợ máy. - Đây không phải là trò đùa, không phải là chuyện nhõng nhẽo của trẻ con. Đây là chiến trận. Hãy nhớ - là chiến trận. Đồng chí có thể gây ra cái chết cho đồng đội mình.

- Belôp đã làm hỏng chuyến xuất kích của người phi công ưu tú. Đây không phải là Lucavin bay, mà là Orlôpxki! Sai phạm của Belôp đã tạo điều kiện cho thằng phát xít có cơ hội lại được cất cánh lên trời lần nữa. - Xêmurkin tức giận phát biểu.

Cuộc họp kéo dài chừng nửa tiếng, nhưng làm cho Belôp nhớ đến suốt đời. Đồng chí đã nhận được bài học nghiêm khắc.

Một đêm ngắn ngủi không yên tĩnh. Pháo bắn không ngớt, bom nổ không ngừng. Tôi chợt tỉnh bởi những tiếng động cơ nặng nề.

- Tiếng gì đó như là tiếng xe tăng ấy, - Xêmurkin dậy sớm hơn tôi, nghe ngóng, nói. Chẳng lẽ bọn phát xít lại chọc thủng phòng tuyến rồi à?

- Phỉ thui! Cậu thì! Chúng đi đâu mà chả bắn.

- Đúng vậy!

Chúng tôi ra sân đỗ máy bay. Trời chưa sáng hẳn. Ngay bìa rừng, sát cạnh những máy bay của chúng tôi là những chiếc xe tăng "T-34" nấp dưới các lùm cây.

- Tôi không thể hiểu ra làm sao cả, - Xêmurkin giang rộng hai tay, giơ lên trời.

Những người lính tăng chừng như cũng ngạc nhiên không kém khi mình chiếm lĩnh phòng tuyến cạnh các máy bay.

- Tôi tham gia chiến đấu năm nay là năm thứ hai rồi, nhưng đây là lần đầu tiên chúng tôi có người lảng giềng như thế này, - người chỉ huy xe tăng gần nhất nói trong sự ngạc nhiên.

Khi trời sáng hẳn, bộ đội tăng nhận nhiệm vụ chiến đấu. Cánh rừng đầy ắp tiếng động cơ gầm rú. Đất nhàu nát dưới những vòng xích sắt. Đoàn tăng lao vào trận đánh.

Những chuyến xuất kích sáng ngày mùng 8 tháng 7 của chúng tôi không hề gặp một bóng dáng máy bay nào của bọn Hítle cả.

- Lũ châu chấu sắt của Thống chế Ghêrinh đã bị bóp vụn rồi, - Orlôpxki nói.

Phòng tuyến mặt trận dù cho có bị bọn Hítle tấn công, vẫn đứng vững, không suy chuyển. Bọn địch có nhích được chút nào về phía trước không hay cuộc tấn công của chúng đã bị sặc rồi? Hình như, ngày mùng 7 tháng 7 là ngày nặng nề nhất đối với quân đội chúng ta. Trong ngày ấy, những trận đấu tăng ác liệt đã xảy ra. Chúng tôi quan sát được họ từ trên không. Chỉ riêng vùng Iakôlevô thôi, các phi công trinh sát của chúng ta đã chụp được bức ảnh có đến 200 chiếc tăng của bọn phát xít cùng cháy một lúc.

Sang nửa ngày thứ hai, trung đoàn trưởng Utkin quyết định thân chinh cất cánh. Trong biên đội của đồng chí có cả tôi và các phi công trẻ Carablin và Philipôp.

Giai đoạn đầu, chúng tôi không hề phát hiện được gì ở trên không. Nhưng rồi, ngay ở phía trước mặt hình như có những chấm đen. Chúng lớn lên rất nhanh. Điều kiện thuận lợi cho việc tấn công bất ngờ. Utkin ra lệnh: "Tất cả theo tôi, vào tấn công!" - Và bắt đầu chiếm vị trí có lợi.

Thời điểm ấy bọn phát xít cũng phát hiện được chúng tôi. Hai chiếc của bọn chúng giữ nguyên độ cao, còn hai chiếc tách ra lao xuống phía dưới. Vững tin vào trình độ bay điêu luyện của mình, Utkin quyết định giao chiến. Đồng chí cử tôi cùng đồng chí bám theo bọn "Metxersmit" đang giảm độ cao, còn các số 2 của chúng tôi thì lao vào biên đội hai chiếc của địch ở cùng độ cao.

Quyết định ấy chưa chuẩn xác về mặt chiến thuật, bởi vì các số 2 không có ai chỉ huy.

Với tốc độ lớn, Utkin đuổi theo kẻ địch. Có lẽ, đồng chí quyết định sẽ bắn vào thời điểm khi thằng địch cải ra khỏi bờ nhào, nhưng vì quá tập trung vào kẻ địch nên đồng chí đã không kéo máy bay mình ra khỏi góc lao lớn được và đã đâm thẳng xuống đất.

Cái chết mới thật vô lý làm sao! Sự sai sót ấy trong quá trình điều khiển máy bay lẽ ra không đáng có, kể cả đối với phi công mới. Đằng này, lại là với phi công giàu kinh nghiệm bay!

Những ý nghĩ ấy đến với tôi muộn hơn. Còn vào thời khắc ấy, trong tôi chỉ thấy tổn thất đau đớn. Và hơn nữa, còn cảm nhận được vị trí thay thế chỉ huy. Tôi tăng góc lao, đuổi kịp thằng "Metxer", đưa nó vào giữa kính ngắm và ấn cò súng.

Thế là xong chuyện!

Trong thời gian ấy, bọn địch bổ sung thêm 4 chiếc "Metxersmit" nữa vào khu chiến. Tổng cộng có 6 chiếc của bọn chúng lao vào các số 2 của chúng tôi. Những chiếc "Iak" cơ động liên tục, cố gắng thoát ly khỏi những làn lửa đạn. Bằng động tác vòng chiến đấu gấp "lật qua cánh", tôi lấy độ cao, cố gắng đến giúp đồng đội.

- Hoan hô! - Philipôp vui mừng reo lên trong đối không.

Kẻ địch khi phát hiện được tôi liền chuẩn bị quay ra tấn công. Philipôp lợi dụng ngay cơ hội ấy. Đồng chí nhanh chóng ngoặt gấp, bám vào sau thằng "Metxersmit" và bằng một loạt đạn chính xác, hạ gục nó.

Số còn lại không dám tham chiến nữa.

Cho đến chiều tối, chúng tôi còn xuất kích thêm một lần nữa với biên đội 8 chiếc. Thành phần biên đội gồm có các phi công của cả 3 phi đội. Chúng tôi cất cánh khi nhận được thông báo từ sở chỉ huy có một tốp máy bay ném bom địch đang tiến đến phòng tuyến. Chúng tôi tập hợp biên đội, chia thành hai tầng, nhanh chóng lấy độ cao để tiếp cận địch.

Phía thành phố Belgôrôđa đang có 6 chiếc "Junker" với 9 chiếc "Hâyken" dưới sự yểm hộ của các biên đội tiêm kích "Metxersmit" và "Phôcker - Vulph".

"Sẽ nện nhau tới số đây, - tôi nghĩ. - Chúng bay rồi sẽ thành những đồng sắt vụn thôi...".

Tôi chiếm vị trí có lợi từ hướng mặt trời. Bọn địch bay bình tĩnh vì chưa phát hiện ra chúng tôi. Tôi chọn thời điểm thuận lợi để nện vào lũ Hítle.

- Tất cả theo tôi vào công kích!

Bọn phát xít hoảng loạn bởi lửa đạn của chúng tôi, vội vã vứt ngay bom lên đầu quân chúng và quay ngược trở lại, tháo chạy. Chúng tôi bỏ vào lũ "Hâyken". Đợt công kích đầu tiên, chúng tôi không chia cắt được đội hình địch, nhưng thế vào đó là một chiếc ném bom bị bốc cháy. Cùng lúc ấy, Philipôp cũng tách khỏi đội hình của chúng tôi.

Tôi ra lệnh:

- Giữ đúng vị trí trong đội hình!
- Tôi bị thương rồi, - Philipốp báo cáo. - Cho phép tôi quay về!
- Cho phép, chúng tôi sẽ yểm hộ.

Cuộc tấn công bọn "Hâyken" vẫn tiếp diễn. Bọn tiêm kích địch đi yểm hộ cũng đã kịp giao chiến với một biên đội hai chiếc "Iak". Sau lần công kích đồng loạt lần thứ ba của chúng tôi, bọn ném bom không thể chịu nổi, liền rút hết bom, tăng cửa dầu tháo chạy.

- Xin phép được truy đuổi! - Êgôrốp hét.

Tôi không đồng ý.

Tôi tập hợp toàn biên đội để chuẩn bị nghênh chiến với đợt tấn công mới. Bất ngờ tôi nghe thấy:

- Chim kền kền, các anh có phát hiện được cánh rừng nằm ở phía Nam của khu làng kia không?

- Tôi phát hiện được rồi.

- Tấn công về phía Bắc cánh rừng, ở đó bộ binh ta đang chuẩn bị tấn công, - "mặt đất" ra lệnh, - đây là mật danh của Tư lệnh.

Sau khi tập hợp đội hình về cạnh phải, tôi lượn vòng trái để lao vào tấn công. Rừng chạy vùn vụt theo hướng đối đầu. Càng xuống gần, càng rõ hình dáng của bọn Hítle với sắc màu xanh sẫm. Bọn chúng mới đông làm sao! Những tràng súng máy xé không khí. Sượt trên các ngọn cây, bằng một vòng khép kín, toàn phi đội chúng tôi bay vụt qua.

- Giỏi lắm, các phi công tiêm kích ạ! - Giọng nói từ mặt đất vang lên. Các đồng chí bộ binh gửi lời cảm ơn đây. Tôi đề nghị công kích tiếp lần nữa!

- Đánh đến viên đạn cuối cùng - Tôi ra lệnh qua đối không và tiến hành công kích hết lần này đến lần khác.

Các khẩu đội pháo cao xạ của địch nấc sặc lên trong cơn điên đại yếu ớt.

Đến lần công kích cuối cùng thì các họng súng trên máy bay tôi im bật: đạn đã hết nhẵn. Tôi chuyển máy bay lấy độ cao, theo sau tôi là đồng đội, sau khi đã tưới lửa đạn lên đầu kẻ thù.

- Công việc kết thúc rồi, - tôi truyền lệnh qua đối không.

Bất ngờ, máy bay tôi bị va đập mạnh. Động cơ bị thương, ngừng hoạt động. Giữ tốc độ, tôi lao về phía đất mình. Dưới cánh là những giao thông hào của địch, những vùng đất bị cày xới vì bom đạn lướt qua rất gần. Cần phải bay tiếp, chỉ cần vài giây nữa thôi, dù một giây nữa cũng được. Nhưng máy bay đã tuân theo đúng luật của khí động lực học, mất tốc độ. Tôi chọn chỗ hạ cánh. Trong nháy mắt - máy bay nặng nề cày xuống vùng đất "đang tranh chấp".

Tôi nhanh chóng nhảy ra khỏi buồng lái, chạy chùng chục mét, nhảy xuống hố bom. Đạn bắn theo tôi như mưa. Tháo dù ra khỏi người, tôi rút súng ngắn, chuẩn bị lựu đạn - quà tặng của chính trị viên Gavrilốp. Tôi nhớ lại lời của đồng chí ấy: "Này, cho phi đội trưởng quả lựu đạn này, cứ mang theo người đi, có thể, sẽ có lúc cần đến nó đấy!". Đúng thật, quả lựu đạn giờ phút này thật đáng quý giá biết bao. Vô cùng cảm ơn chính trị viên.

Giữa những tiếng rít của đạn, tiếng nổ của mìn, tôi nghe thấy giọng quát:

- Thăng Nga, đầu hàng đi!

"Bây giờ tao sẽ cho bọn chó đều biết tay. Chỉ tiếc là tao chỉ có một quả lựu đạn thôi" - tôi nghĩ và kéo chốt an toàn.

- Đứa nào chán sống thì đến đây! - Tôi ném quả lựu đạn về phía tiếng quát vừa rồi.

Một tiếng nổ vang lên. Tôi định lợi dụng dịp ấy để chạy đến giao thông hào, nhưng vừa nhô lên thì tôi bị treo chân phải, ngã ngay xuống.

Pháo binh ta đã chuyển tầm hỏa lực, dập trúng vào bọn địch. Đạn pháo đã ấn bọn bộ binh dúi xuống đất. Trong giây phút may mắn ấy, một đồng chí bộ binh đã bò xuống hố bom và đưa được tôi về với quân ta.

Tôi phản đối việc đi bệnh xá, và đồng ý điều trị tại hầm. Sau mỗi chuyến xuất kích, Xêmurkin đều thông báo tỉ mỉ cho tôi biết mọi chuyện, và các buổi chiều, vẫn như trước đây, chúng tôi vẫn tiến hành những cuộc giảng bình, phân tích các trận đánh.

Ngày 12 tháng 7, ở khu vực Prôkhôrôpca đã nổ ra trận đấu tăng khốc liệt, cả hai phía tham gia vào trận đấu này có đến nửa ngàn chiếc tăng, nhưng xe tăng của Đức không chọc thủng được phòng tuyến của chúng tôi. Ngày hôm ấy, 400 xe tăng Đức cùng pháo tự hành của chúng đã bị phá huỷ.

Đến ngày 15 tháng 7, bọn phát xít còn tiếp tục mở những cuộc tấn công nữa, nhưng không có kết quả. Hai ngày sau đó, quân đội của chúng ta sau khi đã làm cho kẻ thù kiệt sức, chuyển sang phản công và đến ngày 23 tháng 7 thì đẩy chúng trở về vị trí ban đầu.

- Sự im lặng mới lạ làm sao, - Cuzomin nói khi từ xuất viện trở về. - Cứ như là chưa hề xảy ra vấn đề gì ở nơi này vậy.

- Ôi cha, chưa hề xảy ra vấn đề gì, - Orlôpxki cười. - Phi đội chỉ còn lại cái tù và, vậy mà cậu ta lại bảo chẳng có vấn đề gì. Nếu mà cậu thấy được cảnh tượng ở Prôkhôrôpca, hoặc ở tuyến đường quốc lộ Obôianxki!

Cảnh tượng quả là không bút nào tả nổi. Hàng ngàn xe tăng cháy rụi, xác pháo ngổ ngang, máy bay rơi khắp phố, khắp đồng.

Phi đội chúng tôi giáng cho kẻ thù những tổn thất không nhỏ, nhưng bản thân chúng tôi cũng gánh chịu những mất mát. Chúng tôi không còn đủ người. Số này thì hy sinh, số khác thì bị thương không thể bay được. Hình như chỉ còn độc Orlôpxki và Axkircô là chẳng bị vết xây xát nào cả.

- Chúng ngán tôi rồi, - Axkircô đùa. - vì thế mà chẳng đạn bom nào của bọn Đức muốn đụng đến tôi cả.

Người ta chuyển chúng tôi về hậu phương. Đi ngược chiều với chúng tôi là những binh đoàn tăng, những lữ đoàn pháo binh, bộ binh hành quân rung chuyển đất, những trung đoàn không quân bay rợp trời. Họ có nhiệm vụ phải phát huy những thắng lợi của những trận phản công vừa qua để đánh bại lũ phát xít về phía Tây.

Trong khu rừng Nhicônxxki ở ngoại ô Vôrônhes, chúng tôi được nghỉ ngơi trong vòng 10 ngày, sau đó lên máy bay vận tải và được chuyển sâu vào trong hậu phương.

Đến sân bay thuộc trung đoàn quân dự bị, trong một thời hạn ngắn, chúng tôi bay chuyển loại sang loại máy bay mới và được trang bị hoàn thiện. Nơi đây tất cả đều cảm thấy khác thường. Không hề thấy dấu hiệu của sự căng thẳng chiến trận như các sân bay ngoài chiến trường. Các chế độ trong ngày chặt chẽ, không có những chuyến bay xuất kích, chẳng có những lo lắng cho số phận của đồng đội. Ngay cạnh sân bay là thành phố còn nguyên vẹn, thanh bình, tươi đẹp. Thực ra, đây chẳng qua chỉ là cảm giác ban đầu. Chúng tôi đã khẳng định được rằng ở đây đã có những cuộc chiến đấu dừng cảm chóng lại bọn thú phát xít. Buổi chiều, khi chúng tôi gặp gỡ những người công nhân trong nhà máy thì mới biết rằng họ làm việc với trách nhiệm lớn lao như thế nào để thực hiện được những yêu cầu của quân đội. Các công nhân hỏi chúng tôi cặn kẽ về những cuộc chiến đấu.

Trong một thời gian ngắn, chúng tôi, những phi công và thợ máy đã nghiên cứu kỹ lý thuyết, cấu tạo máy bay và động cơ. Chẳng mấy chốc đã đến thời hạn thực tập trên loại máy bay mới.

Vào thời gian đó, thiếu tá Obôrin được bổ nhiệm chức vụ trung đoàn trưởng trung đoàn mới. Đồng chí đến với chúng tôi tự nhiên như người đã từng phục vụ trong trung đoàn rồi, chỉ vừa mới đi công tác xa về thôi. Vóc người tầm thước, hoạt bát, với mái tóc chớm bạc, cái nhìn sáng suốt, thông minh, trung đoàn trưởng lập tức gây được thiện cảm với toàn trung đoàn. Đồng chí đã xuất kích hơn 300 chuyến, bắn rơi một số máy bay địch và đã từng thực hiện chuyến dùng máy bay đâm nhau ở vùng gần Xtalingrat. Đồng chí khác với các đồng chí chỉ huy khác ở chỗ là trên tay áo va-rơ của

đồng chí có thêm những ngôi sao đỏ. - Trước kia, đồng chí đã từng ở cương vị chính ủy.

- Những ngôi sao ấy làm cho nhân dân tôn trọng hơn, - Obôrin nói như vậy khi có lần có người đề nghị đồng chí tháo ra. Đồng chí đã kể về sự tích những ngôi sao ấy. Sau khi dùng máy bay của mình đâm thẳng "Metxersmit", đồng chí đã hạ cánh với chiếc máy bay bị thương xuống cánh đồng. Những người nông trường viên chạy đến phía đồng chí. Họ cứ nghĩ đấy là máy bay của phát xít.

- Trời nó lại, các bạn ạ, cứ dẫn đến đằng kia rồi hãy hay, - một người nông trường viên lớn tuổi ra lệnh. - Quần áo thì bọn địch cũng có thể ăn mặc giả thế được.

Nhưng có một phụ nữ kiên quyết phản đối:

- Ôi giới, các ông đàn ông! - Đây chính là chính ủy của chúng ta rồi. Chẳng lẽ các ông không nhìn thấy những ngôi sao trên tay áo à?

Đúng vậy thật, bọn phát xít cũng thường mặc trang phục, giả làm Hồng quân Xô viết, nhưng dấu hiệu của chính ủy thì chúng không bao giờ dám dùng vào ý đồ trà trộn của chúng.

... Những phi công trẻ được biên chế về trung đoàn dự bị. Một số về trung đoàn tôi và họ nóng lòng muốn được tham chiến. Họ sợ nhất là không được phân công nhiệm vụ.

Có lần, có hai phi công thuộc lực lượng "ăn đờn nằm chờ" đến gặp tôi ở gần nhà nghỉ.

- Chúng tôi xin phép gặp đồng chí có được không ạ? - Tôi là thiếu úy Môtuzcô, - một chàng trai khỏe mạnh, mắt đen với cái nhìn trong sáng của con trẻ tự giới thiệu.

- Tôi nghe đây, đồng chí Môtuzcô ạ.

- Hãy cho chúng tôi ra mặt trận, - cậu ta nài nỉ. - Tôi cùng với Xôpin ở trường đã cố gắng tốt nghiệp đầu tiên, đến đây với hy vọng là sẽ được nhập cuộc ngay. Và như vậy đấy, họ lại đưa chúng tôi đến trung đoàn dự bị.

- Thật xấu hổ khi đi vào thành phố, - thiếu úy Xôpin nói thêm. - Thừa đồng chí chỉ huy, đồng chí tiếp nhận chúng tôi chứ ạ.

- Đâu chỉ có một mình các cậu ở hậu phương.

- Nhưng thưa, số kia là dân sự ạ, họ đều làm việc ở nhà máy, còn chúng tôi là quân nhân. Vị trí của chúng tôi là ở ngoài mặt trận, - thiếu úy Môtuzcô nài nỉ.

- Nào, thế các cậu định chiến đấu thế nào nào?

- Chúng tôi sẽ chiến đấu đến tận Beclin, - cậu ta vui vẻ trả lời.

- Đến tận ngày toàn thắng ạ, - Xôpin nói chêm vào.

Tôi nhớ lại giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh và lời hứa của mình với chính ủy Vônôp. Tôi cũng đã cam đoan chiến đấu đến cùng với bọn phát xít. Trái tim tôi đập run rẩy.

- Nào, chúng ta cùng đi gặp trung đoàn trưởng vậy. Tôi sẽ đặt vấn đề. Cũng có thể, đồng chí sẽ đồng ý.

Obôrin gặp gỡ và nói chuyện với các phi công rất thân thiện rồi lệnh cho tham mưu trưởng tiếp nhận bổ sung cho trung đoàn. Thế là, Môtuzcô trở thành số 2 của tôi. Ngay từ những chuyến không chiến tập luyện đầu tiên, cậu ta đã tỏ ra là một phi công can đảm và có năng lực.

... Mọi chuyện đã trọn vẹn. Phi đội đông đủ. Chúng tôi chuẩn bị chiến đấu. Trước khi cất cánh ra mặt trận, các đồng chí thợ máy kiểm tra lại một lần cuối, soát xét lại xem những gì đủ, những gì chưa đủ. Những khí tài dự bị, họ nhét hết vào trong các hốc trống của máy bay.

Tôi dẫn phi đội bay qua dãy Capcadơ. Có cảm tưởng như các dãy núi kéo dài vô tận. Tôi lại nhớ lại chuyến bay đầu tiên qua Capcadơ và cái chết bi thảm của Xôcôlôp.

Giai đoạn đầu của cuộc hành trình, chúng tôi bay yên ả, nhưng đến trước khi lấy hướng qua những dãy ở phía Bắc thì thấy xuất hiện những đám mây giông, còn ở xa xa phía dưới những khe núi, có những đám sương mù.

"Các cánh cửa vào núi đã mở", - tôi mỉm cười nhớ lại báo cáo của đồng chí trực ban khí tượng. Tôi chuyển đội hình bay theo hàng dọc để bay qua núi. Chuyến bay thật khó khăn, nguy hiểm, nhưng chúng tôi tin tưởng sẽ hoàn thành. Cuối cùng thì các dãy núi cũng đã ở lại phía sau lưng. Đã thấy thảo nguyên của vùng Bắc Capcadơ. Phía trước là dòng sông Cuban uốn lượn như một dải lụa mềm. Chúng tôi xuống hạ cánh ở Armavir, nạp dầu liệu.

Trước chuyến bay, đồng chí dự báo khí tượng không yên tâm lắm về tình hình thời tiết. Trên hướng hành trình bay có những đám mây thấp với những làn mưa bụi. Từ vùng Tikhôres trở đi còn có khả năng có sương mù. Mây thấp không cản trở được chúng tôi. Mưa bụi cũng không đáng sợ, nhưng mà sương mù thì...

- Thì gió sẽ thổi quang, - Cuzomin nói về cau có. Ông ấy làm ầm ĩ lên rồi bỏ đi. Đẹp việc của ông ấy sang một bên được rồi đấy. Cái chính là - ông ấy đã tuyên bố - phòng ngừa thôi: có khả năng có sương mù.

- Chúng ta sẽ bay, - tôi quyết định.

Dự báo khí tượng đã không lầm: bay đến gần Tikhôres, chúng tôi gặp những tầng mây của pho-rông nóng. Chúng tôi hạ thấp độ cao, bay dưới những tầng mây gây mưa. Toàn phi đội bay ở độ cao cực thấp. Tầm nhìn xấu đến nỗi chúng tôi có thể va vào các chướng ngại vật bất kể lúc nào.

Nhưng tôi vẫn dẫn phi đội bay về phía trước, với hy vọng rồi thời tiết sẽ tốt dần lên. Các phi công im lặng bay trong lo ngại. Không có đủ thời gian nói trên đối không nữa. Còn khoảng chừng hơn 30km nữa thì sẽ đến sân bay hạ cánh, nhưng bờ bên phải của sông Đông bị sương mù che kín hết cả. Tôi quyết định bay đến Bataixk, nhưng ở đó sương mù cũng che phủ hết. Làm gì bây giờ? Máy bay thì vẫn bay, không dừng được. Hy vọng cuối cùng đặt vào Azôp, ở đó may ra thời tiết có thể phù hợp cho việc hạ cánh. Dầu liệu ngày càng ít dần, mà dưới cánh máy bay của chúng tôi thì toàn là ruộng cày sũng nước mưa thôi.

Cuối cùng, khi gần đến biển Azôp, ở khu vực Caganhich thấy thấp thoáng bóng những đồng cỏ khô.

Tôi thu cửa dầu, hạ cánh thẳng xuống cánh đồng cỏ vừa được cắt. Theo sau tôi là cả phi đội lần lượt tiếp đất.

- Chỉ khoảng 10 giây nữa thôi là mình xông vào cánh đồng hoa hướng dương mát, Cuzomin phấn khích nói. - Tôi vừa mới định thu cửa dầu, thì động cơ đã tắt ngấm rồi.

- Đúng thế, dầu liệu ở máy bay tôi cũng chỉ còn đủ cho vào bật lửa thôi, - Axkircô nói đùa.

Mọi chuyện qua đi một cách may mắn. Tất cả máy bay của chúng tôi đều nguyên vẹn, nhưng tôi lại lo: ở sân bay chúng tôi cần đến hạ cánh chắc mọi người chờ chúng tôi ghê lắm. Obôrin tha hồ mà đoán già đoán non! Cần phải nhanh chóng báo cáo cho trung đoàn trưởng biết là chúng tôi đang ở đâu mới được.

Tôi cùng với Olâynhicôp đi vào thành phố Caganhich. Chúng tôi tìm gặp chủ tịch nông trường.

Tôi giải thích lý do tại sao chúng tôi phải đến đây.

- Cần phải nhanh chóng gọi điện về sân bay.

- Nhưng đường dây bị đứt mất rồi, - chủ tịch trả lời, - chúng tôi chưa kịp sửa.

- Các anh đưa hết số phi công đến đây, máy bay cứ để đây chúng tôi canh gác cho, tất cả ăn tối ở đây, ngủ lại đây rồi sáng sớm mai cất cánh, - một ông già người Côđắc vừa mới đến khuyên nhủ chúng tôi.

- Bố ơi, trước hết, chúng con phải báo cáo chỉ huy đã.

- Điều đó hoàn toàn đúng. Phục vụ là phục vụ. Chú ngựa của tôi cũng đang nằm chết gí ngoài đường kia kìa, mà nó mới ngoan ngoãn làm sao chứ. Nhiều chuyến hàng quan trọng chỉ mình tôi được tin tưởng thôi. Ấy à, bây giờ thì tôi đào đâu ra được ngựa đây? - Ông già thở dài, ủ rũ.

- Thế này này. Cách đây khoảng 3 cây số có trạm gác của quân đội. Có thể ở đó họ có điện thoại đấy, - Chủ tịch nông trường chợt nhớ ra.

Đành phải đi đến đấy vậy, mặc dù chân chúng tôi không muốn nhúc nhích tý nào.

Đến trạm quan sát, chúng tôi nói được liên lạc và nói chuyện được với Obôrin. Đồng chí hứa là sáng hôm sau sẽ phái xe chở nhiên liệu đến.

Trên đường quay về, những người Côđắc đã cho chúng tôi những ổ bánh mỳ vùng sông Đông với mùi thơm thật quyến rũ, cùng với những thùng mật ong và những xô sữa tươi.

Quá nửa đêm chúng tôi mới về được đến chỗ máy bay của mình sau khi vượt qua chặng đường lầy lội. Đến sáng thì trời tạnh mưa. Gió lạnh xua những đám mây xám ra phía biển. Chẳng bao lâu thì xe chở nhiên liệu cũng đến. Chúng tôi nạp đầy dầu và cất cánh quay về sân bay mình.

- Tôi không kịp đình chỉ các anh cất cánh, - Obôrin nói, không nghe tôi báo cáo. Chúng tôi khó khăn lắm mới về được sân bay, còn mây thì tôi thấy ngày càng sà thấp xuống, lại còn thêm sương mù nữa chứ. Tôi nghĩ rằng các anh không thể xuyên qua được. Tôi chạy bỏ đến chỗ máy điện thoại thì các anh đã cất cánh mất rồi và chẳng thể nào liên lạc qua đối không được nữa. Thời gian bay của các anh theo tính toán thì đã hết, tôi chỉ còn thiếu nước phát điên lên mà thôi. Trước mắt tôi cứ hiện lên cảnh tượng cả một phi đội bị tai nạn...

Trung đoàn trưởng hiểu rằng, trong trường hợp thời tiết xấu như vậy, cả một phi đội xuống hạ cánh được trên bãi cỏ tình cờ phát hiện được thì đâu có phải chuyện đơn giản. Đồng chí vô cùng mừng rỡ khi thấy chúng tôi lại có khả năng bay tốt đến như vậy.

Cũng trong ngày ấy, sau một thời gian nghỉ ngơi ngắn ngủi, chúng tôi lại chuyển cơ động đến sân bay tiền duyên, mà ở đó chẳng bao lâu sau, toàn bộ trung đoàn không quân tiêm kích đã được tập hợp đông đủ.

12 - Cuộc chiến giành Đnhepr

Bộ đội của phương diện quân chuẩn bị cho cuộc vượt sông Đnhepr. Trung đoàn không quân tiêm kích chúng tôi được giao nhiệm vụ nặng nề. Chúng tôi huấn luyện cho số phi công mới, rồi nghiên cứu khu vực tác chiến tới, đồng thời tổ chức trực ban chiến đấu. Trong những ngày này, tôi thêm hiểu Môtuzcô hơn cả ở trên trời lẫn ở dưới mặt đất. Năng động, sáng ý, chuẩn xác, cậu ta nổi trội hơn cả trong số những phi công tiêm kích mới về phi đội. Cậu ta khiêm tốn, phục tùng và có tấm lòng vì đồng đội. Những đức tính ấy khi vào trận sẽ không hề lo lắng cho bản thân. Liều mạng, không tính toán cá nhân, những người như vậy luôn luôn giơ ngực ra gánh đỡ cho đồng đội lúc khó khăn.

Và rồi, buổi sáng hàng chờ đợi cũng đã đến. Khi toàn trung đoàn tề tựu dưới lá cờ đỏ thì thiếu tá Obôrin nói rằng những trận đánh để giành lại mảnh đất Ucraina đã bắt đầu. Đồng chí kêu gọi hãy tiêu diệt kẻ thù ở trên trời lẫn ở dưới mặt đất không thương tiếc, phải quyết giành chiến thắng trong các trận không chiến. Những chiến binh trong đội ngũ rất xúc động. Tôi hiểu rằng trong giờ khắc này - đã bắt đầu những trận chiến ác liệt và những thử thách cũng khắc nghiệt không kém.

Lát sau, Obôrin căn kẽ giải thích nhiệm vụ chiến đấu của chúng tôi. Chúng tôi chịu trách nhiệm phải yểm hộ sư đoàn không quân ném bom oanh kích vào phòng tuyến bên phải bờ sông Đnhepr, đảm bảo cho bộ đội ta vượt sông và làm chủ chiến trường.

Tư lệnh binh đoàn - phi công công huân, thiếu tướng Pôlbin dẫn đầu đoàn quân ném bom. Khi bay đến bờ sông Đnhepr chúng tôi gặp tầng mây dày đặc và thấp. Đội hình máy bay giảm xuống bay ở độ cao thấp. Pôlbin ra lệnh: "Tất cả đều tấn công. Các máy bay tiêm kích chế áp hỏa lực pháo cao xạ trước tiên!". Chúng tôi lao xuống bắn phá các khẩu đội cao xạ. Những luồng đạn hướng về phía các máy bay ném bom lập tức thưa dần.

Và 9 chiếc "Pe" đi đầu đã đến mục tiêu, sau đó là tốp thứ 2, thứ 3, rồi thứ 4. Dòng máy bay ném bom che kín bầu trời ở khu vực giữa vùng Mitsurin Rôc và Bôrôđaepeca. Hàng chục, hàng trăm quả bom rơi làm rung chuyển cả vùng lân cận, tung lên trời những cuộn đất khổng lồ, tiêu diệt những công sự tồn tại bấy lâu nay của lũ phát xít. Sau đó vài phút, trên mặt đất không còn trông thấy bóng dáng những khẩu pháo, những xe tăng, những giao thông hào của địch nữa. Tất cả bị màn khói đen trùm phủ. Còn những máy

bay ném bom thì vẫn bay, vẫn rắc hàng ngàn tấn thép chết chóc lên phòng tuyến địch.

Không quân đã giúp cho lực lượng bộ binh rất nhiều. Đến buổi chiều ngày thứ nhất, bộ binh ta đã đổ bộ lên bờ bên phải, chiếm lĩnh chiến trường và củng cố vững chắc những khu vực đã chiếm. Đêm đến, đội quân đặc nhiệm được tăng cường cũng đánh chiếm tuyến đường sắt quan trọng ở Piatikhatca.

Đây là một thành phố nhỏ mà cả đời tôi không thể nào quên được. Nơi đây, tôi đã gắn bó số phận tôi với Tamara Ođenôva. Cô ấy phục vụ trong trung đoàn kỹ thuật. Chúng tôi đăng ký kết hôn ở phòng hộ tịch của Piatikhatca.

- Đây là đôi đầu tiên kết hôn sau khi thành phố được giải phóng, - cô thư ký của ủy ban nhân dân thành phố vừa cười vừa thông báo cho chúng tôi biết. - Giấy giá thú chưa có. Cô ta đành viết giấy chứng nhận tạm thời cho cuộc hôn nhân của chúng tôi.

Tôi và Tamara đã là những người hạnh phúc nhất trên đời này. Bây giờ chúng tôi được cùng nhau chiến đấu, sống cùng với nhau trong một trung đoàn.



A.L.Kozhevnikov và vợ- Tamara

... Sang đến ngày thứ hai, cuộc tấn công bắt đầu bằng những trận không chiến. Chúng xảy ra lúc ở nơi này, lúc ở nơi khác. Diễn ra nhiều hơn cả là ở khu vực không quân địch cố gắng tìm mọi cách ghìm chân bộ đội ta đang tấn công. Các phi công trẻ đã kịp tiếp thu những kinh nghiệm, học được cách cương quyết bẻ gãy những đợt tấn công của địch và tấn công chúng dũng mãnh.

Lần chúng tôi nhận nhiệm vụ yểm hộ quân vượt sông Đnhepr. - Khi chúng tôi bay gần đến đây thì tôi phát hiện thấy 9 chiếc máy bay ném bom loại "Hâyken-111". Chúng bay dưới sự yểm hộ chặt chẽ của bọn "Metxersmit". Tôi quyết định tấn công ngay. Biên đội 4 chiếc của Xêmurkin có trách nhiệm kìm chân lũ tiêm kích, còn biên đội tôi - tấn công đội hình máy bay ném bom.

Chiếm vị xong, tôi ra lệnh: "Theo tôi, vào công kích!" - Và tôi lao vào thẳng bay dẫn đầu. Những viên đạn của khẩu pháo 37 ly nã đúng vào buồng lái thẳng "Hâyken". Lần công kích thứ hai, tôi cố gắng chỉ cho các phi công trẻ cách cần phải tiếp cận vào đội hình mật tập của bọn ném bom như thế nào, cần lợi dụng thẳng khác để nó che chắn cho mình ra làm sao. Và chiếc ném bom thứ hai nhanh chóng bốc cháy, lao xuống đất.

Tôi bay lánh ra một phía, lệnh cho các phi công trẻ vào tiêu diệt bọn còn lại và chỉnh sửa từng động tác một cho họ. Axkircô vững vàng, cố gắng dẫn đầu biên đội của mình. Công kích lần thứ nhất, tiếp tục lần thứ hai và máy bay địch bùng cháy, rơi vào xoáy ốc. Còn Xêmurkin ghìm chân lũ tiêm kích giỏi đến nỗi không một thẳng nào đến quấy rầy chúng tôi được cả.

Bộ binh tiến về phía trước. Cánh quân phía trái đã tiến đến gần Krivôi Rôc, còn cánh phải thì đánh chiếm được thành phố Alêchxandria. Chúng tôi bay chuyển sân đến sân bay Piatikhatca.

Trên đoạn phòng tuyến của chúng tôi, tình hình đã diễn ra, như những người hay đùa, nói - giống như "chiếc quần dài": hai phía sườn thành hai hành lang hẹp đẩy hẳn về phía trước, trong khi ấy, cánh quân trung tâm lại tụt lại phía sau. Bọn địch lợi dụng ngay điều kiện thuận lợi ở tuyến trước, cắt ngang chỗ lòi ra. Với ý đồ ấy, bọn chúng bắt đầu điều chuyển lực lượng tăng dự bị.

Vào tháng 11, mặc cho thời tiết xấu, chúng tôi vẫn xuất kích liên tục đi trinh sát để đánh dấu từng điểm tập kết của quân địch dù là nhỏ nhất. Chúng tôi phát hiện thấy ở phía sườn phải của Phương diện quân, suốt từ Giôn-tư-i Vôd cho đến Krivôi Rôc có hàng đàn tăng Đức. Bọn địch rõ ràng là chuẩn bị cho cuộc phản công ở đây rồi. Chúng tôi chỉ ngạc nhiên một điều: tại sao

chúng lại nằm lại lâu thế ở tuyến xuất phát? Một ngày qua, rồi ngày thứ hai, rồi đến ngày thứ ba... vẫn im lặng. Mãi đến tận sau này mới vỡ lẽ ra là những "con hổ", "con báo" ấy không có nhiên liệu: đoàn xe téc chở nhiên liệu đã bị du kích Ucraina lật xuống dốc rồi. Bọn phát xít cố gắng chở bằng các xe tải, nhưng từ sáng sớm đến tận tối mịt chúng tôi liên tục bắn phá đoàn xe ấy trên dọc tuyến đường giữa Lôzôvatca và Belenhikhinô.

Có một lần, khi đi oanh kích về, chúng tôi phát hiện được một địa điểm tập kết với số lượng lớn tăng Đức. Điểm tập kết này cho đến tận khi ấy chúng tôi chưa phát hiện được lần nào. Tôi quyết định xác định số lượng của chúng.

Chúng tôi lao xuống đến độ cao 100 - 150m. Bọn phát xít lập tức bắn tới tấp. Vừa cơ động giữa các điểm nổ, tôi vừa đếm và nhớ cách bố trí của đội hình tăng. Vòng đầu tiên chưa đạt yêu cầu. Chúng tôi vòng lại lần hai, rồi lần ba. Cuối cùng thì nhiệm vụ trinh sát cũng đã hoàn thành. Tôi lập tức báo cáo qua đối không về kết quả trinh sát và lấy hướng quay về.

Bất ngờ... Một cú giáng cực mạnh. Máy bay lập tức rất khó điều khiển và rung mạnh đến nỗi như muốn nhỏ cả cần lái ra. Nhưng cả lần này nữa, vận may cũng không bỏ rơi tôi. Bằng sự nỗ lực rất lớn, tôi đã vượt ra được khỏi vùng hoả lực và bay cắt qua phòng tuyến mặt trận.

- Lại bị những cú bắn thẳng rồi, phi đội trưởng ạ. Anh có nhớ trường hợp hồi ở sông Đông không? - Zakirôp nói khi nhìn qua những lỗ thủng trên bánh lái lên xuống. Mà làm sao lại không bị đứt đuôi mới lạ chứ!

Chiếc xe chở khí tài dự bị nhanh chóng tới và sau đó là những tiếng búa tán những chiếc đinh tán vang lên. Thợ máy bắt đầu sửa chữa cho máy bay tôi.

... Sau những trận chiến đấu giành giật bãi chiến trường, sự im ắng lại trở lại. Chúng tôi dự trữ sức lực dành cho những trận mới. Sự yên tĩnh kéo dài đến gần một tháng, sau đó quân đội của chúng ta tiếp tục tấn công. Sau khi chọc thủng phòng tuyến địch, các đơn vị tăng cố gắng tiến đến đánh chiếm Znamenca ở phía cánh phải và phía cánh trái thì cố tiến đến Ingulo-Camenca.

Kẻ địch bị tấn công bất ngờ. Chúng tôi không gặp một sự chống cự đáng kể nào của chúng cả, chúng tôi hoàn toàn làm chủ bầu trời. Nhưng đến ngày 28 tháng 11, bọn phát xít đã điều động đến đây những đơn vị của không quân ném bom và không quân tiêm kích. Buổi chiều, phía Tây thành phố Alêchxandria xuất hiện 15 chiếc "Hâyken" dưới sự yểm hộ của 4 chiếc "Phôcker - Vulph". Sau khi lệnh cho biên đội hai chiếc giao chiến với tiêm

kích địch, tôi dẫn biên đội 6 chiếc lao vào tấn công lũ ném bom quyết liệt. Chúng tôi nhanh chóng bắn rơi 3 chiếc máy bay ném bom hạng nặng, sau đó, bằng một loạt đạn chính xác, Orlôpxki bắn rơi thêm một chiếc "Phôcker-Vulph" nữa. Để lại một vệt lửa dài trên nền trời chiều, nó như một bó đuốc lao thẳng xuống đất.

Những chiếc máy bay ném bom còn lại, vút bom lung tung, lần lượt bỏ chạy về phía Tây, hy vọng lẫn trốn được vào bóng chiều hoàng hôn.

- Không, chúng tao không buông tha đâu! - Tôi hét qua đối không, thông báo cho Axxircô biết và bay vượt lên. Ngay loạt đạn dài đầu tiên, tôi đã nện trúng mục tiêu. Bị mất mảng đuôi đứng, thẳng máy bay ném bom bắt đầu rơi. Cùng lúc, một chiếc "Hâyken" cũng bị Môtuzcô đóng thẳng xuống đất:

- Giỏi lắm, Môtuzcô ạ! - Tôi khen ngợi cậu ta qua đối không.

Tốp phát xít hoàn toàn bị đánh tan. Bóng tối ập xuống gây trở ngại cho việc phát hiện máy bay địch. Còn tôi, sau khi bật hết đèn hàng hành trên máy bay mình liền dẫn phi đội về sân bay hạ cánh.

Trận đánh này một lần nữa khẳng định rằng cần phải sử dụng hỏa lực của cả số 2 ngang như hỏa lực của số 1. Chúng tôi thường coi nhiệm vụ của số 2 là chỉ đi bảo vệ cho số 1 không bị tấn công từ phía sau. Bản thân số 2 hầu như không tham gia tấn công, vì vậy mà năng lực của biên đội bị giảm đi một nửa.

Sau khi hoàn thiện chiến thuật và cách đánh, chúng tôi quyết định tăng cường hỏa lực bằng cách tạo điều kiện cho số 2 tấn công tối đa. Với mục đích ấy, trong thời gian tấn công, chúng tôi bay đội hình kéo dài về một phía. Bây giờ, số 1 sẽ được bảo vệ vững chãi bởi hỏa lực của số 2, còn số 2 cũng lại được số 1 của biên đội sau bảo vệ. Biên đội trưởng và phi đội trưởng phải giao chiến sao cho số 2 có thể tự do cơ động khi chiếm vị ban đầu để ngắm bắn.

Phân tích các trận đánh, chúng tôi đồng thời cũng đi đến kết luận là phải thay thế cả các vị trí của nhóm yểm hộ cho tương xứng với nhóm tấn công. Trước kia, nhóm yểm hộ thường bay trên cùng một đường bay với nhóm tấn công về hướng mặt trời, vì vậy, khi kẻ địch lần giữa những tia nắng mặt trời thì chúng tôi có thể không phát hiện được. Khi chuyển nhóm yểm hộ bay về hướng ngược lại so với nhóm tấn công, chúng tôi đã có được khả năng phát hiện sự tiếp cận của các máy bay tiêm kích địch. Một thời gian ngắn sau đó, chúng tôi đã đạt được kết quả thực tế.

Phi đội tôi nhận nhiệm vụ bảo vệ các đơn vị bộ binh ở vùng Ingulô-Camenca và Baturzman. Nhóm yểm hộ gồm 4 chiếc tiêm kích do Xêmurkin

dẫn đầu, còn tôi ở nhóm tấn công.

Bọn địch, vẫn như trước đây lợi dụng nguy trang bằng những tia nắng mặt trời chói chang, bố trí tốp đi đầu là những máy bay tiêm kích, tốp đi sau - là những máy bay ném bom. Bọn "Phôcker - Vulph" đã bị 4 chiếc của Xêmuikin phát hiện kịp thời, nằm ngay trong tầm hỏa lực và đã bị rơi hai chiếc.

Biên đội của tôi bay hướng đối đầu với lũ "Junker". Ngay lập tức, những phát đạn cỡ lớn nã thẳng vào tên thủ lĩnh. Nó vỡ tan ra từng mảnh. Chiếc "Junker" thứ hai cũng bị Môtuzcô bắn hạ.

Trượt trên đội hình lũ ném bom, chúng tôi tiếp tục tấn công ở bán cầu dưới. Với cự ly rất gần, tôi bắn một loạt súng máy. Loạt đạn chính xác này đã kết liễu thêm một thằng phát xít nữa.

Bị mất tên cầm đầu, bọn ném bom đã bỏ chạy tháo thân. Axkircô lợi dụng cơ hội ấy cùng với số 2 của mình, diệt thêm hai chiếc nữa.

Trận đấu ấy chỉ ra rằng, ngay một chút thay đổi nhỏ trong đội hình chiến đấu của chúng tôi thôi cũng làm cho kẻ địch lúng túng và đem lại cho chúng tôi chiến thắng.

... Vào cuối tháng 12 năm 1943, quân đội Xô viết đã chiếm được Kirôvôgrat. Chúng tôi cố gắng giúp đỡ các đồng chí bộ binh, xe tăng, pháo binh bằng tất cả sức lực và khả năng của mình, nhưng tuyết rơi dày, rồi những cơn bão tuyết đáng giận đã hạn chế rất nhiều khả năng hoạt động của không quân.

Trên chặng đường chiến đấu này, chúng tôi đã để mất Orlôpxki. Trên đôi cánh tiêm kích in hình ngôi sao đỏ, đồng chí từng ước muốn bay tới tận Beclin, nhưng đường bay của đồng chí đã bị đứt đoạn trên mảnh đất Ucraina.

Biên đội 4 chiếc của Orlôpxki giao chiến với 18 chiếc tiêm kích địch. Các phi công chiến đấu rất dũng cảm. Họ bắn rơi được 5 máy bay địch, nhưng bản thân cũng bị tổn thất. Orlôpxki bị thương nặng, nhảy dù, nhưng lại rơi vào vùng địch chiếm đóng.

Chỉ còn một mình Axkircô là cố đưa chiếc tiêm kích thùng lỗ chỗ về đến sân bay.

... Mùa Đông năm 1944 trên đất Ucraina diễn ra không bình thường - mưa, tuyết, có lúc vừa tuyết rơi vừa mưa. Đường lầy lội. Chỉ còn các lực lượng pháo binh và trinh sát là hoạt động được dưới đất. Trên trời thì không quân là hoạt động tích cực.

Một lần, vào sáng sớm, khi đi trinh sát, các phi công Xêmurkin và Budaep đã phát hiện thấy một sân bay mới của địch. Bọn phát xít cơ động đến đây khoảng 30 chiếc "Phôcker - Vulph". Ban chỉ huy quyết định tiêu diệt các máy bay Đức trên sân bay. Nhiệm vụ ấy giao cho tôi dẫn nhóm tiêm kích thực thi.

Khi chúng tôi bay đến gần phòng tuyến mặt trận, phi công trinh sát bay trước chúng tôi thông báo rằng trên sân bay thấy sạch trơn. Bọn Đức chừng như đã cất cánh đi làm nhiệm vụ rồi. Vào thời gian ấy, quân đội của chúng ta lại không bị một trận oanh kích nào. Có nghĩa là bọn địch còn ở đâu đó trên trời, phía sau phòng tuyến.

Tôi đoán trước là sẽ có trận đánh đối đầu nên chuyển đội hình chiến đấu. Trên đường bay là những đám mây tuyết dày đặc. Vừa vượt qua những đám mây ấy thì chúng tôi đối mặt với đội hình lớn những máy bay đầu tù của địch.

- Chúng đây rồi! - Ai đó kêu lên qua đối không.

Tôi ra lệnh:

- Tất cả các biên đội đồng thời công kích!

24 chiếc tiêm kích chúng tôi lao vào cuộc tấn công đối đầu. Bọn Đức không ngờ được lại có cuộc gặp gỡ chớp nhoáng này nên rất lúng túng. Chúng tôi lợi dụng ngay thời cơ ấy, bắn rơi ngay hai chiếc "Phôcker-Vulph".

Đến lần công kích lần hai thì bọn Hítle đã lấy được bình tĩnh, có sự đối phó. Trận không chiến ác liệt đã xảy ra. vẫn như mọi khi, Rubacôp lạng lã chiến đấu, đồng chí cùng biên đội của mình tiêu diệt hai máy bay địch. Metvêđep bình tĩnh, tự tin chỉ huy phi đội. Erôphêep xông trận với lòng hăng hái của tuổi trẻ. Cậu ta bao giờ cũng hăm dọa kẻ thù, mặc dù biết rằng những lời ấy chỉ chúng tôi nghe được, vì bọn phát xít ở rãnh sóng khác.

- Mày chán sống à! Cầu Chúa đi!

Và sau đó là những loạt đạn chính xác gửi cho tên địch. Cuối cùng, bọn địch không chịu nổi. Sau khi bị rơi 7 máy bay, chúng liền chạy khuất vào những đám mây tuyết.

Chúng tôi còn chưa kịp tập hợp đội hình thì bất ngờ từ sau những đám mây chui ra một thằng "Phôcker-Vulph". Nó cố gắng bám vào sau đuôi máy bay Erôphêep bấy giờ đang bị tụt hậu. Đến cứu thì không kịp nữa rồi. Ai đó kêu lên:

- Erôphâyech, đằng sau có "Phôcker"!

Erôphêep định thoát ly bằng động tác lộn xuống, nhưng vào thời điểm vừa lật ngửa máy bay thì đã bị một loạt đạn dài.

Lại thêm một tổn thất nữa...

Sau một thời gian yên ắng ngán ngùi, Phương diện quân Ucraina 1 và 2 đã chuyển sang tấn công và quây bộn địch ở Korxun - Sepchencôpxcaia vào trong vòng vây. Khi ấy, chúng tôi không biết được rằng đây lại là trận tấn công đầu tiên trong những điều kiện khó khăn nhất về giao thông của mùa Xuân, đã đem lại cho chúng tôi chiến thắng vẻ vang.

Ngay từ những ngày đầu tiên, những trận chiến ác liệt đã xảy ra. Quân đội chúng ta rất vất vả khi tiến lên phía trước. Những phi công chúng tôi trong thời gian ấy nhận đủ loại nhiệm vụ khác nhau: hộ tống máy bay vận tải, yểm hộ những đoàn quân chở khí tài, nhiên liệu, lương thực thực phẩm, yểm hộ lực lượng bộ đội tăng thiết giáp, tiến hành trinh sát, oanh kích lực lượng bộ binh địch...

Sau khi tiêu diệt lực lượng quân Hítler trong vòng vây ở Korxun-Sepchencôpxcaia và đánh tan sự phản công của binh đoàn tăng địch, quân đội chúng ta tiến về Uman. Đến buổi sáng thì thành phố được giải phóng. Trung đoàn tôi chỉ còn lại có 12 máy bay cũng cơ động đến đóng quân gần thành phố.

Trung đoàn trưởng Obôrin thân chinh dẫn đầu trung đoàn. Chúng tôi bay ở độ cao cực thấp. Những dấu vết của chiến trường hôm trước lướt qua dưới những cánh bay: những xe tăng rúm ró, những khẩu pháo nằm chổng gọng, đất đai bị biến dạng nhăn nhúm. Xuyên qua những đám mây tuyết, cuối cùng chúng tôi cũng về hạ cánh được ở nơi cần đến.

Đường cát hạ cánh sẫm lại trong cảnh sân bay không hoạt động khi bọn địch bỏ chạy. Một đầu sân bay còn chổng chát những đồng bom đạn của Đức bỏ lại. Cũng ở đây còn thấy cánh quạt động cơ máy bay cắm xuống đất, - dấu vết của chiếc tiêm kích bị rơi. Phía bên kia nằm chình ịch một chiếc máy bay vận tải 6 động cơ bị gãy đuôi đứng và những động cơ vỡ nát. Xung quanh không một bóng người. Duy nhất ở vành đai sân bay có một chú ngựa của nông dân bị thương vì mảnh bom đang chạy trên những đám cỏ của năm trước còn sót lại dưới nền tuyết ẩm.

Trên bãi hạ cánh cũng không thấy đặt dấu hiệu chữ "T" - dấu hiệu quy định cho phi công biết vị trí tiếp đất.

Cũng không thấy ai tiếp đón máy bay.

Obôrin xuống hạ cánh đầu tiên. Chúng tôi kéo dài thành hàng một, bay theo sau đồng chí ấy. Máy bay đồng chí tiếp đất, theo sau là máy bay tôi,

mấy phút sau toàn đội hình hạ cánh, thận trọng lăn trên đường đá dăm, bởi có thể vấp phải mìn còn gài lại. Cũng không thấy có biển đề: "Đã gỡ mìn".

- Cần phải xem xét toàn bộ sân bay, - Obôrin vừa tháo dù vừa nói. - Có thể, vẫn còn có bọ Đức ẩn náu ở đâu đó.

Vào thời gian ấy, trên đỉnh sân bay xuất hiện phi đội máy bay cường kích.

- Bây giờ sẽ nhộn nhịp đây.

Các máy bay cường kích "IL-2" cũng như chúng tôi, giải tán hạ cánh không có tín hiệu ở đầu đường băng, rồi lăn về phía bên kia của sân bay.

- Thợ máy của chúng ta, trung đoàn trưởng ạ, chắc lại dạt vào đâu đó rồi, Êgôrôp nhận xét về điều cốt.

- Không có thợ máy. Không nhiên liệu. Không đạn dược. Không có thông tin liên lạc... Đài chỉ huy cũng không có nốt! - Obôrin bức bối nói. - Đóng nắp buồng lái lại, chúng ta đi xem sự thể ra làm sao nào...

Các phi công tập hợp và đi theo trung đoàn trưởng về phía ngôi nhà gỗ còn nguyên vẹn.

- Đừng có đi lung tung kéo lại vấp phải mìn đấy, đồng chí ra lệnh. Và quay sang phía tôi, đồng chí nói thêm: - Vào trong nhà sẽ sắp đặt chỗ ở. Cậu ở lại thay tôi, tôi bay về Kirôvôgrat. Dầu liệu vẫn đủ cho tôi bay về. Tôi sẽ đến quây rầy cấp trên...

Ngôi nhà gỗ bị khoá chặt.

- Có khả năng bọn chúng gài mìn đấy, - trung đoàn trưởng nói. - Thôi, làm thế nào được? Vào trong thôn liên hệ ngủ qua đêm vậy.

Năm phút sau, đồng chí đã ở trên trời và cũng ngay đó, bay khuất ở độ cao cực thấp.

- Nếu như đêm đến mà chẳng có ai trong đoàn cơ động theo đường bộ tới thì ta đành phải ngủ qua đêm ở đây vậy thôi, - Budaep sốt sắng nói.

- Sẽ không đến đâu, - Êgôrôp điềm tĩnh nói. - Chỉ huy đã dặn rằng - đi vào trong thôn liên hệ chỗ ở mà.

- Thế còn máy bay? Ai sẽ bảo vệ? - Tôi phản đối và dẫm chân lên thêm nhà gỗ. - Nào, tránh xa ra nào!

Các phi công dừng lại và im lặng.

- Thưa đồng chí chỉ huy! - Môtuzcô bỏ đến chỗ tôi. - Tốt nhất là để mình tôi làm.

- Tôi nói tránh xa ra là tránh xa ra cơ mà! - Tôi hét và đẩy cửa. Tiếng kêu răng rắc, và cánh cửa bật tung.

- Hoan hô! Toàn phi đội reo lên và bước vào ngôi nhà gỗ mà bọn địch bỏ lại, nói âm ỉ. Các chốt cửa sổ được nhắc ra, cửa sổ được mở, ai đó nhóm lò, người khác thì dọn vệ sinh, vớt hết rơm rạ nhàu nát mà tối hôm trước bọn phát xít dùng làm đệm ngủ. - Bọn phát xít trong lúc rút chạy vội vàng không những không gài mìn lại trong nhà mà còn không kịp phá hỏng cả đường cát hạ cánh nữa.

- Nhưng dầu sao liều lĩnh như vậy cũng không nên, - Xêmurkin an ủi tôi.

Nhưng tôi hiểu tôi phải làm gì. Nếu như tất cả phi công chịu lạnh qua đêm thì sáng ra sẽ bị loại khỏi vòng chiến đấu hết. Một từ "căn phòng" thôi là đủ cho sự liều lĩnh rồi.

- Bây giờ mà ở đây có phòng riêng của thầy tu (trong tu viện), thì lại như mùa Hè ở Tasken ngay, - Môtuzcô quỳ gối trên chiếc băng, cười hài lòng.

Chiếc bếp lò bằng gang chẳng mấy chốc cất tiếng reo vui, các phi công quây quần xung quanh nó và hơ những đôi tất chân bị ẩm.

- Nào, còn biết ơn ở đâu nữa nào, - Môtuzcô vui sướng hơn cả.

- Biết ơn với chả biết ơn, thế chúng ta lấy gì để ăn đây? - Olâynhicôp nhắc.

- Thấy đói thì nằm xuống mà ngủ, - Xêmurkin trả lời.

Trên nóc nhà thấy tiếng động cơ của "chiếc bắp ngô". Ai đó đang bay đến đây. Chắc là từ Phòng tham mưu.

- Nào, Rôbinxon, chàng trai khô cứng kia, có biết là ai sẽ đến không, - tôi nhắc phi công trẻ Andrôxencô.

Cậu ta nhanh chóng khuất sau cánh cửa. "Rôbinxon" - là tên hiệu gọi cậu ta trên trời. Và cái tên Rôbinxon ấy được gọi luôn cả dưới mặt đất.

Andrôxencô quay trở lại cùng với một sĩ quan tham mưu cao kều, nhăn nhó vì bị lạnh.

- Ai là chỉ huy ở đây? - Đồng chí ấy nhìn quanh, hỏi.

- Tôi là quyền chỉ huy, - tôi trả lời.

- Các đồng chí nhanh chóng cất cánh đi bảo vệ bộ đội vượt sông qua Iuznuri Buc, - viên sĩ quan truyền lệnh.

- Vậy các đồng chí chở nhiên liệu cho chúng tôi chứ?

- Cần phải nhanh chóng bảo vệ bộ đội vượt sông, không để bị địch ném bom, - đồng chí nhắc lại. Đã có lệnh như vậy...

- Bảo vệ bộ đội vượt sông thì chúng tôi rõ rồi, - tôi nổi nóng. Nhưng ở sân bay hiện nay chẳng có gì cả, tro khắc độc chúng tôi thôi, dầu liệu của máy bay thì chỉ còn có nửa thùng.

- Thế thì làm thế nào? - Viên sĩ quan nhún vai.

- Làm thế nào? - Tôi suy nghĩ. - Rút hết dầu liệu ở các máy bay khác dồn cho một biên đội đi làm nhiệm vụ vậy. Như thế sẽ cất cánh được một lần, ngoài ra chẳng còn cách nào khác. Đồng chí cũng bay về báo cáo cấp trên đi, là ở Uman không có một giọt dầu nào cả. Và cũng nói hộ thêm rằng chẳng có thông tin liên lạc, hơn nữa mọi người lại chẳng có gì ăn.

Chúng tôi xỏ giày. Tất lại chưa khô nên khó khăn lắm mới nhét được chân vào đôi giày lạnh cứng, như nhúng xuống băng vậy.

- Thời tiết tốt lên rồi đấy, - vừa nhìn những đám mây thấp, Xêmurkin vừa nói.

- Sẽ được 300m. Cần phải nhanh chóng xuất kích lấy một chuyến.

- Tôi bay đi được chưa? - Sĩ quan tham mưu hỏi.

- Bay đi, và phái dầu liệu đến đây nhé.

"Chiếc bắp ngô" nổ máy, nhanh chóng tách đất và khuất sau những rặng cây. Một phút sau đó không biết từ đâu vụt ra chiếc "Iak". Nó lượn vòng gấp, lao xuống hạ cánh, tiếp đất ở mép cuối đường băng. Chẳng phi công nào quan tâm đến nó cả.

Trong kho chiến lợi phẩm, chúng tôi tìm thấy mấy chiếc xô và chúng tôi sử dụng để chuyển nhiên liệu.

- Từ trống rỗng chuyển sang rỗng tuếch. Tiêu hao 32 giọt một ngày, - Olâynhicốp vừa nói vừa ôm chiếc xô như ôm đồ vật quý giá.

- Cũng có khả năng là đường đến đây có nhiều khó khăn, hãy kiên nhẫn, Vichia ạ, - Êgôrôp ngắt lời. - Ngoài chiến trường còn vất vả gấp trăm lần cơ.

Chúng tôi vội vã chuẩn bị cho lần xuất kích duy nhất này, không để ý đến việc dầu liệu thấm vào tay áo, ăn mòn cả da.

- Dầu sao thì nó cũng chẳng gây khó khăn gì cho chúng ta khi ăn đâu, - ai đó nói.

- Bây giờ, người anh em ạ, với chúng ta thì vẫn còn là mùa hoa, - mùa quả còn ở phía trước kia, nếu từ giờ tới chiều mà "Li-2" không tới thì chúng ta chỉ còn nước ngồi hát sông, - Rôbinxon nói chen vào.

- Chúng tôi không hát, - các phi công trẻ trả lời, - vào năm 41 còn tôi tệ hơn nhiều mà người ta còn chẳng hát sông nữa là.

- Ô, mà này, làng xóm ở ngay cạnh đây, thế nào cũng tìm được cái gì để ăn chứ, - tôi động viên các phi công. Có thể, sẽ tìm cả ở chỗ các phi công cường kích nữa. Họ là những người biết cách dự trữ. Thôi, họ đang lăn về phía chúng ta rồi. Còn mỗi mình chúng ta thôi thì thật buồn.

Những chiếc "II" nặng nề với tiếng động cơ nổ ầm ầm cả sân bay, chiếc nó nổi chiếc kia lẫn lên đường cất hạ cánh.

Bất ngờ, nghe thấy tiếng động cơ gầm đáng sợ và cú va chạm rất mạnh làm chúng tôi phải cúi đầu xuống. Chiếc "Iak" vừa hạ cánh ban này đã quyết định cất cánh ngược chiều, không thông báo chuyện ấy cho ai cả. Nó không đủ chiều dài đường băng để tách đất nên đã đâm ngay vào buồng lái máy bay "IL". Cánh quạt văng ra, khi va đập bay nhanh như tên bắn sượt qua các máy bay của chúng tôi. Còn chiếc tiêm kích thì bị lửa bao trùm, giật bắn lên, lật ngửa qua cánh và rơi xuống, càng chổng lên trời. Tất cả không đợi ai ra lệnh đều chạy bỏ đến chỗ va chạm. Gần chiếc cường kích, hai đồng chí thợ máy bị cánh quạt quạt chết, trong buồng lái là thi thể cụt đầu của phi công.

Chúng tôi không vội đến chiếc tiêm kích vì hiểu là không còn cứu được gì nữa rồi. Nhưng bất ngờ, từ đó lại vọng ra tiếng kêu:

- Người anh em ơi, tôi bị cháy, vẫn còn sống, tôi bị cháy!

- Tất cả đứng vào phần đuôi, tôi vừa hét vừa chạy đến chỗ máy bay - Nào! Hai, ba nào!..

Những cánh tay trẻ lực lưỡng nâng đuôi chiếc máy bay cháy lên.

Che chắn khỏi ngọn lửa, tôi chui vào buồng lái.

Phần tựa đầu làm bằng thép đã bị văng đi. Trước mặt tôi là đầu phi công trong mũ bay bằng da. Tôi nắm lấy quai dù, mở khoá dây choàng vai và lôi người phi công đã mềm oặt ra khỏi buồng lái. Anh ta là ai, hạ cánh xuống đây làm gì, cất cánh đi đâu vội vã thế - thì không một ai được biết.

Chúng tôi lôi chiếc dù từ máy bay cháy ra, đặt phi công bị nạn lên vòm dù đã gấp. Trên mặt có vết xây xước nhỏ do va đập vào kính ngắm. Anh ta còn sống, nhưng bất tỉnh. Chân anh ta bị cháy đến đầu gối. Quân hàm thượng úy với những ngôi sao còn mới, trên ngực gắn Huân chương chiến đấu.

- "Xe cứu thương" đang trên đường băng! - Môtuzcô bất ngờ hét.

Dọc đường băng đứng là có chiếc xe cứu thương đang phi hết tốc lực. Người y sĩ trẻ không đợi cho xe dừng hẳn đã nhảy ra khỏi buồng lái, hỏi ngay:

- Có ai bị thương không?

- Đưa cáng đây, nhanh lên, - thay vào câu trả lời là tôi ra lệnh cho y sĩ.

- Trên đường đi, tôi thấy có đám cháy ở sân bay, và quyết định - chắc có điều gì xảy ra rồi, - vừa lấy cáng, y sĩ vừa ba hoa.

- Cậu lấy cáng nhanh lên, nói sau - cứu anh ấy nhanh.

Sau khi buộc cẳng chắc chắn trên xe, cậu y sĩ giục lái xe chạy về phía thành phố.

Chúng tôi tiến họ với tâm trạng nặng nề . Ngay trước mắt chúng tôi đã xảy ra tổn thất vô lý: 3 đồng đội và hai máy bay. Tôi không thể nào chấp nhận nỗi việc cất cánh ở sân bay lạ khi không biết ở hướng ngược chiều có những vấn đề gì đang xảy ra? Lại còn cất cánh ngược chiều nữa chứ! Và chẳng còn có nghĩa gì cả khi chúng tôi lại không tổ chức đảm bảo cho hạ cánh.

Cần phải luôn luôn chấp hành nghiêm túc những quy định, không được phá vỡ nó, nhất là trong chiến tranh.

Chỉ một năm sau đó, tôi tình cờ mới được biết là phi công hồi chúng tôi giao cho y sĩ chở về thành phố Uman nằm viện trong vòng hai tuần lễ và đã chết vì chứng hoại huyết. Anh ta không đồng ý cho cưa chân mình.

Mới hiểu ra rằng, phi công tiêm kích ấy đã bị mất vật chuẩn, lạc đường sau khi đi trinh sát về, thấy sân bay của chúng tôi liền xuống hạ cánh. Các máy bay cường kích bắt đầu lặn ra, còn anh ta sau khi hiểu được tình thế, quyết định bay đi.

Chiều dần đến mà chúng tôi chưa làm xong hết nửa công việc. Trong lúc nạp nhiên liệu cho máy bay, quét dọn đường cất hạ cánh, thu nhặt các mảnh vỡ thì bóng tối đã ập xuống. Qua những lỗ hổng của những đám mây thấy những vì sao lấp lánh. Chuyến bay để yểm hộ quân vượt sông đành phải huỷ bỏ. Máy bay vận tải cũng chẳng thấy đến nữa.

Chúng tôi thức dậy từ sớm. Buổi sáng se lạnh và làn gió mát làm cho chúng tôi thêm tỉnh táo. Bầu trời trong suốt hứa hẹn một ngày thời tiết tốt đẹp.

Trên đường chân trời xuất hiện chiếc "Li-2".

- Nhiên liệu đầy rồi, mà có lẽ sẽ có cả một chút gì cho bữa sáng nữa đấy,
- Olâynhicôp đùa.

Từ máy bay, Tamara là người nhảy ra đầu tiên.

- Chủ nhiệm kỹ thuật đã đến, có nghĩa là các máy bay sẽ đậu vào đấy, - các phi công mừng rỡ.

Tamara bay cùng với thợ quân giới Pavluchep và thợ máy của máy bay.

- Sao thợ máy ít thế?
- Máy bay còn phải chở nhiên liệu, không còn chỗ nào ngồi cả, - cô ta trả lời.
- Vâng, thưa đồng chí chỉ huy, ngoài dầu liệu ra thì chẳng còn gì nữa cả, - Êgôrôp chán nản nói.

- Dỡ hàng xuống! - Tôi ra lệnh.

Các phi công tập trung làm và sau nửa tiếng đồng hồ, máy bay bay chuyển thứ hai. Chúng tôi mở thùng nhiên liệu và lần lượt nạp cho từng máy bay. Không thể nạp đủ cho tất cả được, nhưng dầu sao chúng tôi cũng đã có 9 chiếc chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu rồi.

- Tôi có bánh mì cặp giò và thịt băm đây, có ăn không? - Tamara nói và lôi từ túi áo bông ra một bọc giấy. Cô ta đương nhiên là không hiểu được rằng, tất cả chúng tôi suốt từ chiều hôm qua tới giờ, chẳng ai có tí gì trong bụng.

- Thượng đế có 5 chiếc bánh mì nuôi được 5 nghìn người. Còn em có mỗi viên thịt băm mà đòi nuôi 11 phi công cơ à, - tôi đùa.

Viên thịt băm cực ngon. Có lẽ, trên đời này không có gì ngon bằng.

Sau một tiếng thì đường dây điện thoại được kéo đến. Chúng tôi nhận nhiệm vụ và ngay lập tức cất cánh đi chiến đấu. Còn chiếc "Li-2" thì đi từng chuyến này đến chuyến khác chuyên chở dầu liệu, thực phẩm. Bộ đội hậu cần đến trước bữa trưa. Cuộc sống chiến đấu đã trở lại nhịp sống bình thường.

Cuộc tấn công vẫn tiếp diễn. Đây là bước tiến bất thường của quân đội Xô viết vào mùa Xuân năm 1944. Những đoàn tăng đào bới, cuồn mọi thứ đến tận đáy. Bùn đất bắn đầy các giá súng, nhưng quân đội Xô viết vẫn tiến, vẫn tiến, không cho kẻ thù có được khả năng củng cố những tuyến giữ. Nhiên liệu cho xe tăng và máy bay được không quân vận tải tiếp vận. Pháo binh được cung cấp theo phương pháp chạy tiếp sức. Bộ binh công đạn trên vai. Dân chúng Ucraina được giải phóng khỏi ách phát xít cũng giúp đỡ bộ đội pháo binh rất tích cực.

Chúng tôi cất cánh bay vào khu vực Belsa. Dưới cánh bay là những vùng đồi của Mônđavi, những làng xóm với nhiều ngôi nhà nhỏ, bao bọc bởi những vườn cây ăn quả. Cây cối chưa đâm chồi, chưa nở hoa nhưng chẳng bao lâu sẽ được khoác màu xanh của lá cây.

Mây thấp. Chúng tôi bay theo đội hình "hàng ngang". Êgôrôp bay ở bên trái biên đội tôi. Hoàn toàn bất ngờ khi thấy từ trong mây chui ra một thằng ném bom hạng nhẹ của phát xít, loại "Ju-87", không thu càng, trông như "người đi giày cỏ". Thằng phát xít không thấy biên đội tiêm kích, vẫn lầy hướng để tấn công bộ đội tăng của ta. Tôi ra lệnh:

- Êgôrôp, đánh "thằng đi giày cỏ" ở phía trước đi!

"Kền kền" Xô viết đã tấn công kiên quyết - và thằng "Junker" cắm xuống đất. Chẳng bao lâu lại xuất hiện thêm chiếc nữa. Nó gặp ngay làn đạn của

Môtuzcô, nhưng rồi nó cơ động rất khéo, tránh được làn đạn. Khi đó, chúng tôi áp dụng chiến thuật thử nghiệm: kẹp thẳng phát xít vào giữa hai gọng kìm. Nó đã rơi xuống vùng ngoại ô thành phố.

Những trận đánh như vậy trong những ngày này xảy ra thường xuyên. Bọn phát xít bay thành những nhóm nhỏ. Có khả năng hoạt động bằng không quân của chúng đã sút kém.

Chúng tôi mừng rỡ vì điều đó. Chúng tôi càng mừng hơn nữa khi được tin bộ đội bộ binh của chúng ta đã tiến đến sát biên giới và tiếp tục dồn đuổi địch về phía Tây.

Bọn địch muốn co cụm lại ở những khúc uốn cong của bờ sông Đnhextr, nhưng không giữ nổi chiến tuyến ở Prut. Những đơn vị Hồng quân nhanh chóng vượt sông và đập trên đầu lũ phát xít, tiến sâu vào đất Rumania.

13 - Vùng đất xa lạ

Buổi chiều ngày 20 tháng 3 năm 1944, biên đội chúng tôi lấy hướng bay về Iax. Lần đầu tiên cánh bay chúng tôi không lướt trên miền đất thân yêu của mình từng chịu những đau thương nhàu nát, mà là trên vùng đất của lãnh chúa Rumanì - đồng minh với phát xít Đức. Từ đây, vào tháng 6 năm 1941 bọn phát xít đã xâm chiếm lãnh thổ phía Nam của đất nước chúng ta. Và bây giờ đã đến lúc trả thù. Biết bao lần chúng tôi mơ ước cái thời khắc này! Khi còn đang chiến đấu ở bờ sông Đông và sông Von-ga thì cảm như nó xa vời vợi. Thế mà đã đến lúc rồi, chúng tôi đã trải qua những tháng năm đầy lửa đạn, những giới hạn chết chóc, phải trả giá chiến thắng bằng máu xương của đồng đội. Chúng tôi đã vượt qua được chặng đường dài và đang đi tiếp! Hãy đưa chúng tôi bay nhanh hơn nữa, hỡi những cánh bay tiêm kích!

Chúng tôi bay... Bầu trời cao xanh, sạch bong, tầm nhìn tuyệt vời. Tôi phát hiện thấy ở phía dưới có 4 chiếc "Phôcker-Vulph". Chúng bay thành hàng tuyến để oanh kích các khẩu đội pháo của chúng ta. Cần phải ngăn chúng ngay lập tức. Ưu thế về độ cao đang nằm trong tay chúng tôi, tôi giao chiến. Ngay từ loạt đạn đầu tiên, tôi bắn rơi thẳng số 1. Số còn lại tháo chạy. Chúng tôi rượt theo, tiêu diệt thêm hai chiếc nữa.

Trận chiến đầu đầu tiên của lực lượng tiêm kích trên bầu trời xa lạ là thế đó! Chúng tôi hoạt động bị hạn chế vì không có sân bay gần tiền duyên. Đúng vậy, chúng tôi phải bay đến Iampôl ở vùng sông Đnhextr, mà từ đây đến các đơn vị ở tuyến trước thì còn khá xa. Chúng tôi phải yểm hộ quân mình ở khu vực Turgu - Phrumôx và Tasluk ở khoảng cách 150km. Hơn nữa, với những nét độc đáo của phòng tuyến mặt trận, hầu như suốt cả thời gian trên hành trình chúng tôi đều phải bay dọc tuyến trước, điều ấy cũng gây cho chúng tôi nhiều khó khăn.

Bọn Đức cuối cùng bằng những nỗ lực cũng đã chặn được sự tấn công của quân đội Xôviết, củng cố vững chắc tuyến phòng thủ từ Iax đến Turgu qua Phrumôx và tiếp đến theo bờ sông Xeret. Nhưng vào trung tuần tháng Tư thì quân đội chúng ta một lần nữa lại tiến lên phía trước, tiến đến Kisinhôp. Họ vượt sông Đnhextr, chiếm lĩnh chiến trường bên bờ phải sông. Chúng tôi nhận nhiệm vụ mới - yểm hộ cho bộ đội vượt sông và sự hoạt động của họ trên chiến trường này.

Các sân bay của chúng tôi vốn ở cách tuyến trước với cự ly xa, trong khi đó không quân của bọn phát xít hoạt động ở ngay Kisinhôp. Thời gian tuần

tiểu ngôn mất nhiều nhiên liệu, vì vậy chúng tôi bắt buộc phải tính toán cho những trận giao chiến chớp nhoáng.

Buổi sáng ngày 17 tháng 4, biên đội chúng tôi có mặt trên địa điểm vượt sông ngay từ lúc mặt trời mọc. Phía dưới là làn khói mỏng. Ở ngay khúc cong của bờ sông Đnhextr, nơi bộ binh Xôviết đang tập trung ở bờ phải sông, xuất hiện thẳng chỉ điểm của phát xít. Nó được 4 chiếc tiêm kích yểm hộ. Tôi bay đổi đầu, nhưng bọn Hítle vội vã bỏ chạy khỏi khu chiến. Cũng ngay lúc ấy, tôi phát hiện thấy phía bên có hai chiếc "Metxersmit". Đây là bọn đi "săn lùng", mục đích của nó là đánh lạc hướng chúng tôi khỏi lũ ném bom sắp bay đến. Chúng không vội vã giao chiến. Tiếp tục giữ ưu thế về độ cao, chúng bay hướng song song với chúng tôi. Chẳng mấy chốc, từ phía Nam xuất hiện một bầy máy bay ném bom được lũ tiêm kích yểm hộ. Tôi nhanh chóng vạch ra kế hoạch hành động: làm rối loạn đội hình địch khi chúng còn ở xa mục tiêu, bắt chúng phải vớt bom vào đầu quân chúng.

Rất nhiều lần tôi áp dụng kiểu cơ động này khi xông vào đội hình dày đặc của địch. Từng giây một đều chờ sự va chạm. Từng loạt đạn địch bắn về phía anh không ngớt, còn anh thì quên tất cả, cố gắng để mạnh hơn kẻ thù, mọi ý nghĩ đều tập trung cho sự chiến thắng. Và nếu thần kinh, ý chí anh vững vàng, anh sẽ là người chiến thắng.

Lần này cũng như vậy, bọn Hítle không giữ nổi, vớt bom lung tung lên đầu bọn bộ binh của chúng và vội vã tháo chạy. Đám "Metxersmit" xông vào giao chiến với bọn tôi, ngăn cản chúng tôi đuổi theo lũ ném bom. Nhưng điều đó không quan trọng, cái chính là bọn địch không đến được địa điểm vượt sông và không một quả bom địch nào rơi xuống tuyến trước của chúng ta.

Kết thúc cuộc chiến, tôi nghe thấy đài mặt đất hỏi:

- Thế nào, căng thẳng lắm không?

Lại còn không căng thẳng nữa! 34 chiếc "Junker" và 12 chiếc "Metxersmit" chống lại chúng tôi cơ mà.

- Căng thẳng lắm! - Tôi mệt mỏi trả lời.

- Bộ đội bộ binh gửi lời cảm ơn các anh, - tôi nghe thấy vẫn giọng nói ấy và sau đó là những giọng mừng rỡ của các phi công:

- Chúng tôi phục vụ Liên bang Xô viết!

Trên đường quay về, tôi phát hiện thấy có một máy bay đang bay gần phòng tuyến. Xôtricốp bay ở độ cao cực thấp, đuổi kịp nó và nện cho nó một loạt đạn dài.

Sau một thời gian nghỉ ngơi ngắn ngủi, chúng tôi lại tiếp tục bay ra địa điểm vượt sông. Lần xuất kích này chúng tôi gặp bọn tiêm kích địch. Sau 4-5 phút, chúng tôi kịp bắn cháy hai chiếc "Metxersmit" và một chiếc "Phốcke-Vulph". Bọn còn lại tháo chạy hoảng loạn. Ai đó, hình như là Xôtricốp hiểu động hết qua vô tuyến:

- Cho chúng mày biết tay, lũ chó con ạ!

Biên đội khác lên tuần tiễu thay chúng tôi và chúng tôi quay về sân bay. Như mọi lần, sau cuộc chiến thế nào cũng vẫn còn sự kích động mà hậu quả của nó dễ dẫn đến sự mất cảnh giác. Kẻ địch có thể xuất hiện bất kể lúc nào. "Bọn săn lùng" cũng giống như năm trước đây, thường xuyên "cày xới" ở đâu đó trên hành trình chúng tôi về sân bay để tấn công những phi công mệt mỏi sau chiến cuộc. Biết rõ điều ấy nên tôi luôn luôn nhắc lệnh qua đối không:

- Chú ý! Tăng cường cảnh giới!

Sân bay đây rồi. Các đồng chí thợ máy đã chờ đón chúng tôi. Những lời chúc mừng nồng nhiệt về những thành tích đã đạt được trong những chuyến xuất kích mới.

Sang ngày thứ ba, trên trời xuất hiện những tốp lớn máy bay ném bom địch được nhiều tiêm kích yểm hộ. Bọn Đức tăng cường lực lượng không quân hùng bẻ gãy cuộc tấn công của quân đội Xô viết. Những cuộc không chiến bây giờ thường xảy ra với ưu thế về số lượng nghiêng về kẻ địch.

Tư lệnh binh đoàn quyết định tập hợp những phi công tiêm kích giàu kinh nghiệm lại để nện cho bọn địch một trận ra trò. Sư trưởng, đại tá Gôrêgliat dẫn đầu đội hình này. Tuần tiễu được khoảng 5 phút thì bất ngờ nghe giọng của Axkircô, bay số 2 cho sư trưởng thông báo:

- Phía bên trái có một tốp lớn máy bay địch.

Bọn ném bom theo đội hình mật tập. Tôi đếm được 6 biên đội 10 chiếc. Gôrêgliat ra lệnh:

- Tất cả tấn công!

Vòng ngược lại 180 độ, tất cả đã chiếm vị chuẩn bị công kích. Từng người tự chọn lấy mục tiêu và không được để xáo trộn vị trí trong đội hình. Còn bọn "Junker", sau khi cảm nhận được mối nguy hiểm, liền chuyển sang bay hàng tuyến phòng thủ. Tôi chợt nhớ đến câu ngạn ngữ "Chúng mày sống cũng thành tật!". Bằng sự tấn công mãnh liệt, chúng tôi làm tan vỡ đội hình địch, mất sự điều hành, bọn Hítle chạy tán loạn. Sự hoảng loạn lan truyền đến cả mặt đất. Bọn cao xạ địch bắn vào khu vực đang xảy ra chiến trận, cố giúp cho lũ ném bom bớt được hiểm nguy. Máy bay địch rơi xuống

hết ở nơi này, đến nơi khác, còn trên trời thì bọn phi công Hítle nhảy dù ra treo như nấm.

Chiều đến, Bộ chỉ huy lực lượng bộ binh gửi điện báo đến sân bay. Các đồng chí ấy gửi lời cảm ơn chúng tôi và khẳng định chúng tôi đã bắn rơi 13 máy bay địch.

Một trận đánh tuyệt vời!

Sau trận đánh ấy, bọn phát xít không bay với đội hình lớn nữa mà thi thoảng bay lẻ hoặc bay biên đội hai chiếc để tìm cách tấn công tiếm kích chúng tôi.

Gần cuối tháng Tư thì tôi phải nằm bệnh viện quân đoàn. Mãi đến tháng Năm tôi mới được trở lại trung đoàn. Những tin nặng nề chờ đón tôi - Axkircô, Kôxtricốp, Đemchencô đã không trở về khi đi làm nhiệm vụ. Nỗi đau lớn đến mức mấy ngày liền tôi không tự chủ được. Trước linh hồn đồng đội, tôi thề sẽ trả thù cho bạn hữu, tiêu diệt kẻ thù không thương xót cho đến ngày toàn thắng.

Lại tiếp đến những ngày căng thẳng ngoài mặt trận, lại những chuyến xuất kích liên tục, lại những trận không chiến ác liệt.

Chúng tôi bay chuyển sân đến một sân bay nhỏ của Rumani. Chúng tôi vừa tiếp đất xong thì từ làng quê, một đám trẻ tinh nghịch chạy ào đến, bọn chúng vây quanh máy bay. Trong đám trẻ có rất nhiều trẻ Xư-gan. Chúng không quan tâm đến máy bay. Chúng chỉ liếc qua thôi, còn chúng sán lại với các phi công ngay lập tức.

- Chu oi, thuốc thuốc! Chu, thuốc thuốc! Chúng kêu ngất quăng.

Ngay cả những người không biết tý gì về tiếng Rumani cũng chẳng mấy khó khăn nhận ra rằng chúng xin thuốc lá. Rất nhiều phi công chúng tôi ngạc nhiên: tại sao lũ bé con này lại cần đến thuốc lá.

- Người Xư-gan ở đây hút thuốc từ khi còn bú mẹ cơ - ai đó đùa.

Sau khi nhận được liều thuốc lá rồi, lũ trẻ chạy vụt đi, biến mất hút vào trong làng, khả năng là bọn trẻ đi xin thuốc cho bố mẹ chúng. Thuốc lá rẻ ở Rumani với người nghèo túng là quá sang trọng rồi.

Bọn thống trị ở đây cấm nông dân không được trồng thuốc, mà đi mua thuốc hút thì lại không có tiền. Chẳng mấy chốc, những người lớn kéo theo sau đám trẻ con đến sân bay, một trong số những người trẻ tuổi Xư-gan nói tiếng Nga khá sõi. Cậu ta vóc người cao ráo, đội chiếc mũ nỉ nhàu nát và bộ quần áo cộc.

Cậu ta trở thành người phiên dịch cho chúng tôi, chúng tôi mời các vị khách ngồi xuống và nói chuyện với họ. Ngay lập tức có những lời đề nghị,

thiếu thuốc hút cũng có thể sống được, nhưng sẽ chết vì không đủ bánh mì, bánh đúc ngô. Đợi đến mùa thu hoạch thì còn lâu lắm. Họ kể về nạn cướp bóc, sự truy nã man rợ, sự nhạo báng triền miên đối với người Xur-gan dưới thời Hítle chiếm đóng, về bọn phát xít đe dọa dân chúng khi Hồng quân đến thì sẽ không ai còn sống sót. Trong thôn xóm còn có một số lính cũ khi Hítle đến bắt đi lính phục vụ trong quân ngũ của phát xít, khi rút chạy họ đã đào ngũ. Họ không ngần ngại kể hết về bọn Đức, về đội quân xâm lược, than thở về chuyện đối xử tàn nhẫn giữa sĩ quan Hítle với lính Rumani. Quan tâm lớn nhất của họ trong buổi nói chuyện là họ muốn biết về cuộc sống của những người nông dân Xô viết. Sự hiểu biết của họ về những người lao động Xô viết ở nông trang, nông trường rất ít ỏi, mà cũng đúng thôi vì tin tức đến với họ toàn bị sai lệch. Chúng tôi tự nguyện trả lời mọi câu hỏi và trong cuộc trò chuyện này chúng tôi nhận thấy có sức mạnh đặc biệt, quý giá biết bao Tổ quốc chúng ta, một đất nước của những con người tự do và hạnh phúc.

Cuộc nói chuyện kéo dài trong vòng hai giờ, không ai muốn kết thúc cả. Bản thân những người nông dân cũng không vội ra về. Họ vui sướng vì được giải phóng và hy vọng từ nay sẽ bắt đầu một cuộc sống mới. Đến chiều thì một trung đoàn không quân tiêm kích bạn cũng xuống hạ cánh ở sân bay. Trong số phi công mới đến, có cả những người quen cũ. Một đồng chí thượng úy chạy lại phía tôi, mặt cậu ta sáng ngời niềm vui.

- Thừa thầy huấn luyện viên - cậu ta reo lên, có đúng là thầy đấy không?

- Gutrêch phải không?

- Dạ đúng ạ, em là học viên Gutrêch ạ - cậu ta cười to hơn - đương nhiên là học viên cũ ạ!

Tôi nhớ lại Bataixk, nhớ sân bay nhà trường vào ngày 22 tháng 6 năm 41 khi tôi bay sát hạch phi công tương lai. Bao nhiêu nước đã chảy trong suốt thời gian ấy, bao nhiêu sự kiện, bao nhiêu biến cố phải chịu đựng! Cậu ta đã trở thành người lớn, có cảm giác hơi dài ra nữa. Trên áo quân phục của Gutrêch sáng ngời huân chương, có nghĩa là cũng đã chiến đấu tốt! Chúng tôi nắm tay nhau, sau đó ngồi rất lâu để hồi tưởng lại những kỷ niệm sống ở trường, về những người thân quen. Rất nhiều người trong số ấy đã không còn sống nữa.

- Chiến tranh thì vẫn cứ tiếp diễn, Gutrêch- và nó vẫn đòi hỏi những sự hy sinh mới!

- Đúng, nó có luật riêng của nó... Dầu sao chúng ta cũng phải can trọng!

Rạng sáng ngày 13 tháng 5, kẻ địch chuyển sang tấn công. Ý đồ của chúng, sau này mới rõ là chúng đánh vào hướng Iax - Tôđirene để chia cắt cụm quân của ta ở bờ bên phải sông Purt, ép vào dãy Cacpat và tiêu diệt.

Đội hình của chúng tôi cất cánh theo lệnh báo động. Ở hướng đánh chính, gần phía Tây Iax, bọn Đức dùng hỏa lực không quân và pháo binh đánh phủ đầu. Những đám mây khói bụi của những đám nổ của đạn pháo, của bom, của những đám cháy khổng lồ che kín mặt đất, bốc lên tận trời cao.

Khi đến gần khu vực phía Tây, tôi phát hiện thấy một tốp lớn máy bay ném bom được các máy bay tiêm kích yểm hộ, chúng đang chuẩn bị oanh kích bộ đội bộ binh của ta. Cần phải bẻ gãy ngay cuộc oanh kích của bọn "Junker". Tôi lựa chọn điểm yếu nhất trong đội hình địch và dẫn toàn biên đội tấn công vào tốp 9 chiếc ném bom đi đầu.

Bọn "Metxersmit" và "Phôcke-Vulph" với số lượng nhiều hơn chúng tôi gấp bội cũng lao vào giao chiến, nhưng biên đội 4 chiếc của Xêmurkin đã dũng mãnh cản phá sự tấn công của chúng. Còn biên đội 4 chiếc của tôi vừa công kích bọn "Junker", đồng thời vừa phải chiến đấu với bọn tiêm kích lọt qua biên đội của Xêmurkin nữa. Tình thế rất phức tạp, tôi thấy bọn địch còn tiếp tục phái thêm lực lượng vào khu chiến. Không còn cách nào khác - tôi báo về nhà xin viện trợ. Lâu lắm rồi không có trận chiến nào như thế này. Theo số lượng máy bay tham chiến thì có thể so sánh với trận đánh lớn nhất trước kia tôi từng được tham dự. Điều đó cũng dễ hiểu thôi. Chúng tôi đã vượt qua biên giới thân thuộc rồi. Dù cho đoạn đường đến hang ổ bọn phát xít còn xa, nhưng khoảng cách không còn như cách đây hai năm hoặc một năm về trước nữa. Và bọn xâm lược cũng chống trả quyết liệt hòng trì hoãn cái chết không thể tránh khỏi của chúng đang đến gần. Rumania - cửa ngõ phía Nam của Đức. Sự thất bại của Đức sẽ đánh vào uy tín của chúng và gây cho lũ tay sai của Hítler sự không tin tưởng vào sức mạnh của ông chủ mình, vì thế mà ngày hôm nay căng thẳng cả từ trên trời lẫn đến dưới mặt đất. Biên đội mới đến vào trận thay cho chúng tôi. Sau khi trở về sân bay, chúng tôi nhanh chóng nạp nhiên liệu, đạn dược và lại cất cánh vào khu vực đó, nơi không gian đầy những tiếng gầm rít liên tục.

Cảnh tượng như vậy diễn ra suốt ngày. Chuyển xuất kích cuối cùng gần như chúng tôi cất cánh trong trời tối. Chúng tôi quay về với sức lực suy kiệt. Không muốn làm gì cả, chẳng muốn nghĩ gì nữa, chỉ mong mỗi một điều là nhanh chóng lăn ra ngủ.

Trong khi chúng tôi nghỉ ngơi, thì các đồng chí thợ máy làm việc suốt đêm để hàn và vá cánh, thân máy bay, sửa những hỏng hóc của động cơ,

bảo dưỡng vũ khí máy bay.

Đêm tháng Năm thật ngắn ngủi! Chúng tôi ra sân bay từ sớm tinh mơ. Cần phải chuẩn bị cẩn thận cho một ngày mới! Nó sẽ thế nào đây?

Sự phản công vừa rồi không đem lại kết quả gì cho bọn phát xít, chiến tuyến vẫn không có gì thay đổi, bộ binh của ta bám giữ chặt lấy đất, không di dời gang tấc, pháo binh không hề dao động, nao núng, bộ đội tăng chiến đấu dũng cảm...

Rồi chúng tôi nhớ lại những chiến thuật của địch, chúng tôi thảo luận tìm những mặt mạnh, mặt yếu của nó. Bộ tham mưu thành lập ra một nhóm để lần lượt đưa vào tham chiến, các phi đội trưởng thống nhất với nhau về những cơ động sẽ áp dụng khi thay ca.

Không quân địch ngày hôm qua đã đạt được gì? Nó chiếm lĩnh được độ cao. Bọn "Metxersmit" và "Phôcke-Vulph" tuần tiễu cao hơn tiêm kích của ta, liên hệ với nhau chặt chẽ bằng những đợt tấn công, vì vậy một phần bọn "Junker" có thể hoạt động tự do không bị trừng phạt. Chúng tôi quyết định trong đội hình chung, nhóm tấn công sẽ bay ở cùng độ cao với bọn ném bom địch, còn lực lượng yểm hộ thì ngược lại - bay cao hơn lũ tiêm kích địch.

Và một ngày chiến đấu mới đã bắt đầu, lại những loạt bom đạn cày xới đất, nổ tung ở phía trước, lũ tăng Đức cố gắng chọc thủng phòng tuyến của chúng ta, còn ở trên trời thì từng đàn máy bay liên tục treo trên không. Những trận chiến đấu diễn ra như ngày qua, trên khắp phòng tuyến mặt trận. Nhưng bây giờ chúng tôi hành động tự tin hơn. Điều đó đem lại cho chúng tôi những thành tích đáng kể. Ngay từ lần xuất kích đầu tiên, các tiêm kích của chúng ta đã bắn rơi một số "Junker". Làm chủ tầm cao không còn là "Phôcke-Vulph" và "Metxersmit" nữa, mà là các máy bay Xô viết, và bọn Hítler, từ vị trí chủ động giao chiến với ta thì bây giờ bắt buộc phải thực hiện những cơ động phòng thủ. Thường xuyên các máy bay ném bom địch rơi xuống đất, thường xuyên hơn chúng thả dù hàng sang phía quân ta.

Chừng như những ngày này chúng tôi ít mệt mỏi hơn. Cho đến chiều tối, không thấy cảm giác bị kéo xuống đất nữa. Trong đầu cũng hết những tiếng ong ong.

Sáng ra, lại tiếp tục những trận chiến và tiếp diễn như vậy trong vòng 9 ngày liền. Nện lũ ném bom, giao chiến với lũ tiêm kích. Mỗi chúng tôi trong thời gian ấy thực hiện hơn 50 lần xuất kích và tiêu diệt không chỉ một máy bay địch.

Ở những ngày đầu tiên, lực lượng địch đúng là không hề giảm sút, những máy bay ném bom, những tiêm kích bị bắn rơi lại có những chiếc khác thay thế. Nhìn chung bọn phát xít chuẩn bị cho việc tấn công rất kỹ lưỡng. Nhưng quân đội Xôviết lại còn đứng vững hơn nhiều. Họ không chùn bước kể cả trên mặt đất lẫn trên không trung.

Những trận đánh của quân đội Đức cứ yếu dần, rồi dứt hẳn. Trong trường hợp ấy người ta thường nói là: bị sặc. Đúng, bọn phát xít bị sặc trong vũng máu.

Chúng tôi cũng phải trả giá đắt cho những trận đánh ấy.. Chúng tôi mất một số phi công giỏi, giàu kinh nghiệm. Nhicôlai Matuzcô, Iuri Pôpôp, Vaxili Xôcôlôp đã hy sinh dũng cảm. Sự mất mát quý giá không bao giờ trở lại!

Sự trưởng thành cũng đến dần qua những trận chiến. Sự điều luyện phải mua bằng giá đắt. Cay đắng khi chỉ một nguyên nhân nào đó mà phi công từng trải bất ngờ vấp phải sai lầm không sửa chữa được.

Sai lầm ấy dẫn đến cái chết của Iuri Pôpôp. Tốp tiêm kích của cậu ta sau trận chiến thắng trở về, đến gần sân bay, các phi công bay phía trên 5 phần mây đóng. Không quan sát xung quanh, số 1 ra lệnh giải tán biên đội, xuống hạ cánh. Từng biên đội hai chiếc một tiếp đất cho đến biên đội sau cùng. Đúng thời điểm ấy từ sau các đám mây trườn ra bọn "Metxersmit", ở cự ly ngắn, chúng bắn luôn máy bay của Pôpôp đang trên đường lao xuống. Phi công nhảy dù, nhưng đạn địch đã xé rách tung nửa vòm dù bên trái.

Bay cùng biên đội với Côlia Matuzcô, chúng tôi đã xuất kích 114 lần chuyển. Lần xuất kích này tôi lại ngồi ở Sở chỉ huy của sư đoàn. Matuzcô bay với số 1 khác. Với thói quen trong biên đội không sử dụng đối không, trong khi ấy số lượng tiêm kích địch đông gấp bội. Biên đội bị xé lẻ, từng người chiến đấu theo từng khả năng của mình. Bốn tiêm kích địch bổ vào Côlia. Cậu ta bắn rơi một chiếc, 3 chiếc kia bắn rơi cậu ta. Trường hợp ấy đã phá vỡ quy luật vàng - phải phái vào chiến trận những biên đội tiêm kích thật gần bó, am hiểu nhau.

Lợi dụng sự mất cảnh giác và thiếu kinh nghiệm chiến đấu của các phi công ta, bọn "Metxersmit" tấn công bất ngờ và nện chúng ta đến nơi đến chốn. Anđrôxencô bị bắn như vậy, cậu ta đã nhảy dù được và rơi vào vùng giáp ranh. Nấp dưới hố bom, cậu ta chờ trời tối sẽ tìm cách vượt về với quân mình. Hố bom thì rộng, ẩn nấp tốt, cậu ta nằm nhìn về phía địch, chuẩn bị phòng thủ. Bất ngờ, bị một cú giáng mạnh vào đầu. Cậu ta tỉnh lại

trong chiến hào quân ta. Những người lính bộ binh nghĩ rằng đây là thằng Đức nhảy dù nên quyết định bắt làm tù binh.

Andrôxencô không quan sát được thằng "Phôcke-Vulph" bắn rơi cậu ta. Cậu ta chỉ thấy những mảnh kính trên bảng đồng hồ văng ra và sau đó là thùng nhiên liệu bốc cháy.

- Nhưng mà, tôi cũng đã đuổi theo thằng địch đấy chứ, - sau này Andrôxencô kể. - Chỉ cần 5 giây nữa thôi là tôi có thể nện thằng ấy được rồi.

- Cậu chỉ biết ngắm vào mỗi một điểm thôi, quan sát phải nhìn khắp cả bầu trời chứ, - Êgôrôp lên lớp.

- Bây giờ tôi sẽ quan sát, lần sau thì bọn chúng không dễ nện tôi thế đâu!

14 - Ở phương diện quân Ucraina - 1

Không đâu quảng quật con người từ nơi nọ sang nơi kia như chiến tranh. Buổi sáng ngày 13 tháng 7 chúng tôi ở Rumani, cũng buổi chiều ngày hôm đó chúng tôi đã hạ cánh ở gần Lvôp. Như chúng tôi phán đoán, ở đây sẽ có những trận chiến nghiêm trọng.

Ngày 14 tháng 7, từ sáng sớm, trung đoàn đã tập hợp dưới ngọn cờ chiến thắng, nghe chỉ thị của Bộ Tư lệnh Phương diện quân Ucraina - 1 gửi toàn quân. Sau đó tổ chức mít tinh. Bằng những lời lẽ ngắn gọn, sôi nổi, các phi công và thợ máy tuyên thệ không tiếc sức lực và cả tính mệnh mình để thực hiện mệnh lệnh của Tổ quốc.

Sau mít tinh, các phi đội giải tán, các thợ máy kiểm tra thêm tình trạng máy bay, thợ thông tin kiểm tra lại độ nhạy của đài không và các đài. Xung quanh im ắng, nhưng không phải sự im ắng đè nặng như trước trận đánh ở vòng cung Cuôcxk. Ở đó chúng tôi không hiểu được thời điểm nào sẽ bùng nổ, điều ấy làm cho chúng tôi lo lắng và khổ cực. Còn ở đây, dù chúng tôi hồi hộp, tính từng phút một cho giờ tấn công, nhưng không có cảm giác đè nặng khi không biết tí gì về mọi chuyện. Chúng tôi rất hào hứng và tin tưởng vào thắng lợi của những trận đánh sắp diễn ra, và lắng nghe sự phản ánh của chiến trường không chút lo lắng.

Bất ngờ vang lên những tiếng âm âm cách hàng chục cây số, pháo binh đã mở màn. Chẳng bao lâu là đội hình của các máy bay ném bom. Từng đoàn tiếp từng đoàn, cảm giác như bay tràn kín bầu trời.

Chúng tôi nhận nhiệm vụ đi yểm hộ, nhưng không quân địch hoạt động với số lượng ít và với những nhóm không cố định. Khi phát hiện thấy chúng tôi, bọn phát xít chủ yếu là tháo chạy. Còn sao nữa, - tháo chạy là phương thức giữ mạng sống tốt nhất. Phi công Đức tâm trí hoảng loạn tới mức đã có một chiếc "Phôcke-Vulph" trong cảnh hỗn loạn đã hạ cánh xuống... sân bay của ta.

Dưới mặt đất thì bọn địch bám chặt từng tấc đất. Hai ngày liền, bộ đội của Phương diện quân tấn công mở đột phá khẩu ở tuyến phòng thủ, nhưng bọn Hítler chống trả quyết liệt, đưa vào cuộc phản công những binh đoàn tăng và bộ binh tham gia. Hai ngày liền tình thế dao động. Chiến trường ở hướng đánh chính chỉ chít những hố đạn, hố bom đen ngòm. Và chỉ sang ngày thứ ba, bọn địch mới không đứng vững, phòng tuyến của chúng bị phá vỡ và những đơn vị cơ giới của chúng ta đã chọc được đến chiều sâu chiến

dịch. Từ thời điểm đó, chúng tôi phải yểm hộ đội hình cơ động của Phương diện quân khỏi sự oanh kích của địch.

Bộ đội tăng vượt được lên phía trước sau khi vòng qua những công sự bị đứt quãng, quét sạch lưới phòng thủ địch. Từ trên không rất khó xác định vị trí các đơn vị đã vượt được qua phòng tuyến. Điều đó hạn chế rất nhiều đến sự hoạt động của lực lượng tiếm kích. Vì thế chúng tôi cử các sĩ quan không quân mang theo các thiết bị chuyên ngành đi theo các đơn vị tăng. Nhờ vậy mà chúng tôi nhanh chóng nắm bắt được vị trí các đơn vị ấy và cũng thông báo kịp thời cho họ biết toàn bộ tình hình về lực lượng địch trên mặt đất.

Vào nửa cuối tháng Bảy, các đơn vị cơ động của chúng ta đã tiến đến gần Rava - Ruscaia và Peremuslia. Thành phố Lvôp vẫn nằm trong tay kẻ thù, nhưng số phận của nó đã được định đoạt. Những ngày ấy, chúng tôi có nhiệm vụ đi yểm hộ những máy bay ném bom oanh kích các tuyến đường sắt và các cầu cống.

Thời tiết trở nên u ám. Những đám mây giông lúc sà xuống sát đất, lúc bốc lên đến tận độ cao 3000 - 5000m, tầm nhìn bị hạn chế. Chuyển bay vào mây giống như bay vào khe núi giữa những khu vực thẳm treo những hình thù kỳ quái màu bạc. Gặp gỡ với những máy bay địch thường là bất ngờ, còn không chiến nói cho đúng chỉ diễn ra với vài lần công kích mà thôi.

Bọn Đức không thể giữ được Lvôp. Quân đội của Phương diện quân vẫn tiến về phía trước, vượt sông Xan và đến gần Vixla. Vội vã rút lui, bọn địch không kịp phá các sân bay, một trong số đó nằm ở gần làng Turba, là nơi đóng quân của trung đoàn tôi. Đúng ra, sân bay cách địch có 3km, nhưng không còn sân nào nữa nên chúng tôi phải hạ cánh ngay trước mũi bọn Đức.

Quân đội Xôviết tập trung ở gần Vixla - tất cả chuẩn bị vượt sông ở phía Nam Xandômirkki. Cố gắng cản trở việc tiến quân của quân đội ta, địch đưa vào đây những binh đoàn không quân mới. Xuất hiện những chiếc "Metxersmit" được trang trí trên thân máy bay hình chiếc cung và mũi tên. Đội quân này được Bộ chỉ huy Đức đánh giá rất cao, chúng gồm những phi công được chọn lựa qua các trường đào tạo không chiến và đã có ít nhất 5 trận tham chiến thắng lợi.

- Vấn đề gì, chọn lựa thì cứ chọn lựa, - phi công trung đoàn tôi nói. - Chúng ta đây cũng không phải là những tấm mộc. Chúng ta sẽ xem khả năng của chúng đến đâu. Diễn ra những trận không chiến vì nơi vượt sông, vì bãi chiến trường, tất cả sau đó được mang cái tên Xandô - mirkki. Quân đội chúng ta giữ chặt bờ trái sông Vixla và bền bỉ mở rộng vùng đất chiếm

được ven bờ. Bọn Hítler dội vào đó bằng hỏa lực của tăng, pháo binh và không quân. Bọn máy bay ném bom Đức cùng lúc muốn oanh kích khu vực vượt sông liên quan đến những đơn vị vừa chiếm lĩnh chiến trường với lực lượng chính. Chúng tôi tiến hành những trận không chiến ác liệt. Bọn địch chuyển sang chiến thuật sử dụng không quân một cách ồ ạt. Tập trung thành nắm đấm với lực lượng lớn, chúng bất ngờ xuất hiện khi ở nơi này, lúc ở nơi khác. Để phòng ngừa những đợt tấn công bất ngờ của địch, các máy bay tiêm kích chúng tôi phải tuần tiễu liên tục. Phương pháp ấy làm phân tán lực lượng chúng tôi. Chúng tôi đành phải phái những tốp nhỏ để giao chiến trong những điều kiện không thuận lợi. Mỗi chúng tôi phải chống chọi lại với 5-6 máy bay địch, thậm chí nhiều hơn. Nhưng chúng tôi chiến đấu quyết liệt cho đến khi có lực lượng từ sân bay lên tiếp sức.

Giai đoạn đầu, bọn phi công sừng sỏ của Đức hành động rất tự tin. Đương nhiên rồi, 5 - 6 tên chọi 1 kia mà! Nhưng dần dà, lực lượng trở nên ngang bằng và khi ấy, không còn so sánh về số lượng nữa, mà là lòng dũng cảm và sự hiểu biết, sự hăng hái của chúng mất dần. Thường là bọn Đức né tránh khỏi những trận không chiến đàng hoàng, chuyển sang săn lùng tự do.

Sang tháng Tám thì chiến trường Xandômírski được mở rộng đáng kể, quân đội của Phương diện quân củng cố vững chắc nơi đây và nuôi hy vọng có thời gian tạm ngừng chiến ngắn ngủi. Nhưng Bộ chỉ huy Hítler quyết định phản công, tiêu diệt mối nguy hiểm này. Chúng đưa vào trận lực lượng lớn xe tăng dưới sự yểm trợ hùng mạnh của không quân. Pháo binh và bộ binh Xô viết dũng cảm bẻ gãy các đợt tấn công của địch, còn phi công chúng ta thì oanh kích chúng từ trên không. Ở đây, trên chiến trường này, bọn phát xít lần đầu tiên sử dụng loại máy bay một chỗ ngồi "Phôcke-Vulph" với chức năng cường kích và ném bom.

Những ngày tháng Tám sáng sủa đã đến, trên trời có thể nhìn xa hàng chục cây số. Nhưng bụi bốc lên từ những loạt đạn pháo, từ những đợt bom nổ, và khói của các đám cháy đã làm giảm tầm nhìn đáng kể khi bay ở độ cao thấp.

Chúng tôi xuất kích rất nhiều, ví như ngày 6 tháng 8, tôi thực hiện đến 5 lần chuyển xuất kích chiến đấu. Và lần nào cũng phải giao chiến với địch. Thường là sau những trận không chiến, chúng tôi hay nhận nhiệm vụ bổ sung - đi công kích những đoàn quân địch đang di chuyển, nhiều hơn cả là những đoàn xe bọc thép, được trang bị pháo tự động. Để tiếp cận được đoàn xe đó đến cự ly phát hỏa thì phải vượt qua vùng hỏa lực dày đặc và hàng chục cỗ pháo tự động. Những luồng đạn từ tứ phía bắn tới tấp vào máy bay.

Thi thoảng trong giây phút nào đấy ngột thở bởi sự nguy hiểm, chết chóc. Nhưng khi mình đã nắm bắt - thì mọi chuyện lại nhẹ nhõm, cảm giác tự hào vượt hẳn lên, xuất hiện lòng say mê chiến đấu. Quy luật cơ bản khi công kích - là các tiêm kích phải bay thành vòng khép kín. Khi ấy các máy bay vừa tưới lửa đạn không ngớt vào các đoàn xe, vừa chế áp hỏa lực phòng không của địch sẽ đảm bảo cho nhau khi tấn công và cả khi thoát ly.

Các phi công của trung đoàn tôi trở thành người chiến thắng trong nhiều trận chiến đấu. Nhưng chúng tôi cũng gánh chịu những tổn thất nặng nề.

... Xeriôgia Budaep hy sinh. Khiêm tốn, điềm tĩnh với khuôn mặt hiền từ, đẹp trai, cậu ta được mọi người yêu mến. Bay giỏi, đã tham gia chiến đấu nhiều trận.

Ngày hôm ấy cậu bay biên đội cùng với trung úy Parepcô đi trinh sát. Trên đường quay về các phi công phát hiện thấy 18 chiếc "Phôcke-Vulph" đang bay đến khu vực tập trung tăng của quân ta. Hai chiếc chống chọi với 18 chiếc! Nhưng Budaep vẫn quyết định giao chiến.

- Vôvôchca, theo tôi, vào công kích! Cậu ta ra lệnh cho số 2 của mình.

Vladimira Parepcô khác với người khác ở thể chất lực sĩ. Có một lần trong trận chiến, đồng chí kéo quá tải tới mức chiếc tiêm kích không chịu nổi, bị gãy, rách tươm ở trên trời. Ai đó trong số phi công đùa:

- Vôvôchca bẻ máy bay ra rồi!

Cho đến bây giờ thì tất cả vẫn cứ gọi trung úy Parepcô với cái tên cũ - Vôvôchca.

Ngay từ lần công kích đầu tiên các phi công dũng cảm đã bắn rơi máy bay địch. Nhưng ưu thế về số lượng thuộc về kẻ thù. Sau đó mấy phút bọn địch đã bắn cháy máy bay của Parepcô. Trung úy nhảy dù nhưng lại giật dù mở sớm quá mà không kéo cho dù rơi nhanh. Bọn Hítle đã lao vào bắn chiếc dù không được bảo vệ ấy.

Budaep xông đến để cứu đồng đội. Đồng chí bay vòng xung quanh Parepcô, bảo vệ cho bạn mình, đồng thời cũng bắn cháy thêm 3 chiếc máy bay địch nữa. Nhưng rồi bản thân Budaep khi thoát ly khỏi công kích cũng bị trúng đạn. Máy bay bùng cháy. Phi công giật cần khẩn cấp vút nắp buồng lái và nhảy ra khỏi buồng lái, nhưng độ cao không đảm bảo, dù không kịp mở.

Phi công Miaxcôp cũng nhảy dù khi máy bay bị thương. Nhưng gió rất mạnh đã thổi dù ra tận tuyến trước. Dưới vòm dù, Miaxcôp thấy mảnh đất thân yêu cứ lùi lại phía sau, chẳng còn cách nào cứu vãn cả. Khi đó, đồng

chí tháo huân chương, gói chúng cùng với thẻ đảng trong khăn mùi soa và giấu ghĩa, ném đúng vào chiến hào của bộ binh quân ta.

Hàng nghìn cặp mắt từ dưới đất nhìn lên thấy gió thổi dù của người phi công Xôviết cứ dạt dần sang đất địch. Miaxcôp tiếp đất giữa hai giao thông hào của phát xít. Nhanh chóng tháo dù ra khỏi người, lên đạn và đồng chí chiến đấu với bọn phát xít đang vây quanh, viên đạn cuối cùng người yêu nước dũng cảm ấy đã dành cho mình.

Trong những trận chiến đấu trên đất nước Balan, trung đoàn trưởng Obôrin của chúng tôi cũng hy sinh anh dũng. Tôi không bao giờ quên được cái ngày ấy.

... Bầu trời xanh thẳm, những sắc màu cầu vồng nhảy nhót trên đường chân trời. Mặt đất yên tĩnh. Tuyến trước, những giao thông hào xẻ ngang dọc, nhằng nhịt, được phủ một làn sương sớm.

Bốn chiếc tiêm kích chúng tôi bay ở độ cao gần 2000 mét, bốn cặp mắt quan sát không gian không rời. Cần phải phát hiện máy bay địch sớm nhất để ngăn không cho chúng đến được tuyến trước.

Và từ phía Tây trên vệt trắng mờ của đường chân trời xuất hiện bốn chấm đen. Bọn phát xít bay bình thản, không thay đổi hướng. Chúng bị những tia nắng mặt trời buổi sáng chiếu chói mắt nên quan sát kém.

- Bên phải, thấp hơn một chút có bọn "Smit" - Pêtrôp báo cáo.

- Cứ bình tĩnh đã, - đừng làm cho bọn địch "giật mình" tôi ngăn ngừa đồng đội.

Tôi vòng máy bay lại hướng đối đầu. Bọn Hítle phát hiện chúng tôi quá muộn, không kịp chuẩn bị được gì cho cuộc đấu và không tìm được cách cơ động. Một loạt đạn ngắn - thẳng "Metxersmit" bùng cháy, bị loại ngay khỏi vòng chiến. Bọn còn lại không dám giao chiến, chạy tháo thân.

Tốp tiêm kích khác lên thay cho chúng tôi. Trung đoàn trưởng Obôrin bay dẫn đầu. Gần đến khu vực phải yểm hộ, đồng chí hỏi về tình hình địch. Đồng chí nhận được lệnh là phải chuẩn bị chiến đấu với những máy bay ném bom và tiêm kích địch. Obôrin đã đánh giá đúng tình hình: tốp tiêm kích địch mà biên đội chúng tôi vừa gặp chính là tốp có nhiệm vụ đi quét sạch bầu trời. Sau tốp đó mới là tốp đánh chính.

Vài phút trôi qua. Khi chúng tôi bay về đến gần sân bay thì nghe thấy những khẩu lệnh ngắt quãng:

- Êgôrôp, yểm hộ cho tôi tấn công, - giọng của Obôrin.

Tiếc làm sao là dầu liệu của chúng ta đã cạn! Chúng tôi mà quay lại được thì hay biết bao nhiêu...

Luẩn quẩn trong đầu những ý nghĩ lo lắng, cảm giác có điều không lành. Tôi hỏi Trung đoàn trưởng xem có cần giúp đỡ không.

- Chúng tôi tự lo liệu được, - đồng chí trả lời chắc chắn. Một lần nữa lại nghe thấy những khẩu lệnh chỉ huy.

- Có một tốp nữa đang bay đến, - tôi thấy ai đó báo cáo.

- Hãy nện bọn đều cáng đi! - Obôrin hét.

Chúng tôi xuống hạ cánh. Đối không nghe kém dần và khi tiếp đất thì hoàn toàn không nghe thấy gì nữa. Sau nửa tiếng đồng hồ thấy 7 chiếc máy bay quay về. Vậy chiếc thứ 8 đâu? Không thấy máy bay của Obôrin.

Nén nỗi đau, tôi nhớ lại cuộc nói chuyện với Trung đoàn trưởng ngày hôm qua. Tôi cùng ngồi với đồng chí trong hầm và bỗng dưng đồng chí tâm sự về gia đình mình.

- Hãy ghi địa chỉ của mình đi, - đồng chí nói thân mật. Không, tốt nhất là để mình ghi cho. Thế này nhé, nếu cậu còn sống thì hãy tìm, thăm vợ con mình. Obôrin lấy cuốn sổ tay và viết địa chỉ - cầm lấy. Giữ cho cẩn thận đừng để mất đấy nhé.

- Sao anh lại nói thế, Alêchxandơ Vaxilêvich - tôi cau có, - kết thúc chiến tranh chúng ta cùng về cơ mà.

- Không đâu người anh em ạ, chúng ta không cùng về với nhau được đâu, tớ không sống được đến ngày ấy đâu. Thần kinh rệu rạo lắm rồi, - anh buồn bã phản đối, sau một lúc im lặng anh nói thêm: Gienca của mình còn bé quá, nó sẽ không nhớ được đâu, khi nó lớn cậu cố gặp nó, kể cho nó nghe chúng ta đã chiến đấu như thế nào.

Về sau, các phi công trong biên đội của Obôrin kể lại cho chúng tôi nghe về trận không chiến cuối cùng của anh ấy. Khi họ lên thay chúng tôi, không gian bấy giờ vẫn yên ả. Sau đó, như Obôrin đã báo trước cho biên đội, xuất hiện bọn ném bom và tiêm kích địch. Anh ấy đánh thẳng vào tốp đánh chính của địch, còn biên đội của Êgôrôp thì yểm hộ anh ấy. Cuộc chiến bắt đầu. Tiêm kích của chúng ta bắn rơi ngay 3 chiếc "Hâyken-129". Bọn ném bom còn lại bỏ chạy. Trung đoàn trưởng quyết định đuổi theo, nhưng khi nhìn thấy Êgôrôp không kìm nổi chân bọn "Metxersmit" - một số trong bọn chúng tách ra được, bay đến yểm hộ cho bọn ném bom. Obôrin trực tiếp quần nhau với lũ tiêm kích, biên đội một chọi lại với hai. Biên đội của đồng chí bắn rơi thêm bốn máy bay nữa. Thắng lợi rõ ràng rồi. Nhưng lúc ấy lại xuất hiện thêm một tốp địch. Obôrin không muốn thoát ly ra khỏi chiến trận, mặc dù biết lực lượng chênh lệch quá lớn: 4 chống chọi với 15.

Hiệp đồng chặt chẽ, các phi công của ta bắn rơi tiếp hai chiếc. Nhưng bọn địch không hề thay đổi hướng, quyết xông đến khu vực mục tiêu. Chỉ còn vài cây số nữa thôi là chúng đến trên khu vực tập kết tăng của ta. Tiêm kích đi yểm hộ chúng chống đỡ sự tấn công, xạ thủ của những chiếc máy bay ném bom thì bắn tới tấp. Ai đó trong phi công ta báo cáo hết đạn.

- Không được thoát ly, phải làm biện pháp công kích giả. Trung đoàn trưởng ra lệnh. Mục đích chính bây giờ không được để chúng ném bom vào bộ đội tăng của ta. Chẳng bao lâu sau thì súng của Obôrin cũng hết đạn. Làm thế nào để ngăn địch bây giờ? Obôrin cúi xuống bay dưới đội hình của địch, xông thẳng vào tên dẫn đầu. Trong nháy mắt máy bay tiêm kích Xôviết đã cắt ngay vào thân sơn vàng của thằng địch. Hai máy bay xoắn chặt vào nhau, cùng rơi xuống đất. Việc dùng máy bay mình đâm thẳng vào máy bay quân thù đã làm cho kẻ địch kinh hoàng. Chúng bỏ chạy về phía Tây. Hy sinh tính mệnh mình, Obôrin đã cứu sống biết bao nhiêu người lính tăng. Đây là lần đâm nhau lần thứ hai của anh ấy. Lần đầu tiên là khi tham gia phòng thủ ở Xtalingrat, Obôrin đã dùng cánh máy bay mình chém thẳng "Metxersmit" và về hạ cánh được trên máy bay bị thương ấy.

Trung đoàn trở nên cô độc. Thật khó mà tưởng tượng được là chúng tôi bỗng chốc không còn người chỉ huy điềm tĩnh, thông minh nữa. Các phi công, thợ máy, chiến sĩ điều âu sầu, cảm lạnh. Tất cả đều chất nặng nỗi đau thương. Obôrin với tôi như một người bạn thân thiết nhất, rất nhiều người còn coi anh ấy như người cha. Chiến tranh thì vẫn tiếp diễn. Những tốp tiêm kích vẫn cắt cánh. Họ đi để trả thù cho Obôrin, vì vậy những đợt tấn công của họ rất quyết liệt.

Ít lâu sau, Sư đoàn trưởng đến trung đoàn.

- Hãy đảm nhận cương vị Trung đoàn trưởng và chỉ huy trung đoàn đi, - đồng chí chỉ thị cho tôi và sau đó là lời cảnh báo; - Có điều là phải chuyển vợ cậu sang đơn vị khác. Trong trung đoàn không thể để vợ dưới sự chỉ huy trực tiếp của chồng được.

- Báo cáo xin tuân lệnh sẽ chỉ huy trung đoàn, nhưng xin vẫn để Tamara ở lại trung đoàn. Thưa đồng chí Sư trưởng, chúng tôi chiến đấu không phải vì sợ hãi, mà là vì lương tâm. Một lần nữa xin Sư trưởng cho cô ấy ở lại trung đoàn ạ!

- Thôi được rồi, nếu vì lương tâm thì ở lại. - Sư trưởng chịu thua.

Trung đoàn tiếp tục chiến đấu. Và vẫn như xưa, vào các buổi chiều trong các hầm vẫn vang lên bài hát mà chúng tôi yêu thích:

"Đoàn trưởng Obôrin ơi! Anh luôn là tấm gương sáng ngời!".

Một thời gian, quân ta chỉ đánh có tính chất cục bộ, nhưng rồi ở hướng Xtasup bất ngờ bùng lên những trận đánh lớn, ác liệt. Bọn địch vào trận, đổ vào tuyến hẹp của Phương diện quân một lực lượng lớn bộ binh, xe tăng, pháo binh. Kẻ địch đã đánh bật được những đơn vị của ta.

Tôi dẫn đầu 8 chiếc tiêm kích cất cánh theo lệnh gọi của tuyến trước. Ở đây khói và bụi che kín hết cả. Nhìn xuyên qua lớp mù, tôi phát hiện thấy một tốp "Phôcke-Vulph". Khả năng, bọn này làm nhiệm vụ quét sạch bầu trời, vì vậy chúng sẵn sàng giao chiến và hành động rất mạnh dạn, cương quyết. Vì tầm nhìn kém nên chúng tôi phải hoạt động theo từng biên đội hai chiếc một. Mỗi quan tâm lớn nhất của tôi là giữ sự liên hệ chiến thuật giữa các đôi để kịp thời ứng cứu nhau trong những trường hợp khẩn cấp.

Ngay từ những phút đầu tiên, tôi và Êgôrôp đã nện thẳng "Phôcke-Vulph" rơi. Nhưng bọn địch vẫn không ngán. Chúng lao vào tấn công đối đầu. Các máy bay tiếp cận nhau với tốc độ điên dại. Tôi đưa thẳng bay số 1 của địch vào kính ngắm. Nhìn kiểu bay của nó tôi biết rằng nó cũng đang ngắm bắn. Liệu ai giữ được lâu hơn ai trong giai đoạn ngắm bắn này? Thằng địch bắn ở cự ly xa. A hà, mày đã không giữ được rồi. Những luồng đạn bay trượt qua. Còn máy bay của thằng Hítle lớn dần trong kính ngắm. Tôi ấn cò súng. Các họng súng đều hoạt động. Trong tích tắc - đạn nổ cắt đứt cánh trái có in hình chữ thập ngoặc đen. Thằng địch rơi xoắn tít xuống dưới.

Bốn chiếc tiêm kích tấn công Xôpin. Lượn vòng chiến đấu, tôi lấy độ cao bổ để ứng cứu. Và bảy giờ, khi tôi thay đổi góc quay của cánh quạt, máy bay rung mạnh đến nỗi không nhìn thấy các chỉ số trên bảng đồng hồ nữa. Tôi đành chuyển góc quay như cũ. Độ rung có giảm đi, nhưng nắp buồng lái đã vương đầy dầu. Không nhìn thấy gì ở phía trước cả.

Tôi thoát ly khỏi trận chiến và về hạ cánh. Khi kiểm tra máy bay, mới thấy xi-lanh của bộ phận thay đổi góc của cánh quạt bị viên đạn 20 ly phá vỡ. Đây là "vị khách" phát xít đến thăm trong thời gian tấn công đối đầu.

Sửa chữa xong, tôi lại tiếp tục cất cánh đi chiến đấu. Chúng tôi tiến hành những trận không chiến triền miên, cả sức lực lẫn tinh thần của chúng tôi trong những trận đánh ấy đều đạt đến đỉnh điểm. Chỉ có trái tim là làm việc quá sức. Chúng tôi không suy nghĩ tý gì đến việc nghỉ ngơi. Những tiêm kích mệt lử vẫn lao vào trận.

Những trận đánh đối đầu đã thay đổi phương thức, không ai còn tính đến những động tác nhào lộn cao cấp nữa. Từng người chúng tôi đều đeo đuổi một mục đích - tiêu diệt kẻ thù. Chẳng ai nghĩ rằng rồi mình sẽ phải chết, mặc dù ngay cạnh mình vẫn thấy sự hy sinh của đồng đội.

Một trong những ngày căng thẳng ấy, tôi tiến hành đến 5 cuộc không chiến. Và lần xuất kích cuối cùng thì sức lực tôi cạn kiệt.

Sau khi cản phá sự tấn công của hai thằng "Metxersmit", tôi lật máy bay qua cánh đuôi theo thằng bay phía sau đội hình "Phôcke-Vulph". Thằng phát xít sợ hãi không tính đến chuyện chống trả, chạy về phía sân bay mình. Tôi đẩy cửa dầu tăng tốc độ đuổi theo. Mặt đất ở phía trước. Máy bay địch in trên màu vàng của thảm lúa mạch. Thêm 2-3 giây nữa thôi thì cự ly tiếp cận sẽ kéo lại đến mức ngắn nhất và những loạt đạn sẽ mở vào nó. Nhưng trước khi ấn cò súng, tôi theo bản năng vẫn ngoái nhìn lại phía sau xem có thằng nào bám theo không. Nguyên tắc vàng ngọc ấy đã cứu được mạng sống của phi công rất nhiều lần trong chiến trận.

Bây giờ cũng vậy. Tôi thấy rõ vành trắng của cánh quạt thằng "Metxersmit". Thằng phi công phát xít đang vòng về phía máy bay tôi. Nó tin tưởng rằng tôi mãi đuổi theo thằng kia, quên mất mối nguy hiểm đang cận kề. Nó hành động thận trọng. Nhưng nó không thực hiện được mưu đồ của nó. Trong nháy mắt, tôi kéo cần lái về mình, tạo quá tải lớn nhất để thoát khỏi sự tấn công. Mắt tôi tối sầm lại, toàn thân bị một sức nặng ghê gớm đè gí xuống... Tôi từ từ rời cần lái. Quá tải giảm dần và sau mấy giây, mắt lại nhìn bình thường. Máy bay mang độ nghiêng phải. Thằng địch đã bỏ cuộc. Tôi thấy khó chịu, mặt ướt đầm mồ hôi lạnh, trước mắt thấy xuất hiện những vòng tròn.

Phía dưới trận chiến vẫn tiếp diễn, nhưng tôi không xuống tham chiến, chỉ vòng ở phía trên.

Cuối cùng thì trận chiến cũng kết thúc. Đồng đội của tôi đã tập hợp vào đội hình chung. Tất cả đều có mặt đông đủ. Có nghĩa là 3 chiếc máy bay cháy ở dưới là của địch cả.

- Thêm 3 con ó nữa bị tiêu diệt, - đài mặt đất thông báo.

Tôi muốn thật nhanh chóng về đến sân bay, và xuống hạ cánh đầu tiên.

- Sắc mặt anh trông có vẻ không bình thường... Vaxiliep quan tâm.

- Trận không chiến thứ 5 trong ngày rồi thì làm sao mà bình thường.

Cậu ta đưa cho tôi chiếc gương, và tôi thấy mặt lạt lùng, nhợt nhạt trong đó.

- Cần phải đến bác sĩ, cho phép tôi đi gọi nhé. - Đồng chí thợ máy đề nghị.

- Để tôi tự đi.

Và tôi đi thẳng vào sở chỉ huy. Tôi đi không vững. Tôi có cảm giác lo lắng là phải tìm đến với mọi người ngay, sở chỉ huy đây rồi. Thế bác sĩ

Kêrimôp - người Azecbaizăng với lòng nhân hậu có mặt ở khắp nơi đâu rồi nhỉ? Đồng chí đã mấy phen phải băng bó cho tôi khi tôi bị thương ở gần Belgôrôd trong thời gian chiến đấu ở vòng cung Cuôcxk, và luôn là người tôi gặp đầu tiên khi tôi đi bộ ra sân bay.

Tôi gặp Tham mưu trưởng trong hầm.

- Báo cáo đồng chí Trung đoàn trưởng, vừa có điện văn đến. Trung đoàn được phong danh hiệu Iarôxlapxki, - đồng chí trình trọng báo cáo.

Nội dung bức điện như sau:

"Vì sự nghiệp giải phóng thành phố Iarôxlap-na-Can khỏi ách đô hộ của phát xít Đức và những hành động anh hùng, trung đoàn không quân tiêm kích 438 được mang tên thành phố và bây giờ danh hiệu chính thức của trung đoàn là: "Trung đoàn không quân tiêm kích 438 Iarôxlapxki", Huân chương Alêchxandơ Nhepxki".

Tôi đọc xong những dòng ấy, trước mắt tôi như hiện lên toàn cảnh của những trận không chiến ác liệt vì sự giải phóng Iarôxlap. Đây, niềm vinh quang chiếu sáng mãi mãi còn thuộc về những anh hùng liệt sĩ đã hiến dâng cả cuộc đời mình cho cuộc đấu tranh chính nghĩa.

Tiếc rằng Obôrin không còn sống đến ngày này. Biết bao nhiêu công sức của đồng chí đã bỏ ra để chuẩn bị cho trung đoàn, biết bao hành động dũng cảm của đồng chí đã bộc lộ trong cuộc chiến với kẻ thù không đội trời chung!

Ở đây, ở chiến trường Xandômirxki này, toàn trung đoàn cũng đóng góp phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp chung, nhân thêm niềm vinh quang cho danh hiệu trung đoàn. Tôi tin tưởng rằng, trong những trận chiến sắp tới, mọi người sẽ hoàn thành được nghĩa vụ của người chiến binh với lòng danh dự.

Đồng chí Tham mưu trưởng ngắt dứt dòng suy nghĩ của tôi:

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, toàn trung đoàn đã tập hợp theo lệnh của đồng chí, - Tham mưu trưởng báo cáo.

Hoàng hôn đã buông xuống sân bay. Mọi người đứng trong hàng quân một mội nhưng hãnh diện, nghiêm trang. Ngày hôm nay, chúng tôi không hề có sự tổn thất nào.

- Nghiêm, nhìn cờ, chào! - Tôi ra lệnh.

Mọi ánh mắt đều nhìn vào lá cờ thiêng liêng của trung đoàn. Êgôrôp vác cờ với niềm tự hào khôn tả. Lá cờ đặt ở vị trí bên phải hàng quân. Tôi đọc điện văn, và chúc mừng trung đoàn đã đạt được danh hiệu cao quý.

Trung đoàn phó phụ trách công tác chính trị, Pôlôvinkin - sĩ quan đã luống tuổi tổ chức mít tinh. Đồng chí kể về niềm vinh dự cao cả mà trung đoàn đã đạt được, về các đồng chí phi công, thợ máy, các thành phần phục vụ đã bộc lộ những hành động anh hùng và lòng trung thành vô hạn đối với Tổ quốc trong chiến dịch vượt sông Xan và Vixla, về những đồng đội đã ngã xuống trong trận chiến. Đồng chí kêu gọi toàn trung đoàn không tiếc sức lực, máu xương và cả cuộc sống của mình để chiến đấu tiêu diệt hoàn toàn lũ ác thú phát xít.

Các thành phần phi công, thợ máy, từng người một đều tuyên thệ sẽ tiêu diệt bọn phát xít Hítler, trả thù cho những đồng đội hy sinh, trả thù cho những đau thương, những khổ đau vô hạn mà những người dân Xô viết phải chịu đựng.

Buổi mít tinh kết thúc. Êgôrôp cầm cờ đứng trước đội hình. Lá cờ đỏ bay phấp phất trong gió, mở rộng lấp lánh hai tấm Huân chương Alêchxandơ Nhép-xki. Đầu óc tôi quay cuồng! Tôi dồn hết sức để cố đứng vững. Khó khăn lắm tôi mới ra được khẩu lệnh "nghỉ" và chậm chạp bước về hầm.

- Đồng chí làm sao thế? - Tôi nghe thấy giọng của bác sĩ Kêrimôp đuổi theo hỏi.

- Không sao đâu, chắc sẽ qua khỏi thôi... Đừng lo lắng.

Trong hầm, Kêrimôp hỏi tôi căn kẽ, để chẩn đoán bệnh tình. Đồng chí kết luận là tôi bị kiệt sức. Cần phải nghỉ ngơi cho thật tốt. Nhưng đến sáng hôm sau, tình trạng không hề khá lên được chút nào. Tôi có cảm giác, tôi không còn tí sức lực nào nữa.

Máy bay chở tôi đến bệnh viện không quân Matxcova.

15 - Trong bệnh viện

Những cánh chim ung của những năm chiến tranh. Trong bệnh viện là những thân hình cháy sém, đầy thương tật và những phi công điều trị tạm thời. Những y bác sĩ không hề được chợp mắt, suốt ngày đêm phải quanh quẩn bên các giường bệnh để giành giật lại cuộc sống cho những con người dững cảm ấy. Hàng ngày, người ta chuyển thương binh từ chiến trường về và bệnh viện cũng tiễn những người đã điều trị, phục hồi sức khỏe trở lại đơn vị chiến đấu.

- Tôi đã thoát được cỏi chết, - tôi nghe thấy giọng nói xúc động của một chiến sĩ được xuất viện, - vô cùng cảm ơn các y bác sĩ đã tận tình chăm sóc.
- Người phi công cảm ơn những người mặc blu trắng.

Cùng với tôi còn có 6 người nữa nằm trong phòng điều trị. Tất cả đều ở không quân. Cạnh giường tôi là phi công ném bom tầm xa, bay trên loại "TB - 7", đồng chí oanh kích Beclin khá nhiều lần rồi. Giường cạnh đây - là phi công anh hùng Liên Xô: Kôxtulép băng bó kín người. Đồng chí bay trên máy bay cường kích, đã tiêu diệt rất nhiều quân Hítler và phá hủy nhiều thiết bị, khí tài của chúng. Khi máy bay đồng chí bị thương, bằng ý chí kiên cường và bằng lòng dững cảm vô hạn, đồng chí đã đưa được chiếc máy bay đang bốc cháy bay vượt qua hàng phòng tuyến. Phi công có thể nhảy dù, nhưng trên máy bay còn có xạ thủ, thông tin đang bị thương. Đồng chí quyết định trước hết phải cứu đồng đội của mình đã. Kôxtulép hạ cánh xuống cánh đồng, dồn hết sức còn lại cho máy bay tiếp đất bằng bụng. Đồng chí cứu được xạ thủ, thông tin nhưng bản thân thì bị thương nặng. Bây giờ đồng chí đang phải vá môi và khâu mắt.

Tôi vừa mới được đưa vào bệnh viện thì đồng chí Kôxtulép đã hỏi han, quan tâm:

- Tình hình ngoài chiến trường thế nào?
- Chúng ta đã chiếm lĩnh chiến trường Xandômirkki và giữ chắc chắn. Bây giờ cuộc chiến chỉ còn mang tính chất cục bộ mà thôi, - tôi trả lời ngắn gọn.

Trên ngưỡng cửa xuất hiện bác sĩ Maluskin, - một người trẻ tuổi, cân đối với cặp mắt hiền hậu, ý tứ và những nét mệt mỏi trên gương mặt.

- Các đồng chí ơi, đừng hỏi vội! - Bác sĩ ngăn những người tò mò đang muốn trút hàng mớ câu hỏi cho tôi. - vẫn còn nhiều thời gian, các đồng chí tha hồ mà hàn huyên, rồi sẽ hiểu hết gia hệ của nhau. - Và đồng chí ngồi

xuống mép giường của tôi. - Còn bây giờ thì hãy kể tỉ mỉ cho tôi nghe xem khi nào và trong hoàn cảnh nào đồng chí cảm thấy mình khó ở nhất.

Tôi lần lượt kể tất tần tật cho đồng chí nghe không hề giấu giếm tí gì, giống như các bệnh nhân khác. Đương nhiên là phải với người bác sĩ làm cho mình tin cậy và biết cách lắng nghe. Maluskin đã đạt được mục đích ấy. Epghêni Trôphimôvich bình tĩnh lắng nghe, quan tâm đến mọi chi tiết tôi kể, tựa như đồng chí có rất nhiều thời gian rỗi. Sau đó, vào thời gian khám bệnh, tôi luôn cảm thấy rằng đồng chí có mối quan tâm đặc biệt và rất hào phóng tặng cho chúng tôi, những bệnh nhân nằm ở bệnh viện này.

- Thôi được rồi, - đồng chí nói sau khi khám cho tôi. - Bây giờ thì phải chuẩn bị lòng kiên nhẫn. Cần phải yên tâm nằm điều trị, không được uống, không được ăn khi tôi chưa cho phép. Còn các đồng chí, - bác sĩ nói với những người cùng phòng tôi, - các đồng chí kể cho các đồng chí ấy nghe bao nhiêu tùy thích, chỉ có điều không được hỏi chuyện đồng chí ấy. Đồng chí ấy chỉ được phép nghe thôi.

Tôi nhìn bác sĩ với cái nhìn van lơn:

- Thế tôi có phải nằm viện lâu không ạ?

- Trời đất? - Bác sĩ giang tay ngạc nhiên. - Chưa kịp điều trị gì thì đã hỏi có lâu không. - Và nhìn thẳng vào mắt tôi như người thân thuộc, đồng chí nói thêm một cách chắc chắn: - chắc sẽ nhanh khỏi thôi!

Lời nói của đồng chí làm tôi nhẹ cả người. Đặc biệt là hành động khi đồng chí nhìn vào mắt tôi đã làm cho tôi rất yên tâm, đưa tôi trở lại đội ngũ "sự hồi sinh" của phi công. Thế đấy, ngay từ những giây phút đầu tiên, bác sĩ Maluskin đã thổi cho tôi luồng hy vọng rất cần thiết cho sự phục hồi sức khỏe.

Những ngày tháng đơn điệu, buồn tẻ ở bệnh viện kéo dài dằng dặc. Và tôi đánh giá không lầm về bác sĩ Maluskin không chỉ là con người hiền hậu mà còn là một chuyên gia tuyệt vời. Đồng chí đã tìm mọi cách để cho tôi đứng vững.

Láng giềng của tôi là người lăm nhời. Để làm cho tôi vui, đồng chí đã kể về chuyến bay cuối cùng của mình. Quay trở về sau khi oanh kích Beclin, đồng chí rơi vào luồng sáng của đèn chiếu và hỏa lực phòng không địch đã bắn, đạn cao xạ làm máy bay đồng chí bị thương. Đồng chí cũng bị mảnh đạn làm bị thương. Nhưng đồng chí vẫn đưa được máy bay về hạ cánh trên sân bay.

- Cậu thì sao, - đồng chí hỏi như ghen tỵ - chỉ phải nằm khoảng một tháng chứ chẳng hơn - rồi lại về đơn vị. Còn tôi thì đã nằm ở đây đến tháng

thứ ba rồi.

Có một lần bằng giọng buồn bã, đồng chí hỏi:

- Có gia đình chưa?

- Có rồi.

- Gia đình ở đâu?

- Mẹ tôi ở Xibêri, còn vợ tôi ở ngoài mặt trận, cùng trung đoàn tôi.

- Ôi, đây không phải là gia đình, - đồng chí nhếch mép cười. Vợ mình không ở ngoài mặt trận, ở ngay đây thôi, gần Matxcova ấy, vậy mà chẳng đến thăm lần nào. Gia đình đây.

- Người anh em ạ, đừng vợ đứa cả năm, - Kôxtulép ngắt lời đồng chí ấy. Cậu cho rằng tất cả mọi người vợ đều như thế cả à? Cậu đã gặp vợ tôi chưa? Cô ta không bỏ đi, mà sẽ đến đây, sẽ không về khi nào tôi chưa khỏi. Bởi vì bọn phát xít đã làm cho tôi nứt như thưng để làm nứt mu rùa vậy. Tôi cần người như thế đây, trừ vợ anh ra!

- Các anh còn có con cái, chúng là cây cầu đá giữ chặt hai bờ. Tôi còn có gì, phía kia còn có gì? Có gì ràng buộc? - Nỗi chua xót cùng cực của con người bị vợ xúc phạm. - Tôi bay đi chiến đấu, hai tháng nhận được một lá thư, rồi quên bẵng.

Đồng chí ấy ngồi xuống giường, bình thần nghĩ rằng chúng tôi phải tin đồng chí ấy, nhưng rồi lại thấy tự mình phải lý giải.

- Nào, rồi khi cậu về đến trung đoàn, đồng chí ấy nói một cách chắc chắn, với sự mỉa mai cay đắng, - chẳng thấy vợ đâu cả. Cậu hỏi rằng cô ấy đâu, và người ta trả lời cậu là - cô ấy đang ở với Trung đoàn trưởng vừa được thưởng Huân chương.

- Tốt quá, nếu cô ấy ở với Trung đoàn trưởng, được thưởng Huân chương, - tôi cười trả lời.

Phi công ném bom rất ngạc nhiên:

- Trời ơi tình yêu! Cậu ta cho rằng thế nào cũng xong...

- Không, không phải thế nào cũng xong, mà bởi vì tôi chính là Trung đoàn trưởng.

- Cậu là Trung đoàn trưởng à? - Láng giềng của tôi càng ngạc nhiên hơn.

- Thế thì sao?

- Anh chỉ khoảng 25 - 27 tuổi là cùng.

- Đừng đánh giá theo tuổi tác, - mà theo sự trưởng thành, - tôi nói kiêu lên lớp. Vợ tôi không ham muốn Huân chương đâu. Cô ta có quá nhiều việc. - Là chủ nhiệm kỹ thuật của trung đoàn mà.

- Ái dà! Vợ là chủ nhiệm kỹ thuật một trung đoàn không quân tiêm kích cơ! Ra vấn đề đây!

Và câu chuyện của chúng tôi ngừng ở đó.

- Thừa bệnh nhân, anh không được phép nói chuyện và đọc báo, chỉ được phép nghe thôi, - nữ y tá bước vào nghiêm khắc nói - và thưa các đồng chí, các đồng chí cần phải biết điều này.

- Masenca, em không biết là anh đã khỏe hẳn rồi không? - Một trong những phi công đã được bình phục nói.

- Tôi thì tôi nhớ, chỉ có anh quên thôi... Bệnh nhân kia cần phải được yên tĩnh.

- Thôi, chúng tôi sẽ không thể nữa, xin hứa, - Xôxtulép nói. - Chúng tôi mà lại không hiểu à.

Cô y tá nhìn trách móc, rồi chạy qua dãy kê các giường, vừa sửa lại mớ tóc quăn của mình vừa nhẹ nhàng khép cửa lại.

Một cô gái tốt thật, chăm sóc tốt như chăm đứa trẻ, đến rồi đi, cả ngày và đêm đều ở đây, chẳng thấy nghỉ lúc nào. - Người lảng giềng của tôi nói và thở dài, có lẽ đồng chí lại nhớ đến vợ mình.

Sự chăm sóc của các y bác sĩ có hiệu quả. Từng ngày một tôi thấy mình khỏe hơn.

- Độ này sao tách xa tôi thế? - Có một lần tôi hỏi bác sĩ Maluskin.

- Anh bị xuất huyết trong. - Đồng chí ấy nói và cười. Bây giờ thì tất cả đã lui về phía sau rồi. Sau 2 - 3 tuần nữa, tôi sẽ cho phép đi.

Maluskin như trước đây, lại lắng nghe tôi. Trong thời gian ấy, tất cả mọi người - trong buồng bệnh không rời mắt khỏi bác sĩ. Tất cả đều muốn nói chuyện với đồng chí ấy. Đồng chí hiểu tiểu sử từng người chúng tôi một và trong tất cả những lần chuyện trò, đồng chí đều cố được tinh thần của bệnh nhân. Mà tinh thần vui vẻ là liều thuốc tốt nhất.

Bác sĩ chuyển lời thăm hỏi của những người anh em Glinca tới tôi. Họ cũng nằm điều trị trong bệnh viện này. Về chuyện họ phải đi điều trị tôi đã được biết từ thời kỳ chiến dịch phản công Lvôpxcô-Xândômírxcaia, nhưng tôi không thể nghĩ rằng tôi lại gặp họ ở bệnh viện này.

Người anh của Glinca - Bôrix bị tiêm kích địch bắn bị thương và nhảy dù. Bộ đội tăng của chúng ta đã đón được anh ấy, nhưng vì đang trong giai đoạn tấn công, tăng phải chọc thủng phòng tuyến nên anh ấy phải nằm ở "phòng điều trị" của bộ đội tăng mất ba ngày.

Đmitri Glinca vào viện, có thể nói là trong vòng tay số phận khắc nghiệt. Khi Bôrix không quay về, tất cả cho rằng anh ấy đã hy sinh và quyết định

không nói ngay cho Đmitri biết về cái chết của anh mình. Với ý định như vậy, Trung đoàn trưởng liền cử đồng chí ấy cùng với số 2 lên máy bay vận tải bay ra tuyến trước để chuyển máy bay ở đó về.

Thời tiết không tốt. Trên khu vực Krêmenheski, những đám mây thấp đã ấn máy bay xuống sát núi. Máy bay đã quệt đuôi vào những cây thông và bị rơi. Tổ bay hy sinh. Còn Đmitri và số 2 sống sót do may mắn.

Hai phi công rơi gần chiếc lều để thức ăn gia súc thường có những chiếc bao dành cho người ngủ qua đêm. Khi va vào những cây thông, phần đuôi máy bay bị gãy rời ra, được giảm chấn động bởi các ngọn cây, văng ra một phía cùng với các phi công. Bị văng ra với những vết thương nặng, đầu sao họ cũng vẫn còn sống. Đmitri vào bệnh viện sớm hơn Bôrix một ngày. Đồng chí bị bất tỉnh nhân sự khá lâu. Khi tỉnh lại nhìn sang giường bên cạnh thì thấy anh mình. "Cùng chiến đấu, rồi lại cùng vào bệnh viện", - người anh nói đùa. Sau 3 tuần lễ, đúng như bác sĩ Malurskin hứa, tôi bắt đầu đi lại, và chẳng mấy chốc cảm thấy người khỏe hoàn toàn.

- Epghênhi Trêphimôvich, - một lần tôi thận trọng dò hỏi đồng chí ấy, - tôi, có lẽ đã đến lúc trở về trung đoàn rồi chứ ạ

- Khi nào được tôi sẽ ký giấy ra viện, - bác sĩ không hài lòng ngắt lời tôi.

- Láng giềng của anh kia kìa, nằm 4 tháng rồi nhưng vẫn chịu đựng được.

- Trận tấn công sắp tới sẽ bắt đầu từ chiến trường Xandômírski.

- Đến lúc ấy còn kịp chán, - Bác sĩ khẳng định.

Về tất cả những gì khi mặt trận còn đang yên ắng, tôi biết được qua thư của vợ tôi và đồng đội tôi viết. Công việc chiến đấu của trung đoàn vẫn tiến hành bằng những chuyến xuất kích của biên đội 2 chiếc đi trinh sát, đi yểm hộ những nhà ga xe lửa. Không khó khăn gì thấy rằng tiền phương đang tập trung dồn sức để xông lên phía trước.

Thời gian cứ trôi. "Những kẻ bộ hành" suốt ngày chỉ được đi dưới hiên nhà, hoặc dưới tán lá cây, hay ngồi trên ghế dài. Một lần nữa, Malurskin đến gần giường bệnh của tôi và nói:

- Có thể qua Hội đồng giám định được rồi, và hài lòng mỉm cười thân thiện khi thấy tôi tươi tỉnh.

Ngay bây giờ tôi đã tưởng tượng được cảnh tôi trở về trung đoàn, gặp lại Tamara và đồng đội thế nào. Nhưng bác sĩ đã làm lạnh những ý nghĩ ấy của tôi. Tất nhiên là không phải ngay lập tức đâu, tôi sẽ viết cho Hội đồng, - đồng chí ấy nói - sau đó là hai tuần nghỉ nữa.

Cùng với tôi còn có cả trung sĩ - người của giải phóng quân Nam Tư - về trại an dưỡng gần Matxcova.

Chúng tôi đi tàu điện. Trung sĩ kể về những huyền thoại chiến đấu của du kích Nam Tư. Đồng chí ấy là xạ thủ - thông tin, có mặt trong nhiều cuộc tranh luận lớn, cũng rất nhớ các bạn chiến đấu của mình. Tôi lắng nghe với sự quan tâm lớn lao.

- Anh nói tiếng Nga thành thạo thật đấy, - tôi nhận xét.

- Tôi có điều kiện gặp những người Xô viết, - trung sĩ trả lời. - Họ giúp đỡ nhân dân Nam Tư trong cuộc chiến đấu chống bọn phát xít. Nhưng tôi sẽ không ở trại an dưỡng đâu. Tôi phải đòi ra mặt trận cho kỳ được mới thôi. Nam Tư còn thiếu nhiều chuyên gia lắm. Tôi dứt khoát phải về...

Trung sĩ đã thực hiện kế hoạch của mình một cách tin tưởng. Chỉ mới vừa đến nơi tiếp đón là đồng chí tìm gặp ngay giám đốc khu điều dưỡng, đồng chí nói chuyện bằng tiếng Nga rằng đồng chí đã khoẻ hoàn toàn, ngoài ra, hình như còn có lệnh của Bộ chỉ huy của đồng chí triệu hồi đồng chí về đơn vị sao cho thật sớm. Tất cả những điều ấy đồng chí đã dễ dàng đạt được sự ưng thuận của giám đốc khu điều dưỡng, đồng chí đã được trở về với đơn vị chiến đấu. Tôi mừng cho người bạn trẻ của mình. Đúng, không thể đành lòng nghỉ ngơi được, khi mà đồng đội của mình đang chiến đấu không tiếc sức lực và cả cuộc sống của bản thân để tiêu diệt lũ ác thú phát xít. Một khi chúng chưa bị tiêu diệt hoàn toàn thì chúng còn gây cho nhiều dân tộc trên trái đất này những thương đau và tổn thất vô hạn. Tôi cũng từ chối nghỉ ngơi và đề nghị giám đốc cho tôi về đơn vị.

- Các anh thế nào nhỉ? - Đồng chí giang tay. - Sức khỏe của phi công - là tài sản của nhân dân, cần phải giữ gìn nó!

Rồi cuối cùng, sau thời gian dài đàm phán, lời thỉnh cầu của tôi cũng được đáp ứng.

Buổi sáng ngày hôm sau, với những giấy tờ xuất viện chứng nhận sức khỏe trong tay, tôi bước ra hành lang và bất ngờ gặp ngay Tamara. Mưa giăng lạnh lẽo chảy thành dòng trên áo bông, ủng thì lấm lem đầy bùn đất. Tôi không còn tin ở mắt mình nữa.

- Ngọn gió nào đưa em tới đây?

- Thuận đường thì em tạt vào, - em trả lời, - mặt trận hiện nay tạm thời yên ắng, vậy là em xin đi thăm anh.

Thuận đường thì em tạt vào - câu nói sao mà dễ dàng! Đấy có nghĩa là phải đi từ Balan đến Matxcova, chuyển hết ô tô này sang ô tô khác. Đường đi, nếu gặp may mắn thì chắc được ngồi trên thùng xe chở đạn hoặc khí tài quân sự nào đấy.

Đừng có nghĩ đến tiện nghi trong chuyến du lịch xa xôi như vậy! Dẫu sao chúng tôi cũng đã gặp may. Giả dụ như cô ấy đến muộn khoảng một giờ đồng hồ thôi thì chúng tôi đâu gặp nhau được. Tôi đến gặp bác sĩ Maluskin.

- Thôi được, không phải tôi đến gặp Hội đồng giám định, mà là anh, - bác sĩ nhìn tôi nghiêm khắc nói.

Những lời ấy đối với tôi, như người ta thường nói, là đuổi hồn vía lên mây. Tôi van nài, và bác sĩ cũng đã mềm lòng.

- Thôi, tôi sẽ trực tiếp nói với chủ tịch Hội đồng vậy. Có thể chủ tịch sẽ không đưa ra Hội đồng. Anh chưa hết đợt điều trị đâu. Nơi khu điều dưỡng anh đến không phải là khu nghỉ mát có nước suối chữa bệnh đâu, mà là để tiếp tục điều trị. Vậy mà anh lại không muốn... ái dà!

Maluskin đi khỏi, còn tôi và Tamara ở lại chờ đợi sự quyết định của số phận tôi. Sau một thời gian đồng chí bước ra khỏi phòng chủ tịch Hội đồng và vẫn điềm đạm như mọi khi, có phần quan tâm hơn.

- Sau hai giờ hãy đến Hội đồng - đồng chí nói ngắn gọn và đi ngay, thậm chí không nhìn tôi.

- Anh đừng lo, mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp thôi, - Tamara an ủi tôi.

Chủ tịch Hội đồng giám định là một bác sĩ luống tuổi ra một loạt câu hỏi, yêu cầu phải trả lời, và sau đó là viết vào cuốn y bạ của tôi.

Bác sĩ Maluskin từ nãy tới giờ vẫn im lặng, lên tiếng tha thiết thuyết phục rằng, đối với không quân, tôi là người không thể thiếu được.

- Nếu anh khẳng định như vậy thì đây lại là chuyện khác, - chủ tịch Hội đồng nói. - Hơn nữa, cậu ta lại điều trị ở chỗ anh.

Tôi không tìm được lời để cảm ơn Maluskin.

- Epghêni Trôphimôvich ạ, xin hãy nhận cho, chiếc máy bay địch đầu tiên tôi sẽ bắn rơi là để tỏ lòng kính trọng anh, - tôi nói khi bắt chặt tay bác sĩ.

- Tất cả ổn rồi, em ạ, - tôi nói với Tamara khi bước ra khỏi phòng.

- Em chúc mừng anh! - Vợ tôi vui mừng nói.

Tôi nhận sổ y bạ và chúng tôi rời khỏi bệnh viện. Đến bảy giờ tôi mới nhận ra là cả hai chúng tôi đều đói. Nhưng bữa ăn trưa chỉ có thể có được trên tàu với tấm phiếu đặc biệt của Ban quân quản. Trong tất cả các hàng đều bán theo tem phiếu, vì vậy chúng tôi đành nhịn.

Trở ngại mới lại chờ đón chúng tôi ở nơi điều động cán bộ khi chúng tôi đến nhận giấy tờ công tác.

- Chức vụ của anh đã có người khác giữ rồi. Đã bổ nhiệm đồng chí khác thay thế anh, - viên sĩ quan điềm tĩnh nói sau khi ngó vào quyển sổ dày. -

Anh sang Phương diện quân Bêlôrutxki - 1 nhé.

- Vậy chức vụ nào ở trung đoàn tôi còn trống? - Tôi hỏi.

- Còn vị trí Trung đoàn phó...

- Thôi được rồi, hãy cứ cho tôi về đó... Tôi đã chiến đấu ở trung đoàn ấy không phải một năm, và muốn đi cùng nó đến khi kết thúc chiến tranh, - tôi nói pha chút bức dọc. - Tôi chẳng ngán vị trí nào cả.

- Với chức vụ thấp hơn ư? - Người sĩ quan hỏi.

- Tôi cần phải chiến đấu, còn trung đoàn - đấy chính là nhà của tôi.

- Tốt thôi, nếu anh đã đòi hỏi thì hãy về trung đoàn của mình. Nhưng chỉ với cương vị cấp phó thôi đấy, - đồng chí ấy báo lại lần nữa.

Chiều đến, chúng tôi chật vật lắm mới chen được qua đội quân đông nghìn nghịt để vào được trong toa. Hơi mồ hôi, mùi khói thuốc đủ chủng loại đã làm cho không khí trong toa ngột ngạt như trong chảo rang.

Chúng tôi may mắn được bố trí ở mạn toa giường tầng trên. Để cho hai người thì quá chật hẹp, nhưng còn hơn là không có chỗ. Cốt làm sao đi được là quý rồi. Trong toa, không những chật cứng các giường, mà bộ đội còn nằm kín cả sàn toa. Tất cả đều hướng ra tiền tuyến: người thì vừa ra viện, dạng như tôi, một số thì lần đầu tiên. Họ chăm chú lắng nghe những chuyện kể về trận chiến ở dưới đất lẫn ở trên trời, và những lời khuyên nhủ của những trải.

Tàu chuyển bánh rất chậm. Dẫu sao sau một ngày đêm chúng tôi cũng đến được Kiep. Đến đây chúng tôi phải chuyển tàu. Nhân dịp có thời gian rảnh rỗi, chúng tôi đi thăm thành phố. Khắp nơi đều thấy dấu vết của chiến tranh để lại, xung quanh là những đồng đổ nát và đã có ai biết được rằng có bao nhiêu người hy sinh vì nó. Mọi người vác đá và những tấm bê tông cốt thép. Trong một số nhóm xây dựng lại thành phố thấy có cả tù binh Đức. Một số trong bọn chúng làm việc với vẻ mặt biết lỗi, các số khác thì nhìn đầy hận thù với cái nhìn của chó sói.

Chiều đến chúng tôi lại lên đường.

Sáng sớm thì xe lửa dừng lại trên ga đổ nát hoang tàn - ga Sêpetôpca.

Không dễ dàng gì ra được khỏi toa. Trên sàn toa người ngồi kín đặc. Tôi cảm thấy ngột thở, muốn hít thở lấy một chút không khí trong lành, tôi thận trọng đi ra được cửa.

Tôi đi thật chậm dọc sân ga, xem xét xem bọn máy bay cường kích "phạt quang" đến mức độ nào và bất ngờ xuất hiện một khuôn mặt quen quen như của một người bạn giữa hàng ngàn khuôn mặt lạ.

- Côlia Nhexcherencô! - Tôi hét lên sung sướng. Chúng tôi cùng chạy bỏ lại, ôm chặt lấy nhau và trong những giây phút đầu tiên không thốt lên được lời nào.

Thật là kỳ diệu! Người đồng đội từ lâu rồi tôi tưởng đã hy sinh, vậy mà vẫn sống khỏe mạnh. Chỉ trên mặt là có mấy vết sẹo. Tôi kéo anh ấy lên toa, giới thiệu với Tamara. Nhexcherencô từ lâu rồi đã hiểu tôi có "cố tật" cô đơn, bất ngờ lại lấy vợ, không chờ được đến ngày kết thúc chiến tranh thì ngạc nhiên đến cùng cực.

- Nào, gia đình anh thế nào? - Tôi hỏi anh ta khi nhớ đến vợ anh ta và đứa con gái Linda bé bỏng của anh.

- Vợ tôi mất rồi. Còn con bé Linda thì ở với cô em gái tôi, - anh buồn rầu trả lời.

- Anh kể đi, anh sống sót ra làm sao, - tôi chuyển đề tài, không để cho bạn buồn phiền. - Máy bay của anh đã rơi trước sự chứng kiến của toàn phi đội mà. Anh biết không, nhóm tiêm kích ấy chỉ còn lại có 3 phi công thôi. Tôi, anh và Xenhechca. Cậu ta chiến đấu trong quân đoàn của tôi, cũng từng bị thương nhiều lần. Bây giờ anh kể về mình đi, - tôi đề nghị.

- Thì tôi kể vậy, - anh ấy thở dài. Nhớ lại thật nặng nề... Tôi tỉnh dậy trong nhà kho tối tăm và không thể hiểu nổi mình đang ở đâu nữa. Tôi định đứng lên nhưng không thể được. Tất cả đau như hết như nằm dưới máy nén vậy. Tôi cảm thấy đầu và tay bị bó chặt, còn chân thì như hoàn toàn không còn.

Tôi nằm trên ổ trái bằng cỏ khô, qua kẽ hở ánh sáng chiếu vào, bốc lên mùi vỏ gối cũ, mùi cỏ khô, mùi hôi của chồn.

Tôi cảm thấy rất buồn ngủ, nghĩ là có thể ngủ được. Tôi cho rằng đây là giấc ngủ vô lý, có điều là không sao chợp mắt được. Đầu thì nặng như chì và buồn nôn. Sau đó thì tôi hồi phục được trí nhớ, tôi nhớ đã bay qua phòng tuyến thế nào và máy bay bị một cú giáng mạnh ra làm sao... Và bây giờ tôi đoán là tôi đang ở trên đất địch chiếm đóng. Chỉ có điều là không biết cụ thể trên vùng đất nào thôi.

Tôi đành nằm và chờ đợi xem cái gì sẽ đến, xung quanh im ắng, còn toàn thân thì chìm trong cái đau. Nói để anh biết, tôi nằm ở nhà kho ấy 3 tháng trời đấy. Từ lúc những người nông trường viên lôi được tôi từ máy bay ra, họ quăng tất cả vào lửa: quần áo và giấy tờ, - sợ bọn Đức mà. Thế là tôi trở trụi như cánh chim ưng đơn độc, không biết lấy gì để chứng minh mình là ai nữa. Sau đó khi tôi bình phục, tôi đi về phía Đông. Tôi đi vào ban đêm, không vũ khí, không bắt liên lạc được với quân du kích. Tôi đến được mặt

trận khi đang diễn ra những trận đánh ở Von-ga. Tôi sống sót được khi vượt qua phòng tuyến một cách lạ lùng. Nếu tôi biết được tình thế của chiến trường khi ấy thì đã đi chéo về phía Bắc một chút, ở đó là đoạn khá yên ổn, đằng này tôi lại xông thẳng vào địa ngục.

Đêm đến, tôi vượt sang phòng tuyến của quân ta. Tôi nghĩ rằng người đồng minh sẽ nhanh chóng phân tích được. Nhưng mà không đâu. Tôi phải viết báo cáo, nhưng chẳng ai quan tâm hết. Tôi bị giam đung một tuần. Sau đó thì tôi được phát một khẩu súng máy - ra tuyến trước. Tôi chiến đấu như anh binh nhì, có thành tích, được phong trung sĩ và được phái đi trinh sát. Ừ, tôi nghĩ, - tôi đã được tin cậy. Tôi nhận Huân chương Cờ Đỏ trong thời gian chiến đấu ở bộ binh. Khi thống soái Đức - Paulinx bị bắt làm tù binh, họ chuyển tôi về trung đoàn không quân dự bị. Chỉ đến lúc ấy tôi mới được xác minh rõ lai lịch. Từ một phi công tiêm kích, tôi phải chuyển loại sang bay cường kích. Có thể nói, tất cả tôi lại phải làm lại từ đầu...

Đến đêm, Côlia Nhexcherencô xuống một trong những sân ga ở phía Tây Lvôp. Còn tôi cùng Tamara tiếp tục trên tàu hỏa một thời gian nữa và sau đó đi nhờ được xe thuận đường về đơn vị.

16 - Trên đất địch

Một lần nữa tôi lại về với trung đoàn thân yêu của mình.

Những ai trong thời gian chiến tranh từng phải nằm viện thì đều biết rằng, khi mình đã hồi phục thì chỉ có nghĩ sao cho nhanh chóng được về đến đơn vị của mình. Để thực hiện nguyện vọng ấy anh phải xây dựng kế hoạch thật táo bạo, thậm chí phải trốn viện. Hạnh phúc làm sao khi về được đến trung đoàn, nơi gắn bó cả cuộc sống chiến trận của mình!

Những cây số cuối cùng tôi cảm thấy như con đường dài vô tận. Tôi căng thẳng nhìn địa hình, cố đoán xem bạn hữu ở chỗ nào. Rất nhiều lần bị nhầm. Cuối cùng thì tôi cũng thấy sân bay đã chiến, ở đó là những hàng máy bay chiến đấu được nguy trang.

Ở đây, tôi gặp những bạn chiến đấu cũ, mới... và đây là cuộc gặp gỡ tuyệt diệu, thân tình mà chỉ có được giữa những người chiến binh trong chiến tranh. Tất cả chúc mừng tôi đã hồi phục sức khỏe, đã trở về với đội ngũ và hỏi tôi hàng trăm câu hỏi. Trong đám đông ấy, tôi không nhận ra được người phi công với khuôn mặt hốc hác, khắp khiềng chạy lại phía tôi.

- Orlôpxki! Côlia phải không
- Đúng thế.
- Còn sống à?
- Còn sống.

Đây là một niềm hạnh phúc thực sự - gặp lại người bạn giống như Nhexcherencô, cứ ngỡ là hy sinh rồi.

Đây là câu chuyện dài và buồn kể về đồng chí đã bị thương ở gần Kirôvôgrat vào tháng 12 năm 1943, máy bay đồng chí bị bắn, đồng chí đã nhảy dù và bị bắt làm tù binh.

- Bây giờ đồng chí chỉ huy ạ, - Orlôpxki dăm chiêu nói, tôi đã thực sự hiểu thế nào là bọn phát xít. Trước đó tôi chỉ thấy chúng ở cách một khoảng cách, còn lúc ấy thì mặt giáp mặt, tôi lại không có vũ khí nữa. Anh hiểu không, tôi bị thương, nằm không động đậy được, còn nó, - quân súc sinh ấy, nó lấy ủng đá tôi...

- Hồi phục sức khỏe đi rồi sẽ trả nợ sông phẳng hết, - tôi cố an ủi người đồng đội đang xúc động vì ký ức. Đúng thật, số phận của con người trong chiến tranh được xếp đặt thật lạ lùng. Bao nhiêu trận vào sinh ra tử, máy bay cũng không một vết xây xát - vậy mà dùng một cái bị thương rồi bị bắt làm tù binh.

- Sẽ không lâu đâu. Tôi đã và sẽ nện chúng. Đúng sẽ phải nện chúng! - Orlôpxki thề tin tưởng... Chỉ có điều phải hồi phục thật nhanh.

Orlôpxki được giải phóng khỏi trại tù giam những tù binh quân đội Xôviết. Đồng chí tìm ngay về trung đoàn mình. Ngày hôm sau, đồng chí vào bệnh viện điều trị.

Thời tiết tốt dần lên, chúng tôi cũng đưa dần số phi công trẻ vào chiến đấu. Trong thời gian tôi vắng mặt, Pêtrôp đã trở thành số 1 và tôi tìm số 2 mới cho mình. Tôi quyết định lấy trong số mới được bổ sung về trung đoàn.

Một lần, sau khi nhận nhiệm vụ đi trinh sát, tôi vào trong hầm, nơi các phi công trẻ đang học tập. Tôi nói về chuyến bay sắp tới. Đường bay sẽ phải qua những vùng hoả lực của pháo phòng không và trên hai sân bay tiêm kích địch. Các phi công chăm chú lắng nghe nhưng chưa đoán được tại sao tôi lại kể tỉ mỉ về chuyến bay trinh sát sắp tới như thế. Họ chỉ hiểu ra sau khi tôi trình bày nhiệm vụ xong và hỏi:

- Nào, ai đồng ý bay cùng biên đội với tôi?

Không cần suy nghĩ, người xung phong đầu tiên là Phêđiia Sapsan, một phi công trẻ với cái nhìn thông minh và cương nghị.

- Đồng ý, - tôi gật đầu. Chúng ta sẽ cùng bay. Giai đoạn nửa đầu của hành trình, Sapsan giữ đội rất nghiêm chỉnh, lặp lại tất cả những cơ động của tôi, không tiếp cận những điểm nổ của cao xạ. Tôi không ngạc nhiên về sự dũng cảm của phi công trẻ. Tôi hiểu rằng, để giữ được vị trí của mình trong đội hình, cậu ta không hề quan sát được gì hết ngoài máy bay của số 1 ra. Điều ấy thường xảy ra khi bay chuyển đầu tiên.

Nhưng khi quay về, chúng tôi đến gần địa phận của mình thì cậu ta đã tự do hơn.

Ở tuyến trước, bọn Đức bắn như điên như dại. Đạn địch vây kín máy bay của chúng tôi. Bấy giờ Phêđiia báo cáo qua đối không:

- Bọn cao xạ đang bắn!

Chỉ đến bấy giờ cậu ta mới thấy được các điểm nổ mặc dù nó diễn ra suốt cả cuộc hành trình đầy nguy hiểm của chúng tôi.

- Ừ thì nó cũng phải bắn cái gì đó, - tôi trả lời bình tĩnh.

Khi Sapsan bước ra khỏi buồng lái, lập tức bị đồng đội vây quanh. Họ quan tâm đến tất cả, hỏi han từng chi tiết của chuyến bay với sự hồi hộp. Tôi rất thú vị khi thấy cậu ta trả lời một cách bình tĩnh, kìm nén.

"Cậu ta sẽ trở thành một phi công tiêm kích tốt!". - Tôi nghĩ và không lăm về sự đánh giá của mình. Cho đến trước chiến dịch tấn công tôi với

Sapsan xuất kích gần 10 chuyến. Can đảm, sáng ý, cậu ta đã nhanh chóng quen với tôi, hiểu được những cơ động của tôi trong chuyến bay tức thì.

Các biên đội khác cũng tiến hành bay như vậy. Càng ngày chúng tôi càng nhận nhiệm vụ đi trinh sát lực lượng địch thường xuyên hơn. Các phi công rất quan tâm đến nhiệm vụ này và lần lượt chờ đến lượt mình. Tất cả đều phấn khởi vì trong những chuyến bay như vậy, có thể thể hiện được tính độc lập và sáng tạo của bản thân, lựa chọn những quyết định. Trinh sát, đúng ra chúng tôi thường kết hợp với nhiệm vụ "tự do săn lùng" - oanh kích những đoàn xe riêng lẻ, những đoàn tàu, nện những máy bay vận tải và những máy bay liên lạc của địch.

Trong những ngày ấy, bất ngờ xuất hiện Axkircô đáng yêu trong trung đoàn. Đồng chí bị bắn bị thương trong trận không chiến gần Iax. Đồng chí quay máy bay về phía đất ta và nhảy dù, nhưng lại tiếp đất trên miền đất lạ, giữa giao thông hào thứ nhất và thứ hai của địch. Chưa kịp tháo dù ra khỏi người, đồng chí đã bị bọn địch bắt làm tù binh. Sau đó một giờ, Ivan Axkircô tay bị trói quặt sau lưng, bị dẫn vào Bộ tham mưu Đức.

- Nhiệm vụ của binh đoàn các anh là gì? - Viên đại tá Đức hỏi.

- Là nện bọn phát xít, - không cần suy nghĩ, phi công ta trả lời luôn.

Đại tá cau có:

- Phiên hiệu của trung đoàn anh, sư đoàn anh? "Chà, bọn chúng muốn gì đây!" - Axkircô nghĩ. Rồi xuất hiện ý định sẽ cho bọn chúng những tin giả, nhưng lại quyết định là ngay việc cung cấp những tin giả cho địch cũng không xứng đáng là phi công Xô viết.

- Sao lại im lặng thế, anh bạn trẻ? Cứ trả lời đi đừng sợ, - Đại tá nói!

- Tôi mà sợ à? Tôi không sợ các ông đâu mà chính là các ông đang sợ tôi thì có. Các ông ở đây có bao nhiêu người, còn tôi chỉ có một, lại còn bị trói nữa.

Đại tá ra lệnh cởi trói cho đồng chí ấy, cho rằng với sự nhân từ ấy sẽ khiến đồng chí bộc lộ tất cả. Nhưng đã lầm.

- Anh là Đảng viên Đảng cộng sản?

- Đúng, tôi là Đảng viên.

- Anh sẽ trả lời câu hỏi của tôi chứ?

- Không!

Tên phát xít bắt đầu la hét, đe dọa sẽ bắn bỏ. Rồi lại thử đàm phán, hứa hẹn tặng thưởng các loại huân chương, nhưng không lung lạc được Axkircô. Đại tá ra lệnh giam. Phi công của ta bị giam trong phòng trống trơn với những cửa sổ chỉ chít song sắt. Một ý nghĩ xuất hiện trong đầu -

Chạy trốn. Và đồng chí bắt đầu lên kế hoạch cho cuộc chạy trốn này. Cuối cùng đã có một quyết định táo bạo - chui qua cửa sổ trốn vào nhà vệ sinh.

Đến đêm tên lính gác theo yêu cầu của tù nhân đến để dẫn đi vệ sinh ở cuối hành lang. Axkircô cởi áo da bay đưa cho tên lính. Khi tên lính chỉ mới cầm lấy áo thì bằng một động tác điêu luyện, phi công ta giật được khẩu súng từ tay tên Hítle và giáng cho nó một báng súng vào tai. Vóc người gầy gò, nhỏ nhắn, Axkircô nhanh chóng trườn được qua khe cửa sổ và chạy biến vào trong bóng đêm. Đồng chí chạy dọc bờ tường đá cao với hy vọng tìm được lối ra. Đồng chí chạy rất nhanh, nhưng con đường lát gạch như kéo dài vô tận. Cổng đây rồi. Axkircô tiếp cận và nấp trong bóng tối. Bọn lính gác đang đi lại ở cổng. Cần phải tìm chỗ khác thôi. Phi công nằm xuống bò về phía khác, bám sát bờ tường. Đúng lúc đó, tiếng còi rúc lên phá tan sự yên ắng. Đồng thời nghe thấy tiếng la hét và tiếng chó sủa. Một con chó săn to lớn, nghe răng dữ tợn, bỏ vào phi công ta.

Đồng chí bị đánh. Thoạt đầu thì còn nhớ được tất cả, còn cảm thấy đau, về sau thì không phân biệt được gì nữa - vì đã bất tỉnh nhân sự.

Những tháng ngày dài nặng nề trong nhà giam. Những cuộc hỏi cung, những đợt tra tấn liên tục không hề gây được ý chí của người chiến binh Xô viết. Trước lũ Hítle, đồng chí giữ được phẩm chất và lòng dũng cảm như trong trận chiến. Khi ấy bọn Hítle quyết định chuyển đồng chí vào trong trại tù binh. Thân thể bầm dập, đói khát, áo quần rách bươm, đồng chí bị tống lên tàu. Trong toa chật cứng người. Axkircô ngồi tựa lưng vào cửa sổ. Khi đoàn tàu chạy đến khu rừng, phi công ta trong chớp nhoáng đập cửa kính và nhảy ra khỏi toa.

Đồng chí không có cảm giác bị đập xuống mặt đất như thế nào, đồng chí lăn mấy vòng trên những ụ cát theo sườn dốc rồi đứng dậy được. Nhanh chóng phải chạy vào rừng khi tàu hỏa vẫn đang chuyển động. Đằng sau lưng, súng bắn loạn xạ. Cuối cùng thì những cành cây mềm cũng xoà xuống mặt người phi công, nhưng đồng chí vẫn không gặp may. Trong rừng, Axkircô lại đụng độ với một đơn vị địch và một lần nữa lại rơi vào tay bọn phát xít.

Lại những cuộc tra tấn, những cuộc hỏi cung, những câu phỉ báng. Lần này thì chúng đưa đồng chí đến trại giam tù quân sự. Rồi ở đây, tìm được đồng đội tin cậy, Axkircô lại quyết chạy trốn. Vào một đêm mưa gió, hai người vượt hàng rào dây thép gai chạy một mạch, vượt khoảng 15 cây số. Nhưng rồi sáng ra họ lại bị bọn cảnh sát bắt.

Sau lần này, người phi công kiên cường ấy bị giam trong nhà giam đặc biệt. Nhưng sau chưa đầy một tháng, đồng chí lại cùng với một nhóm tin cẩn chuẩn bị cho cuộc chạy trốn mới. Và vào đêm mưa giông của tháng Bảy, năm con người dũng cảm đã thoát ra với tự do.

Họ đi thâm đêm, đến sáng thì gặp cánh đồng ngô. Họ giấu mình trong đó suốt cả ngày. Buổi chiều lại lên đường. Nhưng rồi ở đó, họ bị bọn Ghetxtapô bao vây.

- Bọn Nga, đầu hàng đi, - tiếng quát nổi lên tứ phía.

Những người chạy trốn chia làm hai nhóm. Axkircô và nhóm của mình bị bọn phát xít phát hiện ngay tức khắc.

- Số khác đâu rồi? - Phiên dịch hỏi. - Axkircô lắc đầu

- Chúng tôi chỉ có hai người.

Thằng Ghetxtapô nâng khẩu súng máy lên. Một loạt đạn ngắn bắn chết luôn người kia. Còn Axkircô bị đạn găm vào tay trái. Đồng chí ngã xuống, bất tỉnh. Đồng chí tỉnh lại trong một bệnh viện ở Rumani, không còn tay nữa.

- Nếu không có người nông dân đưa tôi lên xe ngựa, thì chắc tôi đã toi rồi. Ông ta lấy dây băng bó, buộc tay cho tôi, - Axkircô kể.

Vóc dáng năng động, mắt xanh, với nụ cười luôn nở trên khuôn mặt rám nắng, chàng trai là người dũng cảm hết mức và yêu hết lòng. Khi bắt đầu hồi phục, ý nghĩ chạy trốn lại nung nấu. Từ bệnh viện trong thành phố Galas vượt ra ngoài chẳng mấy gì khó khăn. Và đồng chí đã vượt khỏi viện.

Đây là lần chạy trốn thứ năm...

Axkircô đi vào ban đêm, tránh những nơi có người, sáng ra thì tìm nơi ẩn nấp sao cho không bị phát hiện. Đồng chí đi được năm ngày đêm. Buổi sáng ngày thứ sáu, từ nơi ẩn nấp nhìn thấy con đường quốc lộ, phát hiện thấy những chiếc xe tăng của ta. Người đồng minh rồi!

Nỗi đau đớn nặng nề không kìm nén được khi nhìn con người năng động, sôi nổi ấy không còn tay. Còn đồng chí thì không bao giờ bằng lòng với ý nghĩ là không bao giờ được cất cánh lên trời nữa. Đồng chí không tin là mình tàn phế.

... Vào cuối tháng 12 năm 1944, quân đội của Phương diện quân Ucraina - 1 bắt đầu mở trận chiến dịch tấn công trên chiến trường Xandômirkhi.

Sương mù và mây thấp đã làm hạn chế sự hoạt động của không quân. Tất cả gánh nặng chọc thủng phòng tuyến đè lên lực lượng pháo binh, bộ binh và xe tăng. Bộ đội mặt đất tạm thời tham chiến thiếu sự yểm hộ của không

quân. Thời tiết vừa hửng lên một chút là chúng tôi bay chuyển sân đến một sân bay khác, nhanh chóng tra nạp dầu liệu và cất cánh đi làm nhiệm vụ.

Tôi dẫn đầu biên đội 8 chiếc. Trên tuyến đường quốc lộ có những đoàn xe đang di chuyển. Chúng rất đông. Đây là lực lượng bộ binh cơ giới địch. Bọn phát xít rút chạy vô trật tự, bỏ lại nào súng ống, đạn dược và các loại khí tài.

Phía trước là Đzelôsin. Trong thành phố vẫn tiếp tục những cuộc chiến đấu. Các khu vực khác - là những đám cháy khổng lồ. Các xe tăng của ta vượt trước đội quân tháo chạy của Hítler. Họ chiếm giữ đường tháo lui của chúng.

Tấn công trên toàn tuyến. Quân đội Xô viết vò nát kẻ địch, đẩy chúng vào sự tháo chạy hoảng loạn! Chúng tôi bay tiếp mấy phút nữa. Tôi giở bản đồ bay ra để kiểm tra địa tiêu. Không có gì nghi ngờ cả.

- Dưới cánh bay của chúng ta là nước Đức đấy! Tôi hét qua đối không bằng giọng vui vẻ lạ thường.

- Hoan hô! Hoan hô! Hoan hô!..

Các phi công trong biên đội reo lên.

Ước mơ biết bao cái giây phút này ở những ngày căng thẳng của chiến tranh. Năm 1941 khi chúng ta phải rút lui trước sức mạnh vũ bão của kẻ xâm lược. Rồi những trận đánh ở vùng sông Đông, sông Von-ga, từ đây bắt đầu những bước tiến không gì ngăn cản nổi đội quân của chúng ta tiến về phía Tây. Rồi vùng sông Đnhepr, Vixla... Khi đó, từng ngày từng giờ chúng ta đẩy dần chiến tranh về đất Đức phát xít - kẻ đã giơ cao thanh kiếm trên đầu chúng ta nghĩ sẽ làm được điều gì đó phi thường. Nhưng tất cả đều rất thường tình và đơn giản: bầu trời mùa Đông, tuyết đầy mặt đất, khói trên thành phố với những mái nhà nhọn, những dòng xe trên đường... tất cả thấy rộn ràng trong tim! Đã đến rồi! Giờ trừng phạt đã điểm. Ngày 20 tháng giêng năm 1945, đội hình mật tập của các máy bay tiêm kích Xôviết đã bay trên đất nước phát xít Đức.

Chuyến hạ cánh đầu tiên trên đất kẻ thù đáng nguyên rủa. Sân bay Alt-Rôzenberg. Thực ra đây cũng chỉ là một bãi đất bằng phẳng của người họ hàng nhà Rôzenberg. Ngôi biệt thự 5 tầng kiểu cổ xây ở cạnh, - qua bên kia suối - là ngôi nhà một tầng kiến trúc theo lối mới. Xa hơn nữa là những làng quê Đức bình thường với những ngôi nhà, những nhà thờ xây bằng đá, thẳng hàng, thẳng lối. Không có lấy một bóng người. Tất cả đều mạnh ai nấy chạy. Một số thì chạy về phía Tây, vào sâu trong đất Đức, số khác thì chui vào rừng rậm. Chúng bỏ chạy không kịp mang theo cả những thứ cần

thiết tối thiểu. Chừng như đây là sự hoảng loạn mà bày thú khi chỉ nghĩ đến mạng sống của mình thôi, không lo được thứ gì khác nữa. Bọn Đức sợ bị trả thù.

Chúng tôi ngắm nghía ngôi biệt thự với sự tò mò, đi dạo khắp nơi, tha hồ chọn phòng ở. Trong thư viện lớn có hàng ngàn cuốn sách cổ quý giá. Trong gian phòng săn bắn, trưng bày trên tường những bộ sừng hươu - chiến lợi phẩm từ đời ông cha để lại, rồi những khẩu súng đất tiền, rồi những chiến tích từ thời trung cổ, ở sảnh giữa - là lá cờ với chữ thập đen được thêu rất nhiều loại quốc huy khác nhau.

Các phi công, thợ máy được bố trí ở trong biệt thự. Những chiến binh mệt mỏi trong chiến tranh nằm nghỉ trên những chiếc giường, chiếc đi văng đất tiền, quên mất thói quen có được tiện nghi và ấm cúng. Niềm vui của chiến thắng đang đến gần làm cho những bài hát Nga bay bổng không ngừng.

Chúng tôi ăn sáng trong phòng ăn của toà biệt thự. Trên bàn ăn bày những đồ ăn quý giá được làm bằng sứ, pha lê, bằng bạc. Chúng tôi không đụng vào những thứ xa xỉ ấy. Chúng tôi nhìn chúng cũng thấy bình thường như những ca những cốc bằng nhôm mà thôi.

Ăn sáng xong, chúng tôi ra sân bay. Buổi sớm bình minh chiến tranh chưa kịp lên tiếng, những bông tuyết nhẹ nhàng rơi, xung quanh là cả một sự yên ắng lạ lùng. Chỉ nghe thấy tiếng gia cầm bị nhốt trong chuồng, bị bỏ đói kêu thảm thiết.

- Máy con bò sẽ chết đói mất, - ai đó trong số phi công nói. - Cần phải cho chúng ăn thôi kẻo chết hết.

- Không phải thương xót đâu, chủ nó còn chẳng thương nữa là, cậu sao thế? Bước vào cuộc chiến thì ra đây mà thương! - Saruep nói.

- Chỉ qua vài ba ngày thôi là chủ nhân của nó sẽ xuất hiện cho mà xem, - Cuzomin khẳng định. - Chúng không ngồi lâu trong rừng đâu. Cứ bình tĩnh đi. Rồi chúng sẽ hiểu chúng ta không tàn bạo như khi chúng xâm lược chúng ta đâu. Tốt nhất là cậu suy nghĩ xem nên thực hiện nhiệm vụ chiến đấu như thế nào, đừng bỏ rơi các anh em bộ binh vì tầm nhìn kém lắm, - đồng chí chuyển đề tài của cuộc nói chuyện.

Đúng, cần phải bay. Trục ban tác chiến nhận được nhiệm vụ phải yểm hộ quân vượt sông Ôđe. Bay sát các ngọn cây, tôi dẫn đầu biên đội 8 chiếc vào khu vực Ôpeln - Ôlau. Tuyết đã ngừng rơi, đáy mây nâng cao dần đến độ cao 1000 m, nhưng đường chân trời vẫn bị những dải khói màu xám che như cũ.

Bộ binh của chúng ta tổ chức vượt sông ở mấy địa điểm nhưng hầu như không gặp trở ngại gì. Trận chiến ác liệt diễn ra ở Ôpeln. Quan sát những điểm nổ và những phát pháo hiệu vọt lên thì có thể dễ dàng xác định là chúng ta đã chiếm được nửa thành phố rồi. Bầu trời hiện nay yên tĩnh, không thấy bóng máy bay thù. Để không phải mang đạn dược ngược trở về, tôi lệnh cho toàn phi đội oanh kích vào nơi tập trung quân của địch ở ven thành phố.

Những viên đạn nổ trên đất lạnh cứng, để lại trên cánh đồng tuyết những hố đen ngòm. Những thân hình mặc áo màu xanh đang quần quai dưới lửa đạn. Bọn địch tháo chạy bừa ra đồng, một số thì rúc vào những giao thông hào gần đó, số bị mảnh đạn găm vào thì ngã gục trong tư thế không bình thường.

- Bọn đều giả, cho chúng mày chết này, - tôi nghe thấy giọng nói của Pêtrôp.

Cái chết khắp nơi đều đáng sợ. Bọn phát xít chạy trốn trên đất của chúng không khác gì đã chạy trên đất nước chúng ta. Nhưng chúng không sao thoát khỏi những họng súng liên thanh. Chúng tôi chia nhau tiêu diệt từng đại đội địch một.

Giữa trưa, chúng tôi lại tiếp tục bay đến Ôđê. Chúng tôi yểm hộ quân bộ binh đã sang phía bờ Tây sông - chiến trường nhanh chóng được mở rộng. Chúng tôi bay dưới mây. Tầm nhìn vẫn kém như cũ, nhưng mây đã có những lỗ hổng đâu đó để những tia nắng mặt trời mùa Đông chiếu qua. Tuyết sáng chói dưới cánh bay của chúng tôi.

Bất ngờ từ phía xa thấy xuất hiện hình dáng một máy bay. Sau nó là 2 chiếc, 3 chiếc và là cả bầy "Phôcker-Vulph" bay cao trên mây. Chúng cất cánh từ sân bay trong hậu phương để đi đánh phá lực lượng tiểu đoàn pháo của ta. Chúng chưa phát hiện ra chúng tôi. Sau khi triển khai đội hình bay thành hàng ngang, chúng tôi đồng thời công kích vào một phía, toàn phi đội cắt vào đội hình địch đúng lúc chúng bắt đầu bỏ nhào. Bốn chiếc bốc cháy dưới làn lửa đạn, rơi ngay gần tiểu đoàn thành bốn đống lửa. Số còn lại sợ hãi lùi ngay vào mây.

Chúng tôi vòng lại, bay lướt trên tiểu đoàn pháo ở độ cao thấp. Những người lính tung mũ, vỗ tay để cảm ơn. Đây là phần thưởng cao quý nhất đối với chúng tôi.

Chúng tôi trở về sân bay gặp gỡ các đồng chí thợ máy trong niềm vui tràn ngập vì chiến thắng. Các đồng chí chúc mừng chiến công trong trận chiến đấu thắng lợi.

- Bốn máy bay địch bị bắn rơi, có nghĩa là trận không chiến ác liệt lắm phải không? - Tamara hỏi. Cô ấy vừa mừng, vừa lo: còn biết bao nhiêu trận không chiến nữa phải sống trong sự hồi hộp cho đến khi kết thúc chiến tranh!

- Thừa đồng chí chủ nhiệm kỹ thuật, bọn Đức bây giờ không còn như trước nữa, - Cuzomin trả lời hộ tôi. - Ngày hôm nay chúng tôi vào oanh kích, vừa bắn rơi máy bay địch, còn bọn chúng thì không bắn lại được phát nào cả. Nói một cách ngắn gọn là chúng ta đã hoàn toàn làm chủ bầu trời!

Về chiều, thời tiết xấu. Chúng tôi không phải xuất kích đi làm nhiệm vụ nữa liền lên chiếc ô tô chiến lợi phẩm đi vào thành phố Kraisburg. Chúng tôi thấy choáng ngợp trước thành phố quá lớn của Đức lần đầu tiên được tiếp xúc.

Thành phố Kraisburg là thành phố quý tộc, không một bóng người. Chỉ còn những dấu vết của sự tháo chạy kinh hoàng. Trong các căn phòng của các nhà giàu mọi thứ không suy chuyển. Chỉ có những chiếc giường với chăn màn là nói nên điều các chủ nhân bỏ chạy khi còn chưa tỉnh ngủ.

- Thú vị thật đấy. Toàn bộ thành phố thuộc về chúng ta, thích gì thì lấy đi. Nhưng mà chẳng ai thém lấy gì hết, chúng ta đâu phải là những kẻ tiểu nhân, - Cuzomin vừa đi dọc theo phố vừa phán xét.

Dấu sao thì họ bỏ chạy cũng rất vô lý, - Pêtrôp nói với vẻ tiếc rẻ. - Họ đã biết rằng chúng ta là những người chiến thắng và Hítle là tên bịp bợm rồi.

Tuyết rơi suốt đêm. Sáng ra trời lại hửng nắng. Sân bay bị che phủ bởi sương mù, đất thì tuyết nhão như cháo.

- Nào, chiến đấu thế nào đây, - các phi công vừa lắc đầu vừa nhìn bãi cát hạ cánh lầy lội.

Suốt ngày chúng tôi đợi thời tiết xem có tốt lên được chút nào không, chỉ mãi đến tận tối mới thấy le lói ánh sáng của những ngôi sao qua lỗ hồng của mây. Tôi tính là thời tiết sẽ lạnh hơn. Nhưng điều ấy không xảy ra. Trong khi đó thì không quân địch đóng ở trên các sân bay với đường cát hạ cánh bằng bê tông xi măng đã hoạt động tích cực, oanh kích các binh đoàn tăng của chúng ta. Không thể để chúng hoạt động ngang nhiên như thế được. Trung đoàn chúng tôi được giao nhiệm vụ phải yểm hộ đội hình tăng tiến phía trước ở khu vực Parkhvitsa.

Khi chạy đà, máy bay đánh vòng phía nọ sang phía kia, cánh quạt máy bay tung những cột nước và bùn lên, che mờ kính buồng lái, bắn bắn các thiết bị. Dấu sao, phi đội cũng đã cất cánh được lên trời.

Tăng hết cửa dầu, chúng tôi bay vào khu vực cần yểm hộ. Chúng tôi đến Parkhvitsa thật đúng lúc: bọn máy bay ném bom của địch bay thành từng tốp từ phía Tây đang đến. Trận không chiến kéo dài. Chúng tôi bẻ gãy hết đợt tấn công này đến đợt tấn công khác của kẻ địch định oanh kích bộ đội tăng của chúng ta. Bất ngờ, tôi thấy động cơ máy bay tôi làm việc trục trặc. Rung ghê gớm. Nhưng tôi không thoát ly khỏi không chiến khi còn địch. Sau đó tôi vòng về hướng sân bay mình, nhưng máy bay không còn chút lực kéo nào nữa, và tôi bắt buộc phải hạ cánh xuống một sân bay trên đường gần đến sân bay mình.

Cần phải tìm nguyên nhân trục trặc cho động cơ và xác định được khả năng tiếp tục các chuyến bay. Tôi tháo bầu lọc dầu kiểm tra. Đúng là trong bầu lọc toàn những hạt sắt của vòng bi.

- Thế là hết! Cần phải thay động cơ thôi, - đồng chí kỹ sư đi đến nói !

- Báo cáo đồng chí chỉ huy, tôi có một đề nghị. - Phêđiia Sapsan cũng vừa hạ cánh xuống sân bay này nói, cố gắng cho tôi đồng ý. - Đồng chí sang máy bay của tôi, còn tôi sẽ bay trên máy bay của đồng chí.

Cậu ta nhìn tôi như van xin, người bạn chiến đấu trung thành, can đảm.

- Phêđiia, có gì khác nhau nào? Nếu mình không bay được trên đó thì cậu cũng không bay được trên đó mà.

- Tôi ư? - Cậu ta cau có. - Tôi một thân một mình, còn anh thì có chị Tamara Bôgđanôpna chờ đợi.

Tôi bực mình vì câu nói của cậu ta, nhưng kìm nén.

- Thôi đi Phêđiia, tự mình phải hiểu chứ. - Và tôi hỏi kỹ sư: - theo anh thì động cơ có thể làm việc thêm được khoảng 20 phút nữa không?

Đồng chí ấy nhún vai:

- Cũng có thể được, nhưng bay như vậy mạo hiểm lắm.

Mạo hiểm thì không ai quen. Tôi quyết định cố bay về đến sân bay mình. Khó khăn lắm tôi mới cho máy bay tách đất rời khỏi sân bay nhào nhọt. Tôi gặp may: dầu sao cũng về được đến sân bay mình.

- Anh đã bay, đúng là trên lời nói danh dự, - Tamara trách móc. - Không thể hiểu được, thế nào mà các bạn đồng nghiệp của tôi lại có thể cho máy bay như thế này lên trời được?

Đến sáng thì máy bay đã được thay động cơ mới. Nhưng tình trạng sân bay thì hoàn toàn xấu. Không thể nói gì đến việc cất cánh. Thợ máy bị bõm trong bùn, lấp dưới máy bay những cái giá đỡ. Bây giờ mà xuất hiện biên đội "Phôcker-Vulph" thì máy bay ta toi mất.

- Người anh em ạ, mùa Đông ở nước Đức thật thối nát, - Sapsan bực tức nói, - tháng Hai rồi mà trời vẫn còn mưa.

- Đành phải đợi trời lạnh thôi, - Pêtrôp phán đoán - trời sắp lạnh đến nơi rồi!

Ý kiến ấy thúc đẩy tôi ra chỉ thị phải cào cho bằng phẳng bề mặt đường cát hạ cánh bằng đất. Chỉ cần trời lạnh thêm một chút thôi - đất sẽ cứng hơn, đường cát hạ cánh sẽ sẵn sàng, cần phải bay dù trung đoàn chỉ cất cánh một lần thôi cũng được. Bộ đội tăng của ta đã chiếm được sân bay Brig - sân bay cấp một. Chúng tôi cần phải cơ động đến đây.

Ba ngày liền mặt trời của mùa Xuân chiếu sáng, những dòng suối chảy róc rách, trong rừng tuyết đã tan. Những chiếc máy kéo liên tục lu lèn mặt đường cát hạ cánh. Toàn trung đoàn sống trong một ý tưởng: bằng mọi cách phải thoát ra cảnh cầm tù bởi đường cát hạ cánh lầy lội này.

Chúng tôi làm khổ mấy đồng chí dự báo khí tượng. Tất cả yêu cầu phải có thời tiết lạnh, tựa như mấy đồng chí ấy điều hành được thời tiết vậy. Cuối cùng thì khi chiều đến, đã thấy những làn gió lạnh thổi, trên mặt đường ẩm ướt xuất hiện lớp đất cứng mỏng. Hôm sau, vừa chớm bình minh, toàn trung đoàn theo hiệu lệnh đã tập trung ở ngoài sân bay. Tất cả thợ máy nhanh chóng chuẩn bị cho các máy bay chuyển sân. Tôi thử chạy lẫn. Máy bay như lăn trên tấm bê tông. Đường cát hạ cánh đã lạnh cứng.

Sáng ra, tất cả các phi đội đã chuẩn bị xong cho việc chuyển sân bằng cả đường không lẫn đường bộ. Số đi bằng phương tiện dưới mặt đất đi theo những tuyến đường quân sự để đến sân bay, đôi khi có những đoạn chưa rà phá hết mìn. Nhưng tâm trạng ai nấy đều phấn khởi. Sự nằm ý bất buộc này chán đến tận cổ rồi...

Phi đội của Rubacôp cất cánh đầu tiên, sau đó là phi đội của Metvêdep, tôi bay cùng phi đội khoá đuôi. Bay khoảng hơn 30km, tôi nghe thấy giọng lo lắng của Rubacôp:

- Phía trước tuyết đang rơi dày, tầm nhìn chỉ khoảng 500m thôi. Làm gì đây?

- Tiếp tục bay theo hành trình, - tôi ra lệnh.

Bay sát mặt đất trong đội hình mật tập, chúng tôi may mắn vượt qua được dải mưa tuyết và hạ cánh được ở sân bay đã định, ở đây, tất cả mọi thứ đều nói lên những trận đánh gần nhất và sự tấn công vũ bão của những binh đoàn tăng của chúng ta. Xung quanh là những xác chết của bọn lính và sĩ quan Đức. Trên sân đỗ, còn nguyên vẹn những máy bay ném bom và tiêm

kích, trong xưởng sửa chữa có rất nhiều máy bay các loại, trong đó có cả loại trinh sát không lồ ban đêm "Đornhe".

- Đây, đúng là đất chết của bọn Hítle, - Pêtrôp cười nói.

- Không có nhiên liệu thì bay làm sao, - Sapsan vừa nói vừa quan tâm đến những chiếc máy bay Đức còn tốt nguyên.

- Ở đây, ở vùng Ôđe này, chúng tôi tận mắt thấy nước Đức bị đánh bại. Bọn phát xít bằng mọi lực lượng, bằng mọi giá để ngăn cản sự tấn công của quân đội Xô viết, vội vã thành lập những phân đội lính tại chỗ đưa vào chiến trận và cũng chết tại chỗ. Hítle thì vẫn hăm dọa qua đài phát thanh rằng hắn sẽ đưa vào trận trung đội cuối cùng và sẽ sử dụng loại vũ khí làm cho nhân loại phải choáng váng...

Hình như hắn đã có bom nguyên tử do các nhà bác học Đức chế tạo một cách ráo riết. Nhưng lời nói vẫn chỉ là lời nói. Giờ đây, từng người một trong số chúng tôi đều hiểu chắc chắn rằng năm 45 sẽ là năm chiến thắng của chúng ta, rằng chỉ 2 - 3 tháng nữa thôi - là chiến tranh sẽ kết thúc.

Đây là Bộ tham mưu Đức trước kia. Phòng tráng ảnh rất lớn để xử lý các phim chụp từ máy bay, những lớp huấn luyện dẫn đường bay với những mô hình thực tập, xa hơn nữa là những dãy nhà kho dài vô tận với những động cơ và những phụ tùng thay thế cho máy bay khi vào sửa chữa. Tất cả đều bị bỏ lại. Chúng bỏ lại cả những Huân chương của đế chế phát xít - chữ thập sắt cắt trong những chiếc hộp vuông vức xếp cẩn thận khoảng 200 chiếc một. Ở về phía nhà giam tù quân sự - giống như những chuồng gia súc xây thấp tịt, xám xịt, được bao quanh bằng hào rào dây thép gai mắc điện cao thế. Bây giờ trong trại giam không còn một bóng người. Họ đâu hết rồi, những người dân của nơi khủng khiếp trên mảnh đất đáng nguyên rủa này? Có thể họ còn sống được đến ngày giải phóng, mà cũng có thể họ đã bị sát hại dã man ở đâu đó. Họ có lẽ là những người bị bắt buộc phải xây tất cả những công trình sân bay tuyệt vời này.

Chúng tôi thu xếp ngủ đêm ở làng Mônvis bên cạnh. Ở đây, đặc biệt vùng ven làng có rất nhiều xác chết của lính và sĩ quan Đức. Chúng tôi chú ý đến tượng đài - đấy là một tảng đá xám cao, được khắc tên tất cả những người dân trong làng đã hy sinh trong cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất. Tượng đài xây cạnh quảng trường nhỏ, bằng gạch. Những tượng đài tiêu chuẩn như vậy sau này chúng tôi còn bắt gặp ở trong các làng xóm khác nữa.

- Anh có thấy danh sách không? - Cuzomin hỏi và hất đầu về phía bảng đá. - Có bao nhiêu tượng đài tưởng niệm như thế này ở khắp nước Đức? Phải hàng nghìn!

- Và chúng cần cái gì? - Xôpin góp chuyện.

- Chúng cần đất đai của chúng ta, cần bánh mỳ của chúng ta, cần thịt bò của chúng ta, - Pêtrôp nói. - Một dân tộc thế đấy? Quen nhóm ngó thêm khát ở các đất nước khác.

- Cậu nói về dân tộc không đúng rồi, - Cuzomin phản đối. - Bọn phát xít gây ra chiến tranh chứ.

- Thế bọn phát xít sống trong chân không chắc? - Xôpin bức tức vặn lại. Và sau đó cao giọng: - chẳng lẽ dân tộc Đức lại không gánh chịu trách nhiệm về chủ nghĩa phát xít sao? Tại sao lại cho Hítle làm được những việc dã man như thế? Nào nói đi!

- Tại sao ư. Danh sách những người hy sinh trên bảng đá này hàng ngày nhắc nhở người Đức rằng, đồng bào của họ, chừng như hy sinh anh dũng bởi những viên đạn của lính Nga. Nó làm cháy lên cảm giác của sự trả thù, nuôi dưỡng tâm hồn thù hận, - Cuzomin giảng giải. Tất cả những cái đó, người anh em ạ, phức tạp hơn tưởng tượng nhiều. Còn chiến tranh, rõ ràng là bọn phát xít gây ra. Thế còn ai nuôi bọn chúng - đấy lại là vấn đề khác. Bọn đế quốc cần chủ nghĩa phát xít. Chúng đẩy. Với sự giúp đỡ chủ nghĩa phát xít, chúng đã cám dỗ người Đức.

Cuộc tranh luận giữa bọn họ đã kết thúc. Cuzomin đã đúng. Đồng chí nói rất tin tưởng và lập luận. Tất nhiên, dân tộc Đức đã cho phép Hítle lừa dối mình, và đấy là nỗi bi thương của họ. Điều ấy xảy ra như thế nào? Câu hỏi ấy trả lời đâu phải chuyện dễ dàng.

Hình như để minh chứng cho những lời của Cuzomin hầu như trong các nhà, chúng tôi đều tìm thấy những quyển sách với sự minh họa xa xỉ nói về những giai đoạn khác nhau trong cuộc sống của Hítle, "sự gần gũi" của hắn với dân từ ngày nắm chính quyền. Đây hắn ở giữa bọn Đức, quan tâm đến đời sống của nông dân. Hay là hắn thân chinh vào các bệnh viện trao tặng Huân chương chữ thập sắt cho những người lính bị thương. Tất cả đều là sự lừa lọc, đóng kịch hết mức. Trong thực tế, hắn là tên đầy tớ trung thành của bọn có nhiều cổ phần và bọn tư bản. Chúng nuôi nấng con thú hoang dã này. Còn nhân dân thì trở thành người bị lừa. Bây giờ thì bắt buộc phải trả giá cho chủ nghĩa phiêu lưu của tên thống chế bệnh hoạn của mình.

17 - Sào huyết Beclin

Chúng tôi yểm hộ các hoạt động chiến đấu của bộ binh ở vùng Naumberg - Bunsau. Trong cuộc chiến tranh Vệ quốc năm 1812, nguyên soái Mikhain Illarionovich Cutuzôp đã đến thành phố này. Ông cũng mất tại đây. Gần con đường nhựa có một ngọn đồi nhỏ, dưới chân đồi ấy đã chôn cất trái tim của người thống soái Nga vĩ đại.

Những binh đoàn tăng và cơ giới đã qua đây hai ngày sau khi để lại cho những chiến binh ngọn lửa yêu nước của đất Nga. Bây giờ, họ nhanh chóng di chuyển về phía Tây, đập tan những phòng tuyến cuối cùng của phát xít.

Chúng tôi lại xuất kích bay dọc phòng tuyến mặt trận khoảng 150km. Gần đây không có sân bay bê tông xi măng nào, còn những sân bay đất thì lại ẩm ướt. Tuyến hành trình dài đến mục tiêu và bay ngược lại tiêu tốn quá nhiều thời gian. Dọc đường đi, gặp gỡ những biên đội hai chiếc "Metxersmit" và "Phôcke-Vulph", nhưng chúng tôi cũng không ham tiến hành những trận không chiến lâu, vì vậy những cuộc gặp gỡ với bọn chúng đều kết thúc bằng những trận đánh nhỏ.

- Có lẽ, chiến tranh kết thúc đến nơi rồi, mà ngành Hậu cần của chúng ta không học được cách xây dựng sân bay cho nhanh, - Êgôrôp cau có.

Hậu cần làm sao được? Một ngày đêm bộ binh tiến được 30 - 40km. Qua 3-4 ngày là mình đã ở sâu trong hậu phương rồi. Chúng ta chỉ tiếc rằng Hítle không xây dựng ở hướng này lấy vài sân bay tốt thôi.

- Đến khi chiếm được sân bay mới, - tôi nói, - thì chúng ta phải sử dụng những thùng dầu phụ cho thận trọng. Đừng vội vã vứt chúng khi mới thấy địch xuất hiện, kẻo không lại không có đủ dầu liệu khi quay về.

Chúng tôi nhận nhiệm vụ đi yểm hộ những phân đội tiên tiêu ở khu vực Lauban. Hành trình phải bay dọc tuyến trước. Dọc đường, chúng tôi gặp 2-3 biên đội hai chiếc "Metxersmit". Thấy chúng tôi chiếm ưu thế, chúng không muốn giao chiến. Chúng tôi cũng không thêm đuổi theo. Mục đích chính của chúng tôi là phải yểm hộ đơn vị tăng. Lauban đây rồi. Tôi nói liên lạc với đại diện không quân ở binh đoàn tăng, ngày hôm nay Rubkin giữ nhiệm vụ ấy - đây là thanh tra kỹ thuật bay.

- Có thấy tôi không? - Rubkin hỏi, cùng lúc thấy hai phát pháo hiệu bay vọt lên.

- Tôi thấy rồi.

- Người anh em ơi, hãy đến cứu bọn tôi đi, bọn Đức đã chia cắt đội hình chúng tôi rồi.

Nhưng chúng tôi đang ở trên máy bay tiêm kích thì cứu giúp thế nào được đây? Cứu bằng cách nào tôi chưa nghĩ được. Còn Rubkin, có lẽ đứng nhìn máy bay chúng tôi với sự ghen tỵ và hy vọng.

- Hãy báo cáo qua đài không để "ông chủ" cử không quân cường kích đến đi, - đồng chí ấy đề nghị. - Dù chỉ là một phi đội thôi cũng được. Tôi ở đây sẽ dẫn dắt họ. Không thì gay go lắm.

Tôi báo cáo qua đài không về sở chỉ huy những đề nghị của bộ đội tăng và nhận được câu trả lời: "Chúng tôi sẽ cử đến ngay. Cố gắng giữ vững".

Trong khi ấy, chúng tôi phát hiện thấy một tốp lớn những máy bay "Phôcke-Vulph" đeo bom lặc lè. Rõ ràng là bọn chúng đến oanh kích đơn vị tăng của chúng ta rồi. Chúng mày không đến được đâu, bọn đầu giả ạ.

Nhanh chóng chiếm vị trí có lợi, toàn đội hình của tôi lao vào tấn công bọn Đức. Bọn chúng vội vã vút bom bừa bãi, nhưng rồi thấy có ưu thế về số lượng, chúng lại không rút lui khỏi chiến trường. Chúng tự do đánh thế nào tùy ý, điều ấy dẫn đến mất sự chỉ huy, điều hành. Chúng tôi thì ngược lại, hành động thống nhất hiệp đồng giúp đỡ lẫn nhau và giành được thế chủ động.

Chẳng mấy chốc, chúng tôi đã bắn rơi 3 máy bay địch. Nhưng điều ấy không tác động được đến lũ phát xít. Dùng tốc độ lớn, chúng bay vượt ngang qua chúng tôi, cố đưa máy bay chúng tôi vào trong kính ngắm. Bọn chúng rút chạy sau khi bị chúng tôi bắn rơi thêm hai chiếc nữa.

Trong trận chiến đấu với lực lượng chênh lệch như vậy mà chúng tôi bắn rơi được 5 máy bay địch và tổn thất có một chiếc, - thì là cả một chiến thắng lớn.

Đài dẫn dắt mặt đất thông báo: "Bộ đội tăng gửi lời cảm ơn các phi công". Tâm trạng trong trận chiến thêm phấn khích nhờ lời cảm ơn của bộ đội mặt đất. Cảm giác của chiến thắng ư? - Không, hình như là như nhau!

Sau khi chờ biên đội khác lên thay thế, chúng tôi lấy hướng quay về sân bay.

Sau mấy ngày tham gia chiến dịch, bộ đội của Phương diện quân đã đẩy tuyến trước tiếp tục chuyển về phía Tây - đến tận bờ sông Nhâxơ. Đến đây thì bộ đội dừng tấn công. Chúng tôi, đương nhiên không thể hiểu được đây là lần dừng chân cuối cùng trước khi chiến dịch quyết định. Nhưng cũng như tất cả những người chiến binh từng trải, đều đoán là sẽ có trận tấn công lớn. Và chúng tôi chờ đợi với sự lo lắng, trong công việc bận bịu thường xuyên ngoài chiến trường.

Mưa và những ngày hừng nắng của mùa Đông tan băng tuyết đã làm cho tất cả các sân bay đã chiến nhào nhoét, vì vậy, trên sân bay với những điều kiện thuận lợi như của chúng tôi tập trung gần 16 trung đoàn không quân. Ở đó gồm đủ những máy bay ném bom, máy bay cường kích, máy bay tiêm kích. Để phân tán bớt lực lượng, trung đoàn chúng tôi phải cơ động đến đất Balan.

Ở đây tôi lại được gặp Côlia Orlôpxki. Đồng chí đi nằm viện, nhưng trước khi các bác sĩ viết dòng chữ "chuyển đến Hội đồng giám định" thì đồng chí đã biết mình sẽ bị cắt bay. Đây là một đòn giáng nặng nề với một con người mà máy bay và bầu trời từng chiếm một vị trí quan trọng trong cuộc sống. Orlôpxki xúc động mạnh còn bởi thời gian bị bắt làm tù binh, lòng căm thù bọn phát xít như tảng đá nặng đã đè chặt lên trái tim suốt những tháng ngày ấy. Nó chỉ giải thoát được khi trao cho đồng chí đôi cánh bay của máy bay tiêm kích với vũ khí mạnh mẽ của nó.

Ngay ngày đầu tiên khi chúng tôi cơ động đến Rưđinca. Orlôpxki đã đến thuyết phục tôi trao máy bay cho đồng chí ấy.

- Tôi không tin các bác sĩ, - đồng chí sôi nổi khẳng định với tôi. Chẳng lẽ tôi lại không biết tôi hơn họ hay sao? Hãy tự phán xét đi tôi đề nghị bay trên máy bay tiêm kích làm gì. nếu như tôi cảm thấy tôi không thể bay nổi? Nào đề nghị làm gì?

Đồng chí lập luận với một giọng như van xin, và tôi suýt đầu hàng trước những lời thuyết phục của người bạn cũ. Tôi chỉ lo ngại một điều là Orlôpxki đã có giãn cách bay đến nửa năm rồi. Theo quy định thì đồng chí ấy không thể bay đơn được nếu không có những chuyến bay kèm và không có thời gian chuẩn bị. Nhưng khổ nỗi là trung đoàn tôi không có máy bay huấn luyện hai chỗ ngồi. Còn Orlôpxki thì cứ bám theo tôi từng bước. Cuối cùng tôi cũng phải chấp nhận.

Chúng tôi cùng ra sân đỗ. Côlia ngồi vào trong buồng lái, mở máy, lăn thử hai vòng và cất cánh. Đồng chí lập một vòng theo hàng tuyến, tiếp tục làm vòng thứ hai và định về hạ cánh thì lúc ấy lại có chiếc máy bay vận tải "Li-2" vừa tiếp đất. Vòng ngược lại trên đường cất hạ cánh nó lăn chậm chạp. Orlôpxki không thể hạ cánh được, đành phải bay lại vòng hai.

Thường là vậy! Không biết thế nào gió lại nổi, trời lại tối sầm lại, và bất ngờ tuyết lại rơi dày đặc. Tầm nhìn xấu đột ngột, chỉ nghe tiếng động cơ mới đoán được máy bay đang ở đâu. Trong những giây phút ấy, người dưới đất lo lắng hơn người trên trời nhiều. Không xa lắm có ống khói xây bằng gạch của một nhà máy liên hợp, còn phi công thì ấn sát mặt đất. Quyết định

đúng đắn nhất là đi sân bay dự bị. Liệu Orlôpxki có nhận ra điều ấy không? Tôi không thể giúp được gì Orlôpxki vì trên máy bay hồi ấy không có máy thu.

Những phút chờ đợi kéo dài như vô tận. Theo tiếng động cơ, tôi xác định đồng chí ấy đang trên hàng tuyến. Đây, bây giờ đang ở vòng 4, thu bớt một chút vòng quay. Liệu có đổi chuẩn được đường băng không?

Đồng chí đã thu hết cửa dầu. Vài giây sau - máy bay đã tiếp đất trên đường băng sau khi vượt ra khỏi màn tuyết. Quá giỏi! Orlôpxki quá giỏi! Nửa năm trời không bay lại hạ cánh chuyển đầu tiên trong điều kiện thời tiết như vậy...

Rạng rỡ bởi niềm vui, Côlia hỏi tôi:

- Thế nào, tôi trả bài thi được chứ?
- Tuyệt vời!
- Có nghĩa là tôi sẽ được nện bọn phát xít?
- Sẽ nện, Côlia ạ!

Chúng tôi ở sân bay này 10 ngày. Orlôpxki tập bay hàng ngày và đã đứng vững vàng trong đội ngũ phi công chiến đấu.

Chẳng bao lâu, mở màn chiến dịch tiêu diệt tập đoàn quân địch ở phía Tây thành phố Opeln, và binh đoàn chúng tôi lại bay chuyển sân đến sân bay mới. Đối địch với chúng tôi là lực lượng của phi đội 52 của Đức. Đây là những phi công được chọn lựa từ những phi công kỳ cựu của các binh đoàn. Trên cánh quạt của các máy bay, chúng vẽ một vòng xoắn màu trắng - dấu hiệu phân biệt với các phân đội khác. Nhưng chúng tôi đã giao chiến, đã tiêu diệt bọn ấy trong các trận không chiến rồi. Mà những trận chiến thì xảy ra liên tục. Có những lần, trong một chuyến xuất kích thôi mà chúng tôi phải tiến hành những ba trận không chiến với địch.

Tôi dẫn đầu biên đội 8 chiếc. Đội hình chiến đấu chúng tôi bố trí theo tầng; tầng dưới - tốp tấn công gồm biên đội 4 chiếc, tầng trên - là tốp yểm hộ. Trên đường đến thành phố Nhâyxơ chúng tôi gặp 8 chiếc "Metxersmit". Bọn phát xít lao vào tấn công đối đầu. Nhưng tốp của Cuzomin đã nện chúng từ phía sau. Một chiếc "Metxersmit" bốc cháy ngay lập tức. Gần như cùng lúc, biên đội tôi cũng bắn rơi một chiếc. Đội hình chiến đấu của chúng bị phá vỡ và chúng rút khỏi chiến trận.

Trong thời gian ấy ở phía Tây Bắc Nhâyxơ trên cánh đồng đất cày đang diễn ra trận đấu tăng. Trong trận đấu này, mỗi bên tham chiến hàng mấy chục chiếc tăng. Ba chiếc đã thành ba đồng lửa. Đài dẫn dắt thông báo cho

chúng tôi biết có một tốp lớn máy bay "Phôcker-Vulph" đang tiến đến khu chiến.

Toàn biên đội chúng tôi chiếm vị trí có lợi. Bọn địch phát hiện được chúng tôi, vòng lại hướng đối đầu. Các máy bay lao vào tấn công đối đầu, sau đó chuyển sang phương thẳng đứng. Tôi bám sau đuôi một thằng phát xít, ngắm góc đón. Bất ngờ, đứng vào vị trí máy bay địch thấy bùng lên một cụm khói đen, các mảnh vỡ văng tứ tung, một đám mây khói... Thế là thế nào nhỉ? Tôi còn chưa kịp bắn, sao máy bay đã nổ. Có lẽ nó đã va vào viên đạn pháo cao xạ về lý thuyết mà nói, những cuộc "va chạm" như thế hoàn toàn có khả năng xảy ra và chắc hẳn một viên nào đó đã chạm. Đương nhiên rồi, trong trận chiến hỗn độn, viên đạn nào biết đâu là ta, đâu là địch. Nó đã va vào địch. Mong những viên đạn sau cũng vậy.

Trong những phút sau, địch mất thêm hai máy bay nữa. Sau đó, từng biên đội địch rút chạy về phía Tây. Chúng tôi cũng đã mệt lử, chẳng thêm đuổi theo nữa.

Sau ba ngày chiến đấu, quân đội chúng ta đã quây tập đoàn quân địch ở phía Tây thành phố Opeln trong vòng vây. Nhưng bọn địch dù cảm thấy đã ở trong chảo rồi vẫn không chịu đầu hàng. Khi ấy chúng tôi nhận được lệnh oanh kích bọn chúng. Chúng tôi tiến hành những chuyến xuất kích, tập trung hỏa lực công kích những chiến hào. Hệ thống pháo phòng không địch bị chế áp, các khẩu đội pháo hầu như tê liệt. Còn duy nhất là những tiêm kích của bọn phát xít ngày ngày ngăn cản hoạt động của chúng tôi mà thôi. Chẳng bao lâu sau chúng cũng không còn xuất hiện trên bầu trời nữa. Địch hoàn toàn bó tay.

Ngày 22 tháng 3, Bộ chỉ huy chúng ta quyết định oanh kích sân bay đã chiến của địch, sân bay Svâyđnhis. Lực lượng không quân tiêm kích địch đóng trên sân bay này. Sân bay được bảo vệ cẩn mật. Trước, hết cần phải phong tỏa sân bay. Nhiệm vụ quét sạch bầu trời giao cho tốp tiêm kích của đại tá sư đoàn trưởng Goregliad phải hoàn thành trước khi những máy bay ném bom của ta xuất hiện.

Trên đường đến sân bay Svâyđnhis, chúng tôi gặp 8 chiếc "Metxersmit". Chúng lao vào tấn công biên đội 4 chiếc của Êgôrôp bay ở độ cao thấp hơn. Tôi cùng số 2 bỏ đến ứng cứu. Trận đánh diễn ra ở độ cao 400 - 600m ngay trên đỉnh sân bay, rất ác liệt. Những tiếng gầm rú của các động cơ máy bay vang đi rất xa. Bọn địch cố về hạ cánh vì dầu liệu chúng đã cạn. Còn chúng tôi thì dùng mọi cách để kéo dài trận đấu. Chúng tôi bắn cháy hai chiếc

"Metxersmit", trong đó một chiếc do Êgôrôp bắn, cắm thẳng xuống giữa cánh đồng.

Cuối cùng, đến phút thứ 17 của trận đánh, ở phía Tây sân bay, nơi đỗ các máy bay, được phủ một thảm bom. Vài giây sau đó, kho nhiên liệu cũng nổ tung. Ba biên đội bay theo đội hình 9 chiếc máy bay ném bom đã bay đến đúng mục tiêu, tiêu diệt khối lượng lớn khí tài của địch.

Chúng tôi hoàn thành thêm một nhiệm vụ chiến đấu nữa.

Một thời gian ngắn sau đó, quân đoàn địch ở phía Tây Opeln nằm trong vòng vây đã bị xoá sổ. Các phi công của chúng ta đã thấy phần còn sống sót thật thảm thương đi theo từng đoàn ngang qua sân bay. Ít lâu sau, Svâyđnhis cũng thất thủ - đây là thành phố với lâu đài cổ trên núi của các lãnh chúa. Chiếc khoá tính ra có đến hơn 700 năm tuổi. Những bức tường xám của nó bảo vệ những bức tranh của những trận đánh cổ xưa. Thành phố và lâu đài cổ đều vắng tanh.

Một lần nữa chúng tôi lại lên đường.

Binh đoàn chúng tôi chuyển sân đến một sân bay tạm ở Likhtenvandau. Sân bay rất nhỏ hẹp, chật chội, không thích hợp. Ban ngày thì chúng tôi chuẩn bị chỗ đỗ cho máy bay, nguy trang tránh sự trinh sát bằng đường không, thiết kế những đường lẩn.

Kể từ ngày đó, trung đoàn chúng tôi được giao những nhiệm vụ nhỏ lẻ, chủ yếu là trinh sát lực lượng địch và yểm hộ quân bộ binh di chuyển đến nơi tập kết, những chuyến bay vào trong hậu phương địch diễn ra ỏn: ít khi chúng tôi mới gặp tiêm kích địch. Bọn cao xạ thì chỉ bắn khi chúng tôi bay vào vùng phòng thủ chiến thuật hay ở trên các khu vực dân cư lớn. Nhưng đôi khi chúng tôi cũng phải bay theo những hành trình phức tạp - đường bay cắt qua khu vực tập trung quân lớn của địch.

Một lần, cần phải trinh sát sự di chuyển của các đoàn xe trên tuyến đường từ mặt trận đến Orežden và phải tiêu diệt lực lượng không quân trên các sân bay trong dải hành lang này.

Pixtunôvich và Zaisep cất cánh đi trinh sát. Họ bay vào chiều sâu chưa đầy 50km thì đã gặp địch. Hai phi công tiêm kích Xô viết không thể chống chọi lại với 12 chiếc "Metxersmit" được. Nhiệm vụ trinh sát đành phải bỏ dở. Còn Bộ tham mưu cấp trên thì lại yêu cầu cung cấp ngay những tin tức về địch. Tôi quyết định trực tiếp cùng với Sapsan đi làm nhiệm vụ.

Chúng tôi bay cắt qua phòng tuyến mặt trận ở độ cao cực thấp, sau đó bay dọc núi Xuđetxki ở độ cao thấp, không sử dụng đối không. Chúng tôi bay ở độ cao thấp nên radar địch không phát hiện được, còn không liên lạc

qua đối không thì bọn địch không thể định vị nổi vị trí của chúng tôi. Chẳng mấy chốc nghe chừng đến vùng Khemnnhis rồi, sau khi kéo lên lấy độ cao, chúng tôi vòng về hướng Dresden. Thời gian ấy, đây đã là sâu trong hậu phương địch rồi. Thành phố lớn vàng rực rỡ dưới ánh sáng mặt trời, trên bến cảng những tàu sông đang neo đậu. Cũng ở đây thấy thấp thoáng những xà lan chở hàng. Ở vùng phía Đông, chúng tôi phát hiện thấy một sân bay, đổ đầy những máy bay vận tải "Ju-52". Một chiếc vừa tiếp đất xong và đang lăn vào sân đỗ.

Bọn phát xít phát hiện khi chúng tôi ở trên đỉnh sân bay. Hoả lực phòng không nã đạn ngay tắp lự, nhưng đạn đều nổ ở phía sau chúng tôi một khoảng xa. Bây giờ là lúc cần phải tăng cường cảnh giới: không còn nghi ngờ gì nữa là trên hành trình của chúng tôi sẽ xuất hiện tiêm kích địch. Đúng là chúng đã đến, 8 chiếc "Metxersmit". Bọn chúng khả năng là được dẫn dắt từ mặt đất. Tham chiến bây giờ quả là liều lĩnh, khó mà tính đến sự chiến thắng được bởi bọn địch có ưu thế về số lượng, hơn nữa bất kể lúc nào bọn tiêm kích cũng có thể cất cánh từ sân bay lên để bổ sung lực lượng. Cần phải khôn ngoan thoát khỏi địch, đồng thời lại trinh sát được thêm các mục tiêu cần thiết khác nữa - như tuyến đường giao thông, các sân bay mà bọn "Metxersmit" cất cánh truy đuổi theo chúng tôi chẳng hạn.

Những chuyến trinh sát thường là nguy hiểm và thú vị. Anh bay trên đất địch, bị lực lượng pháo phòng không địch bắn và tiêm kích địch đuổi chặn. Anh có thể một mình phải chống chọi với 50 kẻ thù. Lực lượng đến trợ giúp anh thì không có. Ở đây tất cả chỉ trông cậy vào sức lực, lòng dũng cảm, sự khôn khéo và can đảm của chính anh mà thôi.

Lần này cũng vậy, để thoát khỏi 8 thằng tiêm kích phải thực sự biết cách và tính toán thật chuẩn xác. Chúng tôi lao xuống đến độ cao 100 m và bay về phía sân bay. Nó kia rồi. Trên sân bay đỗ hàng trăm chiếc "Metxersmit" và "Phôcker-Vulph". Cao xạ bắn một loạt ngắn. 8 thằng tiêm kích không thấy chúng tôi nữa. Chúng tôi vòng về phía rừng. Gần như chúng tôi bay sát ngọn cây trong thời gian mấy phút, sau đó chúng tôi vòng sang tuyến đường quốc lộ, ở đây sự đi lại hai chiều thật nhộn nhịp. Chúng tôi lại vòng tiếp. Bọn tiêm kích địch ở rất xa. Chúng tôi bay theo hướng ngược lại, cắt qua phòng tuyến mặt trận. Tất cả những tin tức thu lượm được, chúng tôi báo cáo ngay lên Bộ tham mưu cấp trên.

Ngày ngày quan sát sân bay địch, chúng tôi thấy rằng bọn Đức hầu như không còn những máy bay ném bom nữa. Số lượng máy bay tiêm kích cũng

không còn đông như cũ. Không quân Hítle đã thở hắt ra rồi. Nền công nghiệp Đức không đủ sức bổ sung cho những tổn thất trong các trận chiến.

Bọn phát xít sử dụng lực lượng phá hoại để tiêu diệt các máy bay của chúng ta trên sân đỗ. Một trong số ấy đã bị tóm gọn ngay gần sân bay của chúng tôi. Tên ấy được trang bị chất cháy hỗn hợp, những quả mìn nam châm nhỏ, lựu đạn và súng máy. Trong ví đựng giấy tờ của hắn có một số ảnh. Đây là những nghệ sĩ nổi tiếng của các nhà hát Beclin. "Người hâm mộ" nghệ thuật đã trở thành kẻ thù theo đúng nghĩa.

Sợ bị hình phạt, thằng Đức khai hết nhiệm vụ của hắn trong cuộc hỏi cung. Nó lắp bắp: "Hítle sẽ chết, phát xít sẽ chết" - rồi quỳ lạy người sĩ quan Xô viết. Nó bị giải về hậu phương.

... Các lực lượng của quân đội ta: tăng, pháo binh, bộ binh cơ giới hành quân theo khắp ngã đường ra mặt trận. Họ không chỉ hành quân vào ban đêm mà cả ban ngày nữa. Tiêm kích chúng tôi yểm hộ vững chắc cho họ dọc đường hành quân để không bị oanh kích từ trên không và không bị trinh sát bằng đường không của địch phát hiện.

Ngày 15 tháng 4, trung đoàn chúng tôi bay ở độ cao thấp, bí mật chuyển sân đến một sân bay khác, gần phòng tuyến mặt trận hơn. Sáng ngày hôm sau, toàn trung đoàn tề tựu trong đội ngũ dưới lá cờ chiến thắng. Trong sự im lặng trang nghiêm, mệnh lệnh và chỉ thị của Bộ tư lệnh chiến trường ra lệnh cho quân đội tấn công vào Beclin, vào sào huyệt của kẻ địch đã được đọc. Những dòng ngấn ngùi đập vào tim của các phi công. Chúng tôi bước vào trận đánh quyết định cuối cùng này!

Sau cuộc mít tinh, trên thân các máy bay được kẻ các dòng chữ: "Chỉ có tiến lên phía trước!", "Tiến về Beclin!", "Chiếm Beclin", "Trả thù cho những đồng đội hy sinh!". Còn ngoài mặt trận thì đã nghe thấy tiếng gầm của pháo hạng nặng, tiếng gầm chưa hề thấy trong suốt thời gian chiến tranh.

Lệnh "Lên máy bay!", vang lên. Các máy bay tiêm kích lao vào không trung. Bầu trời đen kín các biên đội máy bay cường kích và ném bom. Không quân địch hầu như không tồn tại. Một vài tốp nhỏ lẻ của địch không chống lại được sự tấn công, tiêm kích của chúng không cho chúng bén mảng kể cả đến gần tuyến trước.

Quân đội Xô viết đập vỡ phòng tuyến địch bằng lửa và sắt thép, vượt sông Nhâyxơ, cố gắng mở rộng chiến trường. Ngày 18 tháng 4, những đơn vị tiên tiêu đã tiến đến gần Spre, tham chiến với lực lượng phía Bắc thành phố Spremberg.

Chúng tôi sử dụng từng phi đội đi yểm hộ bộ đội các đơn vị tiền tiêu. Các máy bay cường kích và ném bom nện bọn địch ở bờ phải sông Spre. Bọn pháo cao xạ giăng lưới đạn về phía họ, nhưng họ vẫn tiếp tục bay. Một nhóm đã công kích xong, lách hướng quay về phía Đông. Bất ngờ xuất hiện biên đội 4 chiếc "Metxersmit", chúng chia thành hai tốp công kích những máy bay cường kích từ hai phía. Biên đội hai chiếc địch bên trái gần chúng tôi. Bằng động tác nửa vòng lộn xuống, tôi bám luôn được vào đuôi một chiếc "Metxersmit", số 2 của tôi bám chiếc khác. Bọn phát xít phát hiện ra chúng tôi và đành bỏ ý định. Sapsan chặn chiếc số 2 của biên đội "Metxersmit" và gần như bắn thẳng vào nó. Nhưng biên đội 2 chiếc phía bên phải đã kịp công kích - một chiếc cường kích bùng cháy. Một chiếc dù mở, phi công thứ hai trong tổ bay đã hy sinh trong buồng lái.

Trận đánh chiếm Spremberg mang tính chất khác thường. Bọn địch, chừng như quyết định kết liễu sớm còn hơn là rút lui.

Vào khoảng buổi trưa, phi đội chúng tôi gặp 20 chiếc "Phôcker-Vulph" và "Metxersmit" trên đỉnh thành phố. Gutrêch cùng phi đội của mình và các tiêm kích của sư đoàn bạn đã đến ứng cứu kịp thời.

Tôi bám vào đuôi chiếc "Phôcker-Vulph" và điểu hoà. Chiếc phát xít kéo máy bay lên gấp. Tôi truy kích, tiếp tục bắn. Chiếc "Phôcker-Vulph" lượn vòng, xoắn xuống và cắm xuống đất. Cách tôi không xa lắm, chiếc "Metxersmit" bỏ nhào vào Gutrêch định công kích. Tôi nã một tràng cật ngay đường bay của địch. Những viên đạn lửa nổ làm máy bay tung ra từng mảnh. Khi đấy, tôi không thể biết được rằng đấy lại là những chiếc máy bay địch cuối cùng tôi bắn được trong cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại. Nếu tôi biết được điều ấy thì tôi đã ngắm xem nó rơi xuống dưới võ tung như thế nào, và tiễn nó với những nhận xét nực cười. Nhưng lúc ấy không thể sao nhãng, không cơ động mà rồi có thể mất cả mạng sống của mình.

Các phi công chiến đấu rất dũng cảm và kiên quyết. Chúng tôi bắn rơi 8 chiếc tiêm kích địch. Chỉ đến lúc ấy bọn địch mới rút chạy khỏi vòng chiến.

Chúng tôi chưa kịp hiểu trận chiến đã kết thúc thì lại nhận lệnh từ sở chỉ huy, oanh kích bọn bộ binh cơ giới của địch đang cơ động đến gần.

Lập thành một vòng khép kín, chúng tôi nện bằng các loại hỏa lực trên máy bay. Các bóng dáng địch thấp thoáng trên đường, các ô tô bốc cháy. Mỗi người trong chúng tôi chuyển điểm ngắm sang khẩu đội pháo. Bất ngờ tôi nghe thấy giọng:

- Vĩnh biệt tất cả anh em!

Trái tim tôi bỗng lạnh ngắt: giọng của Gutrêch rồi. Ngay lúc ấy, trước mắt tôi, chiếc tiêm kích bốc lửa của đồng chí đâm thẳng vào đội hình xe bọc thép của địch.

Người học trò ưu tú, người bạn chiến đấu của tôi đã hy sinh như vậy đấy. Sau đó vài ngày, chủ tịch đoàn Xôviết tối cao Liên Xô đã truy tặng Gutrêch danh hiệu anh hùng Liên Xô.

Gần Spremberg - Nhicôlai Givôp đã bị cướp khỏi cuộc sống. Máy bay của đồng chí bị đạn cao xạ bắn cháy và rơi gần đường quốc lộ.

Sau khi chiếm được Spremberg, không quân của bọn Hítler không còn sức kháng cự nữa. Duy nhất có một lần tôi nhìn thấy hai chiếc máy bay phản lực bay với tốc độ lớn cách xa biên đội của chúng tôi.

Để không bị tụt lại khỏi quân đội đã vượt lên phía trước, chúng tôi cơ động đến sân bay mới và sau đó mấy ngày, chúng tôi nện vào đội quân tụt hậu của phát xít gần sông Enbơ và oanh kích vào bọn phòng thủ trên phòng tuyến vào Beclin.

Và rồi cuối cùng cũng đến Beclin. Quân đội của chúng ta bắn phá thành phố. Phía cánh trái của Phương diện quân, bộ đội ta đã vượt đến Enbơ.

Thêm một ngày nữa - lá cờ đỏ của đất nước Xôviết đã tung bay trên nóc toà nhà quốc hội Đức.

... Phi đội lặn ra vị trí cất cánh, chuẩn bị xuất kích đi làm nhiệm vụ. Các phi công báo cáo đã sẵn sàng, chỉ giây lát nữa thôi là các máy bay sẽ chạy đà.

- Đình chỉ cất cánh! - Bất ngờ giọng của Tham mưu trưởng vang lên. Đã có lệnh dừng các hoạt động chiến đấu.

- Chiến thắng rồi, các đồng chí ơi! Vinh quang thay đất nước Xôviết! - Tôi hét qua đối không.

- Hoan hô! - Các phi công đồng thanh hô.

Không nhớ mình vui sướng đến thế nào, tất cả chúng tôi đồng loạt nổ súng.

Sân bay tràn ngập niềm hân hoan. Các đồng chí thợ máy ôm hôn các phi công.

- Chiến thắng rồi! Chúng ta sống đến ngày chiến thắng rồi! - Những người bạn chiến đấu sôi nổi nói.

- Thật tiếc làm sao trong ngày vui thế này lại vắng bóng Môtuzcô, Gutrêch, Obôrin... Chúng ta không hề thấy xấu hổ khi phải khóc, - Tamara nói.

Trước mắt chúng tôi những đồng đội hy sinh trong các trận không chiến lại hiện lên. Và tôi có cảm giác giờ phút này đây họ cũng đang đứng cạnh chúng tôi trên sân bay đón mừng chiến thắng.



Chiếc P-39Q AirCobra của A.L.Kozhevnikov với 25 ngôi sao tượng trưng cho 25 máy bay kẻ thù bị bắn rơi và 2 ngôi sao trắng- 2 chiến công cùng với đồng đội

HẾT